

Dân Chúa

www.danchua.eu

online



CẦU CHO CÔNG LÝ

*Cầu cho những người điều hành công lý
biết làm việc với tinh thần liêm khiết
và cầu cho sự bất công trên thế giới sẽ bị chấm dứt.*



Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de
Herausgeber: Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line

DÂN CHÚA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stephano Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thanh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải omi
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao

DÂN CHÚA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

MỤC ĐÍCH & TÔN CHỈ DÂN CHÚA

Mục đích: Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ: Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ vũ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới



**Xin mời ghé Trang Nhà
Dân Chúa online
<https://danchua.eu/>**

Trong Số Này

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Lịch Phụng vụ tháng Bảy 2019.
- . **Năm Mục Vụ Gia Đình 2019**
Bài 7 : Cách Thức Phân Định.
- . **Khả năng thiêng liêng của trẻ con là gì?**
- . **Bạn có muốn một cuộc sống trường thọ và hạnh phúc hơn không ? ...**
- . **Tòa Thánh công bố văn kiện mới về lý thuyết phái tính.**
- . Với Đức Phanxicô, kỹ thuật số phải phục vụ việc cầu nguyện phổ quát.
- . **15 câu Kinh Thánh giúp bạn đương đầu với những thử thách mỗi ngày.**
- . Sơ lược về Bí tích Hòa giải.
- . “Tình yêu chữa lành; hận thù giết chết”.
- . **CHUNG TỬ ĐỨC TIN THỜI INTERNET.**
- . Phép lạ bà Danila Castelli nhận được tại Lộ đức 30 năm trước.
- . Câu chuyện cậu bé học bài dưới ánh đèn đường...
- . Giáo phận Toulon mở án phong thánh cho một em bé 8 tuổi.
- . Nên thánh mỗi ngày,
bí quyết để sống thanh thản.
- . MARIA, DANH THÁNH CỦA MẸ.
- . Mẹ Lavang (thơ).
- . MARIA ! MẸ CHO CON NHÉ!!!
- . 7 công nghệ đang thay đổi thế giới của chúng ta mỗi ngày.
- . Phòng ngừa rủi ro Nắng Hạ.
- . Mỹ đã nghiên cứu bào chế thành công vaccine chống ung thư !.
- . Nước trong thơ nhạc Việt Nam.
- . Thời sự Việt Nam.
- . Tin Thế giới.
- . Tin Giáo Hội Hoàn vũ
- . Tin Giáo Hội Việt Nam.
- . Tin Cộng Đoàn.

Hè 2019: HỒN AN XÁC MẠNH

Quý độc giả thân mến,
 Dân Chúa Online số 51, tháng 7 năm 2019, phát hành vào đầu tháng hè với lời chúc "Hồn an xác mạnh"... Trong tâm tình đó, xin chân thành chúc quý độc giả, gia đình và bà con thân quyến "thượng lộ bình an", vui hưởng những ngày hè đầy nắng ấm, bồi dưỡng tâm hồn và bồi bổ cho thân xác, sau những tháng ngày lặn lội vất vả với cuộc sống và lo học hỏi trong trường học.

Câu châm ngôn tiếng La tinh: "Mens sana in corpore sano" có nghĩa là "tinh thần lành mạnh trong thân thể tráng kiện" nhắc nhở chúng ta biết sự gắn bó mật thiết giữa tinh thần và thân xác. Một tâm hồn bình an, vui tươi thanh thản, là nguồn bồi bổ cho thân thể con người được khỏe mạnh. Xã hội tân tiến thời nay chạy theo cơm gạo bạc tiền, quay cuồng theo lợi nhuận, khiến con người hay bị mệt mỏi tâm thần, từ đó sinh sâu não trầm cảm, chán đời với trăm ngàn hệ lụy cho sức khỏe cá nhân và gia đình. Vì không có thời gian cho bản thân, cho gia đình, cho tha nhân và ngay cả cho Thiên Chúa, nên cuối cùng con người cảm thấy cô đơn, thất vọng, cuộc sống vô nghĩa nên chán sống!!!

Như vậy Mùa Hè là những giây phút vàng ngọc bồi bổ cho thân xác: hãy chọn những nơi nghỉ hè khí hậu trong lành, bãi biển thiên nhiên lộng gió với những đợt sóng ấm áp, những đỉnh núi cao với trời xanh hoa thắm, hãy dành giờ tản bộ trên những con đường thênh thang hoa cỏ đồng nội, những làng quê đầy hoa trái thơm ngon... để cho những mệt mỏi của công xưởng cao bay xa chạy. Hãy tập hít thở thật sâu đầy buồng phổi để tẩy lọc các khí vẩn đục, để tìm mạch thêm dưỡng khí trong lành, bơm sức sống tới khắp châu thân.

Mùa hè, dịp vàng để gia đình vợ chồng, cha mẹ và con cái có dịp chia sẻ cuộc sống gia đình. Suốt năm đầu tắt mặt tối với công ăn việc làm... Con cái lo cấp sách đến trường, lo dùi mài kinh

sử, để mai sau thành người hữu ích cho nhân quần xã hội. Nên những ngày nghỉ hè là những ngày vàng để vợ chồng nghỉ ngơi thoải mái bên nhau... Cha mẹ có dịp chia sẻ các bữa cơm bên nhau... Có nhiều thời gian vui đùa và lắng nghe câu chuyện cuộc đời của nhau.

Các em bé và thanh thiếu niên thời kỹ thuật số dễ rơi vào cơn nghiện chơi "games", kéo theo bao những hệ lụy vô cùng tai hại cho tinh thần cũng như thể xác, khiến cho thế hệ trẻ thế kỷ 21 hôm nay trở thành các em bé đóng kín với gia đình, cuộc sống và thế giới chung quanh... Nên những ngày hè, nên khuyến khích các em tham dự các trại hè, tham gia các môn thể thao, sống gần thiên nhiên.

Nếu mùa hè gia đình bạn có dịp về thăm Quê Hương: nên tổ chức đi thăm các viện mồ côi, các trại khuyết tật... đây là cơ hội tốt giúp cho con cái ra khỏi cơn ghiền chơi games, để chúng trải nghiệm, biết so sánh hoàn cảnh sống của các em



bé nghèo trong các trại mồ côi, khuyết tật với chính cuộc sống quá dư đầy vật chất đang được hưởng...Các em cũng có dịp bập bẹ tiếng Mẹ đẻ, biết họ hàng thân tộc, nhất là ý thức mình là người Việt Nam.

Cũng là dịp gia đình thăm quan các thắng cảnh của Quê Hương, vui hưởng trái cây thơm ngon của đất nước. Chỉ tiếc rằng, Quê Hương gấm vóc, rừng vàng bể bạc do cha ông dày công gây dựng từ bao ngàn năm qua, nay đang trên đà phá sản vì chế độ cộng sản tam vô, vì xã hội chủ nghĩa mùa quáng, nên môi sinh bị hủy hoại, sông ngòi bị ô nhiễm, sông biển bị đầu độc, tôm cá bị nhiễm chất độc...sinh thái càng ngày càng bị bức tử!!! Khiến những người con Việt khắp năm châu, “chiều chiều ra đứng ngõ sau, trông về Quê Mẹ ruột đau chín chiều” càng ngày càng cảm thấy đau lòng không dám đưa gia đình về nghỉ hè, vì khó mà tìm được những ngày Hè bồi dưỡng cả tâm hồn lẫn thể xác tại Quê Mẹ!!!!...

Trường hợp gia đình chọn đi nghỉ hè tại một miền đất khác, cần tránh xa những căn bệnh nguy hiểm ở các nước sắp đến theo các khuyến

cáo và hướng dẫn y tế...Đừng quên mua thêm các bảo hiểm về sức khỏe và bảo hiểm y tế cần thiết...Nhất là các giấy tờ cá nhân cần thiết khi du lịch.

Trong số báo này, Dân Chúa cũng cho đăng bài - Phòng ngừa rủi ro Nắng Hạ“ của Bác sĩ Nguyễn Ý-Đức để như kim chỉ nam giúp quý độc giả tận hưởng nắng ấm những ngày hè 2019 và phòng ngừa các tác hại nguy hiểm cho sức khỏe...

Ngoài yếu tố bồi bổ thể xác, cũng cần bồi dưỡng tinh thần. Hành trang tinh thần cho mùa hè 2019 là những cuốn sách tốt, những cuộc hành hương đạo đức về các trung tâm Thánh mẫu nổi tiếng thế giới như Lộ Đức, Fatima hay Mễ du. Tham gia các khóa huấn luyện như linh thao... Nhất là đừng quên cùng nhau cầu nguyện tạ ơn mỗi ngày, cùng nhau tham dự thánh lễ Chúa Nhật, dù nghỉ hè ở bất cứ miền đất nào...

Nguyện chúc tất cả quý độc giả những ngày Hè 2019 “HỒN AN XÁC MẠNH“

Lm. Chủ Nhiệm



Lịch Phụng vụ tháng Bảy - 2019

Ý chung: Cầu cho nền công lý toàn vẹn.

Xin cho các người hữu trách, xây dựng một nền công lý toàn vẹn, để bất công không còn chiếm ưu thế ở trên thế giới này

- Thứ Hai 1 St 18, 16-33 ; Tv 102 ; Mt 8, 18-22
- Thứ Ba 2 St 19, 15-29 ; Tv 25 ; Mt 8, 23-27
- **Thứ Tư 3 THÁNH TÔ-MA TÔNG ĐỒ, lễ kính Ep 2, 19-22 ; Tv 116 ; Ga 20, 24-29**
- Thứ Năm 4 Thánh Elisabeth de Portugal St 22, 1-19 ; Tv 114; Mt 9, 1-8
- Thứ Sáu 5 Thánh Antôn Maria Dacaria St 23, 1-4.19-24, 1-8.62-67 ; Tv 105 ; Mt 9,9-13
- Thứ Bảy 6 Thánh Maria Goretti St 27, 1 -5.15-29 ; Tv 134 ; Mt 9, 14-17
- **Chúa Nhật 7 XIV Thường Niên Is 66, 10-14c ; Tv 65 ; Gl 6, 14-18 ; Lc 10, 1-12.17-20**
- Thứ Hai 8 St 28, 10-22a ; Tv 90 ; Mt 9, 18-26
- Thứ Ba 9 St 32, 23-32 ; Tv 16 ; Mt 9, 32-38
- Thứ Tư 10 St 41, 55-57 & 42, 5-7a.1 7-24a ; Tv 32 ; Mt 10, 1-7
- **Thứ Năm 11 Thánh Bê-nê-đíc-tô Pr 2, 1-9; Tv 33 ; Mt 19, 27-29**
- Thứ Sáu 12 St 46, 1-7.28-30 ; Tv 36 ; Mt 10, 16-23
- Thứ Bảy 13 Thánh Henricô St 49, 29-33 & 50, 15-26a ; Tv 104 ; Mt 10, 24-33
- **Chúa Nhật 14 XV Thường Niên Đnl 30,10-14; Tv 68 & 18B; Cl 1,15-20; Lc 10,25-37**
- Thứ Hai 15 Thánh Bonaventura Xh 1, 8-14.22 ; Tv 123 ; Mt 10, 34 - 11, 1
- Thứ Ba 16 Đức Bà núi Cát Minh Xh 2, 1 -15a ; Tv 68 ; Mt 11, 20-24
- Thứ Tư 17 Xh 3, 1 -6.9-12 ; Tv 102 ; Mt 11, 25-27
- Thứ Năm 18 Xh 3, 13-20 ; Tv 104 ; Mt 11, 28-30
- Thứ Sáu 19 Xh 11, 10 à 12, 14; Tv 115 ; Mt 12, 1-8
- Thứ Bảy 20 Thánh Apollinaire Xh 12, 37-42 ; Tv 135 ; Mt 12, 14-21
- **Chúa Nhật 21 XVI Thường Niên St 18,1-10a ; Tv 14 ; Col 1,24-28 ; Lc 10,38-42**
- **Thứ Hai 22 Thánh Maria Madalêna Dc 3,1-4a (2Cr 5,14-17); Tv 62; Ga 20,1-2.11-18**
- **Thứ Ba 23 Thánh Bi-gít-ta Xh 14,21-15,1a; Mt 12,46-50**
- Thứ Tư 24 Thánh Charbel Makhlouf Xh 16, 1 -5.9-15 ; Tv 77 ; Mt 13, 1 -9
- **Thứ Năm 25 Thánh GIA-CÔ-BÊ 2 Co 4, 7-15 ; Tv 125 ; Mt 20, 20-28**
- Thứ Sáu 26 Thánh Gio-a-kim và thánh An-na Xh 20, 1-17; Tv 18B; Mt 13, 18-23
- Thứ Bảy 27 Xh 24, 3-8 ; Tv 49 ; Mt 13, 24-30
- **Chúa Nhật 28 XVII Thường Niên St 18, 20-32 ; Tv 137 ; Col 2, 12-14 ; Lc 11, 1-13**
- **Thứ Hai 29 Thánh nữ Mác-ta, lễ nhớ. Lễ nhớ có bài đọc riêng: 1Ga 4,7-16; Tv 105; Ga 11,19-27 (hoặc Lc 10,38-42).**
- Thứ Ba 30 Xh 33, 7-11 & 34, 5b-9.28 ; Tv 102 ; Mt 13, 36-43
- **Thứ Tư 31 Thánh Ignace de Loyola Xh 34, 29-35 ; Tv 98 ; Mt 13, 44-46**

Suy tư Năm Mục vụ Gia đình 2019



Bài 7 Cách Thức Phân Định

Đức Thánh Cha Phanxicô nói “các Mục tử không thể cảm thấy hài lòng chỉ bằng cách áp dụng các luật luân lý cho những người sống trong những hoàn cảnh “bất qui tắc”” (AL 305). Do hoàn cảnh hoặc có thể bởi các yếu tố giảm khinh, những người sống trong một “hoàn cảnh tội lỗi” về khách quan - mà không phải là lỗi phạm chủ quan hoặc hoàn toàn không phải là lỗi phạm - rất có thể đang sống trong ân sủng của Chúa, họ có thể yêu thương, và cũng có thể tăng trưởng trong đời sống ân sủng và bác ái, trong khi được Hội thánh giúp đỡ. Các Mục tử cần đồng hành và giúp họ phân định để tìm ra những cách khả dĩ để đáp lại tiếng Chúa và để lớn lên qua các giới hạn. Cuộc sống mà lúc nào cũng đòi rạch ròi, chỉ là hoặc trắng hoặc đen, thì có khi sẽ đóng kín con đường của ân sủng và của triển nở, làm nản lòng người ta trên con đường nên thánh (x. AL 305).

Nhưng để tránh có những giải thích lệch lạc Đức Giáo hoàng lưu ý “dù sao Hội thánh cũng không được từ bỏ đề nghị lí tưởng trọn vẹn của hôn nhân, kế hoạch của Thiên Chúa với tất cả tầm vóc cao cả của nó” (AL 307).

Mục tiêu của sự phân định

Đức Giáo hoàng Phanxicô, dựa theo Thượng Hội đồng, đề nghị ít nhất là 7 đặc tính cơ bản



của một sự phân định đúng đắn như sau đây:

Đồng hành và phân định là một lộ trình “nhằm hướng dẫn các tín hữu này ý thức về tình trạng của họ trước mặt Chúa”.

“Cần đào luyện một phán đoán đúng đắn về những gì gây cản trở khiến người tín hữu ấy không thể tham dự đầy đủ hơn vào đời sống của Hội thánh”.

Xem xét các bước thuận lợi có thể xúc tiến và phát triển khả năng tham dự đó.

“Không bao giờ được phép bỏ qua những yêu sách của sự thật và bác ái theo Tin mừng như Hội thánh đề nghị”.

Yêu cầu phải biết “khiêm tốn, cẩn trọng, yêu mến Hội thánh và giáo huấn của Hội thánh”.

Chân thành tìm kiếm thánh ý Chúa và khao khát đáp lại thánh ý Ngài cách hoàn hảo hơn.

Hàm ý không bao giờ đặt những ước muốn riêng của mình trên lợi ích chung của Hội thánh

Cách thức phân định: cùng cảm nghĩ với Hội thánh

Thánh I-nhã Loyola có đưa ra những chỉ dẫn giúp phân định trong sách Linh Thao của ngài:

“Tất cả những điều chúng ta phải quyết định lựa chọn nhất thiết phải là những điều, tự chúng không tốt không xấu, hoặc tốt và phù hợp với ý của Mẹ Thánh là Hội thánh phẩm trật, chứ không

phải là những điều xấu hay những điều đi ngược với Hội thánh”[1].

Hơn nữa, “Có những điều mà khi việc lựa chọn đã dứt khoát, thì không thể thay đổi, chẳng hạn như đã chịu chức linh mục hay đã kết hôn” (171). Trong trường hợp đó, “một khi đã làm việc lựa chọn không thể đổi thì không được chọn lại nữa vì không thể cởi bỏ được” (172).

Như vậy, nếu bạn đã kết hôn, bạn không cần phải phân định để biết liệu bạn có nên kết hôn lần nữa hay không. Hôn nhân của bạn không phải là vấn đề để đem ra bàn luận tìm thánh ý Chúa nữa. Tốt hơn, hãy xem xét cuộc kết hợp mới hiện tại ngoài hôn nhân của bạn. Cuộc kết hợp “trái qui tắc” đó mới là vết thương và nỗi đau của bạn. Ở đây chúng ta cần tìm biết cách thức để quay về với sự thật của “tình trạng của đương sự trước mặt Chúa” (AL 300). Như vậy mục đích là trở về một lối sống phù hợp với sự thật của dây liên kết hôn phối của bạn. Sự thật của dây hôn phối ấy, không còn là đối tượng của chọn lựa nữa, mà là bối cảnh để thực hiện phân định sao cho thật ý nghĩa.

Để phân định tốt, người ta cần có suy nghĩ và cảm thức cùng chung với Hội thánh (sentire cum ecclesia). Muốn vậy, chúng ta phải khiêm tốn, ngoan ngoãn và chân thành. Thánh I-nhã cũng trong sách Linh thao nói, trong những qui tắc “phải theo để được cảm nghĩ chân chính trong Hội thánh chiến đấu”, rằng phải “gạt bỏ mọi phán đoán riêng, ta phải giữ tâm hồn qui hướng và sẵn sàng vâng phục Hiền thể thật của Đức Kitô, Chúa chúng ta, là Hội thánh phẩm trật, Mẹ Thánh chúng ta” (353). Đối với Thánh I-nhã, cảm thức và suy nghĩ cùng với Hội thánh có nghĩa là “ca ngợi mọi giới luật của Hội thánh, sẵn sàng tìm lí lẽ để bênh vực và không bao giờ công kích” (361). Bởi thế, phân định không có nghĩa là biện chính cho những ước muốn có thể thông cảm nhưng vô lí, đúng hơn, phân định là tìm những lí lẽ đáp ứng những đòi hỏi của sự thật và bác ái.

Câu hỏi gợi ý suy tư và thảo luận

Anh chị, nếu là người đang sống một kết hợp “trái qui tắc”, tức là đã li dị và tái hôn, hiện nay có cảm thấy khao khát muốn sống đức tin qua việc hiệp thông như thế nào đó với Hội thánh của Chúa không? Đó là những ước muốn cụ thể nào? Những điều đó có được thỏa nguyện không, tới mức nào?

Anh chị đã gặp gỡ một linh mục, hoặc một Kitô hữu (tu sĩ, giáo dân) đáng tin cậy nào đó khả dĩ đồng hành giúp anh chị phân định tìm thánh ý Chúa cho cuộc sống hiện tại chưa?

Các nhóm nhỏ (hội đoàn, Cộng đoàn Kitô nhỏ, bạn hữu, láng giềng Kitô hữu) của giáo xứ, giáo phận chúng ta đã có ý thức và thực hiện mục vụ truyền giáo nơi các gia đình “trái qui tắc” này như thế nào?

Là linh mục, và là mục tử của Dân Chúa ở địa phương cũng như trong tinh thần hiệp thông Hội thánh, các cha đã có cùng cảm thức và bản khoăn với Hội thánh, với Đức Giáo hoàng và Thượng Hội đồng Giám mục, về “Đồng hành là mục vụ chính yếu nhất của Hội thánh”?

[1] I-nhã Loyola, Linh Thao, s.170.



Khả năng thiêng liêng của trẻ con là gì?

Trẻ con ở tuổi rất nhỏ đã là vị thầy thiêng liêng. Các em có một mối quan hệ trực tiếp và trong sáng với Chúa, mối quan hệ này đôi khi làm cho người lớn phải ngạc nhiên.

“Bà có một cái gì trong lòng bà không? Vì con, con có một cái gì trong lòng con, đó là Chúa Giêsu. Ngài ở trong lòng con và chiếm mọi chỗ”. Với lời nói của mình, em Louis 3 tuổi tiết lộ cho bà giữ trẻ đức tin đơn sơ lạ lùng của em. Được cha mẹ truyền lại, đức tin này làm chứng cho đời sống thiêng liêng của một em bé chưa đến tuổi đi học này.

Dù chưa đến tuổi gọi là tuổi lý trí, các em bé rất cởi mở với đời sống nội tâm. Bà Anne Ricou, tổng biên tập báo Pomme d'Apiroleil, tạp chí khơi dậy ý thức dành cho trẻ em từ 4 đến 8 tuổi giải thích: “Các em được nối kết với huyền ẩn một cách lạ lùng”.

Các nhà thần nghiệm tí hon

Linh mục Olivier Bonewijn, tác giả tuyển tập Thần nghiệm tí hon (Petits Mystiques), một sưu tập các hạt ngọc thiêng liêng của trẻ em, linh mục nói lên sự “tươi mát của tuổi thơ, giai đoạn tuyệt vời của cởi mở và những không”. Cha giải thích: “Chính vì thế mà chúng ta phải tế nhị trước các em. Thường chúng ta xem trẻ em như người lớn đang hình thành. Nhưng mỗi tuổi có sự hoàn hảo riêng và có mối quan hệ riêng với Chúa”.

Mối quan hệ này với thế giới siêu nhiên không rắc rối và không khiếm tốn giả tạo, như em Louis nói với bà giữ trẻ của em, mối quan hệ này khác xa với sự dè dặt mà người lớn thường gặp khi đề cập đến vấn đề này. Linh mục Thierry

Avalle giải thích: “Khi đứa bé nói chuyện với người lớn về Chúa và về sự mở lòng ra của mình, các em nói đến điều cốt yếu một cách rõ ràng”, linh mục Thierry Avalle thuộc giáo phận Paris, đề tài luận án tiến sĩ của ngài “Trẻ con, vị thầy của sự đơn giản”.

Điểm ghi nhận này được triết gia và nhà xuất bản Jean-Paul Mongin chia sẻ, ông là người điều hành các buổi nói chuyện triết lý với trẻ con, ông nhấn mạnh: “Trong triết học, Thiên Chúa ở mọi nơi. Tôi thấy có một sự dè dặt khi người lớn nói về Chúa, đặc biệt nơi các giáo viên quá sợ hãi với ý tưởng sợ hãi đến chủ nghĩa thế tục. Nhưng nơi trẻ em, thường là nơi các em bé hồi giáo, không có sự sợ hãi khi nói đến Chúa”.

Ông Jean-Paul Mongin nói tiếp: “Vì thế tuổi thơ ấu là tuổi của ngạc nhiên trường kỳ, tuổi mọi thứ đều mới mẻ và đều ngạc nhiên”. Ông Mongin là giám đốc nhà xuất bản “Các Platon tí hon” (Les petits Platons), ông nhớ lại trong một buổi nói chuyện khi trả lời cho câu hỏi “cái gì chúng ta có thể thực sự biết”, một em bé gái 4 tuổi trả lời: “Điều con thực sự biết, đó là mẹ con thương con”. “Nhận thức” ở tình yêu mà em



Mục Vụ Gia Đình

bé diễn tả mang một chiều kích thiêng liêng, dù chúng ta không biết em sẽ có hình thức đức tin nào sau này”.

Từ khi nào chúng ta có thể cho rằng đứa trẻ có một đời sống thiêng liêng riêng, thậm chí có thể nói đứa bé có một mối quan hệ với Chúa?” Theo linh mục Avelle thì “ngay khi đứa bé có lương tâm”, linh mục đề cập đến “khả năng cầu nguyện sớm của đứa trẻ theo cách rất hiện thân, qua việc các em dùng nặn, dùng bài hát”. Linh mục Avelle giải thích: “Bất kỳ một hành vi nào dù nhỏ nhất như thấp nặn, thì đối với trẻ con đều có một chiều kích thiêng liêng mà người lớn thường xem đó chỉ là khía cạnh tổ chức cho buổi cầu nguyện”. Theo linh mục, mối quan hệ với Chúa của đứa trẻ gắn kết trong mối quan hệ của đứa bé với cha mẹ mình: “Nếu cha mẹ yêu thương em bé, đón nhận em với tình yêu, thì em bé nhìn thấy Chúa nơi cha mẹ; và nếu em bé thấy cha mẹ cầu nguyện, thấy cha mẹ quỳ xuống trước Người Khác, thì đứa bé sẽ cho rằng Người Khác này rất lớn”.

Nhưng cũng có một số em quan tâm đến điều siêu nhiên này dù các em lớn lên trong các gia đình không tin. Đó là trường hợp em Carlo Acutis người Ý chết vì bệnh bạch cầu năm 15 tuổi và năm 2018 em được Đức Phanxicô tuyên bố đáng đáng kính, em không được cha mẹ dạy đạo khi còn nhỏ. Mẹ của em nói: “Trong gia đình các thánh, luôn có người cha hoặc người mẹ là người làm gương (...). Trong trường hợp của Carlo, chính Carlo đã đưa chúng tôi đến với đức tin!” Mẹ của em nhớ lại các suy tư sâu sắc đáng kinh ngạc của em lúc em mới 3, 4 tuổi.

Có nhiều trường hợp, các vấn đề thiêng liêng của trẻ em thường làm cha mẹ chững hờ, họ thường nghĩ chờ trẻ con lớn lên chúng hiểu. Bà Anne Ricou giải thích: “Chúng ta thường bối rối khi không có câu trả lời ngay lập tức. Nhưng chúng ta có thể trả lời bằng cách đặt câu hỏi khác cho đứa bé, để nó bật lên và chúng ta có thể cùng đi theo với câu hỏi đó”.

Về phần mình, bà Sofia Cavalletti, người có sáng kiến dạy giáo lý theo nguyên tắc giáo dục của Maria Montessori, bà không đồng ý với việc

“xác quyết (...) đứa trẻ không thể nhận được những điều cao cả tuyệt vời như vậy”: “Tôi nghĩ thực tế không phải vậy, ngược lại chính chúng ta mới là người không thể truyền cho trẻ em với sự đơn giản chủ yếu, cái gọi là trẻ con không có khả năng chỉ là che giấu sự thiếu hiểu biết của chúng ta, tránh cho chúng ta khỏi đi tìm, khỏi đào sâu thêm sau này”.

Từ chối Chúa

Tuổi thơ ấu cũng có thể là tuổi kiên quyết từ chối Chúa. Khi mới 5 tuổi, Alexis đã xin cha mẹ “bỏ phép rửa tội của mình”. Trong nhiều tháng, mỗi ngày chúa nhật em đều nói: “Con không muốn là con của Chúa nữa, con không muốn đi lễ nữa”.

Còn em Lucie, 4 tuổi thì sau khi bà ngoại qua đời, em không chịu cầu nguyện mỗi buổi tối, em nói với mẹ của em: “Mẹ nói với con là bà ngoại đã ở trên trời với Chúa. Nhưng khi con nói chuyện với bà, bà không trả lời con”.

Linh mục Bonewijn xác nhận: “Có thể có những đấu tranh thiêng liêng thực sự nơi một số em không chấp nhận Chúa. Cũng như người lớn, các em có quyền, các em có những cuộc đấu tranh nội tâm riêng của mình. Và đôi khi các em đối diện với những trở ngại mà chúng ta cho là vô lý, nhưng lại là có thật”. Linh mục Avelle ghi nhận: “Các em có thể có các lựa chọn thiêng liêng riêng rất sớm”.

Tuy nhiên, các từ chối này không nhất thiết là từ chối hẳn. Với Alexis, em đã có một bước ngoặt năm 7 tuổi khi em dự lễ rước lễ lần đầu của người chị họ cùng tuổi. Xúc động trước buổi lễ, đầu hôm sớm mai em sốt sáng lạ lùng, cứ mỗi thánh lễ em đều hỏi: “Con có thể đi rước lễ được không?”

Marta An Nguyễn dịch

By phanxicovn

*croire.lacroix.com, Clémence Houdaille,
2019-05-29*

Xin đọc thêm: Làm thế nào để khơi dậy đức tin cho con cháu?

Bạn có muốn một cuộc sống trường thọ và hạnh phúc hơn không ? Hãy đi nhà thờ!

Dưới đây là 4 lợi ích chính của việc thực hành đức tin của một người, được xác nhận bởi các nhà nghiên cứu.

Các nghiên cứu mới đây đã chỉ ra rằng thuộc về một cộng đồng đức tin, và có một đời sống tinh thần chung, có thể giúp kéo dài cuộc sống thực sự và làm cho con người hạnh phúc hơn. Dan Buettner, tác giả và là nhà thám hiểm địa dư quốc gia khi nghiên cứu “khu vực xanh” (zone blu) của thế giới - những địa điểm con người sống nhiều nhất - đã khám phá ra rằng thực hiện hành vi tôn giáo ít nhất một lần một tuần sẽ kéo dài thêm tuổi thọ từ 4 đến 14 năm.

Các nhà nghiên cứu nói rằng có nhiều lý do tại sao những người có tôn giáo có thể sống lâu hơn so với những người không theo tôn giáo nào, nhưng cách chung họ khám phá ra rằng mọi thứ đều bắt nguồn từ bốn lợi ích chính do tôn giáo mang lại:

Cuộc sống khỏe mạnh

Không có gì đáng ngạc nhiên khi dinh dưỡng và tập thể dục là những thứ rất quan trọng giúp tăng thêm tuổi thọ. Ăn uống tốt và hoạt động thường xuyên có thể làm giảm nguy cơ mắc các bệnh mãn tính, giúp duy trì cân nặng hợp lý và tăng cường sức khỏe tổng quát.

Rất nhiều tôn giáo không ủng hộ các hoạt động không lành mạnh như uống quá nhiều bia rượu, sử dụng chất ma túy và quan hệ tình dục bừa bãi với nhiều người. Hơn nữa, các kỷ luật tôn giáo thường cổ vũ các phương pháp thích hợp trong việc sử dụng thực phẩm điều độ và kỷ luật.

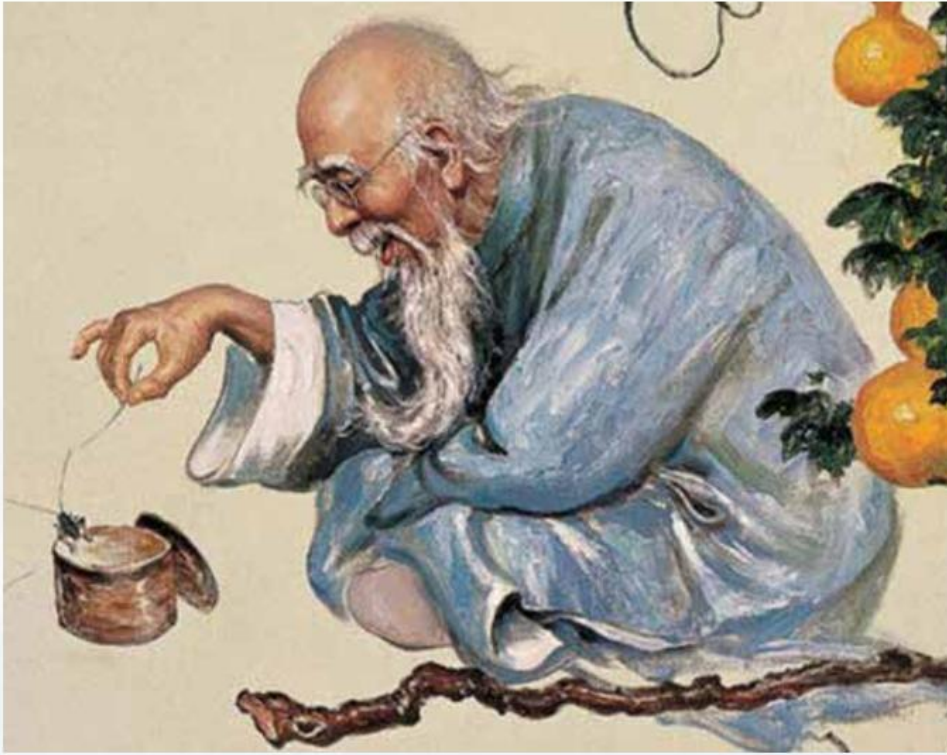
Tôn giáo có thể giúp bạn chọn một lối sống lành mạnh, và thường cung cấp cho bạn những hỗ trợ và trách nhiệm để duy trì sức khỏe.

Ít căng thẳng và lo lắng

Căng thẳng có thể kích hoạt các phản ứng thể chất và tinh thần không có lợi cho sức khỏe, có thể làm tăng nguy cơ mắc bệnh như Alzheimer hoặc rối loạn tim mạch. Những người sống thọ thường dành thời gian mỗi ngày để thư giãn.

Baldwin Way, phó giáo sư tâm lý học tại Đại học tiểu bang Ohio, đồng tác giả của một nghiên cứu gần đây về tôn giáo và tuổi thọ, đã viết rằng: “các tôn giáo thúc đẩy các thực hành nhằm giảm bớt căng thẳng như lòng biết ơn, cầu nguyện hoặc thiền, có thể cải thiện được sức khỏe”.





Baldwin Way đã xác minh rằng cầu nguyện làm giảm đi sự căng thẳng, giảm bớt nhịp tim và huyết áp.

Ý thức về mục đích

Các nhà nghiên cứu tại các Đại học London, Princeton và Stony Brook đã phát hiện ra rằng “hạnh phúc hoan lạc“, hoặc việc cảm thấy rằng cuộc sống của mình thật đáng giá, có thể cải thiện được hạnh phúc và sức khỏe thể chất.

Cách riêng đức tin mang lại cho mọi người ý thức về mục đích và nhận biết rằng cuộc sống thực sự có ý nghĩa. Với tư cách là người công giáo, chúng ta tin rằng cuộc sống không chỉ đơn giản là thời gian chúng ta trải qua trên thế gian, nhưng sống tốt trong giây phút hiện tại là chuẩn bị cho chúng ta đón nhận cuộc sống phong phú hơn trên thiên đàng. Chúng ta tin rằng tất cả những gì chúng ta làm, hay đang gánh chịu đều có ý nghĩa và mục đích riêng. Hiểu được điều này mang đến cho chúng ta hy vọng khi cuộc sống đầy đầy những khó khăn và một niềm vui trọn vẹn hơn khi được ổn định.

Cộng đồng

Thuộc về một cộng đồng tốt là điều cần thiết để có một cuộc sống lâu dài và hạnh phúc. Tiến

sĩ Waldinger, hiện là giám đốc của viện Nghiên cứu phát triển người cao tuổi thuộc đại học Harvard cho biết: “những người có sự kết nối với các tầng lớp xã hội, gia đình, bạn bè và cộng đồng nhiều hơn sẽ hạnh phúc hơn, khỏe mạnh hơn và sống thọ hơn những người có kết nối thấp hơn“.

Trong các nghiên cứu về “khu vực xanh“ của mình, Buettner phát hiện ra rằng những người sống được 100 tuổi là những người sống chủ động, vây quanh mình bởi một cộng đồng mạnh mẽ, đặc biệt là

một cộng đồng dựa trên đức tin. Được bao quanh bởi những người cùng chia sẻ với nhau các giá trị và mong muốn có được một cuộc sống tươi đẹp, cung cấp cho ta các mối quan hệ sâu sắc và hỗ trợ bền bỉ hơn. Là một phần tử của giáo xứ hay cộng đoàn giáo hội địa phương có thể giúp ta cải thiện tốt hơn về mặt tâm lý lẫn tình cảm.

Do đó, thuộc về một cộng đoàn đức tin và gắn kết vào nó, không chỉ mang lại lợi ích tinh thần, mà cho cả thể lý, có thể giúp chúng ta có một cuộc sống lâu dài và trọn vẹn hơn.

Đến nhà thờ để tham dự thánh lễ, cầu nguyện, tham gia vào các hoạt động của cộng đoàn giáo xứ giúp chúng ta thăng tiến đời sống đức tin, gắn kết với nhau trong tình huynh đệ... Tất cả những điều đó làm cho chúng ta cảm thấy thoải mái và nhẹ nhàng hơn trong tinh thần cũng như thể xác, giảm bớt đi những áp lực, căng thẳng thường làm cho chúng ta cảm thấy mệt mỏi trong cuộc sống thường ngày. Và chắc chắn chúng ta sẽ cảm nếm được cuộc sống vĩnh cửu một khi lộ trình đức tin được nuôi dưỡng đầy đủ.

Carissa Pluta

G. Võ Tá Hoàng
(WGP.Qui Nhơn 29.05.2019)

Tòa Thánh công bố văn kiện mới về lý thuyết phái tính

Theo Gerard O'Connell của tạp chí America, Bộ Giáo dục Công Giáo của Tòa Thánh vừa ban hành một tài liệu về vấn đề lý thuyết phái tính, một văn kiện, dù không chứa các yếu tố tín lý hoặc phát triển nào mới, nhưng đã tìm cách trình bày quan điểm của Giáo Hội Công Giáo về vấn đề theo cách không bút chiến và bày tỏ sự cần thiết phải đối thoại về chủ đề này.

Bản văn được ký bởi bộ trưởng và tổng thư ký thánh bộ, lần lượt là Đức Hồng Y Giuseppe Versaldi và Đức Tổng Giám Mục Angelo Vincenzo Zani. Nhưng không chỗ nào nói rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã duyệt hoặc phê chuẩn tài liệu này. Điều này có thể gợi ý rằng bản văn này là cơ sở để đối thoại và thảo luận cho những người liên quan đến lĩnh vực giáo dục và không được coi là câu trả lời cuối cùng về chủ đề gây tranh cãi này.

Đức Hồng Y Versaldi, trong một bài trình bày được công bố trước báo chí cùng với bản văn “Nam và Nữ”, giải thích rằng các giám mục trên toàn thế giới đã lưu ý đến vấn đề phái tính trong thập niên vừa qua. Trong hội nghị toàn thể của thánh bộ vào tháng 2 năm 2017, “ý thức hệ phái tính” đã xuất hiện như “một vấn đề khẩn cấp” trong lĩnh vực giáo dục, vì vậy hội nghị đã quyết định thánh bộ nên viết một tài liệu để giúp đỡ những người làm việc trong lĩnh vực giáo dục Công Giáo. Đức Hồng Y Versaldi cho biết các bộ sở của Tòa Thánh đã đóng góp nhiều dữ liệu, nhưng ngài không nói liệu các thành viên của thánh bộ ở các nơi khác nhau trên thế giới có được tham khảo ý kiến hay không.

Tài liệu dài 31 trang, đang được gửi đến các chủ tịch của mọi hội đồng giám mục, mang tựa đề “Người dựng nên họ có nam có nữ”. Nó được công bố bởi phòng báo chí Tòa Thánh vào ngày

10 tháng 6 và có phụ đề là “Hướng

tới một con đường đối thoại về vấn đề lý thuyết phái tính trong giáo dục”.

Bản văn giải thích rằng “lý thuyết phái tính” nói lên một ý thức hệ vốn “bác bỏ sự khác biệt và tính hỗ tương trong bản tính đàn ông và đàn bà và dự kiến một xã hội không có sự khác biệt giới tính, do đó loại bỏ cơ sở nhân học của gia đình.

Bản văn nói rằng ý thức hệ

này dẫn đến các chương trình giáo dục và các ban hành luật pháp nhằm cổ vũ một bản sắc bản vị và thân mật xúc cảm tách biệt hoàn toàn với sự khác biệt sinh học giữa nam và nữ với hậu quả là “bản sắc con người trở thành sự lựa chọn của cá nhân, một lựa chọn cũng có thể thay đổi theo thời gian”, như Đức Giáo Hoàng Phanxicô giải thích trong tông huấn của ngài về gia đình, “Amoris Laetitia” (số 56).

Trong khi nhìn nhận rằng ý thức hệ này tương phản với viễn kiến của Kitô giáo về nhân học, tài liệu nói rằng, “nếu chúng ta muốn tiếp nhận cách tiếp cận vấn đề lý thuyết phái tính dựa trên con đường đối thoại, thì điều sinh tử là phải lưu ý phân biệt giữa ý thức hệ phái tính một mặt và mặt khác, toàn bộ lĩnh vực nghiên cứu về phái tính mà các khoa học nhân văn đã và đang đảm nhiệm.

Tài liệu nhắc nhở rằng Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã chỉ ra rằng dù các ý thức hệ phái



Thời sự Giáo Hội

tính đáp ứng “các hoài mong đôi khi có thể hiểu được”, nhưng chúng cũng tìm cách “tự khẳng định là tuyệt đối và không thể nghi ngờ, thậm chí còn ra lệnh trẻ em nên được nuôi dạy như thế nào”, do đó loại bỏ đối thoại.

Bản văn nhấn mạnh “Thay vào đó, các công trình khác về phái tính đã được thi hành nhằm đạt được sự hiểu biết sâu xa hơn về cách thức trong đó sự khác biệt giới tính giữa đàn ông và đàn bà được sống thực trong nhiều nền văn hóa khác nhau. Chính trong mối liên hệ với loại nghiên cứu này mà chúng ta nên cởi mở hơn để lắng nghe, lý luận và đề xuất”.

Tài liệu này cung cấp một cái nhìn tổng quan ngắn gọn về các “biến cố văn hóa” thế kỷ 20, “những biến cố đã mang đến những lý thuyết nhân học mới và với chúng là các khởi đầu của lý thuyết phái tính”. Nó cho rằng, những lý thuyết này “dựa trên một cách hiểu sự dị biệt hóa phái tính tính hoàn toàn mang tính xã hội, dựa vào sự nhấn mạnh mạnh mẽ vào quyền tự do cá nhân”, và vào khoảng giữa thế kỷ, “các cuộc nghiên cứu đã được công bố, nhiều lần nhấn mạnh đến vai trò của điều kiện hóa từ bên ngoài, bao gồm cả ảnh hưởng của nó đối với việc xác định nhân cách”.

“Khi các cuộc nghiên cứu như vậy được áp dụng vào giới tính của con người, họ thường làm như vậy với mục đích chứng minh rằng bản sắc giới tính là một cấu trúc xã hội hơn là một sự kiện tự nhiên hoặc sinh học có sẵn”.

Theo tài liệu, “vào đầu những năm 1990, nó tập chú vào khả thể cá nhân tự xác định xu hướng tình dục của mình mà không xem xét tính hỗ tương và tính bổ túc trong các mối liên hệ nam nữ, cũng không xem xét mục đích sinh sản của tình dục. Hơn nữa, có ý kiến cho rằng người ta có thể ủng hộ lý thuyết tách biệt triệt để giữa phái tính (gender) và giới tính (sex), với phái tính chiếm ưu tiên hơn giới tính. Một mục tiêu như vậy được coi như một giai đoạn quan trọng trong sự biến hóa của loài người, trong đó, “một xã hội không có các dị biệt về giới tính” là điều có thể dự kiến được.

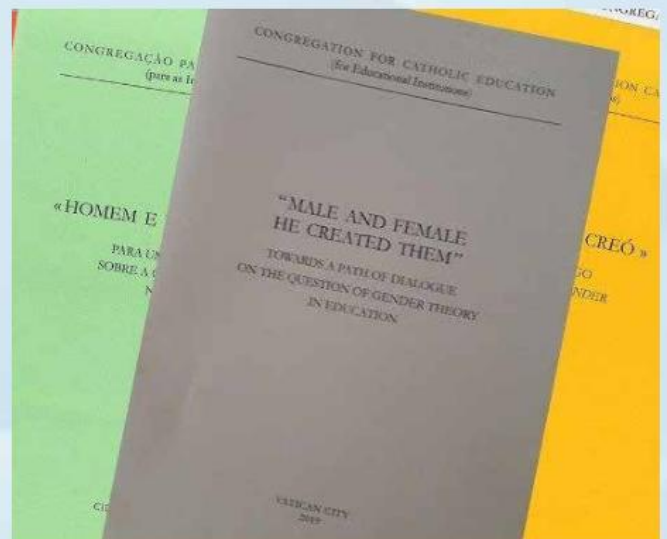
Theo tài liệu, tất cả các điều trên dẫn đến vấn đề “tách biệt giới tính khỏi phái tính”; và tài liệu viết thêm, “khái niệm phái tính được coi là phụ

thuộc vào tâm thức (mindset) chủ quan của mỗi người, họ có thể chọn phái tính không tương ứng với giới tính sinh học của họ, và do đó với cách những người khác nhìn người đó (chuyển phái tính, transgenderism).

“Các đề xuất của lý thuyết phái tính gặp nhau ở khái niệm “queer”, có ý nói đến các chiều kích giới tính cực kỳ dễ thay đổi (liquid, lỏng), dễ uốn nắn, và dường như du mục (nomadic). Điều này đạt đến đỉnh cao khi chúng khẳng định sự giải phóng hoàn toàn của cá nhân khỏi bất cứ một định nghĩa nào về giới tính theo lối tiên thiên (a priori) có sẵn, và việc không còn các việc phân loại bị coi là quá cứng nhắc.

Bản văn tiếp tục: “tính sống đôi (duality) nơi các cặp nam nữ ngoài ra còn bị xem là mâu thuẫn với ý niệm ‘đa ái’ (polyamory), nghĩa là các mối liên hệ liên quan đến hơn hai cá nhân. Vì thế, người ta cho rằng khoảng thời gian kéo dài của các mối liên hệ, cũng như bản chất ràng buộc của chúng, nên linh hoạt, tùy thuộc vào mong muốn thay đổi của các cá nhân liên quan. Đương nhiên, điều này có hậu quả đối với việc chia sẻ trách nhiệm và các nghĩa vụ cố hữu trong chức phận làm mẹ và làm cha. Loạt liên hệ mới này trở thành ‘sự giống nhau về tính chất’ (kinship)“, vốn “dựa trên thèm muốn hoặc tình âu yếm, thường có đặc điểm ở một khoảng thời gian giới hạn được định sẵn, linh hoạt về mặt đạo đức hoặc thậm chí (đôi khi bằng sự đồng thuận minh nhiên) không hy vọng có bất cứ ý nghĩa dài hạn nào”.

Bản văn giải thích rằng Giáo Hội rõ ràng có



vấn đề với tầm nhìn này về giới tính, bản sắc và mối liên hệ, nhưng nó cũng lưu ý những điểm mà trên đó, Tòa Thánh và các nhà lý thuyết phái tính tìm được đồng thuận và các nguồn để đối thoại, như “một mong muốn đáng khen chống lại mọi phát biểu kỳ thị bất công” và “các hình thức kỳ thị bất công là một sự kiện đáng buồn của lịch sử và cũng đã gây ảnh hưởng trong Giáo hội”.

Bản văn thừa nhận “Điều trên đem đến một nguyên trạng (status quo) cứng nhắc nào đó, làm chậm diễn trình hội nhập văn hóa cần thiết và có tính tiến bộ việc công bố sự thật của Chúa Giêsu về phẩm giá bình đẳng của đàn ông và đàn bà, và khuyến khích các tổ cáo thuộc loại náo trạng duy nam tính (masculinist mentality), núp dưới các động cơ tôn giáo ít nhiều che đậy”.

Một điểm quan trọng khác của đồng thuận là “nhu cầu giáo dục trẻ em và thanh thiếu niên biết tôn trọng mọi người về nét đặc thù và khác biệt của họ, để không ai phải chịu sự bắt nạt, bạo lực, lăng mạ hoặc kỳ thị dựa trên các đặc điểm cụ thể của họ (như nhu cầu đặc biệt, chủng tộc, tôn giáo, khuynh hướng giới tính, v.v.)”.

Tài liệu sau đó tiếp tục phác thảo nền nhân học Kitô giáo, một nền nhân học, theo tài liệu, “có gốc rễ trong câu chuyện về nguồn gốc con người xuất hiện trong sách Sáng thế, trong đó, chúng ta đọc rằng “Thiên Chúa dựng nên con người giống hình ảnh của chính Người ... Người dựng nên họ có nam có nữ”.

Tài liệu nói, “những lời lẽ này nắm bắt không những bản chất của câu chuyện về sáng thế mà còn cả câu chuyện về mối liên hệ trao ban sự sống giữa người đàn ông và người đàn bà, đưa họ đến sự hiệp nhất với Thiên Chúa”.

Tài liệu của thánh bộ lý luận rằng, “Cần phải khẳng định lại nguồn gốc hữu thể của sự khác biệt giới tính, như một sự bác bỏ nhân học về các mưu toan phủ nhận tính song đôi (duality) nam-nữ của bản chất con người, mà từ đó gia đình được phát sinh”. Dựa trên giáo huấn của Đức Bênêđictô XVI và Đức Phanxicô, tài liệu nói, “việc bác bỏ tính song đôi này không chỉ xóa bỏ viễn kiến coi con người như là thành quả của một hành động sáng tạo mà còn tạo ra ý niệm coi



con người như một loại trù tượng hóa tự chọn cho mình thứ bản tính mình muốn”.

Tài liệu viết tiếp: “Người đàn ông và người đàn bà trong trạng thái thụ tạo của họ như các phiên bản bổ sung của những gì là nhân bản đang bị tranh cãi. Nhưng nếu không có tính song đôi nam nữ định sẵn trong sáng thế, thì gia đình cũng không còn là một thực tại được sáng thế thiết định. Tương tự như vậy, đứa trẻ cũng đánh mất vị trí nó chiếm hữu được từ đó và cả phẩm giá vốn thuộc về nó”.

Tài liệu kết luận bằng cách nói rằng “các nhà giáo dục Công Giáo được kêu gọi vượt xa mọi chủ nghĩa giản lược có tính ý thức hệ hoặc chủ nghĩa duy tương đối có tính đồng điệu hóa (homologizing relativism) bằng cách trung thành với bản sắc dựa trên tin mừng của họ, hầu biến đổi cách tích cực các thách thức thời đại thành cơ hội bằng cách đi theo con đường lắng nghe lý luận và đề xuất viễn kiến Kitô giáo, đồng thời làm chứng bằng chính sự hiện diện của họ, và bằng sự nhất quán trong lời nói và việc làm của họ”.

Tài liệu viết thêm, “nền văn hóa đối thoại không hề mâu thuẫn với các nguyện vọng chính đáng của các trường Công Giáo trong việc duy trì viễn kiến của họ về giới tính con người, phù hợp với quyền của các gia đình được tự do giáo dục con cái theo một nền nhân học toàn diện, có khả năng hài hòa bản sắc thể lý, tâm linh và thiêng liêng của con người”.

Đón đọc: Văn Kiện “Người Dựng Nên Họ Có Nam Có Nữ” - **Vũ Văn An**

Với Đức Phanxicô, kỹ thuật số phải phục vụ việc cầu nguyện phổ quát

Theo ký giả Elise Harris của tạp chí Crux, trong hơn sáu năm tại chức, Đức Phanxicô tỏ rõ thói quen phục hồi các dự án gần như sắp rơi vào quên lãng hoặc các nhân vật bị coi là mất ảnh hưởng trên diễn đàn Công Giáo hoàn cầu.

Một trong các dự án ấy chính là “Mạng Lưới Cầu Nguyện Khắp Thế Giới” của Đức Giáo Hoàng” mà trước đây quen gọi là “Tông Đồ Cầu Nguyện”, một việc tông đồ mà 10 năm trước đây bị nhiều người coi là một dự án giáo hoàng xưa cũ, tầm tối và lỗi thời sắp từ từ đi vào lịch sử.

Tuy nhiên chỉ trong năm năm qua, dự án đã được Đức Phanxicô đổi tên và phát động lại với các qui định mới, một ngành thanh niên mới, ngôn ngữ tươi mới, hiện đại hơn và khả năng khôn khéo sử dụng các hệ điều hành (platforms) kỹ thuật số và phương tiện truyền thông xã hội để truyền bá các ý cầu nguyện hàng tháng của Đức Giáo Hoàng.

Mặc dù dự án là một công trình giáo hoàng

của Tòa thánh, nhưng nó được ủy thác cho Dòng Tên, là Dòng đã thiết lập ra mạng lưới này ở Pháp vào năm 1884 để khuyến khích các Kitô hữu phục vụ Thiên Chúa và người khác bằng việc cầu nguyện, đặc biệt là cầu cho các nhu cầu của Giáo hội.

Tuần này, mạng lưới sẽ kỷ niệm 175 năm, được đánh dấu bằng một hội nghị ngày 28-29 tháng 6, bao gồm một cuộc yết kiến Đức Phanxicô và các buổi gặp gỡ với các giám đốc và phối trí viên của mạng lưới từ khắp nơi trên thế giới.

Theo cha dòng Tên Frédéric Fornos, giám đốc mạng lưới quốc tế, việc cầu nguyện có thể là “máy móc” đối với nhiều người, vì vậy, một nhiệm vụ quan trọng của mạng lưới là giúp các tín hữu mở lòng ra với Thiên Chúa và những gì Người muốn nơi họ, bằng cách giúp cổ vũ “một sứ mệnh cảm thương đối với thế giới”, bắt nguồn từ việc cầu nguyện.

Nói chuyện với Crux, Cha Fornos cho biết mục đích chính của Đức Phanxicô, với mạng lưới



cầu nguyện của ngài là trong yếu tính, gửi đi một tín hiệu cấp cứu (SOS) đầy cầu nguyện về các vấn đề và các chủ đề mà cả Giáo hội lẫn thế giới đang quan tâm.

Đức Giáo Hoàng “lo âu đối với một thách thức mà thế giới đang phải đối đầu” mỗi tháng, “và ngài xin sự trợ giúp của toàn thể Giáo hội cùng cầu nguyện với ngài, bởi vì thách thức này rất quan trọng” Cha Fornos nói thế; ngài vừa nói vừa chỉ vào ý cầu nguyện tháng Sáu: cầu cho các linh mục sống như một tấm gương.

Cha nói, “chúng ta có một năm rất khó khăn với những tai tiếng lớn và người ta rất đau buồn, các nạn nhân của bạo lực tình dục và lạm quyền và lạm dụng lương tâm”. Ngài lưu ý rằng nhiều linh mục và tu sĩ đã đóng vai trò chính trong các vụ tai tiếng gây tai họa cho Đạo Công Giáo hoàn cầu, kể từ mùa hè năm ngoái.

Cha Fornos cho rằng vì số lượng lớn những đau khổ do các tai tiếng này gây ra, đôi khi rất khó để cao uy tín của các linh mục “vẫn tiếp tục việc làm của các ngài một cách đại lượng, đơn sơ và trung thành”, và không hề dính líu đến các vụ tai tiếng này.

Ngài nói: trọng điểm của ý cầu nguyện tháng này là cầu nguyện cho các linh mục thuộc đủ mọi xu hướng trong nỗ lực khuyến khích các ngài tiếp tục sống mạnh mẽ và tập chú vào việc hiến mình cho người khác.

Ngoài ra, mạng lưới còn sản xuất các video về các ý cầu nguyện hàng tháng của Đức Giáo Hoàng, và gần đây còn phát động ứng dụng “Bấm để Cầu nguyện” (Click to Pray app.), cung cấp cho người dùng cơ hội chia sẻ ý cầu nguyện của riêng họ và cầu nguyện cho những ý mới của Đức Phanxicô.

Người dùng nhận được thông báo cầu nguyện ba lần một ngày - sáng, chiều và tối - và ứng dụng gửi tới người dùng một bản kiến nghị đặc biệt vào Ngày Thế giới Cầu nguyện, được cử hành vào mỗi Thứ Sáu đầu tháng.

Kể từ khi đổi tên, mạng lưới đã lớn mạnh cả về số lượng lẫn yếu tố nhân khẩu học, tự hào với khoảng 35 triệu người Công Giáo tham gia vào các sáng kiến khác nhau của họ và việc gia tăng đáng kể số lượng người trẻ tham gia.



Cách đây không lâu, hầu hết các giám đốc của các văn phòng địa phương đều trên 60 tuổi, nhưng bây giờ nhiều người dưới 40 tuổi, bao gồm cả người 21 tuổi giám sát văn phòng mới của mạng lưới tại khu vực Trung Mỹ, vừa được thành lập ở Guatemala.

Trong năm nay, các ý cầu nguyện của Giáo hoàng cho đến nay bao gồm các nạn nhân của nạn buôn người, các Kitô hữu bị bách hại, và việc gần gũi với Đức Trinh Nữ Maria. Các ý khác, từng được nêu bật, bao gồm các chủ đề gần gũi với trái tim Đức Giáo Hoàng, bao gồm gia đình, giới trẻ, hòa bình ở Trung Đông, bảo vệ các đại dương của thế giới và ý của tháng tới là cầu nguyện cho các luật sư, thẩm phán và tất cả những người liên quan đến việc bảo vệ “sự toàn vẹn của công lý”.

Theo Cha Fornos, các video, được phát động trong Năm Thánh Lòng Thương Xót năm 2016 của Đức Phanxicô, không những là một cách mới mẻ để truyền đạt thông điệp của Đức Giáo Hoàng qua các hệ điều hành kỹ thuật số mới, nhưng việc sử dụng hệ điều hành trực quan cũng là một cách nhờ đó những người không quen thuộc với tiếng nói Công Giáo có thể “được đánh động”.

Cha nói, “Nó đã gây một tác động hoàn cầu rất lớn”. Ngài lưu ý rằng các video hiện đang được cung cấp bằng 12 ngôn ngữ và nhận được hàng triệu lượt xem mỗi tháng. Chỉ trong tháng này, các ngôn ngữ mới đã được phát động: tiếng

Thời sự Giáo Hội

Swahili, Kinyarwanda và tiếng Việt.

Cha Fornos nói, “việc trên để giúp người Công Giáo hiểu rằng ý cầu nguyện của Đức Giáo Hoàng không chỉ là một việc cầu nguyện cho vui hay một điều gì đó chung chung mà không ảnh hưởng gì đến thế giới, nhưng nó là một vấn đề lớn trên thế giới”. Cha nói thêm “Đức Thánh Cha tin vào sức mạnh của lời cầu nguyện và ngài cần lời cầu nguyện của toàn thể Giáo Hội Công Giáo”.

Cha Fornos cho biết, Đức Phanxicô “một trăm phần trăm” can dự vào việc lựa chọn các ý cầu nguyện, một diễn trình thường mất khoảng sáu tháng. Nó liên quan đến việc thu thập các gợi ý từ các văn phòng hoàn cầu của mạng lưới, cũng như các ban ngành khác nhau của Vatican; lập ra bản liệt kê; gửi bản liệt kê đó cho Đức Giáo Hoàng để ngài suy gẫm; gặp gỡ Đức Giáo Hoàng để nghe bất cứ thay đổi hoặc đề nghị đích thân nào của ngài; hoàn thiện bản liệt kê; phiên dịch nó và cuối cùng chia sẻ nó khi đến lúc.

Cha Fornos, người thường xuyên nói chuyện với Đức Giáo Hoàng quanh năm trong các cuộc gặp gỡ hoặc đích thân hoặc theo nhóm hoặc trên điện thoại, mô tả Đức Phanxicô như một con người hoàn toàn xác tín đối với sức mạnh của việc cầu nguyện.

Ngài nói “Không phải ngài tin một cách trừu tượng, nhưng ngài tin dựa vào kinh nghiệm, vì khi ai đó cầu nguyện từ trái tim, giao phó cho Chúa những mối quan tâm của họ, thì Chúa sẽ hành động”. Ngài nói thêm rằng Đức Giáo Hoàng nhấn mạnh rất nhiều vào việc cầu nguyện vì ngài đã trải nghiệm sức mạnh của nó ở bình diện bản thân.

Cha Fornos nói: là một giáo hoàng dòng Tên, Đức Phanxicô rất quen thuộc với mạng lưới do Dòng Tên điều khiển trước khi đắc cử, điều này giúp việc làm việc với ngài dễ dàng hơn trong các dự án khác nhau. Cha giải thích rằng điều này cũng giúp ngài dễ dàng hơn trong việc soạn thảo các ý cầu nguyện.

Cha Fornos nói “Khi ngài nói, tôi biết nguồn gốc linh đạo của ngài, vì vậy tôi có thể dễ dàng diễn giải những gì ngài muốn nói”. Cha nói thêm “đôi khi có những nhà báo diễn giải những gì ngài nói theo cách không phải là những gì

ngài nghĩ, vì họ không hiểu nguồn gốc linh đạo Inhaxiô của ngài”.

Mặc dù ngài đánh giá cao phong cách cá nhân của mọi giáo hoàng mà ngài làm việc với, Cha Fornos nói rằng khi một tu sĩ dòng Tên người Pháp làm việc cho một giáo hoàng dòng Tên chịu ảnh hưởng lớn của các nhà thần học Pháp như Henri de Lubac, “thì (điều này) giúp tôi rất nhiều vì tôi hiểu được suy nghĩ của ngài và những gì ngài muốn nói”.

Nói về các dự án trong tương lai, Cha Fornos cho biết, vào thứ Sáu, mạng lưới sẽ phát động một dự án mới có tên là “Con đường Trái Tim” (The Way of the Heart), sẽ được giới thiệu trên một trang mạng và một ứng dụng, và dành riêng cho việc truyền bá lòng cảm thương, “vì không có lòng cảm thương, rất khó mà cầu nguyện cho người khác và cho thế giới”.

Bao gồm một hành trình 9 tháng để phát triển về cảm thương, dự án sẽ cung cấp cho các tín hữu những suy tư kinh thánh, linh đạo và thần học, các trích dẫn từ Đức Giáo Hoàng, các bài linh thao khác nhau và các đề xuất khác về cách giúp đỡ ai đó trong tháng.

Các dự án trên cũng có một số sáng kiến, được lên kế hoạch cho tháng truyền giáo đặc biệt của Đức Phanxicô, sẽ diễn ra vào tháng 10 năm 2019, trùng với Thượng Hội đồng Giám mục đặc biệt về Amazon.

Vũ Văn An 28/Jun/2019



15 câu Kinh Thánh giúp bạn đương đầu với những thử thách mỗi ngày

Mỗi một người trong chúng ta đều có những trận chiến phải đối mặt hằng ngày. Cho dù bạn là nam hay nữ, trẻ hay già, nhân viên hay quản lý, điều đó không quan trọng: điều quan trọng hôm nay, ngay lúc này là bạn đang phải đối mặt với rất nhiều thử thách trong cuộc sống. Bạn có sẵn sàng để đối diện với nó không.

Khi nói về những vấn đề hay những trở ngại, chúng ta thường bị ảnh hưởng bởi hai chiều hướng cực đoan hay ngược lại, thế nhưng cả hai đều không chuẩn xác. Có những người nghĩ rằng cuộc sống vốn là những chuỗi ngày đau khổ nên nó không đáng bỏ công để tranh đấu; trái lại, có người nghĩ rằng mọi thứ đều đơn giản và không cần phải đấu tranh để có được những gì mình muốn. Thật không có gì sai lầm hơn thế!

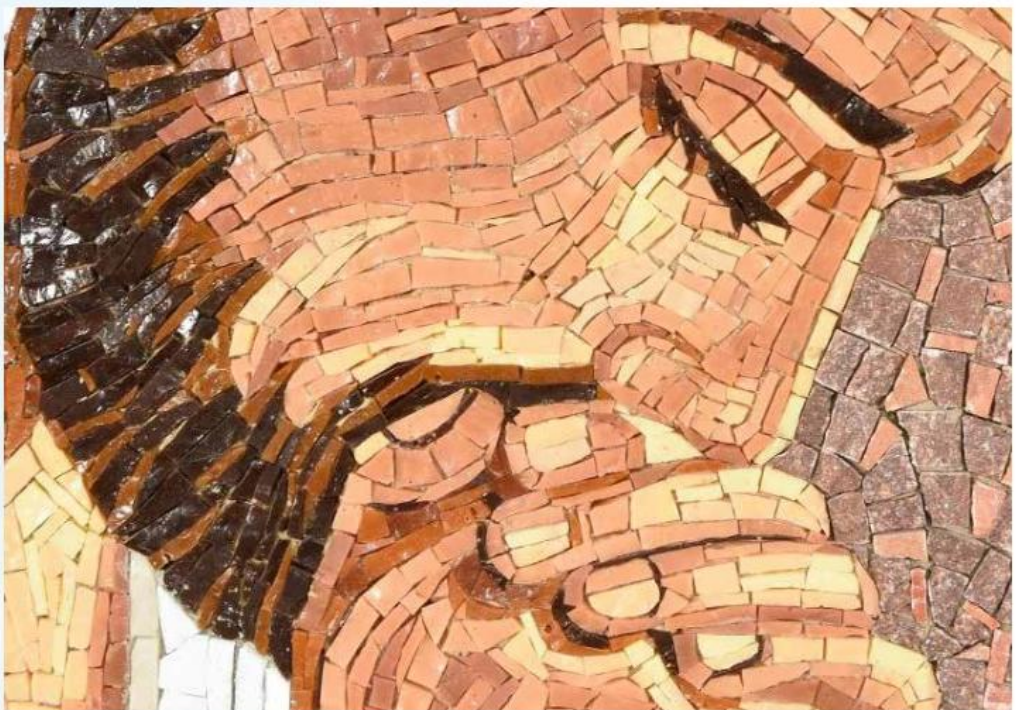
Hầu hết những điều này cũng xảy ra trong đời sống của người Kitô hữu. Đã bao lần chúng ta tự hỏi : “Lạy Chúa tại sao điều đó xảy ra cho con?”. Và còn cay đắng hơn nữa, biết bao nhiêu lần chúng ta đã chỉ tay về phía anh chị em mình trong lúc khó khăn và nói như thế : “Nếu Thiên Chúa ở với anh, thì anh sẽ không gặp tình trạng như vậy đâu”.

Cuộc sống dỗi dào trong Chúa Kitô không có nghĩa là “không có vấn đề” gì xảy ra. Thậm chí bước theo Đấng Mê-sia đôi khi là nguyên nhân gây ra những hoàn cảnh khó khăn cho cuộc sống.

Là người Kitô hữu, chúng ta bước theo Đấng đã chiến thắng sự chết, điều đó mang một ý nghĩa khác : tức là chúng ta sẽ tìm thấy được sức mạnh để “chiến đấu trong cuộc chiến chính nghĩa”. Dưới đây là 15 câu Kinh Thánh - chắc chắn chưa đầy đủ - nói về lòng can đảm mà những người con của Chúa phải chiến đấu để chống lại tội lỗi và những nghịch cảnh trong cuộc sống. Dù bạn đang đối diện những tình huống khó khăn nào trong cuộc sống, đừng thất vọng: bởi vì giữa thế gian bạn sẽ gặp nhiều đau khổ, nhưng Thiên Chúa của chúng ta đã chiến thắng thế gian.

1 - Đệ nhị luật 31, 6-8

Mạnh bạo lên, can đảm lên! Đừng sợ, đừng run khiếp trước mặt chúng, vì chính ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh (em), đi với anh (em); Người sẽ không để mặc, không bỏ rơi anh (em).“ Rồi ông Mô-sê gọi ông Giô-suê lại, và nói với ông trước mặt toàn thể Ít-ra-en: “Mạnh bạo lên, can đảm lên! Chính anh sẽ cùng với dân này vào đất





ĐỨC CHÚA đã thề với cha ông họ rằng Người sẽ ban cho họ; chính anh sẽ cho họ hưởng đất ấy làm gia nghiệp. Chính ĐỨC CHÚA đi phía trước anh, chính Người sẽ ở với anh; Người sẽ không để mặc, không bỏ rơi anh. Đừng sợ, đừng hãi!”.

2 - Giôsuê 1, 9

Mạnh bạo lên, can đảm lên! Đó chẳng phải là lệnh Ta đã truyền cho người sao? Đừng run khiếp, đừng sợ hãi, vì ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của người, sẽ ở với người bất cứ nơi nào người đi tới.

3 - Huấn ca 34, 14

Ai kính sợ Đức Chúa thì không sợ hãi gì, họ không run rẩy, vì chính nơi Người, họ hằng cậy trông.

4 - Thánh vịnh 28, 7-8

CHÚA là sức mạnh, là khiên mộc chở che tôi, lòng tôi đặt tin tưởng nơi Người. Tôi đã được Người thương trợ giúp, nên lòng tôi vui mừng hoan hỷ, cất cao tiếng hát tạ ơn Người. CHÚA là sức mạnh cho dân Chúa, là thành trì cứu độ cho đáng Người đã xúc dầu tấn phong.

5 - Châm ngôn 3, 5-6

Hãy hết lòng tin tưởng vào ĐỨC CHÚA, chớ hề cậy dựa vào hiểu biết của con. Hãy nhận biết Người trong mọi đường đi nước bước, Người sẽ san bằng đường nẻo con đi.

6 - Philiphê 1, 28

Về bất cứ điều gì, đừng sợ những kẻ chống đối anh em: đó là dấu chỉ cho thấy họ sẽ bị hư vong, còn đối với anh em, thì lại là dấu chỉ ơn cứu độ. Điều ấy là ân huệ Thiên Chúa ban.

7 - 1Sử biên niên 28,20

Vua Đa-vít nói với thái tử Sa-lô-môn: “Hãy cương quyết và mạnh dạn bắt tay vào

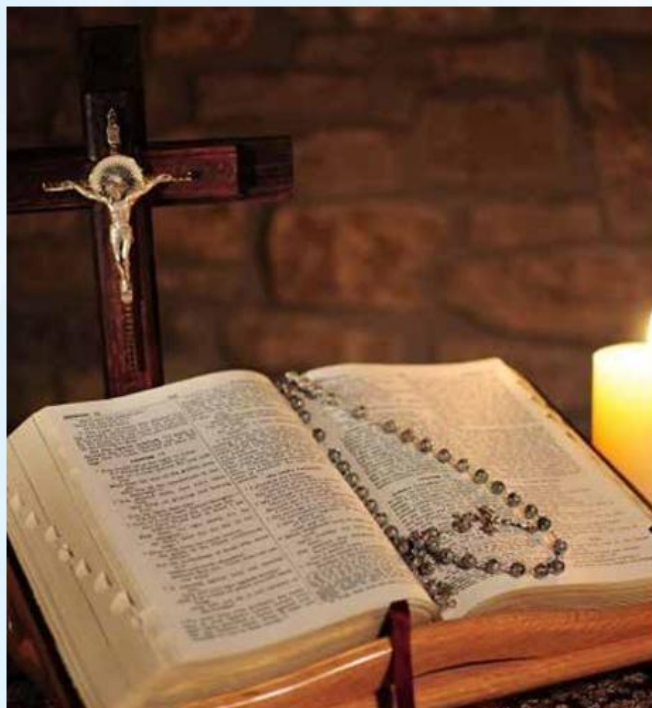
việc! Đừng sợ hãi, đừng khiếp đảm! Vì ĐỨC CHÚA là Thiên Chúa, Thiên Chúa của cha, sẽ ở cùng con; Người sẽ không để mặc hoặc bỏ rơi con, nhưng sẽ giúp con hoàn tất toàn bộ công trình phục vụ Nhà ĐỨC CHÚA.

8 - Isaia 41, 10-13

Đừng sợ hãi: có Ta ở với người. Đừng nhớn nhác: Ta là Thiên Chúa của người. Ta cho người vững mạnh, Ta lại còn trợ giúp với tay hữu toàn thắng của Ta. Quả vậy, hết thảy những ai giận ghét người sẽ thẹn thùng xấu hổ, và mọi kẻ gây hấn với người đều kể như không có và bị tiêu diệt. Thù địch người, người sẽ tìm mà không thấy. Những kẻ giao chiến với người sẽ kể như không có, như hết sạch cả rồi. Vì Ta, ĐỨC CHÚA, là Thiên Chúa của người, Đấng cầm lấy tay phải người và phán bảo: “Đừng sợ, chính Ta phù trợ người.

9 - 1Cor 15, 57-58

Nhưng tạ ơn Thiên Chúa, vì Người đã cho chúng ta chiến thắng nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta. Bởi vậy, anh em thân mến, anh em hãy kiên tâm bền chí, và càng ngày càng tích cực tham gia vào công việc của Chúa, vì biết rằng: trong Chúa, sự khó nhọc của anh em sẽ không trở nên vô ích.



10 - Thánh vịnh 22, 4-6

Lạy Chúa, dầu qua lũng âm u con sợ gì nguy khốn, vì có Chúa ở cùng.

Côn trượng Ngài bảo vệ,
con vững dạ an tâm.

Chúa dọn sẵn cho con bữa tiệc
ngay trước mặt quân thù.

Đầu con, Chúa xúc đượm dầu thơm,
ly rượu con đầy tràn chan chứa

Lòng nhân hậu và tình thương CHÚA ấp ủ
tôi suốt cả cuộc đời, và tôi được ở đền Người
những ngày tháng, những năm dài triền miên.

11 - Do thái 13, 5-6

Trong cách ăn nết ở, anh em đừng có ham tiền, hãy coi những gì mình đang có là đủ, vì Thiên Chúa đã phán: Ta sẽ không bỏ rơi người, Ta sẽ không ruồng bỏ người!, đến nỗi chúng ta có thể tin tưởng mà nói: Có Chúa ở cùng tôi mà bệnh đỡ, tôi chẳng sợ gì. Hỏi người đời làm chi tôi được?

12 - 1 Phêrô 3, 14-16

Mà nếu anh em chịu khổ vì sống công chính, thì anh em thật có phúc! Đừng sợ những kẻ làm hại anh em và đừng xao xuyến. Đức Ki-tô là Đấng Thánh, hãy tôn Người làm Chúa ngự trị trong lòng anh em. Hãy luôn luôn sẵn sàng trả lời cho bất cứ ai chất vấn về niềm hy vọng của



anh em. Nhưng phải trả lời cách hiền hoà và với sự kính trọng. Hãy giữ lương tâm ngay thẳng, khiến những kẻ phỉ báng anh em vì anh em ăn ở ngay thẳng trong Đức Ki-tô, thì chính họ phải xấu hổ vì những điều họ vu khống.

13 - Gioan 14, 27

Thầy để lại bình an cho anh em, Thầy ban cho anh em bình an của Thầy. Thầy ban cho anh em không theo kiểu thế gian. Anh em đừng xao xuyến cũng đừng sợ hãi.

14 - Philiphê 4,13

Với Đấng ban sức mạnh cho tôi, tôi chịu được hết.

15 - Thánh vịnh 120, 1.2.7.8

Ca khúc lên Đền.

Tôi ngước mắt nhìn lên rặng núi, ơn phù hộ
tôi đến tự nơi nao?

Ơn phù hộ tôi đến từ ĐỨC CHÚA
là Đấng dựng nên cả đất trời.

CHÚA giữ gìn bạn khỏi mọi điều bất hạnh,
giữ gìn cho sinh mệnh an toàn

CHÚA giữ gìn bạn lúc ra vào lui tới,
từ giờ đây cho đến mãi muôn đời.

Valerio Evangelista

G. Võ Tá Hoàng

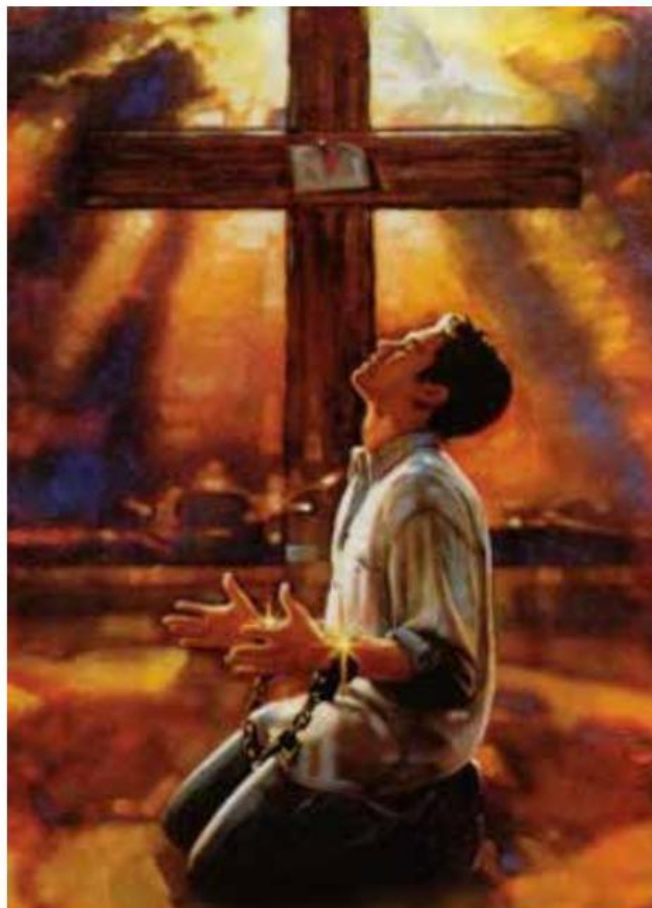
(WGP.Quì Nhon 01.06.2019)

Sơ lược về Bí tích Hòa giải

Hôm nay chúng ta thường nghe nói có nhiều người đặt vấn đề về bí tích giải tội. Thật ra trong tiến trình lịch sử, Giáo Hội đã gặp phải nhiều cơn khủng hoảng tương tự về bí tích này.

Đọc Kinh Thánh Tân Ước chúng ta đều biết Thiên Chúa đến để hoà giải thế giới loài người. Ngài đến giữa nhân loại để mạc khải Thiên Chúa là Cha và kêu gọi loài người ăn năn thống hối trở về. Trước khi về trời Ngài ban cho các Tông đồ hãy nhân danh Ngài làm chứng cho sự tha thứ của Thiên Chúa (xem Ga 20,21-23; Mt 16,19 và Lc 24,46-48). Dấu chỉ đầu tiên về sự tha thứ là khi một người được nhận lãnh bí tích rửa tội (xem Cv 2,38), và ngày nay chúng ta vẫn còn tiếp tục tuyên xưng trong Kinh Tin Kính: “Tôi tuyên xưng có một phép rửa duy nhất để tha tội”.

Từ những Cộng đoàn tiên khởi đến thế kỷ thứ V: Sám Hối Công Khai



Chúng ta không rõ các Cộng đoàn tiên khởi đã cử hành bí tích giải tội như thế nào nhưng sau những cuộc bắt hại đạo Kitô vào cuối thế kỷ thứ II, chúng ta có những chứng từ về nghi thức với hai ý chính như sự sám hối chỉ được ban cho một lần duy nhất và mang ý nghĩa như lãnh nhận bí tích rửa tội lần thứ hai. Sự sám hối được thực hiện trong khung cảnh long trọng của phụng vụ và mang tính cách công khai. Đến thời bình với hoàng đế Constantin vào thế kỷ thứ IV, chúng ta mới có những sử liệu về lễ nghi sám hối. Kê phạm tội phần nhiều là những người chối đạo phải nhận mình có tội nhưng không cần phải thú tội chỉ tiết ra, sau đó họ nhìn nhận tình thương của Thiên Chúa và mọi người cùng cầu nguyện cho kẻ ăn năn trở lại. Với tính cách chỉ ban cho mỗi người một lần nên dần dà bí tích giải tội chỉ ban cho một người trong giờ sau hết.

Sám hối

Gia nhập vào giáo hội bằng phép rửa, kitô hữu còn bị loại trừ nếu như phạm tội: những tội công cộng nặng nề, hay những tội người phạm tội chỉ nói cho giám mục biết. Những tội phạm đến mười điều răn, chống tôn giáo (bội giáo, phạm thánh, thực hành dị đoan), tính dục (ngoại tình, ăn ở ngoài hôn nhân) và chống cuộc sống con người (giết người, phá thai, cướp của). Người phải đi vào sám hối trở lại tình trạng người dự tòng. Khi tham dự thánh lễ, chỉ được tham dự phần phụng vụ Lời Chúa, không được tham dự phần phụng vụ thánh Thể và hẳn nhiên không được rước lễ. Kỷ luật sám hối thế kỷ thứ IV một tiến trình không lặp lại, và rất gắt gao nên nhiều người lựa chọn làm phép rửa trong giờ hấp hối.

Tiến trình sám hối qua nhiều giai đoạn: đi vào sám hối, hối nhân chấp nhận muốn được sám hối và theo tiến trình sám hối công cộng. Sau khi được giám mục đặt tay, họ nhập vào nhóm hối nhân, mặc áo xám tro. Bên Đông phương chia ra làm ba nhóm: nhóm chỉ được phép đứng trước cửa nhà thờ than khóc; nhóm được vào nhà

thờ tham dự phụng vụ Lời Chúa ; nhóm thứ ba có quyền quỳ gối tham dự phụng vụ thánh Thể, nhưng không được rước lễ. Bên xứ Gaule họ còn bị cạo đầu giống người nô lệ, bắt buộc ăn chay và quỳ gối khi cầu nguyện. Họ gia nhập vào nhóm hối nhân trong một thời dài hay ngắn tùy theo tội lỗi nặng nhẹ. Tội nặng nhất vẫn là tội thờ ngẫu tượng hay bội giáo có thể phải sám hối suốt cuộc đời hay mau nhất là khoảng 10 năm ; Thực hành mê tín dị đoan, theo phù thủy bị phạt rất nặng ; ngoại tình, đồng tính có thể sám hối kéo dài trên 15 năm ; giết người và phá thai phải sám hối 20 năm.

Hối nhân bắt buộc phải mang cuộc sống hành xác: chay tịnh, không ăn thịt ; mặc quần áo màu tối hay áo sợi canh bằng da dê, cạo đầu bên xứ Gaule, để râu và tóc mọc dài bên Tây Ban Nha; phải theo những nghi thức phụng vụ (đặt tay trong mùa chay và quỳ gối cầu nguyện). Trong thời gian sám hối còn bị nhiều ngăn cấm: không được thừa kiện, không được phục vụ quân đội... nếu như họ bỏ sám hối coi như tuyệt thống vĩnh viễn với giáo hội. Vì quá gắt gao, nên cũng không chấp nhận cho người trẻ tuổi sám hối vì sợ sẽ bị tái phạm lại.

Khi thời gian sám hối chấm dứt, và những dấu chỉ ăn năn hiển nhiên, giám mục tiến hành việc tái gia nhập vào giáo hội bằng cách đặt tay vào ngày thứ năm tuần thánh. Các linh mục chỉ có quyền cho sám hối đối với những người sắp chết. Sau khi đặt tay giám mục đọc một kinh nguyện hòa giải.

Từ thế kỷ thứ VI đến thế kỷ thứ XII : Khai sinh việc xưng tội riêng

Trước tinh thần quá nghiêm khắc của thời trước, các dòng tu bên Ái Nhĩ Lan cổ võ một tinh thần khác. Người ta không đặt trọng tâm nơi sự hội nhập lại vào Cộng đoàn của kẻ chối đạo nhưng chú trọng vào tính năng động của sự hoán cải theo lời mời gọi của Tin Mừng. Vì được phát xuất nơi miền truyền giáo bên Anh và Ái Nhĩ Lan nên nghi thức sám hối lần này mang bối cảnh xã hội của họ, được đánh dấu bởi luật theo tập quán. Mọi hình phạt đều có giá quy định



theo tội phạm. Các đan sĩ đặt ra một hệ thống giá cả trong “Sách đền tội” để kê sám hối phải trả. Tại đây, bí tích giải tội được quyền trao ban nhiều lần và hối nhân phải thú tội một cách chi tiết rõ ràng để được quy định giá. Hối nhân luôn luôn phải tuyên xưng đức tin trước. Việc đền tội với sự quy định giá vẫn còn quá khắt khe, nên vào cuối thế kỷ thứ VIII người ta lại tìm đặt một hệ thống mua chuộc lại những lỗi lầm. Các hối nhân giờ đây có thể trả tiền cho các tu viện và các đan sĩ đảm đương việc đền tội thay cho họ.

Từ thời Trung Cổ đến nay

Giữa sự sám hối công khai và việc xưng tội riêng tư, Cộng đồng Latran thứ IV năm 1215 còn bắt buộc mọi người phải xưng tội một năm một lần. Thời Trung Cổ lại xuất hiện một hình thức sám hối khác là hối nhân phải đi hành hương (ví dụ như đi viếng đền Thánh Giacôbê thành Compostelle bên Tây Ban Nha); nhưng cách này kéo theo nhiều điều bất lợi như nảy sinh ra trộm cướp khách hành hương và vào cuối thời Trung Cổ cách này cũng bị bãi bỏ.

Sang thời kỳ cải cách ly khai với ông Luther, Công đồng Tridentinô (1545) được triệu tập và

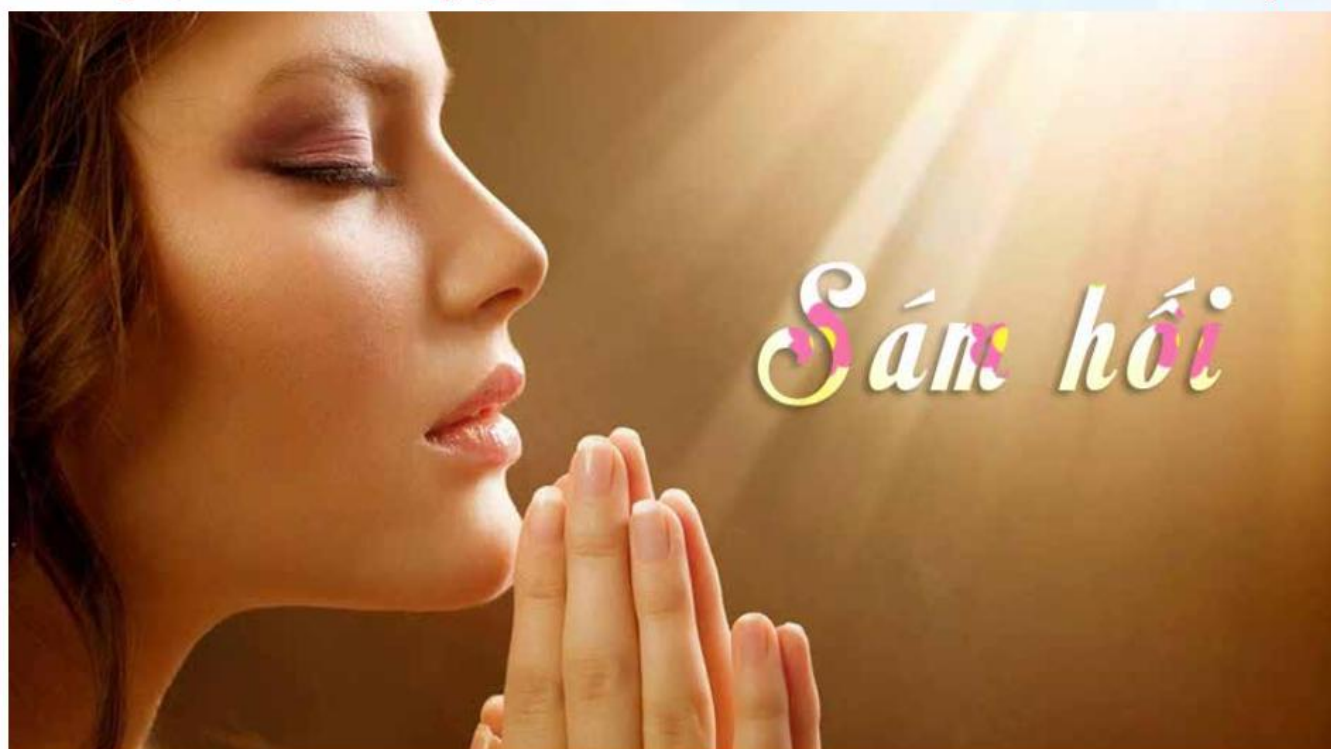
quyết định mọi tín hữu phải xưng tội trong mùa Phục Sinh và việc xưng tội hoàn toàn riêng tư và kín đáo. Hối nhân phải thú mọi tội phạm trong tư tưởng lời nói và hành động với mọi chi tiết và sau đó mới được xá giải. Đến thế kỷ thứ XVII, vì muốn được kín đáo hơn nữa nên người ta mới đặt ra những toà cáo giải. Từ đây dấu chỉ hoà giải với cộng đoàn được thay thế bằng hình thức sám hối cá nhân.

Vào thế kỷ XX, sau Công đồng Vaticanô II, nghi thức bí tích giải tội được cải cách để tìm lại cân bằng tránh tình trạng cá nhân hoá phép bí tích này với hai hình thức: Xưng tội kín và nghi thức Giao Hoà chung. Xưng tội riêng chú trọng nơi sự khởi xướng của hối nhân; và nghi thức chung mang ý nghĩa Giáo Hội diễn đạt sự hoà giải giữa Thiên Chúa với loài người trong Đức Kitô qua sức mạnh của Thánh Thần. Dù dưới hình thức nào, điều quan trọng không phải nơi chúng ta xưng ra những tội lỗi, nhưng trước hết mình thú nhận tình thương của Thiên Chúa dành cho kẻ tội lỗi. Và ta đến trước Ngài để đón nhận sự tha thứ. Có nhiều anh chị em nghĩ rằng nghi thức giải tội tập thể chung dễ dàng hơn cách xưng tội riêng, và các linh mục có quyền giải tội tập thể khi mình muốn. Giáo Hội chỉ cho phép với những hạn chế như sau: những người bất bình

thường về tâm lý, tâm thần, thiếu linh mục và phải xin phép Đấng bản quyền. Thêm nữa, nghi thức giao hoà chung phải được thực hiện trong khung cảnh phụng vụ với những phần sau đây: lắng nghe Lời Chúa phải được chú trọng, kêu gọi anh chị em hiện diện ăn năn hối cải, nhìn nhận mình có tội và sám hối; dĩ nhiên chúng ta chỉ có thể được tha thứ nếu thật sự ăn năn dốc lòng chữa. Ngoài ra đối với những “tội nặng” người tín hữu cần phải đi xưng tội riêng vào lúc thuận tiện mà trong lúc này không thể xưng được (xem Giáo luật điều 960 đến 963). Bởi vậy, khi tụ họp cử hành nghi thức trên tức là mình nhìn nhận thuộc thành phần tội lỗi và cùng xúc phạm lẫn nhau. Thiên Chúa kết hợp và mời gọi tất cả mang cuộc sống mới trong bình an mà Ngài trao ban.

Vì thế, tùy theo nhu cầu và thời đại bí tích giải tội có thể gọi là bí tích Sám hối, bí tích xưng tội hay bí tích Giao Hòa nhưng trong hoàn cảnh nào bí tích hoà giải cũng đòi hỏi chúng ta phải tiếp nhận lẫn nhau như Chúa Kitô đã tiếp đón những người tội lỗi, biết lắng nghe Lời Chúa loan báo sự hoà giải và mời gọi hoán cải, nhìn nhận tình yêu của Thiên Chúa cho chúng ta và đón nhận lòng tha thứ để trở thành những chứng nhân của Ngài.

Lm. Thêôphilê



“Tình yêu chữa lành; hận thù giết chết”

Bác sĩ Jacinto Convit là một bác sĩ nổi tiếng người Venezuela. Ông đã dành thân tâm tìm cách chế ngự bệnh phong cùi. Ông đã sống đến tuổi 100 với bí quyết “Tình yêu chữa lành, còn hận thù giết chết”

Những năm 1930 là thời điểm bệnh phong cùi tạo nên thảm kịch tại Venezuela, khi nó cướp đi đi những sinh mạng quý giá. Trong số các bệnh nhân, có Cruz Salmerón Acosta, một tài năng trẻ trong lãnh vực thi phú, là tác giả của những câu thơ tuyệt vời đã trở thành khẩu hiệu cho người dân Venezuela, cũng như cho người dân tại ngôi làng nhỏ bé của anh, nằm trên bờ biển phía đông bang Sucre; những vần thơ được người dân thuộc lòng.

Bác sĩ Jacinto Convit dành thân vì người bệnh phong

Một nhà khoa học trẻ, gia đình gốc ở Catalonia, Tây Ban Nha, đã cố gắng loại trừ thảm kịch đó. Không quan tâm đến những rủi ro mà anh ta có thể gặp phải, anh đã dành thân vào trong đợt bùng phát của bệnh phong cho đến khi anh tìm được vắc-xin có thể ngăn chặn cuộc tàn sát. Đó là bác sĩ Jacinto Convit.

Năm 1937, bác sĩ huyền thoại Martín Vegas, người Venezuela, người tiên phong nổi tiếng trong việc nghiên cứu bệnh phong cùi, đã mời Jacinto Convit đến thăm ngôi nhà cũ kỹ của bệnh viện ở Cabo Blanco, thuộc bang Vargas, nơi có hàng trăm bệnh nhân phong cùi đang sống. Vào thời gian đó, bệnh cùi vẫn còn là nguyên nhân của định kiến xã hội; các bệnh nhân phong cùi bị xiềng xích và bị cảnh sát canh chừng. Nhìn thấy điều này, bác sĩ Convit cảm thấy đau lòng và ông yêu cầu những người canh giữ đối xử với các bệnh nhân tốt hơn.

Bác sĩ Jacinto Convit - ơn gọi chữa lành

Jacinto Convit sinh năm 1913, và là một bác sĩ, một nhà nghiên cứu nổi tiếng, một bác sĩ đa liễu xuất sắc người Venezuela, ông được xem như là một José Gregorio Hernández thứ hai. Bác sĩ José Gregorio Hernández là một vị



thánh đối với người dân Venezuela và hiện Giáo hội đang trong tiến trình điều tra để tuyên phong ông lên bậc chân phước, bởi vì ông đã cống hiến rất nhiều cho các bệnh nhân của mình mà không mấy may có ý định kiếm tiền, ngoài việc là một nhà khoa học đáng ngưỡng mộ với những thành tựu nghiên cứu phi

Médico, Científico y Gran Ciudadano Venezolano
Nació en Caracas el 11 SEP 1913



delle Asturie” cho việc nghiên cứu khoa học và kỹ thuật. Ông cũng được đề cử cho giải Nobel về y khoa vào năm 1988 cho những nghiên cứu về bệnh phong cùi.

Bác sĩ Jacinto Convit - bác sĩ nhân từ

Bác sĩ Convit đã không mệt mỏi và dành nhiều giờ giữa phòng thí nghiệm và việc chăm sóc bệnh nhân, điều mà ông

thường trong lĩnh vực y học chứng tỏ một sự nghiệp chuyên nghiệp tập trung vào một ơn gọi để chữa lành.

Bác sĩ Convit ngưỡng mộ bác sĩ José Gregorio Hernández. Ông cũng làm việc tại bệnh viện nổi tiếng Vargas di Caracas, nơi bác sĩ Hernández đã thực hiện các cuộc nghiên cứu. Theo gương bác sĩ Hernández, bác sĩ Convit thấy rằng chẳng phải việc đem lại sự xoa dịu chữa lành cho tha nhân bị đau khổ là động lực cơ bản của một bác sĩ sao?

Bác sĩ Convit làm việc siêng năng, tích cực mỗi ngày trong bệnh viện, cho đến khi gần một trăm tuổi, với sự cống hiến đáng ngưỡng mộ, trong các phòng thí nghiệm, quyết tâm tìm kiếm phương pháp chữa trị bệnh ung thư ngực, nguyên nhân gây tử vong cao thứ hai ở Venezuela. Vào thời điểm 92 tuổi, bác sĩ Convit vẫn hoạt động với sự nhanh nhẹn và sáng suốt của một người 50 tuổi. Trong một cuộc phỏng vấn, ông chia sẻ: “Tôi chỉ xin Chúa cho tôi thêm vài năm nữa để tìm ra được vắc-xin chống ung thư vú”. Nhưng ông đã qua đời ở tuổi 100 mà chưa thực hiện được mục đích cao cả của mình, nhưng dẫu thế, ông đã để lại những tiến bộ quan trọng mà những người kế nhiệm của ông tiếp tục phát triển.

Bác sĩ Convit nổi tiếng trên hết vì đã phát triển loại vắc-xin chống bệnh phong cùi. Năm 1987, ông đã được nhận giải thưởng “Principe

không bao giờ lơ là hay từ bỏ. Các bệnh nhân của ông đến từ khắp nơi, xếp hàng ở hành lang bên ngoài cửa phòng khám của ông; thỉnh thoảng ông đi ra ngoài để an ủi khuyến khích họ và đảm bảo với họ rằng họ sẽ sớm được giúp đỡ. Ông đối xử với họ cách tôn trọng, bất kể địa vị xã hội của họ. Những người rất nghèo khổ đến với ông và ông giúp đỡ mọi người với biểu cảm đầy lòng tốt được tỏa sáng từ đôi mắt xanh hiền của ông.

Dù tuổi cao, bác sĩ Convit vẫn chữa trị cho khoảng hai mươi bệnh nhân mỗi ngày, ngoài việc lãnh đạo một nhóm nghiên cứu hàng đầu mà chính ông đã thành lập và đào tạo. Ông đã dành thời gian cho những người trẻ tuổi đến hỏi ý kiến và lắng nghe những định hướng của ông.

“Tình yêu chữa lành, còn hận thù giết chết”

Khi được hỏi đâu là bí quyết của sức sống và sự sáng suốt đáng ngưỡng mộ của ông, và làm thế nào ông có thể sống đến tuổi đó trong tình trạng sức khỏe tốt và minh mẫn, không chán chừ dù chỉ một giây, ông trả lời cách nghiêm túc: “Tình yêu chữa lành, còn hận thù giết chết... các bạn đừng bao giờ oán ghét, các bạn hãy yêu thương và các bạn sẽ thấy cuộc sống sẽ trôi đi như một dòng nước trong vắt”.

Hồng Thủy - Vatican

Chúa Đó: Chứng từ đức tin thời Internet

- bài 3

Cho tới hết năm 2018, nghĩ tới việc tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót, tôi chỉ bận tâm tới chuỗi kinh và việc tưởng niệm lúc ba giờ chiều. Mãi sau lễ Hiến Linh 2019, tôi mới quan tâm tìm nghe những bài giảng theo chủ đề này và rồi thấy mình bị cuốn theo một dòng chảy.

Thoạt đầu là hai vị cư sĩ Phật giáo đến xin được rửa tội. Rồi họ dần thêm một vị thứ ba và, tuần qua, một vị thứ tư. Tất cả đều trên dưới 70 tuổi. Người đứng đầu nhóm, chị Hai, sau nhiều năm nhiệt thành với pháp môn Tịnh độ đã gặp được pháp môn Nguyên thủy và vào cuối đời lại lôi cuốn các bạn đồng môn đi theo Chúa Giêsu: “Chúa ơi, không phải con đã bỏ Chúa nhưng chỉ vì chưa biết Chúa mà đã xa Chúa! Bây giờ Chúa đã đưa con về với Chúa, xin Chúa thương con!”

Nơi họ ở cách Tòa Giám mục gần 90 cây số. Nhà thờ giáo xứ cách nhà họ khoảng 30 cây số, đường vòng vo ngoắt ngoéo, phải đi xe ô-mô bất tiện, cho nên họ chọn đi thẳng về Qui Nhơn bằng hai chặng xe buýt. Do đó tôi không thể nào từ chối. Mỗi lần nghe nhắn tin, tôi liền thu xếp công việc để ưu tiên dành thời giờ giúp họ. Hơn nữa,

ngay từ lần gặp đầu tiên, những chia sẻ của họ buộc tôi phải quan tâm. Tôi thấy rõ những người được ơn gặp Chúa cách tự phát qua Internet cuối chặng đường dài tìm kiếm, cũng như những người tin nhận Chúa khởi đi từ tâm tình tạ ơn sau khi được chữa lành thể chất hoặc tâm linh, tất cả đang gặp một số khó khăn nhất định về mục vụ và giáo lý. Các mục tử cần tìm hiểu kỹ để đáp ứng cách chính xác.

Với loạt bài này tôi không kể các câu chuyện theo trình tự thời gian nhưng sẽ đặt nổi các vấn đề để giúp độc giả, cách riêng là các hội viên Legio Mariae cùng suy nghĩ và tìm cách hưởng ứng những ơn lành Thiên Chúa đang tuôn đổ cho Giáo Hội Công Giáo Việt Nam.

Tôi rời dòng Cát Minh về lại giáo phận Qui Nhơn cách nay 12 năm. Do không phải lo gánh nặng mục vụ giáo xứ, tôi đã dần dần tìm cách tiếp cận với anh chị em lương dân ở các huyện xã qua con đường dòng họ. Tôi đã kể một số kinh nghiệm này qua hai quyển “Về Với Cội Nguồn” (Nxb Phương Đông, 2013) và “Năm Mươi Năm Thờ Cúng Tổ Tiên” (Nxb Phương Đông, 2014). Qua sinh hoạt thân tình, tôi gặp lại những nét

thân thương đã biết qua văn chương và những nỗ lực đáng ca ngợi của những người dân lương thiện (gọi tắt là “lương dân”, đúng theo nghĩa vua quan nhà Nguyễn đã dùng để phân biệt với “diều dân” là “dân xấu”).

Tôi dành nhiều thời giờ và tâm huyết cho việc giao lưu gặp gỡ, vì thấy rõ nếu các trưởng tộc hoặc bô lão được ơn theo Chúa thì dần dần cả gia tộc sẽ nghiêng về với đạo Chúa. Thế nhưng sau mười hai năm vất vả, tôi chưa có được bất cứ một



Chứng Từ

may mắn nào. Còn giờ đây thì các bài giảng và những chia sẻ từ Giáo điểm Tin Mừng đang đem lại cho Chúa hàng loạt những bô lão, những vị có ảnh hưởng trong các dòng họ và các môn phái.

Cả bốn vị nói trên đã kể cho tôi nghe nỗi lòng tha thiết của họ muốn chia sẻ Tin Mừng cho người nhà: người phối ngẫu cũng như con cháu.

- Khi con mở máy nghe giảng thì đưa con dâu đứng bán nước mía trước cửa. Hôm nọ một người khách hỏi: bà già nghe cái gì đó? Nó nói: “Nghe đi! Đạo là như vậy đó, ông cha là như vậy đó, chứ không phải như người ta xuyên tạc tầm bậy tầm bạ đâu.” Thì ra nó vừa bán nước mía vừa lắng tai nghe.

- Khi con lần chuỗi Mân côi thì đưa cháu ngoại ba tuổi rưỡi cứ sà vào lòng. Rồi nó thuộc kinh Kính Mừng lúc nào không hay. Trước đây cha nó bực bội vì con theo Chúa nhưng rồi một hôm con bé bảo: “Ba! Mở nhạc nho nhỏ, để cho bà ngoại cầu nguyện chứ!” Nó đồng dục đọc nguyên kinh Kính Mừng rồi dang tay hô lớn: “Ta là Chúa đây! Hãy theo Ta!” Vừa qua con rể con đã đưa vợ con nó đi Măng Đen hành hương kính Đức Mẹ.

- Chồng con bị ung thư phổi giai đoạn cuối. Con nghe chị Hai đây nói về Chúa, con mượn máy của chị về cho ông nghe giảng. Ông nghe một lúc rồi trả máy cho con. Thế nhưng tối lúc con nghe một mình thì ông lại đứng ngoài cửa để lắng nghe. Bây giờ thì ông chịu nghe rồi...

Chiều Chúa Nhật Chúa Chiên Lành hôm qua, tôi đến thăm một bà cụ 83 tuổi. Con gái cụ hỏi xin tôi một bản kinh Lòng Chúa Thương Xót loại chữ lớn để cho mẹ đọc, nhưng rồi chị phải đi Sài Gòn không kịp đến lấy. Tôi đến tặng cụ, cụ rất mừng. Trước kia, cụ đã ngăn cản không cho con gái theo Chúa. Khi con gái đưa máy nghe giảng cho cụ, cụ cũng gạt đi. Thế nhưng giờ đây, khi tôi ghé thăm thì cụ vừa kết thúc việc cầu nguyện Lòng Chúa Thương Xót lúc ba giờ chiều. Cụ bảo tôi:

- Bây giờ có được cái máy nghe, tốt quá, làm bạn với nó cả ngày...

Tôi đã miệt mài hết thả lưới lại buông câu, chỉ mong tìm được cho Chúa một bô lão nhưng

suốt mười hai năm đành lặp lại kinh nghiệm của các Tông đồ trên biển hồ Galilê, “vất vả thâu đêm chẳng bắt được con cá nào” (Ga 21,3). Không riêng tôi, nhiều năm qua hầu như cộng đồng Công Giáo Việt Nam cũng lâm vào cảnh tương tự. Tháng Sáu năm 2018, trên báo Người Việt có một bài viết của tác giả TN được nhiều người quan tâm chia sẻ với nhau, tựa đề “Số giáo dân tại Việt Nam không thay đổi suốt 43 năm” (<https://www.nguoi-viet.com/>). Vâng cả con thuyền của giới Công Giáo Việt Nam chữ chẳng riêng tôi.

Thế nhưng sáng nay chúng tôi đang định cho thuyền vào bờ giặt lưới, bỗng có ai đó đứng trên bờ gọi lớn:

- Này các chú, có bắt được gì không?

Không cố tình, nhưng hình như tất cả chúng tôi đều đã đồng thanh trả lời cộc lốc bực bội:

- Không!

Người lạ bảo:

- Thả lưới bên phải thuyền đi, có cá đấy!

Một người cầu nhàu:

- Cứ thả xuống rồi kéo lên cho ông ta thấy để hết đứng trên bờ mà nói dóc.

Ngờ đâu, cá vầy vùng muốn rách lưới, cả nhóm cùng xúm nhau kéo lên không nổi. Chợt có tiếng hô to:

- Này Phêrô, Chúa đó!

Tôi lặng người. Chuyện trong sách xưa giờ đây bỗng sờ sờ trước mắt. Cá, cá đến tận mép lưới, cá từ đâu mà lắm thế!

Này Gioan với Phêrô,

Cả chiêm niệm lẫn tông đồ trong tôi,

Ngước xem, đúng Chúa thật rồi!

Chúa ôi! cứ ngỡ,... Chúa ôi! thật là...

Bằng con đường chữa lành thể chất và tâm linh, Chúa mở cánh cửa ulla vào các gia đình, gia tộc và xã hội qua các vị bô lão... Xin tạ ơn và ngợi khen Lòng Chúa Thương Xót! Tạ ơn và chúc tụng đến muôn đời!

Đón xem bài 4: Những cơn mưa ân sủng.

Qui Nhơn, ngày 13-5-2019

Lm. Trăng Thập Tự Võ Tá Khánh

Phép lạ bà Danila Castelli nhận được tại Lộ Đức 30 năm trước

Sau Roma và Thánh địa, Lộ Đức là điểm hành hương thu hút rất nhiều các tín hữu Công giáo; mỗi năm có hơn 6 triệu người đến cầu nguyện, xin ơn và dâng các ý nguyện cho Đức Mẹ. 30 năm trước, ngày 04.05.1989, bà Danila Castelli, một phụ nữ trẻ người Ý, đang bị bệnh nặng, đã hành hương đến Lộ Đức, như chuyến đi cuối cùng, nhưng đã được ơn chữa lành

Giao hội đã nhìn nhận phép lạ chữa lành bệnh của bà Danila là phép lạ thứ 69 xảy ra nhờ sự chuyển cầu của Đức Mẹ Lộ Đức. Hiện nay có 70 phép lạ được Giáo hội công nhận. Phép lạ cuối cùng xảy ra với sơ Bernadette Moriau, một nữ tu người Pháp vào năm 2008.

Căn bệnh trầm trọng

Bà Danila Castelli là một giáo viên, một người vợ và người mẹ của 5 đứa con. Năm 35 tuổi, bà bắt đầu bị những cơn rối loạn tăng huyết áp đột xuất nghiêm trọng, gây khó khăn cho bà trong cuộc sống hàng ngày, toàn thân bà đau đớn, khó thở và phải nhập viện liên tục. Các bác sĩ nghi ngờ bà bị một dạng ung thư hiếm, gây rối loạn các cơ quan nội tạng. Từ đó, bà Danila sống những năm tháng với cảm giác cái chết đang ở gần kề. Cho đến năm 1988, bà đã phải chịu phẫu thuật nhiều lần; bà cũng tham khảo ý kiến các chuyên gia ở nước ngoài, nhưng cuối cùng y học thừa nhận là bất lực, các bác sĩ tuyên bố họ không thể giúp gì thêm cho bà.. Bà Danila đã chuẩn bị sẵn sàng chờ đợi cái chết“.

Những mối bận tâm

Trước những cơn khủng hoảng nghiêm trọng và tái phát của bệnh cao huyết áp nguy hiểm đến tính mạng, tin vào cuộc sống vĩnh cửu, bà Danila cảm thấy sẵn sàng cho ngày cuối của đời mình, nhưng vẫn còn một số điều làm cho bà không bình an ra đi. Đó là tình yêu gia đình. Bà chia sẻ: “Tôi là một người luôn phấn đấu. Tôi



yêu thích cuộc sống. Và rồi tôi có những nghĩa vụ với cuộc sống: với các con và gia đình tôi. Vì vậy, tôi cần sức khỏe, tôi cần khỏe mạnh để sống. Không phải là vì tôi, nhưng là vì họ”.

Căn bệnh trong tâm hồn

Một vấn đề khác chưa được giải quyết, giống như cục chì nặng bà Danila đang mang trong lòng, nắm giữ bà lại với cuộc sống. Nó là một

Chứng Từ

căn bệnh trong tâm hồn, làm cho bà đau đớn hơn. Đó là vấn đề của người chồng, người đã luôn ở bên cạnh bà “khi khỏe mạnh cũng như lúc đau ốm”. Chồng bà là một bác sĩ gốc Iran, đã trở lại Công giáo nhưng chưa thực sự bước đi với Chúa. Lòng ông vẫn tràn ngập những tức giận và trả thù, đặc biệt đối với các bác sĩ đã không nhiệt thành chữa trị cho bà. Ông đã khởi kiện họ vì đưa ra những chữa trị sai lầm và vô ích.

Nhưng thật không ngờ, chính ông là người đề nghị bà lên đường đi Lộ Đức. Bà thường đi cùng với giáo xứ đến Lộ Đức, nhưng lúc này, bà cảm thấy mình đã gần đất xa trời, chỉ còn một ít thời gian nữa thôi. Bà cảm thấy mình đã đến giới hạn cuối cùng của sức chịu đựng đau khổ của con người. Bà không bao giờ nghĩ mình sẽ được lành bệnh nữa. Bà nghĩ đây có lẽ là chuyến đi cuối cùng.

Phép lạ kép

Bà Danila được chồng đồng hành, đi đến với bầu khí đức tin và cầu nguyện ở Lộ Đức. Ngày 04.05.1989, bà đi đến tắm ở Suối nước Lộ Đức. Tại đó, bà đã cầu nguyện, nhưng không cầu nguyện cho bà được chữa lành bệnh mà là một sự chữa lành khác. Bà cầu nguyện cho chồng bà có thể tìm được sức mạnh để tha thứ, như bà đã tha thứ cho các bác sĩ đã không đối xử tốt với bà. Khi ra khỏi suối nước Lộ Đức, bà Danila nhìn thấy chồng bà, lẽ ra đang ở trong khách sạn, nhưng lại đang ở suối nước. Bà quan sát ông và dò xét gương mặt của ông. Bà thấy ông có gương mặt khác. Và ông đã nói với bà những lời này: “Tất cả đã kết thúc. Tất cả đã kết thúc. Tôi đã tha thứ”. Khi nghe những lời này, bà tự nhủ: “Giờ đây tôi có thể bình an nhắm mắt lìa đời”. Đối với bà, sự tha thứ của chồng bà là một phép lạ; bà không chờ đợi được chữa lành thể lý. Bà Danila kể: “trong khi chồng tôi nói ‘tôi đã tha thứ’, tôi cảm thấy vô cùng hạnh phúc. Ngay chính lúc ấy, bệnh tình của tôi đã biến khỏi thân thể tôi, như được kiểm chứng sau này. Căn bệnh đã hủy hoại tôi giờ đã không còn nữa và hoàn toàn không còn dấu vết gì của nó.”



Bà Danila Castelli

Chứng thực phép lạ

Sự chữa lành thể lý của một phụ nữ mà cho đến khi đó đã sẵn sàng chờ đợi cái chết cũng đánh dấu sự chữa lành thiêng liêng. Ngày 12.10.1989, Ủy ban y khoa của Lộ Đức bắt đầu lập hồ sơ về trường hợp lành bệnh của bà Danila. 21 năm sau đó, ngày 29.09.2010, dưới sự chủ trì của giáo sư Alessandro de Franciscis, Ủy ban nhìn nhận rằng: “Bà Danila Castelli đã được lành bệnh sau khi hành hương đến Lộ Đức 21 năm trước, vào năm 1989, mà không có thêm sự can thiệp hay chữa trị nào. Ngày 19.11.2011, Ủy ban Y khoa quốc tế của Lộ Đức tuyên bố việc bà Danila được lành bệnh là không thể giải thích theo kiến thức y khoa hiện thời. Ngày 06.06.2013, Đức cha Giovanni Giudici, của giáo phận Pavia khi đó, đã thành lập một ủy ban của giáo phận và kết thúc việc nghiên cứu vào ngày 20.06.2013. Ủy ban xác nhận việc lành bệnh của bà Danila là nhanh chóng, hoàn toàn, kéo dài và không thể giải thích được theo khoa học.

Hồng Thủy – Vatican

Câu chuyện cậu bé học bài dưới ánh đèn đường được phát tán rộng rãi và một tỉ phú đã chú ý tới

Truyện thần thoại thời đại mới truyền cảm hứng cho niềm hy vọng

Câu truyện nghe có vẻ giống một truyện thần thoại hay là tiểu thuyết hư cấu của Charles Dickens, nhưng nó lại là một truyện có thật.

Truyện bắt đầu khi Victor Martin Angulo Cordova, một bé trai 11 tuổi ở tỉnh Moche, nước Peru đã làm cho các nhân viên theo dõi an ninh qua máy chụp hình của thành phố chú ý. Đó là cảnh một học sinh lớp sáu đang ngồi và nằm dưới ánh đèn đường để học bài.

Chẳng bao lâu những hình ảnh này đã được đưa lên các trang tin tức và phương tiện truyền thông xã hội. Theo trang mạng Perfil thì gia đình của Victor không có điện, nhưng em quyết tâm theo đuổi việc học để sau này trở thành một cảnh sát viên chống lại “tham nhũng, trộm cắp và ma túy.”

Cũng theo Perfil, có hai lý do khiến gia đình

em không có điện: không đủ tiền để trả hóa đơn điện và quan trọng hơn nữa, là vì họ không có giấy tờ hợp pháp chứng minh họ là chủ căn nhà, điều kiện cần thiết để ký hợp đồng lắp đặt điện.

Người đầu tiên đến giúp em là thị trưởng thành phố, ông Arturo Fernandez Bazan, đã mang cho Victor một thùng gồm những thứ cần dùng cho việc học và giúp gia đình em làm giấy tờ chủ quyền nhà để có thể lắp đặt điện.

Việc giúp đỡ này không thôi đã là một bước tiến khá lắm rồi, nhưng thế mới chỉ là khởi đầu. Sau này có ông Yaqoob Yusuf Ahmed Mubarak vào cuộc. Là một tỉ phú 31 tuổi, chuyên nhập khẩu sô-cô-la từ Bahrain. Ông Mubarak đã có một thời thơ ấu không phải là thiếu tiền, nhưng là thiếu tình cảm. Theo trang tin tức Clarin, ông Mubarak đã chứng kiến nhiều các bạn thời thơ ấu của mình bị chết vì ma túy và tội ác và ông





đã bị bệnh trầm cảm.

Quá khứ đau thương của Mubarak đã ban tặng cho ông sự cảm thông và ước muốn giúp đỡ những người khác, vì thế sự quyết tâm học hành và có trách nhiệm giữa cảnh nghèo khó của Victor đã làm ông động lòng. Trong một cuộc phỏng vấn, ông nói rằng nếu ở trong một hoàn cảnh tương tự, ông có lẽ sẽ không bao giờ có động lực như thế để học. Vì vậy, Mubarak đã làm một hành trình từ đảo quốc nhỏ bé của ông (một phần tư diện tích của Rhode Island) ở Vịnh Ba Tư đến tỉnh Moche, nước Peru để gặp cậu bé.

Cảm động với cảnh nghèo mà cậu bé và các bạn của em đang sống và học tập, Mubarak quyết định xây lại căn nhà nhỏ bé của gia đình Victor bằng một căn nhà hai tầng, giúp mẹ của Victor bắt đầu kinh doanh nhỏ và cho cậu bé 2,000 dollars (đưa cho mẹ giữ). Victor cho biết

rằng em có nhiều bạn cùng lớp cũng có hoàn cảnh tương tự, nên Mubarak hứa sẽ tân trang lại và mở rộng ngôi trường Victor đang học, thêm vào những thứ khác, là một phòng máy tính hiện đại. Mubarak chỉ mong một điều kiện đền đáp lại là Victor tiếp tục là một người khiêm nhường, một người có ý chí phi thường, nhất là yêu mẹ và chăm chỉ học hành.

Được biết là Mubarak hiện đang gặp khó khăn trong việc giúp tặng cho nhà trường vì những trở ngại giấy tờ về phía chính quyền Peru. Chúng ta hy vọng là mọi trở ngại có thể vượt qua để câu chuyện thần thoại này có thể hoàn toàn trở thành hiện thực.

Giuse Thẩm Nguyễn

Source: aleteia.org <="">Boy doing his homework under a streetlight goes viral, and a millionaire takes notice

Giáo phận Toulon mở án phong thánh cho một em bé 8 tuổi

Giáo phận Toulon đã mở án phong thánh cho em bé gái Anne-Gabrielle Caron, em bị ung thư chết năm em 8 tuổi và suốt trong thời gian bệnh, em đã sống như một sự thắng tiến thiêng liêng đích thực.

Báo Gia đình Công giáo cho biết, án phong thánh của em Anne-Gabrielle Caron (2002-2010) đã được giáo phận Toulon chính thức mở. Bị bệnh ung thư, thử thách khủng khiếp của em là dịp thắng tiến thiêng liêng đáng kinh ngạc của em. Theo Đức Giám mục Dominique Rey, giáo phận Toulon, thì em Anne-Gabrielle Caron cho chúng ta một bài học hy vọng tuyệt vời. Ngài nói với trang Aleteia: “Em Caron đã sống căn bệnh của mình y hệt như sự Thương khó của Chúa Kitô. Tôi cầu nguyện cho em và tôi thấy trong đau đớn của em, em nhận cuộc sống như món quà Chúa trao ban. Anne-Gabrielle là chứng nhân của Chúa, là dấu hiệu của Chúa”.

Đối diện căn bệnh và cái chết

Luôn luôn tươi cười vui vẻ, sẵn sàng chăm sóc ba người em của mình, thích sinh hoạt hướng đạo, em Anne-Gabrielle Caron đối diện với cơn bệnh khắc nghiệt và cái chết. Năm em lên 7, càng ngày em càng đau một bên chân. Sáu tháng sau căn bệnh phũ phàng được chẩn đoán: em Anne-Gabrielle bị loại bệnh ung thư rất hiếm: sarcoma Ewing tổn hại đến ống chân. Em được điều trị hóa trị ở bệnh viện La Timone, Marseille



trong vòng tám tháng. Cả gia đình buồn bã... nhưng người thân và các cô y tá ở bệnh viện đã lên chương trình để hỗ trợ gia đình về mặt tinh thần cũng như các mặt khác. Dù em được điều trị bằng các phương pháp khác nhau nhưng rồi căn bệnh ung thư bị tái phát. Bệnh di căn toàn thân và vào đến xương. Dưới tác dụng của mốt-phin, em gần như không chịu được sức nặng của cơ thể mình.

Dù vậy, tuy còn nhỏ nhưng em đã cho một bài học hy vọng rất lớn. Em là hiện thân câu trích của Tông huấn Ý nghĩa đau khổ của con người (Salvici doloris): “Theo gương Chúa Kitô, đau khổ có thể trở thành lời cầu nguyện. Kết hiệp với Chúa Kitô, đau khổ có thể vào trong thứ trật của tình yêu và mang lại ân sủng cho người khác.”

Như bà Marie-Dauphine Caron, mẹ của em Anne-Gabrielle giải thích trong quyển sách chứng từ sâu sắc Nơi hy vọng không còn thì bừng sáng lên Hy vọng (Là où meurt l'espoir, brille l'Espérance), không có chuyện nói “vâng” với đau khổ. Nhưng đúng hơn là nói “vâng” với tình yêu mà chúng ta có thể cho qua đau khổ này. Như thế món quà này là bằng chứng của tình yêu hướng về Chúa Kitô, một bằng chứng chống lại tội lỗi của con người. Em Anne-Gabrielle gọi đó là “an ủi Chúa Giêsu”. Em nói: “Dù con không thích đau, nhưng con được may mắn vì con có thể giúp Chúa Nhân lành mang nhiều người đến với Ngài”.

Trong thời gian bệnh, cuộc sống của em Anne-Gabrielle kết nối trong sự chung sống giữa thập giá và niềm vui. Một vài tháng trước khi qua đời, em còn tâm sự với mẹ: “Con xin Chúa Lòng Lành cho con tất cả đau khổ của các em bé trong bệnh viện.” Em còn nói rõ: “Con đã đau đến mức ước chi các em bé khác đừng đau nữa...” Mẹ của em cho biết, em rất quyết tâm. Em mong muốn trở thành một vị thánh lớn “như Thánh Têrêxa Lisio!” Em tin tưởng nói: “Nhưng con sẽ



là thánh!”. Một ít lâu sau, em tâm sự với mẹ: “Thỉnh thoảng con tự nhủ (nhưng không thường xuyên) khi con chết, thật ra cũng không khó lắm để làm chuyện tốt. Đúng vậy, cũng không khó lắm để dễ thương, để nghĩ đến người khác, để vâng lời, để không làm phiền anh chị em”.

Tháng cuối cùng là tháng em trải nghiệm những giây phút ân sủng. Em Anne-Gabrielle tha thứ cho những ai làm em buồn, những người chế nhạo em. Em cũng xin những người em đã làm cho họ buồn tha thứ cho em. Em nhắc lại tình yêu em dành cho cha mẹ, cho em trai và hai em gái. Em cầm hình ảnh Chúa Kitô trên thập giá, em kêu lên: “Không! Thật quá đáng! Chúa ơi... Chúa quá đau khổ...”. Lời cầu nguyện của em mang một giá trị mà nhiều người thân giao ý chỉ cầu nguyện của họ cho em. Sau này một vài người cho biết, ý chỉ của họ đã được nhận lời. Đức Giám mục Dominique Rey còn nhớ một ngày đặc biệt. Cha mang Mình Thánh Chúa đến

cho em. Lần đầu tiên sau 18 tháng bệnh, em nói với cha, chén đắng quá đắng, tất cả những chuyện này là quá sức em. Đó là ngày hôm trước ngày em qua đời. Vài giờ sau, em yên nghỉ. Và đó là cách em giã biệt. Em qua đời trong đêm 23 tháng 7 năm 2010 sau 30 giờ hấp hối nhưng em vẫn còn tỉnh táo đến cùng. Một linh mục nói trong đám tang của em: “Nhìn em Anne-Gabrielle là nhìn Chúa”.

Ông Pascal Barthélemy, cáo thỉnh viên án phong thánh của em là một giáo dân dẫn thân, thương gia và là người cha gia đình.

Hồ sơ điều tra ở giáo phận sẽ tiến hành trong nhiều tháng trước khi chuyển về Vatican. Đức Giám mục Rey giải thích: “Phải cần thì giờ để gom lại chứng từ và rất nhiều chứng từ dồn dập gọi đến, cần phải sắp xếp lại”.

Marta An Nguyễn dịch

Nguồn: phanxico.vn

fr.aleteia.org, Marzena Devoud, 2019-06-05

Conférences **V**eilleurs **B**igorre
http://veilleursbigorre.jimdo.com

**Conférence -dédicace
ouverte à tous**

**Vendredi
15 mars 2019
20h30**
Salles Saint Pierre
LOURDES

**Anne-Gabrielle
(2002-2010)**

**ou la
victoire de
l'Espérance**

Entrée Libre

**Par ses parents
Alexandre et Marie-Dauphine CARON**

Nên thánh mỗi ngày, bí quyết để sống thanh thản

Thánh Giáo hoàng Gioan XXIII trong “Mười điều răn thanh thản” của ngài, ngài đưa ra các lời khuyên dưới hình thức các quyết tâm đơn giản để có hạnh phúc trong giây phút hiện tại dưới cái nhìn của Chúa.

Sau mười bí quyết để sống thanh thản, điều độ, lòng khoan dung, chọn hạnh phúc, phó thác, đọc sách, phục vụ, dám can đảm, lên kế hoạch công việc, đừng sợ, thanh thản, chừng mực, nhân từ, tin vào Chúa quan phòng, Đức Gioan XXIII thêm bí quyết thứ mười một: “Tôi phải làm tốt trong mười hai giờ, điều đó sẽ không làm tôi nản lòng, như thể tôi nghĩ tôi nên làm điều đó cả đời.”

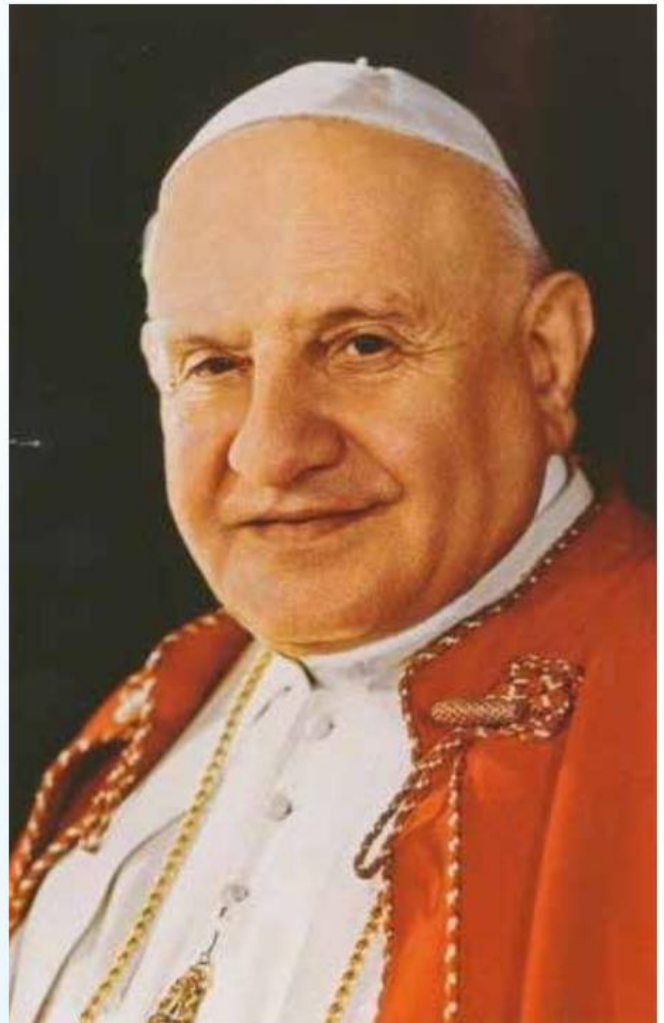
Suy gẫm cuối cùng của Giáo hoàng thích đùa Gioan XXIII. Hôm nay, có lẽ đã quá muộn đối với tôi, nhưng có lẽ ngày mai, nếu từ sáng đến tối, tôi nghiêm túc cố gắng tôn trọng các bí quyết để được thanh thản thì tôi sẽ sống một ngày tốt đẹp. Có lẽ không phải là một ngày thánh thiện nhưng một ngày đẹp, một trong những ngày mà tôi có thể nói tốt hơn hôm qua cho anh em tôi, cho chính tôi, cho Chúa và như thế sẽ làm cho Ngài hài lòng một chút. Một ngày mình tự cho có một chút hài lòng nào đó dù mình biết mọi sự không hoàn hảo. Và một ngày không dài lắm: không có gì để chìm vào kiêu hãnh... cũng không nản lòng trong trường hợp thất bại!

Nhất là không phải tôi

Tuy nhiên vào thời buổi này chúng ta mơ có các vị thánh vĩ đại với sức lôi cuốn đầy cảm hứng sẽ áp đặt lên tất cả mọi người và thay đổi thế giới, dễ dàng như phép lạ. Anne, cô em gái Anne của tôi không thấy gì sắp đến sao? Không thấy Thánh Phaolô, Thánh Đa Minh, Thánh Phanxicô, hay Thánh Bernard sẽ xuất hiện từ bụi đường đi đến đó sao? Tối thiểu cũng không có sự trở lại hàng loạt nhờ thẩm nhuần gương tốt, không có mạch dẫn đồng hành, không lan truyền như siêu

vi trùng như các tin đồn trên Internet đó sao? Không ai ở trong tầm mắt, nhất là không phải tôi.

Tôi, tôi được rèn luyện để là một trong các vị thánh lớn này, nhưng tôi không có tài năng, không có tầm vóc này. Tôi không phải là anh hùng, tôi chỉ là kẻ có tội, một người làm công ăn lương nhỏ. Tôi đã cố gắng hết mình, hết ý chí để tôn trọng các điều răn, điều răn của kinh Ngũ thư và các bí quyết để được thanh thản, còn để cứu thế giới bằng cách hướng nó về Chúa thì sao đây? Tôi không phải là siêu anh hùng. Ngoài ra có phải là kiêu ngạo dù chỉ để nghĩ trong chốc lát, mình có thể thành một vị thánh vĩ đại, người sẽ thay đổi một phần nhỏ của thế giới đó không? Nếu như vậy, thì đó là nhờ ơn Chúa hành động qua tôi. Thất bại một lần nữa liên quan đến





các vị thánh của ngày hôm nay: Thánh Têrêxa ở Calcutta đã không xóa được nạn nghèo đói ở Ấn Độ, cũng như nữ tu Emmanuelle cũng không xóa được nạn nghèo khổ ở Ai Cập hay linh mục Pierre cũng không xóa được ở Pháp. Họ đã làm việc từ thiện, đã gặt hái nhiều thành công nhưng chỉ ở tầm mức địa phương. Không thể nói rằng bác ái sẽ tỏa ra khắp thế giới sau khi họ ra đi.

Chân trời hợp lý duy nhất

“Lúa chín đầy đồng nhưng thợ gặt thì ít” (Mt 9:38). Nếu tôi vinh dự được là một trong số các thợ gặt này, dù tôi làm việc chậm nhất, vụng về nhất và kém hiệu quả nhất... Khi được rửa tội, tất cả chúng ta được gọi là những thợ gặt này, nhưng điều đó không làm cho chúng ta tranh nhau gặt. Và bên cạnh đó, tôi không nghĩ ông chủ cánh đồng lại tổ chức cuộc chạy đua giữa các thợ gặt của mình. Nếu chúng ta thắng, chúng ta ở trong sự hiệp thông các thánh nhờ lòng thương xót của Chúa và ân sủng Ngài đã dành cho chúng ta. Chúng ta vẫn là những người đầy tớ vô dụng, không xứng đáng (Lc 17, 7-10).

Vì thế hãy cố gắng là một vị thánh nhỏ ngày hôm nay, đừng lo lắng cho ngày mai, đó là chân trời hợp lý duy nhất của tôi, tại sao không chấp nhận nó? Nếu tôi thất bại hôm nay, ngày mai tôi sẽ có thể nói với chính mình, thất bại này chỉ là tạm thời và cố gắng thành người tốt mà Thánh Phaolô mô tả, ngài đã lấy làm tiếc khi nói: “Vì điều tôi muốn, thì tôi không làm, nhưng điều tôi ghét, thì tôi lại cứ làm” (Rm 7:14), nhưng ai từ

chối được, dù đó là số phận vì Chúa đã ban cho con người một tâm hồn, một lương tâm. Và nếu tôi thành công, tôi sẽ tin tưởng hơn và can đảm hơn để ngày mai tiếp tục.

Lạy Chúa, xin ban cho chúng con nên thánh mỗi ngày, chúng con cần Chúa!

Xin cảm ơn Đức Gioan XXIII

Chúng ta chỉ biết cảm ơn Đức Gioan XXIII với các bài giúp chúng ta có cuộc sống thanh thần này. Với nét nhạy bén và nhân từ, ngài xác định điểm yếu của chúng ta, qua các điểm nhỏ gần như không đáng kể để giúp chúng ta cố gắng sửa chữa. Ngài pha trộn giữa thiêng liêng và thế tục vì đời sống chúng ta không thể so sánh với đời các nhà thần nghiệm lớn, những người biết lấp đầy đời sống của họ trong tương quan duy nhất với Chúa một cách sâu đậm: và chúng ta đang ở trong thế kỷ này. Ngài dịu dàng nhân từ với người buộc phải thực hành, cũng với lòng nhân từ này, ngài khuyến khích từng anh em chúng ta. Khi Chúa Giêsu đòi hỏi chúng ta “yêu người như mình vậy” (Mt 22, 39) thì chúng ta phải nghiêm túc tôn trọng đòi hỏi này.

Marta An Nguyễn dịch

By phanxicovn

fr.aleteia.org, Rémy Mahoudeaux,

2019-05-29

Xin đọc thêm: Điều độ, bí quyết để sống thanh thần

MARIA, DANH THÁNH CỦA MẸ

1. Danh Maria theo Thánh kinh

Tên của Mẹ đã được Phúc âm ghi rõ trong các bản văn Tân ước. Theo Thánh sử Luca: “Bà Êlisabét có thai được sáu tháng, sứ thần Gabriel được Thiên Chúa sai đến một thành miền Galilê, tên là Nadarét, tới cùng một trinh nữ đã đính hôn với một người tên là Giuse, thuộc nhà Đavít. Và tên Trinh nữ là Maria”. (Lc 1, 26-27). Tên Người được xác định cách rõ ràng. Và chính nàng được Sứ thần của Thiên Chúa đến truyền tin. “Vào nơi bà ở, thiên thần nói: “Mừng vui lên, hỡi Đầy ân phúc, Chúa ở cùng người”. Nhưng lời ấy đã làm cho bà xao xuyến lắm, và bà suy tính lời chào đó có nghĩa gì”. Và thiên thần nói với bà: “Maria, đừng sợ, vì người đã đặc sủng nơi Thiên Chúa. (Lc, 28-30)

Câu chuyện được kể tiếp trong Phúc âm thứ Ba: ngày đôi vợ chồng trẻ về Bêlem, “Giuse thuộc nhà và dòng họ Đavít, - để đăng tên sổ bộ với Maria, người đã đính hôn với ông và hiện đang thai nghén. (Lc.2, 5-7). Một nơi khác, trong Sách Tông Đồ Công Vụ, lúc Hội Thánh mới phối thai, Mẹ Maria cũng được nhắc đến: “Hết thầy họ đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu nguyện cùng với các người phụ nữ, và bà Maria, Mẹ Đức Giêsu” (Cv 1, 14) (Lm Nguyễn Thế Thuấn DCCT).

Trong Thánh kinh cũng có nhiều phụ nữ có tên gọi là Maria:

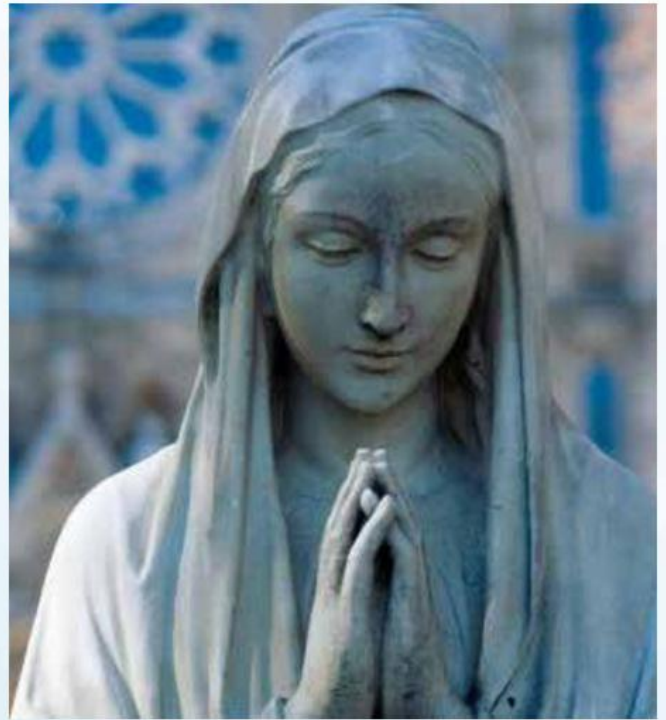
Chị ông Maisen thường gọi là Miryam (Xh 15:20-21; Ds 12:1-10);

Maria chị Lagiarô và em của Martha (Lc 10:38-42);

Maria mẹ của Thánh Giacôbê và Gioan (Mc 15:40-47);

Maria vợ ông Clopas (Ga 19:25) có lẽ là mẹ của Thánh Giacôbê và Gioan; Maria mẹ của Thánh Marcô tác giả Phúc âm II (Cv 12:12).

Như vậy, tên Maria đã được xác định cách rất rõ nét trong Thánh kinh. Vậy, tên Maria có nghĩa gì? Theo Linh mục Phêrô, CMC : “Thánh Danh Maria theo tiếng Do Thái trong Cựu ước



là Myriam, tiếng Aram là Maryam, tiếng Hy Lạp dịch Cựu ước là Mariam, tiếng Hy Lạp dịch Tân ước là Maria, tiếng Anh là Mary, tiếng Pháp là Marie, tiếng Latinh là Maria”.

Ý nghĩa Thánh danh Maria

Thánh Danh Maria có những ý nghĩa được tóm lại:

Theo Thánh Giêrônimô, Maria tiếng Do Thái có nghĩa là «biển». Do đó, Thánh Bênêđô gọi Đức Mẹ là «Sao biển». Giáo hội có Thánh thi «Ave Maris Stella». Và Maria tiếng Aram là «Marta = Bà Chúa». Tiếng Latinh là Domina.

Maria tiếng Ai Cập là «mari» nghĩa là được yêu, là «mara» nghĩa là phương phi, hợp với vẻ thẩm mỹ của Á Đông là «lộng lẫy diễm lệ».

Maria tiếng Ugarit là «mrym» nghĩa là cao sang, uy nghi, tuyệt vời.

Theo nhà Thánh Mẫu học Scheeben, Maria tiếng Do Thái là Miryam biến thành myrrha maris, stilla maris, stella maris.

Maria nghĩa hay nhất là “làm sáng tỏ” vì Mẹ là bức gương trong, phản chiếu ánh sáng hằng hữu, là trung gian ánh sáng ơn thánh, là rạng đông và là mỹ nữ lồng bóng mặt trời.

Maria có nghĩa Evà Mỗi đem lại ơn Cứu rỗi, tương phản với Evà cũ đã bắt tuân trong vườn Eden xưa. (Webside Tinmung.net-Trang của Mẹ)

Giáo Hội đã có thánh lễ kính Thánh danh Maria vào ngày 08.9 hằng năm. Tên đã được Sứ thần chào kính một cách trang trọng. ” Vào nơi bà ở, thiên thần nói: “Mừng vui lên, hỡi Đầy ân phúc, Chúa ở cùng người.” Nhưng lời ấy đã làm cho, bà xao xuyến lắm, và bà suy tính lời chào đó có nghĩa gì” (Lc 1, 28). (Theo Bản dịch Kinh Thánh của Linh mục Nguyễn Thế Thuấn DCCT), người dịch Kinh thánh giải thích: Đầy ơn phúc, như thể tên riêng của Thiếu nữ Sion do chính Thiên Chúa đặt tên, đánh dấu nhiệm cục khai mạc, xây dựng trên ơn Thiên Chúa, lòng yêu mến, sùng mộ, chiếu theo sự trung tín của Người...

Như vậy, tên Đức Maria là một tên tuyệt vời, là Eva Mới đã được Thiên Chúa tiền định và chúc phúc từ trước khai sinh lập địa. Tên, mệnh danh “Đầy Ôn Phúc” cho thế giới tạo thành trong nhiệm cục cứu rỗi Thiên Chúa muốn thực hiện. Mẹ được đặc sủng nơi Thiên Chúa. Ở nơi Mẹ, tràn đầy ơn phúc cho Mẹ và cho nhân loại. Vì thế, ở mọi nơi trên hành tinh, cả trên trời dưới đất, ta thấy Mẹ có tên là Maria. Mẹ được mọi trái tim yêu mến và trên môi miệng con cái khắp nơi cung kính, ngọt ngào gọi tên Mẹ là Maria.

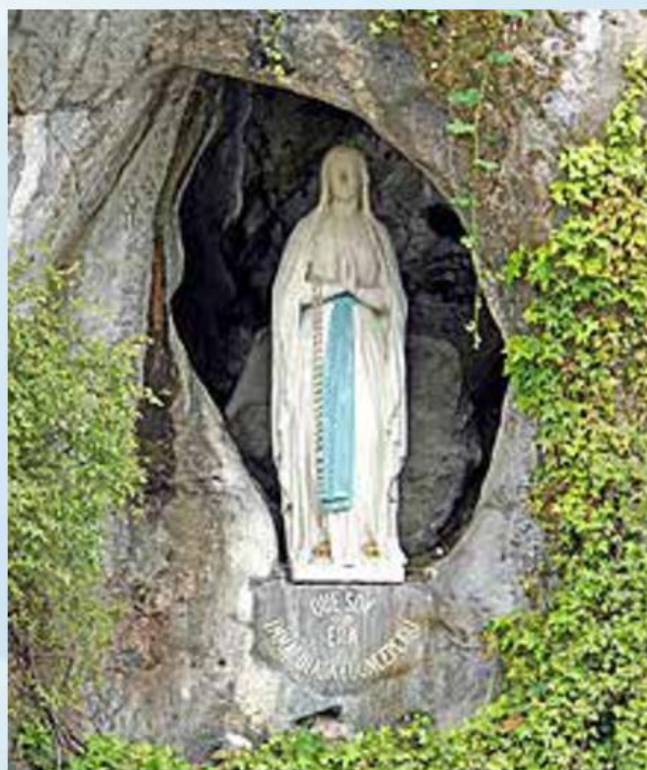
2. Mẹ đã tỏ cho nhân loại biết Danh của Mẹ

2.1. Tại Lộ Đức (Lourdes)

Cách đây 161 năm (1858 - 2019), Lộ Đức thuộc miền Tây Nam nước Pháp, một miền sát biên giới với phía Tây Bắc Tây Ban Nha, vùng có nhiều núi, khe đá; dân chúng còn thưa thớt và nghèo, đã có một biến cố xảy ra với một thiếu nữ 14 tuổi, cô tên là Bernadetta, vì bệnh hen suyễn nặng, nhà nghèo, cô chưa đi đến trường để học hành gì, hôm đó, cô với em Toinette và bạn cô là Jeanne đi kiếm củi về đốt để sưởi ấm, nhưng khi đến nơi kiếm củi, có một con suối, nước lạnh cô không thể lội qua vì sẽ ướt giày, tất... thế nhưng cô cũng muốn cởi giày để lội

qua suối... Bỗng chốc, Bernadetta nghe tiếng gió vù vù thổi mạnh như sắp có bão lớn. Nhìn sau, trước, không thấy gì, cô lại muốn cởi giày lội xuống nước, cơn gió lại thổi mạnh hơn. Nhìn vào hang núi, Bernadetta thấy một bà rất xinh đẹp trạc 16, 17 tuổi, đứng trong cái hốc nhỏ của hang. Bà mặc áo trắng tinh, có khăn lúp đầu phủ xuống thân người đến tận chân cũng trắng, thắt lưng màu xanh, tay có đeo tràng hạt, hai chân có hai bông hồng trắng vàng rất đẹp! Bernadetta dụi mắt vì tưởng mình nhìn lầm... vì sợ, cô nhắc tay lên nhưng tay như bị tê liệt, cô cố gắng làm dấu thánh giá và rút râu chuối ra để lần hạt. Bà Đẹp cũng lấy chuối ở cánh tay và lần hạt với cô; bà làm hiệu cho cô đến gần, nhưng cô vì sợ mà không đến; sau đó Bà Đẹp biến đi...

Qua lần thứ hai, rồi thứ ba, Bà Đẹp xin Bernadetta trở lại hang trong 15 ngày liên tiếp. Trong 18 lần hiện ra, lần thứ 13, Bà Đẹp xin cô: “Hãy đi, nói với các linh mục xây dựng một nhà thờ ở đây. Ta muốn mọi người thường xuyên về nơi này thăm viếng”. Lần thứ 14, cha xứ muốn biết tên Bà, nhưng Bà chỉ mỉm cười. Vì nếu Bà muốn xây nhà nguyện ở đây thì phải cho các vị ấy biết tên Bà. Qua lần thứ 16, nhằm ngày Lễ Truyền Tin (25.3.1858). Bà Đẹp tiết lộ danh tính của mình: “TA LÀ Đấng Vô Nhiễm



NGUYỄN TỘI”. Cô Bernadetta lặp đi lặp lại liên tục trên đường về những từ mà cô ta không hiểu và chưa bao giờ được nghe. Cô đã thưa lại với cha xứ đầy đủ tên của Bà, khi nghe danh tính “TA LÀ ĐÁNG VÔ NHIỄM NGUYỄN TỘI”, cha xứ đã xác nhận Bà Đẹp chính là Đức Mẹ Maria. Và Đức Mẹ đã hiện ra thêm hai lần nữa, lần thứ 17 và 18, lúc đó, chính quyền đã rào hang lại và có lệnh cấm dân chúng không được đến hang Massabielle nữa.

Việc Đức Mẹ tỏ danh thánh của Mẹ cho Bernadetta theo các nhà nghiên cứu về Thánh Mẫu học thì trước đó vào ngày 27 tháng 11 năm 1830, tên của Mẹ đã xuất hiện trên mẫu ảnh Đức Mẹ Hay Làm Phép lạ ở Phố Bắc (Pháp) cho Thánh nữ Catarina Labouré; sau này Bernadetta đã tuyên bố “Bà ở trong hang đã hiện ra cho chúng tôi trong tư thế như ở mẫu ảnh hay làm phép lạ, mà Bernadetta có đeo. Lời cầu trên mẫu ảnh: “Lạy Mẹ Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội, Xin cầu cho chúng con hằng chạy đến kêu xin Mẹ” được phổ biến khắp nơi, nhờ Mẫu Ảnh, đã tạo ra một chuyển động Đức tin rộng lớn, đưa đến việc Đức Giáo Hoàng PIÔ IX tuyên đọc định tín, năm 1854.

Hai biến cố tại Phố Bắc và Lộ Đức có liên hệ với nhau, Nữ Thánh Catarina Labouré kể khi Mẹ hiện ra cho chị: “Áo dài của Đức Mẹ trắng như sương mai, có cổ cao và cánh tay áo dài trơn. Khăn choàng màu trắng phủ trên đầu Người xuống tới chân. Dưới khăn choàng là tóc Đức Mẹ, cuộn lộn, được cột lại bằng dây trang sức... Mặt Đức Mẹ lộ ra vừa đủ, dĩ nhiên rất đẹp, quá đẹp đến độ tôi không thể nào mô tả sắc đẹp tuyệt vời của người.

“Hai chân Đức Mẹ đứng trên trái cầu màu trắng, đứng ra phải nói nửa trái cầu, hoặc ít ra là tôi chỉ nhìn thấy một nửa. Cũng có con rắn màu xanh đốm vàng. – “Một khuôn ảnh, hơi hơi bầu dục, bao quanh Đức Trinh Nữ. Trong khuôn đó có những chữ bằng vàng kim: “Lạy Đức Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội, xin cầu cho chúng con là những kẻ cầu khẩn với Mẹ”. Dòng chữ này chạy nửa vòng khuôn bầu dục, bắt đầu từ ngang bàn tay phải, vòng trên đầu, và chấm

dứt ở ngang bàn tay trái của Đức Trinh Nữ. Hai bàn tay Đức Mẹ lúc này đưa lên ngang trong tư thế tựa như đang hiến dâng lên Thiên Chúa trái cầu nhỏ bằng vàng, tiêu biểu cho thế giới, trên trái cầu có thánh giá bằng vàng...

Như vậy, Đức Mẹ đã thật quá tinh tế chuẩn bị trước cho con cái loài người có thể nhận biết Đức Mẹ được Ở Vô Nhiễm Nguyên Tội, một hồng ân quá lớn lao không ai trong hàng con cái loài người có thể nhận được ơn vô song tuyệt đối ấy và đã được Hội Thánh, qua Đức Thánh Cha PIÔ IX định tín vào ngày 08 tháng 12 năm 1854 qua Sắc chỉ “Ineffabilis Deus”. Sau đó, ngày 25 tháng 3 năm 1858 Đức Mẹ đã xác nhận tên của Mẹ khi hiện ra tại Lộ Đức: “Ta Là Nữ Vương Vô Nhiễm Nguyên Tội”.

2.2. Tại FATIMA, Bồ Đào Nha

Tại đây, trên đồi Cova da Iria. Fatima là một làng thuộc trung tâm nước Bồ Đào Nha, cách thủ đô Lisbon chừng 70 dặm đường. Làng bao gồm nhiều thôn ấp trên cùng một cao độ. Trong số đó có thôn Aljustrel là nổi tiếng về nghề chăn nuôi. Làng bao gồm nhiều thôn ấp trên cùng một cao độ. Trong số đó có thôn Aljustrel là nổi tiếng về nghề chăn nuôi.

Ba em được Đức Mẹ hiện ra

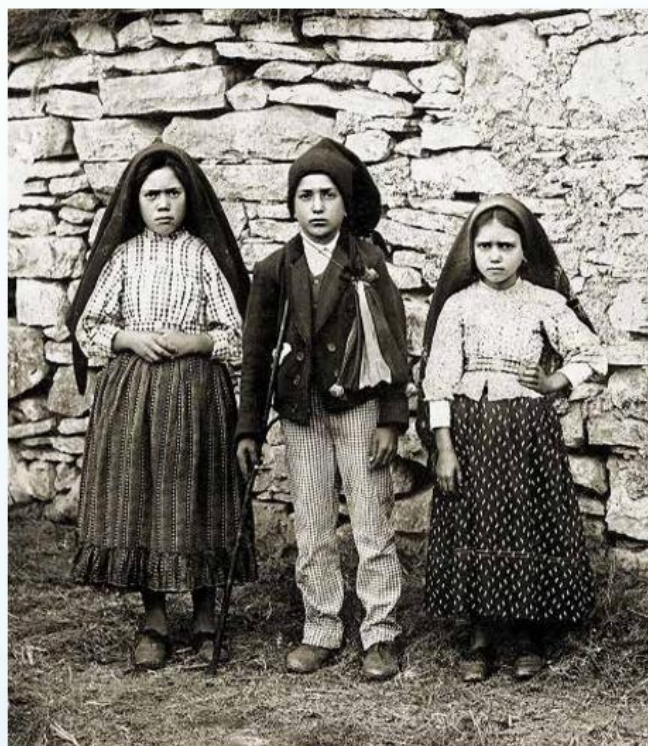


Lucia là em lớn nhất sinh ngày 22 tháng 3, 1907. Em là con út trong gia đình bảy anh chị em. Cha em là ông Antonio, một người cha chịu khó làm việc, sống giản dị, bình thường và thân tình với bạn bè. Mẹ em là bà Maria Rosa. Bà có tâm hồn đạo đức, có tính thẳng thắn, nghiêm khắc trong việc giáo dục con cái. Mỗi tối bà thường đọc sách đạo đức hoặc Thánh Kinh cho các con nghe. Bà thường nhắc các con cầu nguyện, khuyến khích lần chuỗi Mân Côi. Vì thế các con bà đều sống đạo tử tế. Lucia khoẻ mạnh, hiền lành và có tâm hồn thánh thiện, phản ánh qua đôi mắt đen huyền dễ thương. Lucia vui tính và tốt bụng, ai cũng thích được chơi chung với em... Lucia lúc nào cũng chính tề, đoan trang và đức nết, khiến ai cũng thích. Francisco và Jacinta là em họ của Lucia, con ông bà Manuel Marto và Olimpia (Bà Olimpia là em gái của ông Antonio). Francisco là con trai út trong gia đình, sinh ngày 11 tháng 6, 1908. Cậu có thân hình vạm vỡ, rất đẹp trai và tình tình giống hệt như cha, bởi thế người ta thường gọi Francisco là ông Marto con”.

Jacinta sinh ngày 11 tháng 3, 1910, nhỏ hơn anh Francisco gần hai tuổi. Jacinta có khuôn mặt tròn trịa, nước da mịn màng, cặp mắt trong sáng và linh lợi, miệng nhỏ, đôi môi mỏng và chiếc cằm hơi mập. Thân hình cân đối chứ không nặng ký như Francisco. Jacinta có tâm tính hiền hoà, nhẹ dạ chứ không thích chọc phá người khác. Cô rất dễ thương, không ích kỷ nhưng rất công bình trong khi chơi. Jacinta rất thân với chị Lucia, gần bó với chị hơn, vì thế Jacinta hay năn nỉ với mẹ cho đi chăn chiên hoặc sang chơi nhà chị. Khi đi chăn chiên, thường thường các em tụ họp chơi với nhau, hát những bài ca ngắn. Mỗi khi nghe chuông nhà thờ hoặc thấy mặt trời đứng bóng, các em cùng nhau đọc kinh Thiên Thần đã dạy rồi ăn trưa. Ăn xong các em lần chuỗi Mân Côi, sau đó lại tiếp tục trò chơi bỏ giờ trước đây. Chiều đến, các em lùa chiên về nhà, dùng bữa, đọc kinh tối rồi đi ngủ.

Đức Mẹ Hiện Ra với ba trẻ

Đức Mẹ đã hiện ra lần thứ nhất với ba trẻ trên đồi Cova da Iria như thế này: Từ nhà đến



đồi Cova da Iria các em phải đi theo con đường đất cong queo, chiêm vừa đi vừa gặm cỏ, nên hầu như gần trưa các em mới tới nơi ẩn định. Hôm ấy vào ngày 13 tháng 5, 1917, lùa chiêm lên tới đỉnh đồi được một lúc, thì tiếng chuông Truyền Tin từ ngọn tháp nhà thờ vang dậy, báo hiệu giờ ăn trưa đã đến. Các em mở gói ra ăn. Dùng bữa xong, các em lần hạt rồi chơi trò chơi. Đột nhiên một luồng sáng như chớp từ trên cao giáng xuống giữa bầu trời oi bức, như báo hiệu sẽ có mưa bão. Các em ngưng chơi và quyết định lùa chiêm về nhà trước khi trời đổ mưa. Lập tức các em lùa chiêm lại và bắt đầu dẫn chiên về. Vừa hồi hộp vừa như bị một hấp lực nào thu hút, khiến ai nấy cũng ngoái cổ nhìn lại đằng sau. Bỗng một bà đẹp hiện đến đứng trên ngọn cây sồi phía sau.

Lucia kể: Bà đẹp mặc áo trắng, rực rỡ như mặt trời, trong sáng như pha-lê và bà được bao quanh bởi muôn vàn tia nắng mặt trời. Bà nói:

- Các con đừng sợ, Ta không làm hại các con đâu.

Lúc ấy, Lucia mạnh dạn nói chuyện:

* Bà từ đâu đến?

Trong khi đưa tay chỉ lên trời bà nói:

- Ta từ thiên đàng đến.

- Bà muốn chúng con làm gì?

- Các con hãy đến đây vào ngày 13 mỗi tháng, trong 6 lần liên tiếp, rồi Ta sẽ cho các con biết

Ta là ai và Ta muốn gì. Ta sẽ trở lại đây. Và Đức Mẹ đã hiện ra như thế 4 lần tiếp theo vào những ngày 13 hàng tháng tại đồi Cova da Iria, trên Cây sồi. Mỗi lần như thế Mẹ ban cho ba trẻ nhiều lời an ủi, vì các em bị nhà cầm quyền bách hại, ngay cả với giáo quyền, các em bị cấm đoán không cho đến đó... Mẹ cũng chữa lành một số bệnh nhân được các em chuyển lời cầu xin. Lần nào hiện ra, Đức Mẹ cũng dạy các em hãy yêu mến Chúa, Chúa đã bị xúc phạm vì tội lỗi loài người, Mẹ xin các em hy sinh, cầu nguyện cho kẻ có tội được ăn năn trở lại, hãy tiếp tục lần chuỗi Mân Côi để cầu cho thế giới sớm chấm dứt chiến tranh... Và Mẹ hứa vào ngày 13 tháng 10, Mẹ sẽ tỏ mình (vào lúc hiện ra lần thứ Sáu).

Đức Mẹ hiện ra lần thứ Sáu là lần cuối cùng - Ngày 13 tháng 10 năm 1917. Ngày quan trọng sắp tới, ngày Đức Mẹ hứa sẽ tỏ mình ra và sẽ làm phép lạ cả thể để mọi người tin đã đến. Mặc dù những đe dọa và ngăn cản nhưng dân chúng và các em vẫn vững dạ và dọn lòng chờ đón Đức Mẹ. Ngay từ sáng 13 tháng 10 năm 1917, trời đổ mưa, nhưng vẫn không làm nhụt chí của cả trăm ngàn người đổ về đồi Cova, để chứng kiến phép lạ như lời Đức Mẹ loan báo. Mưa như trút nước cuốn theo gió lạnh tháng mười vẫn không ngớt làm đường xá khắp nơi đều lầy lội... gần khoảng 70.000 người từ khắp nơi kéo đến để chờ phép



lạ. Đồi Cova đã biến thành rừng người vang lên tiếng hát nguyện cầu.

Các em xuất thần, thân hình biến sắc, mắt nhìn chăm chăm vào Đức Mẹ. Lucia thưa cùng Đức Mẹ:

- Thưa Mẹ, Mẹ muốn chúng con làm gì?

- Mẹ muốn xây một nhà thờ ở đây để tôn kính Mẹ. Mẹ là Mẹ Mân Côi. Mẹ muốn các con tiếp tục lần hạt mỗi ngày. Chiến tranh sẽ chấm dứt và binh lính sắp được trở về với gia đình. (Lucia xin Mẹ ban một số ơn khác cho những người xin cầu nguyện).

Mặt trời lúc ấy dịu xuống như mặt trăng. Trong phút giây các em ngây ngất với cảnh thần linh tuyệt diệu thì biết bao người sững sốt và kinh hoàng trước những sự vận chuyển của bầu trời. Mặt trời không làm chói mắt, lại biến sắc và nhào lộn quay cuồng giống như một trái banh lửa rút xuống trên đầu mọi người. Ánh sáng đủ màu sắc phát ra tung toé trên mọi cảnh vật. Dân chúng hoảng hốt kêu la cầu cứu. Hiện tượng này kéo dài đến 10 phút. Cuối cùng mặt trời trở lại vị trí trên bầu trời như cũ. Mọi người ngỡ vì thấy mình còn sống sót, áo sống ướt sũng nước và đất đai đã khô ráo. Phép lạ đã xảy ra vào đúng ngày giờ Đức Mẹ đã cho biết.

Sau ngày 13 tháng 10, 1917, đồi Cova đã hoàn toàn thay đổi. Khách hành hương luôn luôn tìm về Fatima, về quỳ nơi gốc cây sồi để cầu nguyện, để dâng lời ca ngợi Danh Thánh Mẹ. Fatima trải qua trên 100 năm, đồi Cova, nơi ba trẻ chăn cừu đã biến thành trung tâm hành hương thế giới. Những Sứ điệp từ Fatima như Cải thiện đời sống, lần hạt Mân Côi, tôn sùng Trái Tim Mẹ, dâng nước Nga cho Trái Tim Mẹ đã được thực hiện. Xin quyền năng và tình thương của Chúa chiếu dãi trên chúng con và cho chúng con được thấy những ngày hoà bình và hạnh phúc (x. Medongcong.net).

Vậy tại Fatima, Đức Mẹ tỏ Danh Mẹ là Mẹ Mân Côi.

Như vậy, chỉ có hai lần, hai nơi, Mẹ đã tỏ Danh Mẹ, tại Lộ Đức, ngày 25.3.1858 “TA LÀ ĐÁNG VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI” và tại Fatima, Mẹ tỏ Danh “MẸ LÀ MẸ MÂN CÔI”



ngày 13.10.1917.

3. Danh của Mẹ khắp nơi trên thế giới

Chúng ta thấy Đức Mẹ có rất nhiều tên: Đức Mẹ Lộ Đức, Đức Mẹ Fatima, Đức Mẹ La Vang, Đức Mẹ Tà Pao, Đức Mẹ Măng đen, Đức Mẹ Trà Kiệu, Đức Mẹ Mễ Du... khi gọi như vậy, chúng ta nhận biết tên Đức Mẹ gắn liền với một địa danh nơi Đức Mẹ đã hiện đến, hay tại đó Đức Mẹ đã tỏ mình, đã làm nhiều phép lạ cả thể, để cứu giúp con cái, đã ban một sứ điệp, một lời mời gọi con cái Mẹ canh tân đời sống, một lời an ủi chữa lành con cái khi hoạn nạn khổ đau...

La Vang, năm 1798, Tây Sơn bắt đạo công giáo dữ dội, các giáo dân Quảng Trị thuộc giáo xứ Trí Bư, Thạch Hãn, Hạnh Hoa... chạy ẩn trốn vào La Vang. Ở nơi rừng thiêng nước độc đó, cơ cực đói khát, bệnh tật, sợ cọp beo, thú dữ, sợ quan quân tìm bắt, các vị hằng đêm họp nhau lại dưới gốc cây đa, hiệp nhau lần chuỗi, kêu cầu Chúa và Đức Mẹ cứu giúp, và cha ông chúng ta đã được Đức Mẹ đến cứu giúp, an ủi... Câu chuyện đã xảy ra cách đây hơn 220 năm (1798 - 2019). Bây giờ danh tiếng Đức Mẹ La Vang đã lẫy lừng khắp năm châu, và đã được các Vị Giáo Hoàng nhắc đến, như ĐGH Gioan XXIII,

ĐGH Gioan Phaolô II, ĐGH Bênêđictô, ĐGH Phanxicô; các vị trong giáo triều Rôma cũng đã đến La Vang trong cương vị là Đặc Sứ của Đức Thánh Cha để chủ tọa các cuộc lễ long trọng tại Linh địa La Vang

La Vang là một trường hợp: theo cách giải thích của người truy tầm đi trước. Địa danh La Vang: “Có hai cách giải thích địa danh La Vang:

3.1. LA VANG = LA + VANG

“La Vang là tiếng kêu om sòm, thường người ta hay đặt tên chỗ này hay chỗ kia bằng cách lấy tên cái khe suối, cái cây cổ thụ hay tên người nào trước đó mà đặt tên chỗ. Song đây thì lấy tiếng La Vang mà đặt tên cũng lạ. La Vang là tiếng la, tiếng đuổi thú dữ. La Vang là tiếng rao truyền. La Vang là tiếng khi người ta đang sự vui mừng quá bội, hoảng hốt mà kêu la, hay là tiếng quở trách. Tưởng rằng ý định đã xui cho người ta dùng tiếng La Vang mà đặt tên chỗ này cho ứng nghiệm về việc xảy ra bấy lâu nay và sau này nữa.”

“Tên La Vang là vì xưa ở nơi đó có nhiều cọp, xóm Trí Bư vào làm chòi ở lại làm gỗ, vỡ đất nên đêm nào cũng đánh mõ, la lối để đuổi cọp. Vì thế xóm chung quanh nhà thờ gọi là La Vang... Ban đêm phường La Vang không có sự thanh vắng. Đêm nào người ta cũng la lối om sòm, họ đánh mõ, đánh thùng rộn ràng để đuổi các thú dữ như heo rừng, voi, cọp... Từ rú xanh ra phá hoại khoai sắn, lúa... nên người ta gọi là phường La Vang”.

3.2. LA VANG = LÁ VẮNG

“Xóm La Vang xưa có vô số cây tên gọi ‘Lá Vắng’. Các cây xung quanh như sim, tre, hóp... đều bị cây lá vắng leo đầy cả. Vì vậy tục danh kêu xứ đó là Lá Vắng. Lâu ngày nghe không rõ người ta đọc trại đi thành La Vang.”

“Khi hết cơn bắt đạo rồi thì bốn đạo Trí Bư vào La Vang lập một phường gọi là xứ La Vắng. Gốc tích tên La Vắng trong bộ (địa bạ) Trí Bư viết hai chữ Lá Vắng. Bởi vì chính nơi họ lập vườn Đức Mẹ và nhà thờ thì có cây lá vắng nhiều lắm, nên họ đặt tên là Lá Vắng, nhưng khi nói chuyện thì nói nhẹ tiếng nên ra La Vang...”

Có lẽ cả hai cách giải thích trên đều dễ thương và dễ chấp nhận, nhưng xét trên bình diện khoa học cũng như tập quán dân gian thì cách giải thích thứ hai (La Vang = Lá Vàng) hợp lý hơn. Linh mục Philipphê Lê Thiện Bá luôn bảo vệ quan điểm này. Theo ngài nếu La Vang = La + Vang “thì trong bộ (địa bạ) Gia Long làng đã viết La Vang. Nhưng không, ngược lại làng đã viết Lá Vàng. Tại sao vậy? Là vì tại vườn Đức Mẹ có vô số cây lá vàng. Lúc tôi còn đang năm, sáu tuổi (1896) vào La Vang hái hột lá vàng ăn đen cả miệng. Các cây xung quanh vườn Đức Mẹ như hóp, sim, tre... đều bị cây lá vàng leo đầy cả. Vì vậy mà tục danh kêu xứ đó là Lá Vàng. Lâu lâu kêu không rõ rồi ra La Vang cho dễ nói.” Vả lại, một tập quán ngôn ngữ cần được lưu ý, ủng hộ quan điểm của Linh mục Philipphê Lê Thiện Bá, người Quảng Trị không nói La Vang mà nói La Văng “.

(Nguồn: Từ Website Tổng Giáo Phận Huế - Tác giả: Trần Quang Chu)

Tên của Mẹ là Maria, nhưng bây giờ lấy tên là La Vang như là tên của Mẹ. Mẹ La Vang. Mẹ Maria của chúng ta hội nhập vào đất nước, vào nơi địa phương Mẹ đến, thật là hay, thật là thân thương và gần gũi. Mẹ như là người nhà, người cùng quê hương, cùng xóm giềng hôm sớm ra vào có nhau, cùng sốt chia nỗi lao nhọc buồn vui lo lắng, tất cả đều được Mẹ đồng hành và thông phần... Thật hạnh phúc vì chúng ta có Mẹ!

Như tại Lộ Đức, Mẹ đã cho biết tên Mẹ cách minh bạch và thánh thiện như thế, nhưng bây giờ mọi người trên thế giới cũng chỉ gọi Mẹ một cách đơn sơ là Mẹ Lộ Đức (Pháp), Mẹ Fatima (Bồ Đào Nha) hay Mẹ La Vang (Việt Nam).

Mẹ Maria của chúng ta thì có một trời TÊN gọi. Tên nào cũng thân thương, Tên gắn liền với phẩm tính cao sang của Mẹ, như: Mẹ Thiên Chúa, Mẹ Hội Thánh, Mẹ Hằng Cứu Giúp, Mẹ Đồng Trinh trọn đời, Mẹ Mông Triệu Thăng Thiên, ... Tất cả Tên gọi của Mẹ là Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa, là Mẹ loài người. Và Mẹ đã nhận chúng ta làm con của Mẹ khi Mẹ đứng dưới chân Thánh Giá, tế hiến con yêu dấu Đức Giêsu (Mẹ lại có tên là Mẹ Hiệp Công Cứu Chuộc, Mẹ Sầu Bi).

Mẹ đã đến với con cái loài người để Thông Ôn Thiên Chúa, Mẹ ở bên cạnh con cái để bênh vực, làm trạng sư cho mọi người, mọi dân tộc biết chạy đến với Mẹ nơi Mẹ đã thương hiện đến như là dấu ấn tình thương Mẹ dành cho những nơi Mẹ đến, những người Mẹ gặp, Mẹ hiện ra với tấm lòng ưu ái triu mến.

Lạy Mẹ Maria, mỗi ngày con cái Mẹ khắp nơi lặp lại hằng vạn Kinh Kính Mừng. Kính chào Mẹ Maria (Âve Maria), Mẹ đầy Ôn Phúc, Thiên Chúa ở cùng Mẹ, Mẹ có phúc hơn mọi người phụ nữ. Mẹ ở Pháp, ở Bồ Đào Nha, ở Ý, ở Ba Lan, ở Việt Nam, ở Mỹ... Mẹ vẫn là Mẹ của Giáo Hội, của chúng con, của loài người, của người lành thánh hay của người tội lỗi, của nước đang được hòa bình hay đang gặp chiến tranh... Mẹ vẫn luôn gần gũi với chúng con, Vì Mẹ là Mẹ. Xin Mẹ hãy nhận lấy những lời tán tụng của chúng con cũng như những tiếng kêu van từ thung lũng đầy nước mắt này. Xin cho chúng con được trung thành phụng sự Chúa ở đời này và trong giờ lâm tử, xin Mẹ đến bênh vực cứu giúp, hầu chúng con được về với Mẹ hưởng niềm vui bên Mẹ trên quê hương thiên đàng.

Ôi lạy Mẹ Maria, chúng con muốn gọi Danh Thánh Mẹ, Danh Thánh nào mà Mẹ yêu thích nhất thì con cũng thích nhất để gọi MẸ.

Maria Nguyễn Thị Tuyết MTG Huế



Mẹ La Vang

Muôn phương trời tiếng gọi mời
 Đoàn con nô nức về nơi Mẹ Hiền
 La-Vang Thánh Địa thiêng liêng
 Muôn lòng thảo hiếu dâng lên ngời mừng
 Mẹ ! Ôi Thánh Đức muôn trùng...!
 Ngàn muôn Thần Thánh sánh cùng Mẹ đâu !
 Thiên Cung chín Phẩm cúi đầu...
 Trần gian vạn nước dâng câu "Kính Mừng"
 Cao sang quyền thế khôn cùng
 Giơ tay hộ giúp chúng con thế trần.
 Đường đời lăm nõi gian truân
 Rồi vò trăm mối phong trần đa đoan
 Đau thương Mẹ sẽ gần hàn
 Cây trồng Mẹ sẽ ủi an vỗ về.
 Xưa nay Mẹ vẫn lắng nghe
 Chẳng ai cầu khẩn lại về tay không...!
 Nay đoàn con đến cây trồng
 La-Vang xưa Mẹ động lòng xót thương
 "Lá vắn" cứu khỏi thê lương
 Cho Con Dân Việt thoát đường khổ đau
 Nay đoàn con đến cúi đầu
 Khấn xin Mẹ xuống ơn sâu dãi dầu!
 Ngàn muôn sóng gió bạc đầu
 Tin Yêu còn mãi có đâu đổi lòng !
 Đường về Quê dấu gai chông
 Mẹ thương dắt lối chỉ đường thanh thang
 Gian lao vẫn bước nhịp nhàng
 Ngày mai có Mẹ: Thiên Đàng Bên Mơ.
 Vọng-Sinh: Về đây với Mẹ Hiền,
 Niềm An Ủi vô biên.

Vọng Sinh

MARIA ! MẸ CHO CON NHÉ!!!

Từng bước bước nhẹ tiến đến Mẹ
 Lòng con thổn thức không cất nên lời
 Chỉ biết nguyện thầm bạch bạch nỗi nhớ
 Mắt ngược nhìn lên thấy Mẹ từ nhân
 Ôi !Maria ơi! Sao Mẹ đẹp thế !
 Mẹ đẹp xinh, không nữ nào bằng
 Không chỉ bên ngoài mà cả bên trong
 Vì là Mẹ THIÊN CHÚA, nên tấm lòng trinh khiết
 Nhiều ân sủng đều ở nơi Mẹ
 Mẹ là Mẹ của Đức Kitô
 Ngài là Con độc nhất,

của CHÚA CHA hằng hữu
 Từng giây phút Mẹ giang rộng cánh tay
 Ôm trọn nhân loại vào vòng tay dẫu ái
 Chờ đón chúng con bước đến mỗi ngày
 Để chia sẻ phần phúc Mẹ đã nhận .
 Là được CHÚA yêu thương,
 che chở và chúc phúc
 Muốn được vậy thì chúng con phải sống
 Nên giống Mẹ sống đẹp mọi bề,
 Maria ơi ! Mẹ cho con Mẹ nhé !
 Cho con trái tim của Mẹ khi xưa
 Một trái tim trong sạch và tinh khiết
 Để con được ân sủng CHÚA mỗi ngày
 Một trái tim nghèo khó và khiêm nhu
 Con sẽ sống với tinh thần phó thác
 Khi đã có trái tim vâng phục
 Con sẽ lắng nghe và thi hành ý Chúa
 Có trái tim khôn ngoan ,và cẩn trọng
 Miệng con sẽ cất lên điều Chúa muốn nghe
 Với trái tim chiêm ngưỡng cùng ca ngợi
 Đời con nhất định là bài ca
 Để tạ ơn, hồng ân Chúa muôn đời
 Mẹ cho con trái tim quảng đại
 Con sẽ luôn hăm hở phục vụ
 Với một tâm tình trọn đời dâng hiến
 Sẽ là cánh tay nối dài của Giáo Hội
 Và cho con trái tim tông đồ
 Con sẽ nhiệt thành giới thiệu Đức Kitô
 Cho mọi người biết Người Con của Mẹ
 Có một tình yêu cực kỳ to lớn
 Không một ai sánh, không có ai bằng
 Mẹ ơi ! Còn trái tim tẻ nhạt
 Nhờ đó con sẽ biết cảm thông
 Với bao nỗi khốn khổ của tha nhân
 Đang cần quan tâm, hy sinh cầu nguyện
 Cuối cùng trái tim trung thành và dũng cảm
 Con sẽ biết khổ chế chính mình
 Sống hy sinh và quyết tâm tiến bước
 Đến con đường của con đường Gôngôtha
 Là cùng đích đời sống thế gian này
 Maria ơi ! Cho con Mẹ nhé!
 Con muốn là người con ngoan của Mẹ
 Duy nhất chỉ mình Mẹ mà thôi.

ÁI VI

7 công nghệ đang thay đổi thế giới của chúng ta mỗi ngày

Không thể phủ nhận công nghệ đang đổi thay cuộc sống của chúng ta qua từng ngày, nhưng bạn có nhận ra sự đóng góp thầm lặng của chúng không?

Công nghệ thay đổi cuộc sống thường nhật của chúng ta một cách chóng mặt. Chỉ tính riêng một thập niên gần đây nhất, công nghệ đã khiến việc sinh hoạt bình thường của chúng ta trở nên khác đi qua từng ngày. Công nghệ không chỉ giúp chúng ta tiếp cận thông tin nhiều hơn và dễ dàng hơn, mà còn tạo nên những khái niệm chưa từng xuất hiện trong quá khứ.

Ở cấp độ quy mô lớn, công nghệ giúp loài người khám phá vô số những điều mới lạ ở khắp các lĩnh vực. Con người đã dần mở rộng chân trời hiểu biết đến xa hơn, trong vũ trụ, dưới đáy đại dương, ngược dòng lịch sử, hay thậm chí là sâu vào bên trong cơ thể của chính con người.

Vậy công nghệ còn giúp chúng ta có được những tiện nghi nào nữa? Hãy cùng điểm qua những cách mà công nghệ thay đổi thế giới trong tương lai gần. Cũng xem thử óc tưởng tượng của chúng ta phong phú đến thế nào nhé.

1. Trí tuệ nhân tạo và Robot

Trí tuệ nhân tạo (AI) càng ngày càng thông minh hơn, chúng có thể hoàn thành được nhiều công việc phức tạp và thậm chí là làm tốt hơn

cả con người. Không thể đếm xuể và không hề cường điệu, nhưng rõ ràng trí tuệ nhân tạo sẽ thay đổi mọi ngành công nghiệp trên hành tinh này, từ y học sang nông nghiệp, từ công nghiệp nhẹ sang các ngành trọng tâm.

Trong khi AI là một bộ não giúp phán đoán và xử lý công việc, thì robot chính là thân thể được tạo ra để giúp bộ óc đó hoạt động thực tế hơn. Robot với các cánh tay cơ khí, sẽ giải quyết hàng tấn công việc vốn dành cho hàng ngàn nhân công hay ở những nơi nguy hiểm mà con người không thể đánh đổi sức khỏe để làm.

Hãy cùng điểm sơ qua những điều kì diệu mà AI có thể thực hiện. Có lẽ bạn sẽ bất ngờ nhưng trí tuệ nhân tạo giờ đây đã có thể chẩn đoán bệnh và đưa ra cách điều trị một cách chính xác, chúng được học một khối lượng dữ liệu lớn về các căn bệnh rồi đưa ra phán đoán nhanh và đúng hơn so với bác sĩ con người.

Trí tuệ nhân tạo khi được nạp vào hàng ngàn gương mặt, chúng sẽ nhận biết được từng người dù cho có quan sát ở những góc mặt khác nhau. Điều này được ứng dụng thực tiễn cho công tác nhân sự hay phòng chống tội phạm. AI cũng biết quan sát thời tiết và căn chỉnh điều kiện lý tưởng cho các nông trại hiện đại.

2. Công nghệ In 3D

In 3D ban đầu là công nghệ được sử dụng để in linh kiện, bộ phận phục vụ cho ngành công nghiệp phụ trợ, nhưng dần dần nó được ứng dụng vào nhiều lĩnh vực khác nhau và đóng góp vai trò to lớn trong cuộc sống của chúng ta.

Đối với nhiều người, in 3D có lẽ vẫn còn là thứ gì đó lạ lẫm, nhưng các tập đoàn lớn trên thế giới đã áp dụng công nghệ này cho các sản phẩm của mình nhằm giúp giảm giá thành và đạt được hiệu quả cao hơn.

Adidas và Nike đã cho ra mắt những mẫu giày in 3D, chúng sử dụng vật liệu siêu nhẹ và





bền giúp tạo ra những đôi giày tân tiến. Công ty Aprecia Pharmaceuticals thậm chí đã in ra các cơ quan nội tạng người bằng công nghệ này. Trong khi đó, NASA cho biết sẽ tiến hành in 3D để xây nhà trên Sao Hỏa cho các du hành gia đến ở tại hành tinh đỏ trong tương lai.

Công ty ICON với sứ mệnh “Thay đổi cách mọi người sống” đã bắt đầu “in” những ngôi nhà bằng công nghệ in 3D và thậm chí là tạo ra một cộng đồng nhà in 3D tại Levittown.

Năm 2018, ICON đã xây căn nhà đầu tiên tại Austin, Texas, công ty này đã mất rất nhiều thời gian để lên ý tưởng, vẽ bản thiết kế, thu hút sự đầu tư và sự chú ý của báo giới. Giờ đây, những ngôi nhà chắc chắn được xây dựng chỉ trong một vài ngày và với giá chỉ 4.000 USD.

3. Xe tự lái

Bạn hãy sẵn sàng tâm lý và đừng sốc khi biết rằng chỉ trong khoảng 10 năm tới, những chiếc



xe hơi không có tài xế sẽ chạy rong ruổi khắp phố phường. Uber và Tesla không phải là những tên tuổi lớn trong ngành công nghiệp chế tạo xe hơi tự lái, nhưng họ chính là những gã khổng lồ ngành vận tải thúc đẩy sự phát triển của công nghệ này.

Những chiếc xe tự lái có thể khiến chuyến đi của bạn trở nên nhàm chán và mất đi cơ hội tán tỉnh bác tài, nhưng đổi lại, chúng ta sẽ trống thêm một chỗ ngồi giúp việc vận chuyển hàng hóa, chuyển cấp cứu bệnh nhân trở nên thuận tiện hơn.

Sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo, xe hơi tự lái không chỉ tự khởi động và lướt bánh xe trên đường, mà nó còn biết đường tình hình giao thông hiện tại để đưa ra lối đi thích hợp, cũng như ngừng xe đúng thời điểm để tránh xảy ra tai nạn giao thông.

4. Công nghệ thực tế ảo (AR/VR)



Sự phát triển của kỹ xảo và đồ họa giúp game và điện ảnh ngày nay trở nên chân thật hơn bao giờ hết. Nhưng không chỉ ngừng lại ở việc xem bằng mắt từ màn hình, công nghệ thực tế ảo giúp người dùng có được những trải nghiệm thật hơn nữa bằng cách nhập vai vào chính trò chơi hay bộ phim đó.

Nhưng vượt xa hơn nhu cầu giải trí, công nghệ thực tế ảo đang giúp đào tạo các y bác sĩ thành thực hơn trong việc phẫu thuật, kiến trúc sư có thể quan sát được cận cảnh các công trình kiến

trúc, giúp cắt giảm rất nhiều chi phí so với cách đi thực tế trước đây.

5. Máy bay không người lái (Drone)



Từ những cậu bé tinh nghịch cho đến quân đội chuyên nghiệp, drone dần trở nên một thứ đồ dùng không thể thiếu và phục vụ rất nhiều cho sinh hoạt thường ngày của chúng ta.

Ở quy mô dân dụng, drone giúp vận chuyển hàng hóa nhanh chóng vì tránh được kẹt xe ở đường bộ, quản lý nhà cửa và tài sản khi quan sát được từ trên cao, chụp ảnh thành phố ở góc chưa ai nhìn thấy được.

Ở cấp độ lớn hơn, drone giúp cứu hộ và viện trợ nhân đạo khi thiên tai xảy ra, cũng như chụp ảnh những khu vực thiên nhiên bị đe dọa nguy hại, giúp các nhà khoa học kịp thời đưa ra phương án.

6. Công nghệ blockchain



Trang Sức Khỏe & Công Nghệ

Blockchain là công nghệ lưu trữ thông tin thể hệ mới có độ bảo mật rất cao. Thông tin được lưu trữ trong từng khối (block) đơn lẻ và được liên kết với nhau thành chuỗi (chain). Chuỗi liên kết của các khối này không thể sửa đổi và không thể đánh cắp thông tin mà không bị phát hiện.

Nhờ tính bảo mật cực kỳ cao, công nghệ này hứa hẹn sẽ được áp dụng cho mục đích lưu trữ các tài liệu quan trọng hay xử lý các giao dịch tài chính có giá trị lớn. Trong các năm gần đây, blockchain được ứng dụng cho Bitcoin - một loại tiền ảo đã tạo nên cơn sốt trong cộng đồng công nghệ.



7. Big Data và các ứng dụng

Trí tuệ nhân tạo muốn phát huy công năng phải cần nạp vào một khối lượng dữ liệu siêu lớn, từ cơ sở dữ liệu này chúng sẽ tổng hợp và phân tích để đưa ra kết luận cho các tình huống. Hàng tấn dữ liệu này được tập hợp lại và được gọi là Big Data.

Big Data giúp giải quyết vấn đề ở quy mô rộng lớn, như cả một thành phố hay thậm chí là một đất nước. AI sẽ phân tích và sử dụng thuật toán để giải quyết hàng loạt vấn đề với độ chính xác cực kỳ cao. Công nghệ này kỳ vọng sẽ tạo nên thành phố thông minh và chính quyền điện tử trong tương lai.

Theo khampha

Phòng ngừa rủi ro Nắng Hè

Nói đến rủi ro cái nóng của một số ngày Hè thì không những các nhà y học quan tâm mà nắng gắt cũng được tao nhân mặc khách diễn tả.

Cụ Nguyễn Khuyến đã viết về nắng Hè như sau:

“Ai sui con cuộc gọi vào hè

Cái nóng nung người, nóng nóng ghê”.

Nhà thơ Trần Văn Lệ thì cảm thấy :

“Nước mắt hình như đang bốc hơi”

vì

“Hôm nay nóng quá, nắng bùng sôi”

Nắng nóng đến nỗi nung đốt cả người và làm cho nước mắt cũng phải bốc hơi như các nhà thơ tả lại thì quả là « quá quất » lắm.

Nhưng có lẽ cũng không oan. Vì y học đã chứng minh là có nhiều rủi ro này trên sức khỏe con người.

Nắng là ánh sáng mang thêm sức nóng của mặt trời trực tiếp chiếu xuống. Bình thường thì nắng bức tăng dần từ sáng tới cao độ là trưa rồi giảm dần tới chiều và ban đêm.

Khi ta sống trong không gian quá nóng thì cơ thể sẽ có một số phản ứng để làm bớt nóng. Đó là:

Mạch máu giãn nở, máu dồn nhiều tới da khiến nhiệt phân tán đi. Các hạch mồ hôi hoạt động mạnh, mồ hôi tiết ra nhiều, bốc hơi làm giảm nhiệt trong cơ thể.

Khi nhiệt độ thay đổi mà các cơ chế trên không điều hòa thích nghi được hoặc khi có những nguy cơ tăng, giảm nhiệt khác thì một số bệnh liên quan tới sức nóng sẽ xảy ra.

Các bệnh do nắng gắt gây ra

Các tai nạn này thường xảy ra vào mùa hè khi khí trời vừa nóng vừa ẩm. Lý do là sự ẩm thấp của không khí trì hoãn bốc hơi trên da.

Người già và em bé thường hay bị hơn tuổi khác vì sức đề kháng với bệnh kém hữu hiệu. Riêng nữ giới dường như ít gặp rủi ro này hơn nam giới vì quý bà quý cô hiểu rõ khả năng chịu đựng cho nên sớm tránh né trước khi lâm nguy.



Tia nắng có thể xuyên qua lớp da không quần áo làm tổn thương cho các phân tử DNA, nhiễm thể của tế bào da. Tia cực tím của nắng gắt vào mùa Hè dễ làm da tổn thương, đưa tới mau già, ung thư da.

Sau đây là một số bệnh do nắng gắt gây ra:

1-Ban đỏ da

Phơi lâu trong nắng, da sẽ mẩn đỏ, ngứa. Tuyến mồ hôi bị tắc, nở to, bề vỡ tạo ra những mụn nước nhỏ trên da. Tiếp tục phơi nắng lâu hơn thì da sẽ bị viêm, đôi khi nhiễm độc.

Để tránh khó chịu này, cần mặc quần áo rộng che cả thân hình, tránh nắng quá độ.

Khi đã nổi ban, thoa và uống thuốc chống dị ứng như Bénadryl hoặc bôi kem Caladryl.

2- Chuột rút

Trường hợp này xảy ra ngay sau khi hoạt động mạnh dưới trời nắng, đổ mồ hôi nhiều mà lại không uống nước có đủ chất muối để thay thế. Các bắp thịt lớn, như ở bắp chân, ở bụng sẽ co rút gây ra đau nhức mà ta gọi là chuột rút (Cramp).

Để tránh chuột rút, cần uống nước có pha muối sodium trong thời gian vận động.

Không nên dùng muối viên vì muối làm xót bao tử đồng thời nước vẫn chưa được thay thế.

3- Ngất xỉu

Hơi nóng có thể làm ngất xỉu vì mạch máu ngoại vi giãn nở, giảm lượng máu trở lại tim và lên não bộ đồng thời đổ mồ hôi nhiều đưa đến thiếu nước.

Để tránh rủi ro này, không nên phơi nắng quá lâu. Khi cảm thấy có thể bị xỉu thì di chuyển ngay vào chỗ có bóng mát và nhớ uống nhiều nước.

4- Kiệt sức

Nhiều nhà chuyên môn tin tưởng rằng kiệt sức sẽ đưa tới trúng cảm nhiệt (Heat stroke).

Người bị kiệt sức không có dấu hiệu thần kinh nhưng bị nhức đầu, chóng mặt, ói mửa, mệt mỏi, đau nhức các bắp thịt. Hơi nóng làm cơ thể mất nước, thiếu muối vì đổ mồ hôi quá nhiều.

Lực sĩ vận động cật lực, người lao động chân tay quá sức trong môi trường nóng bức mà lại không uống đầy đủ nước là hay bị kiệt sức vì nóng.

Ngoài ra, quý lão niên đang dùng thuốc lợi tiểu để trị cao huyết áp cũng thường hay bị rắc rối này.

Để tránh kiệt sức vì nắng, nên uống nhiều nước có muối và rời khỏi nơi nắng gắt ngay.

5- Trúng cảm nhiệt

Đây là một cấp cứu sinh tử, bệnh nhân cần được điều trị tức thì tại bệnh viện với các phương tiện hữu hiệu. Nếu chậm trễ, nạn nhân có thể bị thiệt mạng.

Trúng nhiệt (heat stroke) xảy ra khi cơ thể tiếp cận với sức nóng quá lâu mà bộ phận điều hòa thân nhiệt bị tràn ngập, không cáng đáng, thích

nghi được với sức nóng.

Sau đây là một số yếu tố làm gia tăng nguy cơ trúng nhiệt:

a- Người cao tuổi, người đang bệnh hoạn suy nhược, người mập béo hoặc khi sống tĩnh tại trong căn phòng hầm hơi, nóng ẩm.

b- Trẻ em trúng cảm nhiệt khi ngồi trong xe hơi cha mẹ dưới ánh nắng gay gắt.

c- Khi ở trong nắng mà uống nhiều rượu, có bệnh tim, bị khử nước (dehydrated).

đ- Khi đang dùng một vài dược phẩm như thuốc chống dị ứng, thuốc chữa bệnh tâm thần, thuốc ngủ.

Dấu hiệu đầu tiên là bệnh nhân đổ mồ hôi rất nhiều (rồi một lúc sau lại ngưng), nhiệt độ tăng cao có khi tới 41° C, da nóng và khô, khó thở, tim đập nhanh, huyết áp giảm, tính tình cáu kỉnh, gầy gò, có ảo giác nghe nhìn các sự việc không có thật. Trường hợp nặng có thể đưa đến tổn thương não bộ, kinh phong, liệt bán thân, hôn mê, đôi khi chết.

Trong khi chờ đợi xe cấp cứu đưa đi bệnh viện, việc quan trọng tức thì là phải làm hạ nhiệt độ trong người nạn nhân:

a- Di chuyển họ vào nằm ở chỗ mát râm, cắt bỏ quần áo để máu huyết lưu thông và cơ thể thoáng thoát.

b- Dội hay phủ khăn thấm nước lạnh lên cơ thể.

c- Hướng gió quạt vào người nạn nhân, nhất là nơi máu lưu thông nhiều như nách, háng, cổ, để phân tán hơi nóng.

đ- Nhiều chuyên viên khuyên không nên cho





nạn nhân uống nước vào lúc này.

e- Không nên cho uống thuốc hạ nhiệt như Tylenol, Aspirin vì thuốc có thể gây thêm tổn thương cho lá gan.

Phòng bệnh hơn chữa bệnh

Kinh nghiệm thường khuyên phòng bệnh hơn chữa bệnh. Các rắc rối vì hơi nóng thường hay tái phát cho nên phòng ngừa lại càng quan trọng hơn.

Sau đây là một số dự phòng:

1- Nếu biết là sẽ phải làm việc dưới nắng gắt thì trước đó vài ngày tiếp xúc dần dần với nắng để cơ thể quen đi.

2- Không nên cố gắng quá sức mình khi làm việc trong trời nắng. Khi cảm thấy có triệu chứng rắc rối, ngưng công việc ngay và tránh vào chỗ bóng mát nghỉ ít phút cho khỏe.

3- Uống nhiều nước pha muối trong khi ở ngoài nắng;

4- Tránh nhiều cà phê, rượu vì những thứ này làm đi tiểu tiện nhiều khiến cơ thể mất nước;

5- Mặc quần áo rộng rãi thoải mái, vải xốp, màu nhạt để tránh giữ nhiệt và để thấm mồ hôi.

Vải ka ki màu xanh lơ là tốt vì nó phân tán chứ không hút sức nóng.

Tránh vải làm bằng hợp chất như nylon, polyester.

Mỗi khi áo ướt sũng mồ hôi thì thay áo khô ngay.

6- Đầu đội nón rộng vành, mắt mang kính râm.

8- Bôi kem chống nắng có độ bảo vệ cao (SPF 20 tới 30). Độ SPF càng cao, sự bảo vệ da càng lâu.

9- Du di thời khóa biểu làm việc, nhiều giờ vào buổi sáng và xế chiều; trưa nghỉ ngơi vài giờ vừa tránh nắng vừa dưỡng sức.

10- Không để trẻ em đợi trong xe dưới trời nắng dù đã xuống kính xe vì nhiệt độ trong xe có thể lên tới 65°C (150°F)

11- Tránh tập luyện cơ thể giữa buổi trưa vừa nóng vừa ẩm thấp.

Uống nhiều nước trước khi, trong khi và sau khi tập, chứ đừng đợi tới khi khát mới uống.

Khi đang bị nóng sốt, không tập luyện vì nhiệt độ sinh ra do sự vận động cơ bắp sẽ tăng nhiệt độ trong cơ thể.

12- Làm việc dưới nắng bức, lâu lâu nên nghỉ tay, vào bóng râm thư giãn một lúc, “uống ly chanh đường” uống ly nước lạnh cho “phê” mát rồi hãy tiếp tục.

Kết luận

Khi nói tới ảnh hưởng của sức nắng gay gắt thì ta có thể ví cơ thể với cái đầu máy xe hơi. Nếu cả hai đều có nhiệt độ quá cao thì sẽ có khó khăn, trục trặc.

Biết trước để tránh sự quá nóng là điều khôn ngoan. Vì khi cơ thể đã bị trúng nhiệt rồi thì chẳng khác gì ta đang lái chiếc xe mà nước trong bình giải nhiệt đã sôi cạn, máy sắp bốc cháy, chỉ đủ sức lết tới nghĩa địa xe phế thải.

Bác sĩ Nguyễn Ý-Đức M.D.

Texas-Hoa Kỳ

(www.nguyenyduc.com)

Mỹ đã nghiên cứu bào chế thành công vaccine chống ung thư !

VietTimes - Chỉ một mũi tiêm đã có thể khiến tất cả các tế bào ung thư trên cơ thể biến mất - đó không chỉ là ước mơ của những bệnh nhân ung thư và thân nhân họ mà cũng là của cả nhân loại

Mới đây, các nhà khoa học ở Đại học Stanford Mỹ đã nghiên cứu, sản xuất thành công “vaccine ung thư”, khiến nhân loại đứng trước tương lai tươi sáng triệt để chiến thắng căn bệnh nan y này. Các nhà nghiên cứu đã giành được thành quả tuyệt vời gây bất ngờ khi thử nghiệm đối với chuột: sau khi tiêm vaccine, các tế bào ung thư trong cơ thể nó hoàn toàn biến mất, không những thế loại vaccine này còn có tác dụng đối với nhiều loại ung thư khác nhau. Các tài liệu liên quan đến công trình nghiên cứu này đã được đăng trên tạp chí “Science Translational Medicine”.

Theo tạp chí này thì nhóm nghiên cứu của Giáo sư Ronald Levy của Học viện Y khoa, Đại học Stanford đã nghiên cứu chế tạo ra loại vaccine này trên cơ sở kết hợp 2 dung dịch kích thích miễn dịch.

Khi thí nghiệm, các nhân viên nghiên cứu đã cấy 2 khối u limpo ung thư vào 2 vị trí trên cơ thể chuột, sau đó họ tiêm một lượng nhỏ vaccine vào 1 trong 2 khối u kích thích tế bào trong khối u. Kết quả cho thấy, sau khi được tiêm vaccine, không những khối u được tiêm vào bị tiêu diệt mà khối u kia cũng biến mất.

Thông tin về loại vaccine này trên báo Anh. Trong hạng mục nghiên

cứu này, trong số 90 con chuột được dùng thí nghiệm, có 87 con tế bào ung thư hoàn toàn biến mất, tỷ lệ thành công đạt 97%, chỉ có 3 con tế bào ung thư tái phát, nhưng khi tiêm lần thứ 2 thì các khối ung thư đều biến mất.

Loại vaccine kháng ung thư kiểu mới này có hiệu quả đối với nhiều loại ung thư khác nhau, bao gồm cả loại ung thư tự nhiên phát sinh. Các nhân viên nghiên cứu đã giành được kết quả giống nhau khi thử nghiệm đối với các loại ung thư vú, đại tràng và ung thư da.

Ngoài ra, họ còn phát hiện loại vaccine này còn có thể phòng ngừa tái phát ung thư, kéo dài được tuổi thọ của chuột. Khác với các phương pháp trị liệu ung thư khác, loại vaccine này đã tránh phương thức tìm đặc trưng miễn dịch của từng loại ung thư để tiến hành phong tỏa, cũng không cần phải kích hoạt toàn bộ hệ thống miễn

Giáo sư Ronald Levy - cha đẻ của vaccine chống ung thư



dịch hoặc xử lý riêng tế bào miễn dịch của từng bệnh nhân.

Tiêm vaccine vào một khối u hay vào chỗ khác trong cơ thể thì các protein tương đồng với loại của khối u ác tính cũng đều bị tiêu diệt. Điều này có nghĩa là, các tế bào ung thư dù khuếch tán, di căn đến bộ phận nào trong cơ thể cũng đều bị tiêu diệt chỉ bằng một loại vaccine. Thử nghiệm vaccine đối với chuột tỷ lệ thành công tới 97%.

Các nhân viên nghiên cứu cho biết, chỉ cần một lượng rất nhỏ vaccine sẽ gây được hiệu quả rất nhanh, đặc biệt không dễ gây ra các tác dụng phụ như phương pháp hóa trị hay xạ trị, thời gian trị liệu rất ngắn, giá lại khá rẻ.

Trong hai loại thuốc tạo nên loại vaccine này. Một đã được phép sử dụng cho con người, loại kia đang được thử nghiệm lâm sàng cho một loại bệnh khác không liên quan đến phương pháp trị liệu này.

Hiện nay, việc nghiên cứu loại vaccine chống ung thư mới này đã bước sang giai đoạn thử nghiệm trên cơ thể người. Nếu thành công, sẽ là đột phá trọng đại trong lịch sử đấu tranh với căn bệnh ung thư của nhân loại.

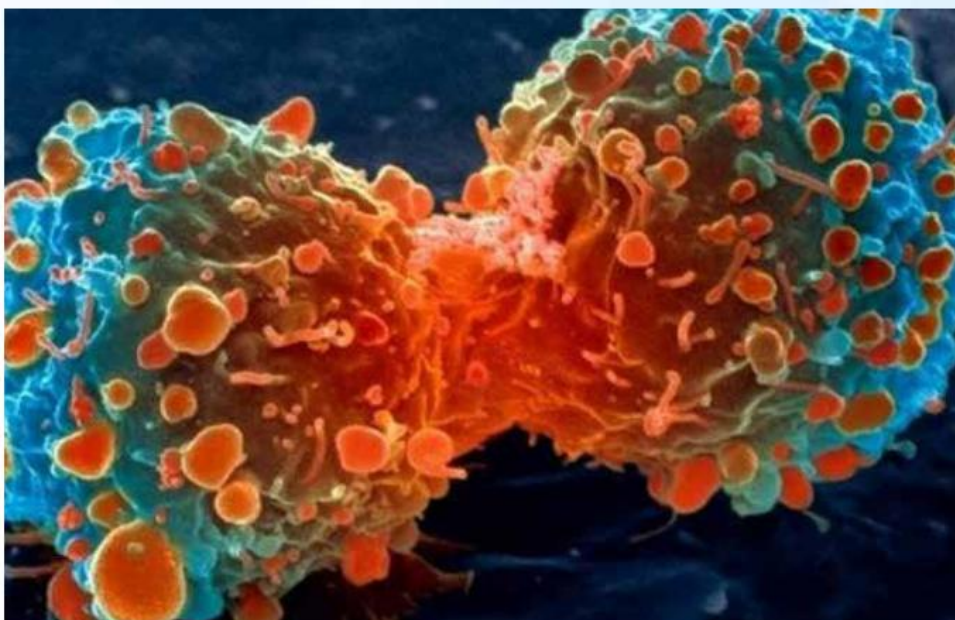
Ghi chú của Vietcatholic: Hiện nay bệnh viện đang tuyển bệnh nhân để thử nghiệm hiệu quả thuốc

Đính kèm là bản tin của đại học Stanford, Vietcatholic trích đăng để độc giả tham chiếu

VietTimes 06/Jun/2019

Cancer 'vaccine' eliminates tumors in mice

Activating T cells in tumors eliminated even distant metastases in mice, Stanford researchers found. Lymphoma patients are being recruited to



test the technique in a clinical trial.

JAN 312018 Ronald Levy (left) and Idit Sagiv-Barfi led the work on a possible cancer treatment that involves injecting two immune-stimulating agents directly into solid tumors. Steve Fisch

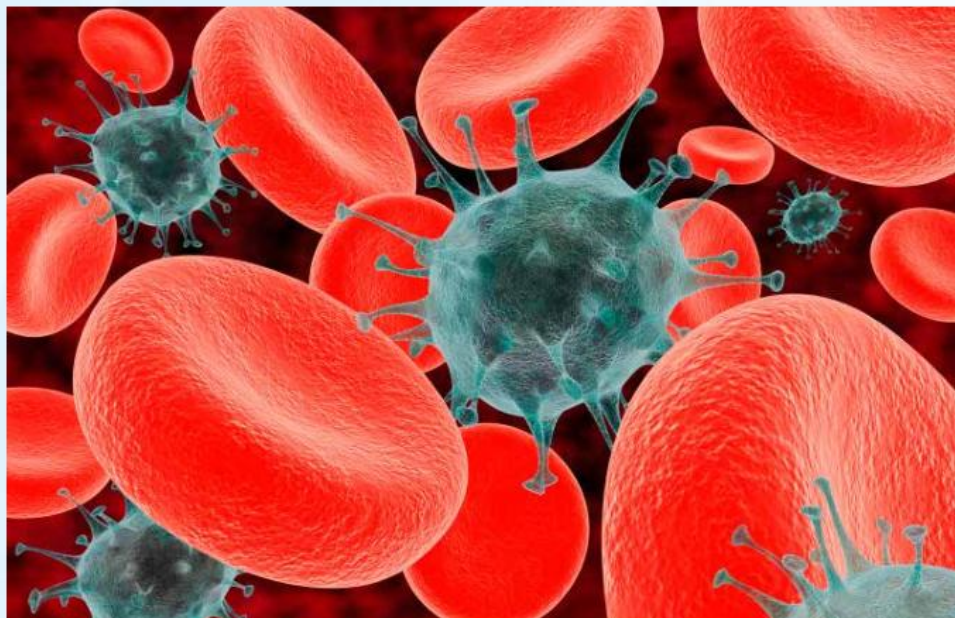
Injecting minute amounts of two immune-stimulating agents directly into solid tumors in mice can eliminate all traces of cancer in the animals, including distant, untreated metastases, according to a study by researchers at the Stanford University School of Medicine.

The approach works for many different types of cancers, including those that arise spontaneously, the study found.

The researchers believe the local application of very small amounts of the agents could serve as a rapid and relatively inexpensive cancer therapy that is unlikely to cause the adverse side effects often seen with bodywide immune stimulation.

"When we use these two agents together, we see the elimination of tumors all over the body," said Ronald Levy, MD, professor of oncology. "This approach bypasses the need to identify tumor-specific immune targets and doesn't require wholesale activation of the immune system or customization of a patient's immune cells."

One agent is already approved for use in humans; the other has been tested for human use in several unrelated clinical trials. A clinical trial was launched in January to test the effect of the



treatment in patients with lymphoma. (Information about the trial is available online.)

Levy, who holds the Robert K. and Helen K. Summy Professorship in the School of Medicine, is the senior author of the study, which was published Jan. 31 in *Science Translational Medicine*. Instructor of medicine Idit Sagiv-Barfi, PhD, is the lead author.

'Amazing, bodywide effects' Levy is a pioneer in the field of cancer immunotherapy, in which researchers try to harness the immune system to combat cancer. Research in his laboratory led to the development of rituximab, one of the first monoclonal antibodies approved for use as an anti-cancer treatment in humans.

Some immunotherapy approaches rely on stimulating the immune system throughout the body. Others target naturally occurring checkpoints that limit the anti-cancer activity of immune cells. Still others, like the CAR T-cell therapy recently approved to treat some types of leukemia and lymphomas, require a patient's immune cells to be removed from the body and genetically engineered to attack the tumor cells. Many of these approaches have been successful, but they each have downsides - from difficult-to-handle side effects to high-cost and lengthy preparation or treatment times.

"All of these immunotherapy advances are changing medical practice," Levy said. "Our

approach uses a one-time application of very small amounts of two agents to stimulate the immune cells only within the tumor itself. In the mice, we saw amazing, bodywide effects, including the elimination of tumors all over the animal."

Cancers often exist in a strange kind of limbo with regard to the immune system. Immune cells like T cells recognize the abnormal proteins often present

on cancer cells and infiltrate to attack the tumor. However, as the tumor grows, it often devises ways to suppress the activity of the T cells.

Levy's method works to reactivate the cancer-specific T cells by injecting microgram amounts of two agents directly into the tumor site. (A microgram is one-millionth of a gram). One, a short stretch of DNA called a CpG oligonucleotide, works with other nearby immune cells to amplify the expression of an activating receptor called OX40 on the surface of the T cells. The other, an antibody that binds to OX40, activates the T cells to lead the charge against the cancer cells. Because the two agents are injected directly into the tumor, only T cells that have infiltrated it are activated. In effect, these T cells are "prescreened" by the body to recognize only cancer-specific proteins.

Cancer-destroying rangers

Some of these tumor-specific, activated T cells then leave the original tumor to find and destroy other identical tumors throughout the body.

The approach worked startlingly well in laboratory mice with transplanted mouse lymphoma tumors in two sites on their bodies. Injecting one tumor site with the two agents caused the regression not just of the treated tumor, but also of the second, untreated tumor. In this way, 87 of

90 mice were cured of the cancer. Although the cancer recurred in three of the mice, the tumors again regressed after a second treatment. The researchers saw similar results in mice bearing breast, colon and melanoma tumors.

I don't think there's a limit to the type of tumor we could potentially treat, as long as it has been infiltrated by the immune system.

Mice genetically engineered to spontaneously develop breast cancers in all 10 of their mammary pads also responded to the treatment. Treating the first tumor that arose often prevented the occurrence of future tumors and significantly increased the animals' life span, the researchers found.

Finally, Sagiv-Barfi explored the specificity of the T cells by transplanting two types of tumors into the mice. She transplanted the same lymphoma cancer cells in two locations, and she transplanted a colon cancer cell line in a third location. Treatment of one of the lymphoma sites caused the regression of both lymphoma tumors but did not affect the growth of the colon cancer cells.

"This is a very targeted approach," Levy said. "Only the tumor that shares the protein targets displayed by the treated site is affected. We're attacking specific targets without having to identify exactly what proteins the T cells are recognizing."

The current clinical trial is expected to recruit about 15 patients with low-grade lymphoma. If successful, Levy believes the treatment could be useful for many tumor types. He envisions a future in which clinicians inject the two agents into solid tumors in humans prior to surgical removal of the cancer as a way to prevent recurrence due to unidentified metastases or lingering cancer cells, or even to head off the devel-

opment of future tumors that arise due to genetic mutations like BRCA1 and 2.

"I don't think there's a limit to the type of tumor we could potentially treat, as long as it has been infiltrated by the immune system," Levy said.

The work is an example of Stanford Medicine's focus on precision health, the goal of which is to anticipate and prevent disease in the healthy and precisely diagnose and treat disease in the ill.

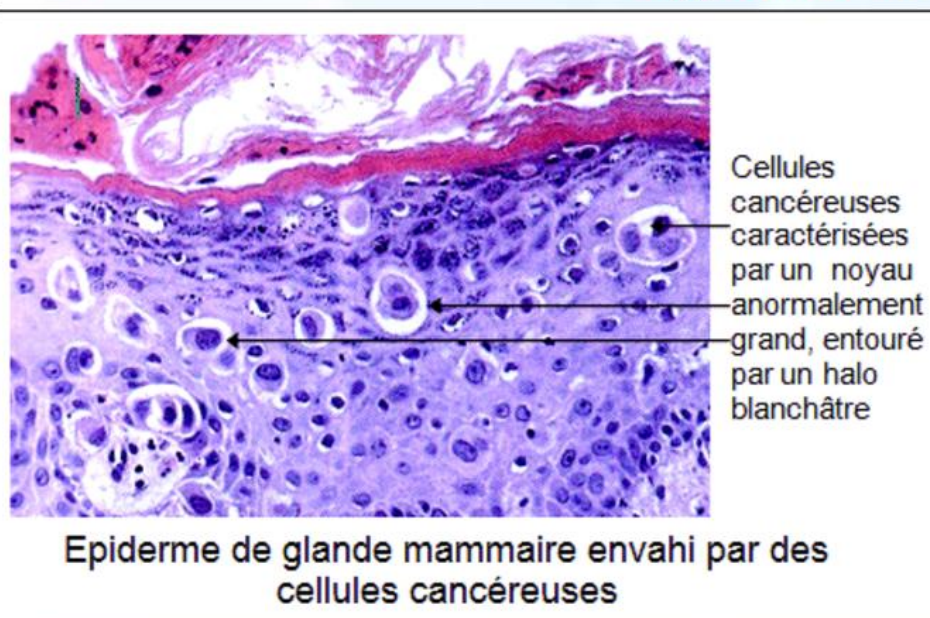
The study's other Stanford co-authors are senior research assistant and lab manager Debra Czerwinski; professor of medicine Shoshana Levy, PhD; postdoctoral scholar Israt Alam, PhD; graduate student Aaron Mayer; and professor of radiology Sanjiv Gambhir, MD, PhD.

Levy is a member of the Stanford Cancer Institute and Stanford Bio-X.

Gambhir is the founder and equity holder in CellSight Inc., which develops and translates multimodality strategies to image cell trafficking and transplantation.

The research was supported by the National Institutes of Health (grant CA188005), the Leukemia and Lymphoma Society, the Boaz and Varda Dotan Foundation and the Phil N. Allen Foundation.

Stanford's Department of Medicine also supported the work



Nước trong thơ nhạc Việt Nam

1. Dẫn nhập

Sông nước là dòng chảy bất tận của thời gian (Dù cho sông cạn, đá mòn...); là sự xác định giới hạn về không gian (Đôi ta cách một con sông...), là nguồn cội thiêng liêng (Uống nước nhớ nguồn), là niềm tin trong cuộc sống (Có nước, có cá / Sông có khúc, người có lúc), là đạo đức và cách hành xử (Thác trong hơn sông đục / Chỗ thấy sóng cả mà ngã tay chèo)... Những tính chất: lỏng, mềm, trong, linh hoạt, liên kết không có ranh giới, truyền nhiệt, dễ bốc hơi... của nước dường như đều có ảnh hưởng tính cách của người Việt. Đó cũng là hệ quả tất yếu từ mối quan hệ giữa con người với tự nhiên.

Trong nhận thức của người Việt, sự hiện hữu của sông nước khẳng định sự tồn tại của sự sống, hay nói khác hơn, giá trị của nước chính là đem lại cuộc sống cho con người. Nước dồi dào, cây cối xanh tươi, mùa màng sung túc; sông cạn, nước khô có nghĩa là sự sống đang cạn kiệt, đang bị hủy diệt. Dần dần, từ tự nhiên tồn tại khách quan, nước hiện hữu, chi phối nhận thức và cách ứng xử trong mỗi con người. Mỗi con người sinh ra đều gắn liền với một dòng sông, mà tất cả mỗi dòng sông đều có không dưới một bến đò. Mỗi đời người như một dòng sông chảy đi, chảy đi, rồi cũng có lúc trở về bến cũ với những kỷ niệm; hay ít nhất cũng giữ lại trong lòng bao ký ức



không phai. Mộc mạc, chân quê thế thôi, nhưng bền nước, dòng sông, mãi cứ tắm mát trong tâm thức mỗi con người với hình ảnh của một thời để nhớ: Đò dọc – Đò ngang!

Đó cũng là hệ quả tất yếu từ mối quan hệ giữa con người với tự nhiên. Nước quan trọng cho cuộc sống nên trong khoa học về nước, người ta còn phân chia ra hai thứ:

- thủy văn (hydrology) là nói về thời tiết mưa, bão, bốc hơi, thoát hơi
- thủy lợi là tưới nước, thoát nước

2. Mùa mưa khác nhau tùy vùng

Nước Việt nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa nên mưa rất nhiều. Chỉ trừ vài vùng khô hạn như Phan Rang, Phan Rí còn ra thì mưa to nhưng mưa có mùa:

- có vùng mưa về mùa hè như Hà Nội, Saigon đúng như bài thơ:

Tháng sáu trời mưa, trời mưa không dứt /Trời không mưa tôi vẫn lạy trời mưa

hoặc : Em đứng lên gọi mưa vào hạ, Từng cơn mưa, từng cơn mưa

- có vùng mưa về mùa thu như Trị Thiên, đúng như tục ngữ địa phương:

“Ông tha mà bà chẳng tha/ Sinh ra cái lụt hăm ba tháng mười.

Cũng vì vũ lượng cao nên nước Việt sông ngòi rất nhiều, chưa kể đầm, ao, trũng, bưng vũng, kênh, rạch, suối. Người Việt nào cũng có kỷ niệm với dòng sông. Sông nước là nguồn cảm hứng dào dạt cho bao nhiêu nhạc sĩ, thi sĩ và để lại cho tâm thức những hoài niệm như dòng sông miền Trung mà Phạm Đình Chương, một nhạc sĩ gốc Bắc, nói về dòng sông Hương miền Trung rất chính xác :

Miền Trung vọng tiếng,

em xinh em bé tên là Hương giang,

đêm đêm khua ánh trăng vàng mà than.

Hồ ơi, phiên Đông Ba buồn qua cửa chợ,

bến Vân Lâu thuyền vó đơm sâu.

Hỡi hò, hỡi hò.

Quê hương em nghèo lắm ai ơi,
mùa đông thiếu áo hè thì thiếu ăn.
Trời rắng, trời hành cơn lụt mỗi năm à ơi,
khiến đau thương thấm tràn,
lấp Thuận An để lan biển khơi, ơi hò ơi hò

Xuyên qua các đồng bằng miền Trung là con đường cái quan, xuyên đèo, qua suối, với câu hát trữ tình và trêu ghẹo:

Hỡi anh đi đường cái quan
Dừng chân đứng lại em than đôi lời
Đi đâu vội lắm ai ơi
Công việc đã có chị tôi ở nhà

Sông Hương và núi Ngự Bình được nhắc đến trong lời bài hát Ai ra xứ Huế sáng tác bởi nhạc sỹ Duy Khánh:

Ai ra xứ Huế thì ra
Ai về là về núi Ngự
Ai về là về sông Hương
Nước sông Hương còn vương chưa cạn
Chim núi Ngự tìm bạn bay về

Người tình quê ơi người tình quê thương nhớ
xin trở về

3. Sông và các bến đò

Nói đến các dòng sông, ta liên tưởng ngay đến các bến đò. Nhà nhạc sỹ có ghi lại nét nhạc để đánh dấu kỷ niệm với các bến đò qua các bài hát như Bến Mơ, Bến nước, Bến Hàn Giang, Bến củ,

Xa nhau bến xưa ngày ấy
Anh như bóng mây hồng trời
Về chôn xa vơi
Lòng nặng nhớ mong
Cố quên sầu thương đi
Anh nguyện đi theo gió
Chờ buồn khóc chi
Càng khổ người đi
Bến ấy chiều sương
chờ mong vãn vương lòng ta
Gió cuốn mây trôi về đâu
Cố nén sầu lòng bao năm
Bến ấy ngày xưa
người đi vãn vương biệt ly
Gió cuốn muôn phương về đây,
thấy bóng người về hay chẳng?
Xa nhau bến xưa ngày ấy



Anh đi thể thôi từ đây

Sầu chết bên lòng

Hồn nặng nhớ mong

Mà nói đến bến đò là hình dung ngay cô lái đò với các đồ đạc, đồ ngang. Nhiều khi đò ngang chở nhiều khách quá dễ xảy ra tai nạn nên ca dao có khuyên:

Thương em anh mới dặn dò

Sông sâu chớ lội, đò đầy đừng qua!

4. Sông nước trong văn học dân gian

Sông ngòi luôn luôn là nguồn cảm hứng vô tận cho thơ, văn, nhạc. Những bài thơ Đường của Lý Bạch, của Thôi Hiệu, bài Tỳ Bà Hành của Bạch Cư Dị, bản nhạc Dòng Sông Xanh đều lấy sông làm nguồn cảm hứng. Nhiều bài nhạc dùng sông làm chủ đề như Sông Mã trong bài nhạc Tây Tiến của Quang Dũng; sông Hương thì khá nhiều với Phạm Đình Chương, Dương Thiệu Tước (Đêm tàn Bến Ngự, Thương về miền Trung v.v...), Nha Trang có Nha Trang ngày về v.v... Nhà văn Nguyễn Mộng Giác có Sông Côn mùa lũ

Riêng văn học dân gian cũng có nhiều điệu hò trên sông nước. Vì sự vận chuyển hàng hoá bằng ghe thuyền đòi hỏi chèo chống khó nhọc nên để bớt vất vả khi chèo đò, nhiều loại hò ra đời với nội dung rất phong phú, phản ánh phong cảnh thiên nhiên, mối tình trai gái v.v... Cùng với mái chèo cất nhịp, những lời ca giàu tính chất trữ tình giúp cả khách lẫn trai chèo quên đi những nhọc nhằn, nỗi lạnh lẽo tịch mịch của đêm trường.

Trong nền âm nhạc dân tộc dân gian, Hồ là một trong những thể loại gắn bó thân thiết với sinh hoạt lao động của người dân Việt. Đã có một thời, những điệu hò được xem như món ăn tinh thần không thể thiếu trong cuộc sống. Từ miền sơn thượng với bao thác ghềnh hiểm trở, đến miền đồng bằng phì nhiêu, bao la bát ngát, cho tới tận những nơi cửa biển hay ngoài khơi xa sóng to gió cả, đâu đâu cũng vang vọng những giọng hò. Hồ bâng lảng dọc triền sông, hồ véo von trên những cánh đồng lúa chín mùa thu hoạch, hồ xuất hiện trong sinh hoạt hàng ngày ở mỗi miền quê. Văn học dân gian được phong phú thêm với những hò Huế, hò Quảng, hò sông Mã v.v... Hồ có nhiều loại tùy động tác như hò rời bến, hò đò xuôi, hò mắc cạn v.v... Nhạc điệu tùy lúc. Hồ đò xuôi khi thuận buồm xuôi gió với nhạc điệu dài đều; hò mắc cạn thì khi dứt một câu hò thì trai đò phải đồng lên tiếng ‘vác’ đồng thời đem hết sức vác thuyền và cứ dứt một câu hò, thuyền nhích được một đoạn.

Hồ đò ngược còn gọi là hò chống sào vì lúc này chủ yếu trai đò dùng sào để chống, để đẩy con thuyền đi ngược dòng sông theo hiệu lệnh của người “bắt cái”. Hồ đò ngược chỉ có một làn điệu. Giọng hò đò ngược nghe chậm chạp và có phần nặng nề hợp với cảnh lao động chống sào nặng nhọc, nhưng vẫn đượm màu sắc trữ tình nhiều lúc lại còn đầy vẻ dí dỏm lạc quan:

Thương ai đứng bụi nấp bờ

Sáng trông đò dọc tôi chờ đò xuôi

Thuyền ngược anh bỏ sào xuôi

Khúc sông bỏ vắng để người sầu riêng

Hồ đò xuôi gồm những điệu hò chủ yếu của hồ sông Mã. Khi đã thuận buồm xuôi gió, con đò nhẹ trôi trên dòng nước, công việc của người chèo đò cũng trở nên nhẹ nhàng đỡ vất vả thì tiếng hò của họ cũng cất lên không những với nhiều âm điệu, nhiều màu sắc mà cũng chính nội dung lời ca cũng bao la, rộng rãi và số lượng bài bản cũng nhiều hơn.

Đôi ta như dưa tre non

Khen ai khéo vuốt dưa tròn nên đôi

Đôi ta như dưa tre già

Khen ai khéo tiện dưa đà bằng đôi.

Dòng sông ở Huế với nhiều điệu hò: mái nhì, mái đẩy, dô hậy, đẩy nốc là những thể hò dân gian trên sông nước.

Tiếng hò của mỗi tình ngang trái:

Nước chảy xuôi, con cá buôi lội ngược

Nước chảy ngược, con cá vượt lội ngang

Thuyền em xuống bến Thuận An

Thuyền anh lại trẩy lên ngàn anh ơi !

Câu hò mái nhì gợi nhiều rung cảm do tình yêu đôi lứa:

Nước đầu cầu, khúc sâu khúc cạn

Chèo qua Ngọc Trản, đến mạn Kim Long

Sương sa gió thổi lạnh lòng

Sóng xao trăng lặn, gợi lòng nhớ thương

Tình yêu chân thật, tình yêu không son phấn là những đề tài trong các câu hò dân gian:

Thiên sanh nhân, hà nhân vô lộc

Địa sanh thảo, hà thảo vô căn

Một mình em ngồi dựa lòng thuyền, dưới nước trên trăng

Biết cùng ai trao duyên gửi phận, cho được bằng thế gian

Hồ khoan có cả hò trên vạt, hò dưới nước. Hồ khoan cũng được gọi với nhiều tên như hò đối đáp, hò chào mừng. Nhiều loại hò có tính cách chơi chữ dân gian và lối chơi chữ của nhà nho rất thông dụng:

Cá có đầu mà anh ngồi câu đó

Biết có không mà công khó anh ơi ..

hoặc:

Gái Xuân em đi chợ Hạ

Mua con cá Thu về chợ hầy đang Đông





Ai nói với anh em đã có chồng
Tức mình em đổ cá xuống sông em về
hoặc:

Người Kim mã cưới con Ngựa vàng,
Đất Phù Long rồng nổi, thời chàng đôi chi
Người con trai cũng đôi lại:
Người Thanh Thủy gặp khách Nước Trong,
Hoành Sơn ngang núi, đã thoả lòng em chưa ?

Những câu hò, câu hát cũng dùng sông để ví von, so sánh:

- Bao giờ cho sóng bỏ gành
Cù lao bỏ biển, anh mới đành bỏ em.
- Cây đa cũ, bến đò xưa,
Người thương có nghĩa, nắng mưa ta vẫn chờ
- Nào khi mô, em nói với anh :
Sông cạn, mà tình không cạn,
Vàng mòn, mà nghĩa chẳng mòn
Nay chừ nước lại xa non,
Đêm năm canh tơ tưởng, héo hon ruột tằm
- Mười hai bến nước là duyên
Em cũng muốn bến hiền thuyền đậu
Nhưng em trách cho hai bên phụ mẫu
Làm cho hai đứa không nên thất nên gia
Xa cách này bởi tại mẹ cha
Làm cho nên nổi bướm hoa lìa cành

Bản nhạc sau đây ghi lại một cảnh bến đò vào mùa thu, trên sông Thương miền Bắc:

Đêm nay thu sang cùng heo may
Đêm nay sương lam mờ chân mây
Thuyền ai lờ lững trôi xuôi dòng
Như nhớ thương ai chùng tơ lòng
Trong cây hơi thu cùng heo may

Vi vu qua muôn cảnh mơ say
Miền xa lữ gió vang thông ngàn
Ai oán thương ai tàn mơ màng
Lướt theo chiều gió
Một con thuyền, theo trăng trong
Trôi trên sông Thương,
Nước chảy đôi dòng
Biết đâu bờ bến
Thuyền ơi thuyền trôi nơi đâu
Trên con sông Thương,
Nào ai biết nông sâu?
Nhớ khi chiều sương,
Cùng ai trắc ẩn tâm lòng.
Biết bao buồn thương,
Thuyền mơ buồn trôi xuôi dòng
Bến mơ dù thiết tha,
Thuyền ơi đừng chờ mong
Anh trăng mờ chiếu,
Một con thuyền trong đêm thâm
Trên sông bao la,
Thuyền mơ bến nơi đâu

Hồ khoan có cả hồ trên vạn, hồ dưới nước. Hồ khoan cũng được gọi với nhiều tên như hồ đối đáp, hồ chào mừng. Nhiều loại hồ có tính cách chơi chữ dân gian và lối chơi chữ của nhà nho rất thông dụng:

Cá có đâu mà anh ngồi câu đó
Biết có không mà công khó anh ơi ...

hoặc:

Gái Xuân em đi chợ Hạ
Mua con cá Thu về chợ hầy đang Đông
Ai nói với anh em đã có chồng
Tức mình em đổ cá xuống sông em về

hoặc:

Người Kim mã cưới con Ngựa vàng,
Đất Phù Long rồng nổi, thời chàng đôi chi
Người con trai cũng đôi lại:
Người Thanh Thủy gặp khách Nước Trong,
Hoành Sơn ngang núi, đã thoả lòng em chưa ?

- nói về sông nước là nhớ đến các dòng sông đi vào lịch sử như Bạch đằng Giang

- tình yêu cũng dùng sông để nhắn nhủ như Ai về sông Tương, Về sông Hậu nhớ sông Hồng, Trở về dòng sông tuổi thơ, Nhắn về sông Hương

- Qua các làng quê vùng sông nước Nam bộ, ở đâu cũng thấy xuồng ba lá trên dọc ngang kênh rạch. Từ nhiều đời nay, phương tiện chủ yếu để đi lại, làm ăn của người dân vùng sông nước Cửu Long Giang là ghe xuồng, mà chiếc xuồng ba lá mang nét đặc trưng rất độc đáo. Cư ngụ giữa vùng sông nước, dù nhà nghèo ít nhất cũng có một chiếc xuồng ba lá. Xuồng ba lá được coi là phương tiện mang tính văn minh sông nước ở một vùng phù sa trẻ, xứ ruộng sinh kinh ngập, mùa mưa lũ kéo dài tới 6 tháng mỗi năm.

Xưa, vùng đất sinh lầy quanh năm ngập nước này đường bộ rất ít, kênh rạch thì dọc ngang. Kênh rạch đi vào tận trước cửa mỗi nhà. Mùa lũ và những đợt triều cường càng khó khăn cho người dân đi lại.

Người dân vùng Đồng Tháp Mười còn nhớ câu hò quen thuộc:

Dấu xuồng ba lá lênh đênh/ Cầu tre lắt léo



gập ghềnh khó đi/ Anh ơi chớ ngại ngần chi/ Ngồi xuồng ba lá giữa kỳ nước lên.

Nơi đây, tại các vùng làm ăn, cư trú, sinh hoạt của người dân hầu như quanh năm sinh lầy, ngập nước, đường bộ khó bồi đắp và hiểm hoi, chỉ có xuồng ba lá làm phương tiện đi lại hữu dụng, phổ biến ở mọi vùng quê.

Em buồn thưa với mẹ em

Cho em theo sông nước em đi em tìm

Em theo sông nước đi tìm người thương!

Bao năm trường em theo đò dọc

Mưa nắng hai mùa xuôi ngược Tiền Giang

Mẹ già một nắng hai sương

Mẹ thương con gái ngồi buồn mẹ ru:

Ầu...ơ...ơ... ơ...ơ...! Ầu...ơ...ơ...ơ...ơ!

Chớ trông trầu mà thả lộn dây tiêu

Con theo đò dọc, mẹ liều con hư!

Cần lưu ý là nước, ngoài khía cạnh giáo dục vật chất, phải được xem có giá trị tinh thần vì hồ ao, sông suối có tác động thẩm mỹ, thông thoáng, giúp con người bớt các căng thẳng của cuộc sống xô bồ ngày nay. Thực vậy:

- tình yêu nảy nở bên cạnh dòng suối:

Dưới cầu nước chảy trong veo

Bên cầu tơ liễu bóng chiều thướt tha (Kiều)

- cuộc biệt ly cũng bên cạnh dòng sông:

Đưa người ta không đưa sang sông

Sao có tiếng sóng ở trong lòng (Thâm Tâm)

- nhớ nhà khi nhìn con nước thủy triều lên xuống:

Lòng quê dờn dợn với con nước

Không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà (Huy Cận)

- tương tư nhớ nhung trên dòng sông:

Em như cô gái hây còn Xuân

Trong trắng thân chưa lấm bụi trần

Xuân đến hoa mơ, hoa mận nở

Gái Xuân giữ lụa trên sông Vân (*)

Lòng xuân lơ đãng, má xuân hồng.

Cô gái xuân mơ chuyện vợ chồng,

Đôi tám xuân đi trên mái tóc.

Đêm xuân cô ngủ có buồn không?

Gái Xuân (thơ Nguyễn Bính)

Trong văn chương bác học, nói về sắc đẹp của phụ nữ cũng dùng biểu tượng nước như nghiêng



nước nghiêng thành hoặc mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da .

Nổi nhớ nhà, nhớ nước được diễn tả trong câu :

Buồn trông ngọn nước mới sa

Mây trôi man mác biết là về đâu (Kiều)

Thề nguyện cũng dùng nước:

Còn non, còn nước, còn dài

Còn về còn nhớ đến người hôm nay (Kiều)

Làm gì cũng phải có kế hoạch, không đợi ‘nước đến chân mới nhảy’:

Lánh xa trước liệu tìm đường

Ngồi chờ nước đến nên đường còn quê (Kiều)

Nguyễn Khuyến tả cảnh ao làng vào mùa thu :

Ao thu lạnh lẽo nước trong veo

Một chiếc thuyền câu bé tì teo

Nước trong, không ô nhiễm trong câu thơ của

Chinh Phụ ngâm:

Ngoài đầu cầu nước trong như lọc

Đường bên cầu cỏ mọc còn non

Nhưng vượt lên ca dao, tục ngữ, nước là một tài nguyên quan trọng vì nước là một chất không thể thiếu được trong sự sống của loài người, từ động vật đến thực vật; là chất đảm bảo sự cân đối của những vận động tuần hoàn không những của trái đất vĩ mô mà còn cả những chuyển hóa vi mô trong từng tế bào là đơn vị nhỏ nhất của động vật và thực vật.

5. Kết luận.

Với dân số càng ngày càng tăng, với kỹ nghệ hoá, nhiều chất phế thải theo dòng nước thải đều chảy về chỗ trũng, nghĩa là các kinh mương rồi đến sông suối. Nhiều kinh rạch đầy lục bình cản trở lưu thông và thoát nước. Ô nhiễm nước trở thành một vấn nạn nhức nhối cho người dân vì sức khoẻ tùy thuộc nhiều vào nước uống. Với sự phá rừng, nhiều dòng sông có lưu lượng thấp hẳn, không đủ nước tưới miền đồng bằng, không đủ để đẩy nước mặn vào mùa nắng. Ghe thuyền xúc cát ngày đêm trên sông làm chế độ dòng chảy sông ngòi bị đảo lộn, gây nạn xói lở bờ sông, nhiều gia đình ven sông phải di dời đi chỗ khác. Chợt nhớ về bài hát:

Chúa đã bỏ loài người

Phật đã bỏ loài người

Này em xin cứu một người

Này em hãy đến tìm tôi

Vì những con sông đã cạn nguồn rồi

Vì gió đêm nay hát lời tù tội quanh đời

Về cùng tôi đứng bên âu lo này

Với biến đổi khí hậu, kỹ nghệ hoá, đô thị hoá, các vấn đề của những dòng sông càng ngày càng nhiều vì ô nhiễm, vì nước mặn xâm nhập, vì lượng nước ngầm ít đi. Mọi chất thải đều vút xuống sông. Nước phế thải từ các nhà máy cũng như nước sinh hoạt đô thị cần được xử lý nghĩa là làm giảm bớt nồng độ các độc tố trước khi cho thoát ra kinh rạch vì nếu không sẽ nguy hiểm cho sự tồn vong nhiều loài cá, tôm.

Thái Công Tụng

Tin Việt Nam

Gần 10 ngàn nạn nhân Việt ẩn danh kiện công ty Formosa tại Đài Loan

Sáng ngày 11.6.2019 tại Đài Bắc, một tổ chức phi chính phủ cùng năm công ty luật quốc tế đã chính thức kiện Công ty Formosa.Hà Tĩnh, công ty con của Tập đoàn Formosa Plastic Group (FPG) của Đài Loan, yêu cầu bồi thường cho nạn nhân vì đã gây ra thảm họa môi trường biển miền trung Việt Nam hồi năm 2016.

Từ Đài Bắc, bà Nancy Bùi, Phó Chủ tịch của Hội Công lý cho Nạn nhân Formosa (JfFV), nói với VOA: Người dân không thể khiếu kiện ở Việt Nam được cho nên chúng tôi giúp đại diện họ đến Đài Loan, nơi đặt trụ sở của tập đoàn Formosa, để kiện.

Bà Nancy Bùi : “Sáng thứ Ba (11.6) chúng tôi đi đến tòa án ở Đài Bắc để nộp đơn kiện công ty Formosa, những thành viên đã xả chất độc tại biển Việt Nam làm cá chết, người dân mất công ăn việc làm. Người dân không thể khiếu kiện ở Việt Nam được cho nên chúng tôi giúp đại diện họ đến Đài Loan, nơi đặt trụ sở của tập đoàn Formosa, để kiện. Chúng tôi làm việc với 5 công ty luật để khởi kiện vụ án dân sự (civil law), yêu cầu đền bù cho sự mất mát và làm sạch vùng biển đã bị ô nhiễm.”

Trong một thông cáo, Hội Công lý cho Nạn nhân Formosa cho biết Hội cùng với sự giúp đỡ của 5 tổ hợp Luật sư, trong đó hai tổ hợp Luật sư



Đài Loan, sẽ thay mặt gần 10.000 nạn nhân của thảm họa môi trường do Công ty TNHH Gang Thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh (Công ty FHS) gây ra vào đầu tháng 6.2016, chính thức khởi kiện công ty Formosa Hà Tĩnh và 18 công ty liên đới chịu trách nhiệm trước tòa án Đài Loan tại Đài Bắc.

“Mục đích khởi kiện là yêu cầu Tập Đoàn FHS phải bồi thường thỏa đáng cho nạn nhân và làm sạch vùng biển bị ô nhiễm chất độc do công ty FHS gây nên,” thông cáo nêu rõ.

Đại diện cho phái đoàn từ Việt Nam sang, Đức Giám Mục Hoàng Đức Oanh, phát biểu tại cuộc tuần hành ở Đài Bắc trước Trụ Sở chính của Tập đoàn Formosa được tường thuật trực tiếp trên mạng xã hội chiều 11.6.

Thảm họa Formosa là một tai họa, tai nạn khủng khiếp cho nhân dân Việt Nam tại bốn tỉnh miền Trung Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, và cho cả dân tộc Việt Nam, và cả môi trường thế giới.

“Thảm họa Formosa là một tai họa, tai nạn khủng khiếp cho nhân dân Việt Nam tại bốn tỉnh miền Trung Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, và cho cả dân tộc Việt Nam, và cả môi trường thế giới.”

Phái đoàn đại diện cho gần 10,000 nạn nhân họp mặt hôm 10.6.2019 để chuẩn bị khởi kiện Formosa vào ngày hôm sau 11.6.2019 tại Đài Loan.

Bà Nancy nói đây là một vụ kiện đặc biệt trong lịch sử: “Đây là một vụ án đầu tiên trong lịch sử: những người đứng ra giúp nạn nhân là các tổ chức ở ngoài nước, nạn nhân thì ở trong nước, còn nơi khởi kiện là ở Đài Loan. Số công ty bị kiện là 18 công ty, rồi có thêm 6 CEO của các công ty đó. Theo luật họ là những người liên đới chịu trách nhiệm, trực tiếp hoặc gián tiếp.”

Bà Nancy cho biết là một số thành viên của Hội đã bí mật sang Việt Nam lập hồ sơ với nạn nhân để tránh sự sách nhiễu của chính quyền.

“Hội làm việc hơn 2 năm nay với các nạn nhân ở Việt Nam để lập hồ sơ với gần 10.000 ngư dân và những người thuộc các ngành nghề khác nhau ở 4 tỉnh này. Khi lập hồ sơ cũng gặp khó khăn do người dân sợ bị trả thù, nên chúng



tôi có đưa các phái đoàn về một cách bí mật.

“10 ngàn người này đều là ẩn danh. Chúng tôi vận dụng nhiều đạo luật khác nhau, nhiều chuyên viên luật đa quốc gia khác nhau.”

Trong thời gian qua các thành viên đến từ 10 nước của Jffv đã mở bốn cuộc vận động gây quỹ ở thành phố Houston, Dallas (bang Texas, Hoa Kỳ), ở Na Uy, và Đan Mạch để hỗ trợ cho vụ kiện này, với kinh phí ban đầu dự trù đến 550,000 đôla.

Trong năm nay, Hội sẽ tiếp tục các hoạt động gây quỹ ở thành phố San Jose, bang California vào tháng 8, và tại thành phố Atlanta, bang Georgia, vào tháng 11. (Nguồn: VOA)

Ngon nển công lý cho Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà và cho thầy giáo Nguyễn Năng Tĩnh!

Ngày 20.6.2019 Giới trẻ, Thiếu nhi Thánh Thể Giáo xứ Mỹ Khánh thấp nển cầu nguyện “CÔNG LÝ CHO DÒNG CHÚA CỨU THỂ THÁI HÀ VÀ CHO THẦY GIÁO NGUYỄN NĂNG TĨNH”.

Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà bị nhà cầm quyền Hà Nội mượn một phần làm bệnh viện, làm công viên! Nay nhà cầm quyền cho đập phá những công trình cũ để xây dựng thêm khiến các Tu Sĩ và Giáo dân Thái Hà phải gửi đơn khiếu nại khẩn cấp!

Thầy giáo Nguyễn Năng Tĩnh bị nhà cầm quyền Nghệ An bắt cóc ngày 29.5.2019 vì tập hát bài “trả lại cho nhân dân” và tham gia các hội nhóm: Bảo vệ sự sống; No U; Quỹ phát triển con

người ...! Nay các luật sư đã được tiếp cận vụ việc và đã gặp thân nhân của thầy giáo Nguyễn Năng Tĩnh.

Những ngọn nến lung linh trước đài Đức Mẹ với ca khúc “Trả lại đây cho nhân dân tôi” vang lên. Xin Mẹ bầu cử cùng Chúa cho chúng con được Quốc thái Dân an, sự thật được tôn trọng. Xin cho các cấp chính quyền biết tôn trọng công lý sự thật, nhân phẩm, nhân quyền, biết dùng quyền lực mà Thiên Chúa đã ban để phục vụ dân nước, hầu xây dựng một đất nước độc lập, tự do, dân chủ đích thực! (Nguồn: GNsP)

Tu sĩ và bà con giáo dân Thái Hà xuống đường gửi Đơn Khiếu Kiện Khẩn Cấp

Liên quan đến dự án xây nhà do UBND Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Hà Nội đang triển khai trên đất của Nhà Thờ Thái Hà - Dòng Chúa Cứu Thế Hà Nội, hôm nay, thứ Năm, 20.06.2019, đại diện các Tu sĩ và bà con giáo dân Thái Hà đã gửi ‘Đơn Khiếu Nại Khẩn Cấp’ đến ông Nguyễn Đức Chung, Chủ tịch UBND Tp. Hà Nội và các nơi có liên quan.

Đơn Khiếu Nại Khẩn Cấp do cha Giuse Trịnh Ngọc Hiền, Bề trên Tu viện, Chánh xứ Thái Hà ký nêu rõ, khu vực đất UBND Phường Quang Trung đang khởi công dự án là đất thuộc quyền sở hữu của Nhà Thờ Thái Hà - Dòng Chúa Cứu Thế Hà Nội và ‘có đủ cơ sở pháp lý chứng minh quyền sử dụng hợp pháp’. Nhà Thờ ‘chưa hề cho, bàn giao hay hiến tặng bất cứ cá nhân hoặc tổ





chức nào sử dụng khu đất này’.

Trong Đơn Khiếu Nại Khẩn Cấp cũng yêu cầu ông Chủ Tịch UBND Tp. Hà Nội với thẩm quyền và trách nhiệm của mình:

“1. Buộc các đơn vị đang thi công ngừng ngay các việc làm vi phạm pháp luật, xâm hại quyền quản lý, sử dụng khu đất trên đây của Giáo xứ Thái Hà.

2. Yêu cầu điều tra làm rõ đơn vị nào đang ngang nhiên thi công trên phần đất thuộc quyền quản lý và sử dụng hợp pháp của chúng tôi và xử lý theo các quy định của pháp luật.

3. Giao lại cho chúng tôi diện tích đất này, để chúng tôi sử dụng vào mục đích Tôn giáo và từ thiện.”

Cha Giuse Trịnh Ngọc Hiền cũng đã uỷ quyền cho cha Giuse Nguyễn Văn Toàn, thầy Phanxicô. X Trần Văn Bắc, một vị đại diện giáo dân (ban chiều có cha Giuse Ngô Văn Kha, Phó Bề Trên Tu viện DCCT Hà Nội) trực tiếp đến các cơ quan chính quyền để gửi Đơn Khiếu Nại Khẩn Cấp.

Cha Giuse Nguyễn Văn Toàn cho biết, Đơn Khiếu Nại Khẩn Cấp đã được gửi trực tiếp qua Phòng Tiếp Dân của UBND, Công an Quận Đống Đa, UBND, Công an Phường Quang Trung. Riêng việc gửi Đơn đến ông Nguyễn Đức Chung, Chủ Tịch UBND Tp. Hà Nội các tu sĩ và bà con giáo dân đã không thể gửi qua Phòng Tiếp Dân (34 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm) dù các tu sĩ và bà con giáo dân đã ghi danh lấy số thứ tự, nhưng đợi cả sáng lẫn chiều vẫn không đến lượt vì cách làm việc quan liêu tại đây. Đơn Khiếu Nại Khẩn Cấp này đã được gửi cho vị Chủ tịch UBND Tp. Hà

Nội qua đường bưu điện (gửi bảo đảm, chuyển phát nhanh).

Chúng tôi Theo dõi, UBND Phường Quang Trung vẫn tiếp tục cho máy xúc, máy ủi thi công trên mảnh đất và che chắn, đưa hoá đồ dự án xây dựng trên mảnh đất Nhà Dòng và Giáo Xứ Thái Hà đang gửi đơn khẩn cấp khiếu nại.

Họa đồ cho thấy UBND Phường Quang Trung có dự án xây dựng ngôi nhà ba tầng trên mảnh đất này (số 7 ngõ 180 Nguyễn Lương Bằng. Dự án có tên: “Xây Dựng Trụ Sở Ban Bảo Vệ và Nhà Sinh Hoạt Cộng Đồng Khu Dân Cư Số 1 Phường Quang Trung”

Các tu sĩ và bà con giáo dân Thái Hà cho biết, nếu UBND Phường Quang Trung vẫn tiếp tục cho thi công trên mảnh đất này, bất chấp Đơn Khiếu Nại Khẩn Cấp, các tu sĩ và bà con giáo dân Thái Hà chỉ còn biết thấp nển cầu nguyện trong ôn hoà để mong tiếng nói của mình được lắng nghe.

Như chúng tôi đã trình bày, vào những năm khó khăn khi Tu viện DCCT Hà Nội chỉ còn cha cố Giuse Vũ Ngọc Bích, nhà cầm quyền Hà Nội đã lấy Tu viện của Dòng và các cơ sở khác trong đó có đất đai. Những năm của thập niên 1990 Quận Đống Đa đã xây ngôi nhà Hội Chữ Thập Đỏ và Phường Quang Trung xây ngôi nhà ‘Bảo Vệ’ (cấp 4 mái bằng, diện tích khoảng 35m) trên đất của Nhà Dòng đối diện với ngôi nhà thờ Giáo xứ, mặc dù khi đó cha cố Giuse Vũ Ngọc Bích và bà con giáo dân Thái Hà đã phản đối việc làm này.

Xin anh chị em tiếp tục cầu nguyện và hiệp





thông với các tu sĩ và bà con giáo dân Thái Hà.
Truyền Thông Thái Hà

Nhà thờ Thái Hà yêu cầu dừng thi công trên đất của Nhà thờ

Trong những ngày 17.19.6.2019, trên phần đất đối diện nhà thờ Thái Hà - hiện do Ủy ban Nhân dân Phường Quang Trung mượn làm trụ sở bảo vệ của phường, chính quyền Hà Nội đã đưa các thiết bị máy móc tối đập phá, san ủi các công trình trên đất, chuẩn bị cho việc xây mới khu vực này nhằm mục đích cưỡng chiếm lâu dài.

Khu đất của Dòng Chúa Cứu Thế phường Quang trung mượn làm trụ sở bảo vệ

Đây không phải là lần đầu, chính quyền TP. Hà Nội bất chấp các qui định của pháp luật, đơn phương lấn chiếm đất đai của các tổ chức tôn giáo, trong đó có đất đai tài sản của Dòng Chúa Cứu Thế tại Thái Hà.

Theo thống kê, hiện có khoảng hơn 100 cơ sở thờ tự của Giáo hội công giáo tại Hà Nội bị cưỡng chiếm với danh nghĩa “mượn” hoặc “thu hồi miện” vào các giai đoạn lịch sử khác nhau. Nhiều cơ sở hiện đang không được sử dụng đúng mục đích như chính quyền cam kết, nhưng không được trả lại. Nhiều nơi đang được sử dụng vào các mục đích kinh doanh hoặc cho thuê kiếm lời.

Trước tình trạng vi phạm pháp luật cách công khai, nhiều lần Giáo hội Công giáo đã lên tiếng đề nghị trao trả lại các tài sản do Giáo hội có quyền quản lý và sử dụng cách hợp pháp, nhưng đều bị từ chối với lý do “không xem xét trả lại”.

Nhà cầm quyền đơn phương đưa máy móc thiết bị giải phóng mặt bằng

Theo cha Giuse Trần Văn Hưng - quản lý tu viện Thái Hà, khu đất chính quyền Hà Nội đang phá dỡ nằm trong tổng số hơn 61.000m2 đất của Nhà Dòng. Nhà Dòng có đầy đủ bằng chứng pháp lý khẳng định quyền quản lý và sử dụng hợp pháp khu đất này.

Về lịch sử khu đất, những năm của thập niên 1990, với danh nghĩa “mượn chỗ để sinh hoạt”, mặc dù cha cố Giuse Vũ Ngọc Bích và bà con giáo dân đã phản đối quyết liệt, nhưng chính quyền Quận Đống Đa đã cố tình xây ngôi nhà Hội Chữ Thập Đỏ và Phường Quang Trung xây ngôi nhà ‘Bảo Vệ’ trên đất của Nhà Dòng đối diện ngôi nhà thờ Giáo xứ

Nhiều lần Nhà Dòng đã gửi đơn đến các cấp chính quyền đề nghị trao trả lại cho giáo xứ và Nhà Dòng để phục vụ đúng mục đích tôn giáo, nhưng không được chấp nhận. Các phần đất lần lượt bị nhà nước biến thành công viên hoặc sử dụng vào các mục tiêu công ích.

Những ngày này, các linh mục và bà con giáo dân giáo xứ Thái Hà đang rất bức xúc. Không ai lại nghĩ rằng, trong bối cảnh việt nam vừa trúng cử ủy viên không thường trực HĐBA Liên Hiệp Quốc, trong lúc các báo cáo về tự do tôn giáo tại Việt Nam không mấy thuận lợi, chính quyền lại ngang nhiên cho người thi công trên mảnh đất của một tổ chức tôn giáo. Nhiều người cho rằng, có thể có một nhóm lợi ích nào đó, đang “té nước theo mưa” nhắm vào ông Chung. (An Dân)



Đâm, cướp tàu cá - Chiến lược của Trung Quốc để độc chiếm Biển Đông

Đêm ngày 9/6, những ngư dân Philippines neo tàu của mình ở gần Bãi Cỏ Rong, thuộc khu vực quần đảo Trường Sa, để nghỉ ngơi sau nhiều ngày đánh bắt vất vả. Khi những ngư dân đang yên giấc, họ bất ngờ bị đánh thức bởi những tiếng quát tháo và đèn chiếu từ một tàu cá khác. Trước khi những ngư dân Philippines ngơ ngác kịp có bất cứ phản ứng nào thì chiếc tàu của họ đã bị tàu cá kia đâm chìm, hất cả 22 ngư dân trên tàu xuống biển.

Đó là câu chuyện mà những ngư dân Philippines kể lại với hãng tin ABS-CBN về cái đêm kinh hoàng khi họ bị tàu cá Trung Quốc đâm chìm và bỏ rơi giữa biển cho đến khi được một tàu cá của Việt Nam đến cứu nhiều giờ sau đó.

Sự việc tàu Trung Quốc đâm chìm tàu cá nước khác ở khu vực Biển Đông không phải là mới. Ngay trước vụ tàu cá Philippines, vào ngày 2/6, một tàu Trung Quốc khác đã cướp một tàu cá Việt Nam ở vùng ngư trường truyền thống gần quần đảo Hoàng Sa đang tranh chấp giữa Việt Nam và Trung Quốc. Vào tháng 3 năm nay, một

tàu cá của ngư dân Quảng Ngãi cũng bị một tàu của Trung Quốc đâm chìm trong khu vực Đá Lồi thuộc quần đảo Hoàng Sa.

Đó chỉ là một vài trong rất nhiều các trường hợp đâm, cướp tàu cá do tàu chấp pháp và tàu cá Trung Quốc thực hiện trong các năm qua với tàu cá của những quốc gia láng giềng ở khu vực Biển Đông. Nhận xét về hiện tượng này, giáo sư Renato Cruz de Castro thuộc trường Đại học De la Salle, Philippines, nói với Đài Á Châu Tự Do:

“Họ đang chuyển dịch hoạt động của họ từ Hoàng Sa ra toàn Biển Đông. Đây là một chiến tranh về tâm lý, gây sức ép lên các nước, cho các nước thấy rằng họ đang áp dụng chính sách đó, nó không phải là một tai nạn.”

Sau sự việc đâm tàu, phía Trung Quốc nói rằng đây là một vụ tai nạn trên biển và thuyền trưởng tàu cá Trung Quốc đã tìm cách cứu các ngư dân Philippines nhưng phải bỏ cuộc vì bị nhiều tàu cá Philippines khác bao vây. Tuyên bố này đã bị phía Philippines bác bỏ.



Chiến lược lâu dài

Sự việc tàu cá Philippines xảy ra vào khi quan hệ giữa Philippines và Trung Quốc đã có những cải thiện đáng kể dưới thời của Tổng thống Rodrigo Duterte, người muốn theo đuổi chính sách thời bình với Trung Quốc. Ông Duterte cũng đã từng tuyên bố sẵn sàng gạt sang bên phán quyết của tòa Trọng tài quốc tế về vụ kiện giữa Philippines và Trung Quốc liên quan đến vấn đề tranh chấp Biển Đông hồi năm 2016.

Thạc sĩ Hoàng Việt, thành viên Quỹ Nghiên cứu Biển Đông, cho rằng Trung Quốc luôn mạnh tay với các nước khi có liên quan đến những vấn đề mà nước này coi là lợi ích cốt lõi, bất chấp quan hệ hai bên nồng ấm ra sao.

“Trung Quốc có tình cảm với bất cứ ai đi chẳng nữa nhưng lợi ích của họ không thay đổi. Việt Nam cũng phải hiểu điều đó. Hồi năm 2011 khi ông Nguyễn Phú Trọng mới đắc cử chức Tổng Bí thư thì ông sang Trung Quốc ký thỏa thuận chung về các nguyên tắc giải quyết tranh chấp trên biển. Năm 2011 xảy ra vụ (Trung Quốc) cắt cáp, năm 2012 cũng cắt cáp, rồi đến năm 2014 Trung Quốc đưa giàn khoan vào vùng thềm lục địa của Việt Nam chẳng hạn thì đường dây nóng giải quyết tranh chấp giữa hai bên theo nguyên tắc coi như là số 0.”

Trung Quốc đã nhiều lần tuyên bố Biển Đông là quyền lợi cốt lõi của mình, cũng tương tự như với Tây Tạng và Tân Cương.

Ngay đối với Philippines, vào tháng 5 vừa qua, Trung Quốc cũng đã điều 93 tàu, gồm tàu chức năng và tàu cá đến khu vực bãi cạn Scarborough của Philippines, xua đuổi các tàu cá của Philippines, trong khi các tàu cá của Trung Quốc ra sức thu hoạch nhiều loài thủy sản, san hô, theo báo cáo của Cục Cảnh sát biển Philippines.

Trong vụ giàn khoan HD 981 hồi năm 2014 mà Trung Quốc điều ra Hoàng Sa, Trung Quốc cũng sử dụng các tàu cá phối hợp với tàu chấp pháp, tàu quân sự, để ngăn chặn các tàu chấp pháp của Việt Nam hoạt động trong khu vực.

Đây là một phần trong chiến lược sử dụng lực

lượng dân quân biển của Trung Quốc trong các năm qua tại các vùng nước tranh chấp.

Theo Hồ sơ Dân quân trên biển của Trung Quốc do các chuyên gia của Việt Nam thuộc Dự án Đại sự ký Biển Đông thực hiện, công bố hồi tháng 4 năm nay: “Trung Quốc sở hữu một lực lượng tàu đánh cá được cho là lớn nhất thế giới. Hàng ngàn ngư dân làm việc trên các tàu đánh cá đó, và trong các ngành nghề có liên quan, đều được đăng ký là một phần của lực lượng dân quân biển.”

Theo hồ sơ này, lực lượng dân quân biển của Trung Quốc được huấn luyện và được điều động để phòng thủ hoặc nâng cao khả năng bảo vệ “quyền và lợi ích hàng hải của Trung Quốc”, hỗ trợ cho hải quân trong thời gian có chiến tranh.

Các tàu cá của ngư dân Trung Quốc được nhà nước hỗ trợ tiền của để đóng tàu vỏ sắt thay vì tàu vỏ gỗ yếu ớt như kiểu cũ. Các tàu được đóng lớn và có thể đi biển hàng tháng trời.

Với đội tàu đánh cá lớn như vậy, những năm qua, Trung Quốc liên tục điều các đội tàu hàng chục cái đi đến những vùng biển xa đang tranh chấp với các nước. Điển hình như hồi năm 2012, Trung Quốc điều đội tàu 29 chiếc tàu cá với hơn 300 ngư dân trong một chuyến đánh bắt dài 18 ngày tới khu vực đá Chữ Thập, đá Su Bi và tránh bão tại đá Vành Khăn ở khu vực quần đảo Trường Sa.

Với những đội tàu hùng hậu, những vụ đâm tàu của tàu cá Trung Quốc, theo nhận định của giáo sư Renato Cruz de Castro, trong tương lai sẽ nhiều hơn và cuối cùng sẽ tạo kết quả như ý của Trung Quốc. Ông nói:

“Nó sẽ làm giảm hoạt động đánh bắt cá trong khu vực. Dần dần các ngư dân sẽ bỏ cuộc. Nó giống như một cuộc chiến tâm lý trên vùng khai thác cá. Nó giống như khủng bố trên biển.”

Phản ứng yếu ớt

Tiếp theo sau những vụ đâm, cướp tàu cá do tàu Trung Quốc thực hiện, chính phủ Việt Nam, Philippines, những nước chịu ảnh hưởng nhiều nhất, đều lên tiếng phản đối chính thức. Tuy nhiên, những phản ứng này theo nhận định của



một số chuyên gia quốc tế là khá yếu ớt.

Tổng thống Philippines Rodrigo Duterte hôm 17/6 tuyên bố rằng vụ đâm tàu cá chỉ là một tai nạn bình thường trên biển mà một số người đã làm cho to lên. Đây cũng là lời giải thích giống với những phát biểu từ phía chính phủ Trung Quốc về vụ việc. Trong khi đó một số quan chức trong chính phủ Philippines cũng đã có những lời phát biểu tương tự. Giáo sư Renato Cruz de Castro cho biết:

“Họ không muốn thay đổi chính sách thời bình hướng tới Trung Quốc. Đã có những nỗ lực từ phía chính phủ Philippines tìm cách nói theo lập trường của Trung Quốc rằng đây là một tai nạn bình thường.”

Tại Việt Nam, những vụ tàu Trung Quốc đâm tàu cá, cướp tàu cá của Việt Nam được công khai trên mặt báo thường cũng nhận được những phản đối chính thức từ phía Bộ Ngoại giao Việt Nam và Hội nghề cá. Tuy nhiên, những cuộc xuống đường của người dân để phản đối Trung Quốc thường bị đàn áp. Truyền thông trong nước và lãnh đạo Việt Nam thường kêu gọi người dân bình tĩnh, không bị kích động và không để tình hình làm xấu đi quan hệ đang tốt đẹp giữa hai nước.

Tại diễn đàn ASEAN, các nước trong khối thường không dám lên tiếng chỉ đích danh Trung Quốc trong vấn đề căng thẳng ở Biển Đông. Những tuyên bố chung của khối thường chỉ nói chung chung. Malaysia và Brunei, hai nước thuộc ASEAN, đồng thời cũng có tranh chấp về chủ

quyền với Trung Quốc ở Biển Đông thường tránh lên án Trung Quốc về vấn đề Biển Đông.

Thạc sỹ Hoàng Việt nhận định: “Việt Nam và các ASEAN biết, nhưng thực lực không mạnh, vị trí trên trường quốc tế không lớn và quá sợ cái oai của Trung Quốc nên không đặt vấn đề này nhiều. Có lẽ giờ là giai đoạn cảnh báo và tìm giải

pháp cho vấn đề này.....”

Hoa Kỳ mới đây đã điều tàu tuần duyên đến đóng tại Nhật Bản. Bà Linda Fagan, Phó đô đốc, Tư lệnh Vùng Thái Bình Dương của Tuần duyên Hoa Kỳ cho biết tuần duyên Mỹ đang theo dõi các hoạt động của dân quân biển Trung Quốc.

Trước đó, Tham mưu trưởng Hải quân Hoa Kỳ John Richardson nói với The Financial Times rằng Mỹ sẽ đối phó với lực lượng dân quân biển của Trung Quốc giống như đối với lực lượng quân sự chính quy.

Tuy nhiên những hành động của Mỹ gần đây tại Biển Đông để đối phó với chiến lược sử dụng dân quân biển của Trung Quốc, theo nhận xét của các chuyên gia, mới chỉ ở giai đoạn bắt đầu, và còn cần thời gian để đánh giá.

Cho đến lúc này, Trung Quốc vẫn tiếp tục gia tăng các hoạt động của lực lượng dân quân biển, trong khi những nước trong khu vực không có phản ứng mạnh. Giáo sư Castro cho rằng, nếu mọi việc vẫn diễn ra theo cách của Trung Quốc thì tình hình chỉ có hướng xấu đi cho các nước nhỏ và có lợi cho Trung Quốc.

“Trung Quốc sẽ gia tăng các hoạt động, đe dọa các ngư dân từ Việt Nam, Philippines, Malaysia hoạt động ở Biển Đông. Các chính phủ không làm gì được và khi ngư dân thấy rằng chính phủ không thể làm gì cho họ thì họ cũng sẽ không ra khơi ở những vùng nước đó nữa.”

nguồn:rfa.org

Người Hồng Kông đứng lên: Bức tranh hoàn hảo

Ngày 16/6/2019, Hongkong đã thống kê được 2 triệu người xuống đường tham gia cuộc biểu tình ôn hòa. Nếu như ở ngày 9/6 là một rừng người màu trắng thì lần này tất cả đều trong trang phục đen. Quân số và tinh thần của người HK đã chính thức được ghi vào lịch sử. Cả thế giới dõi theo HK với biết bao nhiêu hình ảnh cảm động và ngưỡng mộ. Từ sớm Chúa Nhật, trên đỉnh núi Sư Tử cao 495m, băng rôn FIGHT FOR HK đã được treo rất oai phong. 1h chiều, dân chúng từ 18 quận lục tục kéo đến trung tâm Hong Kong. Trước khi chính thức bắt đầu cuộc tuần hành, người ta đi qua Pacific Place dâng hoa tưởng niệm chàng trai anh dũng họ Lương đã “hy sinh” hôm 15/6 trong lúc treo khẩu hiệu cho cuộc biểu tình. ĐHY Trần Nhật Quân và ĐGM phụ tá Hà Chí Thành cùng rất nhiều linh mục tu sĩ cũng hòa trong biển người, để cầu nguyện và ủng hộ nhân dân. Bài hát Sing Halleluia được loan truyền chóng mặt. Mỗi lần xe cứu thương cần đi qua, họ lập tức tự động mở lối nhường đường, một cảnh tượng có lẽ đã làm đốn tim thế giới, đẹp như việc tái diễn hình ảnh ông Môsê rẽ nước đi trên biển Đỏ trong sách Cựu Ước vậy.



Trước làn sóng mạnh chưa từng thấy này, 8h tối đặc khu trưởng Lâm Trịnh Nguyệt Nga công bố xin lỗi và hứa đối thoại cởi mở với người dân. Tảng sáng ngày 17/6, khi phố phường trở lại tĩnh lặng, một lần nữa người ta lại không khỏi thốt lên thán phục khi đường phố sạch quang không cọng rác. Không ai có thể tin nổi có 2 triệu người đã tuần hành qua đây. Đến 10h sáng, vẫn còn lại chừng hơn trăm người, sau khi đối chất ôn hòa với cảnh sát họ di chuyển đến gần nhà khách chính phủ để duy trì tinh thần cuộc biểu tình, trả lại con đường huyết mạch của thành phố để mọi hoạt động xã hội được tiếp tục lưu thông. Học giả và giới trí thức đều nhận định rằng: Chính quyền nhượng bộ, tạm ngưng dự luật dẫn độ đồng nghĩa đã “triệt tiêu” vì việc này sẽ không bao giờ được đưa ra thảo luận nữa dưới thời Lâm Trịnh Nguyệt Nga, nhưng họ lên án sự nhận lỗi của bà là quá chậm trễ. Sau 1 tuần phải đóng cửa vì những tranh cãi tạo thành vết nứt trong xã hội, sáng nay 18/6 văn phòng chính phủ mới thông báo trở lại làm việc bình thường. Như vậy cuộc biểu tình ở HK xem như đã kết thúc, dù người dân HK vẫn còn muốn nhiều hơn nữa. Những yêu cầu sẽ được tiếp tục đề đạt mạnh mẽ cương quyết hơn khi mà “thủ lãnh dù vàng” Hoàng Chí Phong vừa được mãn khám chiều qua. Cậu tuyên bố sẽ đồng hành với các hoạt động đưa thỉnh cầu của người dân HK đối với bà Lâm Trịnh. Có lẽ sau cuộc chiến dân chủ lần này, giải Nobel Hòa Bình sẽ phải được đề cử để trao tặng cho người dân xứ Cảng Thơm. Xin chân thành cảm ơn quý bạn bè ACE gần xa đã quan tâm đến chúng tôi, chia sẻ các bản tin để nhiều người hiểu thêm về xã hội HK và cùng cầu nguyện cho thành phố này. Mọi sự đã trở lại bình thường, căng thẳng chính trị HK đến đây tạm ngưng. HK lại tiếp tục hồi hả với cuộc sống kinh tế, thương mại nhộn nhịp, du lịch. Chúng tôi

cũng không ngoại lệ. Bức tranh Hong Kong vốn đã long lanh như ngọc sáng, giờ đây càng thêm hoàn hảo. Mời bạn hãy đến 1 lần mà xem.

Hong Kong: Hơn 1 triệu người tham gia biểu tình ngày 16/6/2019

CTV Danlambao - Mặc dù chiều thứ Bảy (15/6/2019), Trưởng đặc khu Lâm Trịnh Nguyệt Nga đã tuyên bố tạm hoãn thông qua Dự luật Dẫn độ nhưng người Hong Kong vẫn tiếp tục xuống đường để yêu cầu chính quyền phải rút lại (huỷ bỏ) dự luật này. Ước tính có khoảng 1.4 triệu người trên khắp các ngã đường đổ về khu vực công viên Victoria và chiếm lĩnh khu vực hành chính của đặc khu.

Chiều ngày 15/6/2019, một trung niên 35 tuổi họ Lương sau khi treo biểu ngữ tại toà nhà Pacific Plaza, đối diện trụ sở hành chính đặc khu đã gieo mình từ trên cao xuống.

Thông điệp cuối cùng mà người đàn ông này để lại là:

- Rút lại dự luật Dẫn độ
- Chúng tôi không phải là những kẻ bạo loạn.
- Trả tự do ngay cho những sinh viên đang bị tạm giam.
- Lâm Trịnh Nguyệt Nga từ chức ngay.

Sau cái chết của ông Lương, trên các trang mạng xã hội những băng thông báo biểu tình đã kêu gọi người dân hãy mặc áo đen và mang hoa tưởng niệm người vừa hy sinh.

Cuộc biểu tình bắt đầu vào lúc 2:30 chiều, địa điểm tập trung là khu vực công viên Victoria và sau đó đoàn người biểu tình tiếp tục tràn đến bao vây khu vực hành chính đặc khu.

Hàng trăm ngàn người Hong Kong mặc áo đen, với hoa tươi trong tay đã bước xuống đường để yêu cầu rút lại dự luật Dẫn độ.

Một số cửa tiệm bán hoa tươi và áo đen đã dán thông báo ủng hộ người biểu tình.

Tài trợ cho phong trào chống dự luật dẫn độ
Miễn phí lấy hoa tươi
Chính nghĩa tất thắng
Cố lên!"

Các sinh viên chuẩn bị sẵn những dải ruy băng đen và trắng, xếp hoa giấy cho những người biểu



tình tham gia tưởng niệm ông Lương - người treo biểu ngữ đã quyền sinh trước đó.

Những biểu ngữ khổ lớn với thông điệp “Bảo vệ Hong Kong” (Denfense Hong Kong) được biết bằng tiếng Trung và tiếng Anh đã được treo lên đỉnh Lion Rock Hill tại khu vực Cửu Long và tại sườn đồi ở vịnh Quarry. Còn nhớ năm 2014, khi Phong trào Dù Vàng bùng phát những băng rôn với kích cỡ lớn như thế này cũng đã được treo lên và cảnh sát đã phải cử người đi tháo xuống nhiều lần.

Lúc 8:30 phút tối (giờ Hong Kong), chính quyền đã đăng tải thông cáo đưa ra quan điểm đối với cuộc biểu tình như sau:

Trong ngày chủ nhật của hai tuần vừa qua, người dân đã thông qua cuộc xuống đường biểu tình nhằm biểu đạt ý kiến, chính phủ hiểu rằng cuộc biểu tình của người dân xuất phát từ sự quan tâm và tình yêu nhiệt thành của họ đối với Hong Kong.

Đối với những phương thức biểu đạt ý kiến hòa bình, lý tính của người dân, Đặc khu trưởng Hồng Kông nghe được rất rõ, hơn nữa đồng ý rằng đây chính là tinh thần một mực được tôn trọng lẫn nhau những bất đồng trong một xã hội văn minh, tự do, cởi mở, đa nguyên như Hong Kong. Chính phủ trọng thị và coi trọng những giá trị cốt lõi này của Hong Kong.

Cần nhắc tới những ý kiến bất đồng mạnh mẽ trong xã hội, chính phủ đã ngừng lại công việc của Hội đồng lập pháp đối với dự luật sửa đổi “Luật dẫn độ“, hy vọng rằng nhân dân thì dự luận xã hội có thể nhanh chóng quay trở về với sự bình yên và tránh làm tổn thương cho bất kỳ người nào. Chính phủ xác nhận lại một lần nữa rằng không hề có thời gian biểu cho việc khởi động lại trình tự pháp luật (đối với bộ luật).

Đặc khu trưởng thừa nhận rằng bởi vì công tác chính phủ đã không được thực hiện đầy đủ, đã làm cho xã hội Hong Kong xuất hiện mâu thuẫn và chia rẽ rất lớn, làm cho rất nhiều người dân Hong Kong cảm thấy thất vọng và đau khổ. Vì việc này Đặc khu trưởng gửi lời xin lỗi tới người dân, hơn nữa hứa rằng sẽ dùng thái độ có thành ý nhất, khiêm tốn nhất để tiếp nhận phê bình, tăng cường sửa đổi, nhằm phục vụ cho đông đảo người dân thành phố.

Mặt trận Nhân Quyền và Dân Quyền (Civil Human Rights Front) đã rút lại lời kêu gọi đình công vào thứ Hai tối. Bên cạnh đó, họ kêu gọi người dân Hong Kong chú ý theo dõi sát sao các động thái của chính quyền đặc khu vì có thể dự luật Dẫn độ sẽ lại được mang ra tranh luận tại hội đồng lập pháp trong 12 ngày tới.

Mặt trận Nhân Quyền và Dân Quyền là một tổ chức được thành lập vào ngày 13/09/2002 để thống nhất tiếng nói và sức mạnh của 48 tổ chức xã hội đang hoạt động tại Hong Kong.



Bài “Hát lên mừng Chúa” bất ngờ trở thành bài hát chính thức trong các cuộc biểu tình ở Hương Cảng

Thông tấn xã Reuters trong bản tin ngày thứ Ba 18 tháng Sáu cho biết bài thánh ca “Sing Hallelujah to the Lord” - “Hát lên mừng Chúa” của các Kitô hữu đã bất ngờ nổi lên thành một bài hát chính thức trong các cuộc biểu tình ở Hương Cảng thu hút hàng triệu người trên đường phố nhằm chống lại một dự luật dẫn độ. Các cuộc biểu tình trên khắp thế giới thường hình thành các bài hát chính thức của riêng họ, thường là các bài hát với giai điệu phản kháng và đoàn kết, nhằm mục đích giữ cho đám đông tràn đầy năng lượng và tập trung vào các mục tiêu tranh đấu. Nhưng bài thánh ca đang được hát vang ở Hương Cảng không nằm trong những trường hợp này. Trong tuần qua, bài thánh ca đã được nghe gần như không lúc nào ngơi tại địa điểm biểu tình chính, trước Hội đồng Lập pháp của thành phố, và tại các cuộc tuần hành và thậm chí tại các cuộc đối thoại căng thẳng với cảnh sát. Câu chuyện bắt đầu khi một nhóm sinh viên Công Giáo hát một số bài hát Công Giáo tại địa điểm biểu tình chính, và bài “Sing Hallelujah to the Lord” đã ngay lập tức thu hút đám đông, mặc dù chỉ có khoảng 10% người Hương Cảng theo Kitô Giáo. Edwin Chow, 19 tuổi, chủ tịch của Liên đoàn sinh viên Công Giáo Hương Cảng cho biết, đây là bài được chọn, vì mọi người dễ hát theo, với một thông điệp đơn giản và giai điệu dễ nghe. Các sinh viên đã hát các bài hát này trước hết với hy vọng mang lại một tính cách hợp pháp cho cuộc biểu tình. Các cuộc tụ họp tôn giáo có thể được tổ chức mà không cần phải có giấy phép tại trung tâm tài chính thế giới ở vùng viễn đông này. “Các cuộc hội họp tôn giáo là các trường hợp ngoại lệ, và nó có thể bảo vệ người biểu tình. Nó cũng cho thấy đó là một cuộc biểu tình ôn hòa,” Chow nói. Bài thánh ca đã được Linda Stassen-Benjamin, người Mỹ, sáng tác vào năm 1974 nhân dịp lễ Phục sinh. Năm từ chính của bài hát được lặp đi lặp lại như một vần thơ tứ tuyệt trong một cung bậc trầm, điều này mang lại cho bài hát một không khí trang nghiêm.



Các cuộc biểu tình trong 10 ngày qua phần lớn là các cuộc biểu tình hòa bình mặc dù cảnh sát vào hôm thứ Tư tuần trước đã sử dụng hơi cay và đạn cao su để giải tán đám đông.

“Hãy ngừng bắn, nếu không chúng tôi hát ‘Sing Hallelujah to the Lord’”, các tấm biển phản đối viết như trên đã được giơ lên cao sau khi đạn cao su được bắn ra. Người biểu tình nói rằng các bài hát tôn giáo thường giúp xoa dịu căng thẳng với cảnh sát. Cha Timothy Lam, 58 tuổi, một linh mục Công Giáo tại Grace Church Hương Cảng, là người đã tham dự cuộc biểu tình với các giáo sĩ khác, nhận xét rằng “Nó có tác dụng làm dịu tình hình.” “Cảnh sát có rất nhiều thiết bị, họ rất căng thẳng và đang lòng bắt người. Các sinh viên đã hát bài này để cho thấy họ là những người ôn hòa,” Cha Lam nói thêm. Bà Carrie Lam, hay còn gọi là Lâm Trịnh Nguyệt Nga (林鄭月娥, Lam Cheng Yuet-ngor), là Đặc Khu Trưởng Hương Cảng, đã hoãn việc thảo luận dự luật dẫn độ và xin lỗi trước sự phản đối dữ dội của phe đối lập. Các nhà phê bình cho rằng luật này sẽ làm suy yếu nền tư pháp và pháp trị độc lập của Hương Cảng, được bảo đảm bởi công thức “một quốc gia, hai hệ thống”, được đưa ra khi thuộc địa cũ của Anh bị đặt trở lại thời

kỳ cai trị của Trung Quốc vào năm 1997. Carrie Lam là người Công Giáo và một số người biểu tình cho biết họ nghĩ rằng việc họ hát bài “Sing Hallelujah to the Lord” có thể giúp cho bà “ăn năn trở lại”. Jamie, một sinh viên 18 tuổi không theo Công Giáo, cho biết: “Nói cho cùng, bà ấy cũng là người Công Giáo, và đó là một trong những lý do chính khiến chúng tôi hát bài này.” Nội dung bài Sing Hallelujah to the Lord, tác giả Linda Stassen-Benjamin, 1974

Sing Hallelujah to the Lord
Sing Hallelujah to the Lord
Sing Hallelujah, sing Hallelujah
Sing Hallelujah to the Lord
Sing Hallelujah to the Lord
Sing Hallelujah
Hallelujah
Sing Hallelujah to the Lord
Jesus is risen from the dead
Jesus is Lord of heaven and earth
Jesus is living in His church
Jesus is coming for His own

*Giang Thanh, phóng viên VietCatholic tại
Hong Kong*

Đặng Tự Do

Source: Reuters’ Sing Hallelujah to the Lord’ an unlikely anthem of Hong Kong protests



Khí phách lừng lẫy của một Giám Mục Trung Quốc: thà chịu bách hại, không chịu gia nhập Hội Công Giáo Yêu Nước

Trong cái gọi là “dự án thí điểm” (试点项目), sau thỏa thuận giữa Tòa Thánh và Trung Quốc về việc bổ nhiệm Giám Mục, Hội Công Giáo Yêu Nước đã gia tăng các áp lực mạnh mẽ để buộc Đức Cha Vinh Sơn Quách Hy Cẩm (Guo Xijin - 郭希锦) phải gia nhập Hội này.

Những ai phải sống với cộng sản đều biết cái gì mà nó gọi là “thí điểm” thì nó quyết tâm mù quáng làm cho bằng được, bất kể thủ đoạn. Nói như vậy để có thể hiểu là những áp lực của bọn cầm quyền trên Đức Cha là rất nặng nề.

Tuy nhiên, trong tuyên bố “bằng văn bản” được tường thuật trên Asia News hôm thứ Ba 18 tháng Sáu, Đức Cha khẳng định thà chịu bách hại, nhất quyết không chịu gia nhập Hội Công Giáo Yêu Nước.

Trước Tuần Thánh vừa qua, Ủy ban Tôn Giáo Vụ của tỉnh Phúc Kiến (Fujian - 福建), đã liên tục triệu tập ngài “làm việc” nhiều ngày và đặt điều kiện là phải gia nhập Hội Công Giáo Yêu Nước nếu không ngài không được tham dự lễ Truyền Dầu trong ngày Thứ Năm Tuần Thánh với các linh mục thuộc giáo phận Phúc Ninh (Funin - 福寧) của ngài vì văn phòng tôn giáo và Mặt trận Thống nhất không công nhận ngài là một giám mục.

Cho đến cách đây vài tháng, Đức Cha Vinh Sơn Quách Hy Cẩm vẫn còn là Giám Mục chính tòa giáo phận Phúc Ninh, được Tòa Thánh công nhận, nhưng không được bọn cầm quyền Trung Quốc nhìn nhận.

Giáo phận Phúc Ninh được thành lập vào ngày 11 tháng Tư năm 1946 từ miền Giám Quản Tông



Đức Cha Vinh Sơn Quách Hy Cẩm
(Guo Xijin - 郭希锦)

Tòa Phúc Ninh Phủ (Funingfu - 福寧府) được thành lập trước đó vào năm 1923. Sau khi chiếm được Hoa Lục, năm 1957, bọn cầm quyền Trung Quốc lập ra Hội Công Giáo Yêu Nước (中国天主教爱国会), bọn này đẻ ra nhiều giáo phận ma không được Tòa Thánh công nhận. Trong địa hạt tỉnh Phúc Kiến, họ lập ra cái gọi là giáo phận Mân Đông (Mindong - 闽东话) song song với giáo phận Phúc Ninh.

Theo thỏa thuận tạm thời giữa Tòa Thánh và Bắc Kinh, giám mục trái phép Vinh Sơn Chiêm Tư Lộc (Zhan Si-lu - 詹思禄) của giáo phận Mân Đông trở thành Giám Mục chính tòa Phúc Ninh vào ngày 12 tháng 12, năm ngoái 2018, và Đức Cha Vinh Sơn Quách Hy Cẩm bị buộc nhường chức cho Chiêm Tư Lộc xuống làm Giám Mục Phụ Tá.

Chiêm Tư Lợc bị Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II ra vạ tợệt thông ngày 6 tháng Giêng năm 2000 vì chịu ể cho Hội Công Giáo Yêu Nước tấn phong Giám Mục trái phép. Vạ tợệt thông của Chiêm Tư Lợc ược giải vào ngày 22 tháng 9, 2018, tức là 8 ngày sau khi hai bên ký kết thỏa thuận.

Tuy nhiên, “được ằng chân lân ằng ầu”, giờ đây bọn cầm quyền Trung Quốc chính thức yêu cầu Đức Cha Vinh Sơn Quách Hy Cẩm phải gia nhập Hội Công Giáo Yêu Nước nếu không chúng không công nhận ngài là một giám mục và chức vụ Giám Mục Phụ Tá của ngài là “bất hợp pháp”.

Sau những giằng co, vào ngày thứ Hai Tuần Thánh, Đức Cha Vinh Sơn Quách Hy Cẩm đã ký vào một văn kiện hứa tuân phục Giám Mục bản quyền vừa được Tòa Thánh công nhận là Chiêm Tư Lợc, và tuân thủ luật pháp quốc gia. Sau khi ký vào văn kiện này, Đức Cha Vinh Sơn Quách Hy Cẩm đã được tham dự lễ Truyền Dầu trong ngày Thứ Năm Tuần Thánh với các linh mục của ngài trong tư cách một linh mục.

Gần đây, một mặt bọn cầm quyền Trung Quốc gia tăng áp lực buộc ngài phải gia nhập Hội Công Giáo Yêu Nước; một mặt chúng phao tin đồn nhảm nói rằng ngài đã gia nhập Hội Công Giáo Yêu Nước rồi và cũng đã chấp nhận kế hoạch ba tự cường.

Chính vì thế, ngài đã nhờ thông tấn xã Công

Giáo Asia News ăng một tuyên bố vào hôm thứ Ba 18 tháng Sáu rằng ngài thà bị bách hại với các linh mục thẩm lạng chứ nhất quyết không tham gia vào Hội Công Giáo Yêu Nước và cũng không chấp nhận ba tự cường

Ba tự cường của cộng sản Trung Quốc là:

a) Thứ nhất là tăng cường đồng hóa văn hóa Trung Quốc vào các biểu hiện tôn giáo, loại bỏ các “ảnh hưởng từ nước ngoài”.

b) Thứ hai là “sự ộc lập khỏi ảnh hưởng của nước ngoài”. Đối với Công Giáo điều này có nghĩa là tiến đến việc tấn phong Giám Mục mà không cần sự chuẩn y của Tòa Thánh.

c) Thứ ba là trung thành và tuân theo các chỉ dẫn của Đảng bởi vì Đảng có chức trách “hướng dẫn” các tôn giáo và phải “giữ vững vai trò lãnh đạo trong tất cả các hoạt động tôn giáo”.

Giáo Phận Phúc Ninh có hơn 90,000 người Công Giáo. Trong số này, ít nhất 80,000 tín hữu thuộc về Giáo hội thẩm lạng, được phục vụ bởi 57 linh mục, 200 nữ tu, 300 giáo dân trong các tu hội đời và hàng trăm giáo lý viên giáo dân. Trong khi đó, chỉ có 12 linh mục thuộc cộng đồng chính thức được bọn cầm quyền Trung Quốc nhìn nhận.

Source: Asia News

Msgr. Guo Xijin: Persecution is preferable to joining the Patriotic Association



Tín Thế Giới

Ủy ban điều trần xem xét cuộc đàn áp Kitô giáo trên khắp thế giới

Các Kitô hữu vẫn tiếp tục là nhóm tôn giáo bị đàn áp nhất trên thế giới! - và do đó xứng đáng với phiên điều trần đặc biệt này tập trung vào họ”, theo Dân biểu Christopher Smith, R.New Jersey, đồng chủ tịch Ủy ban Nhân quyền Tom Lantos, người đã tiến hành phiên điều trần.

Các diễn giả tại phiên điều trần tại Washington, D.C. ngày 27 tháng 6 về cuộc đàn áp chống lại các Kitô hữu bởi các chính phủ trên toàn thế giới đã than phiền về việc thiếu hành động của nhiều quốc gia, nhưng đồng thời cũng lưu ý những cải tiến đã được thực hiện bởi một vài quốc gia trong số họ.

“Các Kitô hữu vẫn tiếp tục là nhóm tôn giáo bị đàn áp nhất trên thế giới! “và do đó xứng đáng với phiên điều trần đặc biệt này tập trung vào họ”, theo Dân biểu Christopher Smith, R.New Jersey, đồng chủ tịch Ủy ban Nhân quyền Tom Lantos, người đã tiến hành phiên điều trần.

Đánh giá của dân biểu Smith đã được xác nhận bởi Sam Brownback, đại sứ Hoa Kỳ về tự do tôn giáo. “Các Kitô hữu phải đối mặt với sự sách nhiễu phổ biến nhất thuộc bất kỳ nhóm tôn giáo nào. Họ đã bị nhắm mục tiêu tại 144 quốc gia trên toàn cầu”, đại sứ Brownback cho biết.

Phiên điều trần diễn ra chưa đầy một tuần sau khi công bố báo cáo thường niên của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ về tự do tôn giáo trên toàn cầu. Một diễn đàn được biết đến như là “diễn đàn của các vị Bộ trưởng” về tự do tôn giáo sẽ được tổ chức vào tháng 7, với 115 quốc gia trong danh sách được mời, theo đại sứ Brownback.

“Ở Iran, nhiều người hao mòn trong tù chỉ vì thực hiện quyền tự do thờ phượng cơ bản, cũng như thực hành và giảng dạy đức tin của họ”, đại sứ Brownback nói. “Tại Nicaragua, các nhà lãnh đạo tôn giáo báo cáo sự giám sát liên tục, sự hăm dọa thị uy và các mối đe dọa” cũng như “các vụ đánh đập và bạo hành giữa ban ngày ban mặt” bởi các lực lượng của chính phủ.



Trung Quốc đã xuất hiện trong phiên điều trần bởi vì ước tính có khoảng 100 triệu Kitô hữu ở nước này, theo Thomas Farr, Chủ tịch của Viện Tự do Tôn giáo, một tổ chức phi chính phủ hoạt động nhằm đạt được sự chấp nhận toàn cầu về tự do tôn giáo.

“Trung Quốc đang cố gắng cắt đứt sự phát triển của Kitô giáo và các tôn giáo khác bằng cách cắt đứt kênh liên lạc “ngăn chặn việc giáo dục tôn giáo cho trẻ em”, thông qua một đạo luật tuyên bố rằng không người nào dưới 18 tuổi được phép tiếp cận với giáo dục tôn giáo dưới mọi hình thức bởi bất kỳ một người nào, ông Farr cho biết. Những người giảng dạy “cũng phải tuyên bố rằng những giáo huấn của họ phù hợp với triết lý của chính phủ Trung Quốc và ủng hộ Đảng Cộng sản Trung Quốc”.

Ông Farr sau đó đã chỉ trích Vatican vì sự tán thành của họ với chính phủ Trung Quốc. “Về Vatican, xin lỗi vì đã cười thầm, nhưng để nói điều đó một cách tốt đẹp nhất có thể, tôi rất bối rối về cách thức Vatican kết luận về thuận này”, ông Farr nói. “Tôi sợ rằng đây chính là một sự trở lại với chính sách đối ngoại của Vatican trước khi ĐGH Gioan Phaolô II xuất hiện, vốn được gọi là chính sách thực dụng ‘Realpolitik’, nhưng đó là một chính sách với mục đích là sự bồi thường của đối phương, một sự thất bại trong việc hiểu được những tội ác của chủ nghĩa cộng sản”.

Ông cho biết thêm, “Việc chỉ cần ký một thỏa

thuận vốn cho phép Bắc Kinh tham gia vào việc lựa chọn các giám mục Công giáo - các tín hữu Công giáo phải có các giám mục - là một ý tưởng rất tồi tệ về bề ngoài. Tôi không có những thông tin nội bộ, nhưng tôi hy vọng Vatican sẽ đánh giá không chỉ thỏa thuận này mà còn cả những gì được cho là bước tiếp theo "việc công nhận Bắc Kinh là thủ đô của Trung Quốc".

Vài phút sau đó, ông Farr, trước đây là giám đốc của Dự án Tự do Tôn giáo tại Trung tâm Tôn giáo, Hòa bình & Thế giới của Đại học Georgetown ở Washington, đã rút lại những lời nhận xét đó.

"ĐTC Phanxicô đã mạnh dạn lên tiếng đối với cuộc đàn áp tôn giáo liên quan đến tất cả mọi người. Những lời nhận xét của tôi đó là về bộ ngoại giao của Vatican" và "năng lực của họ để đi theo hướng họ muốn đi thay vì đường hướng mà đất nước (ở phía bên kia của các cuộc đàm phán) cần hướng tới", ông Farr nói. "Các nhà ngoại giao xung quanh ĐTC đã dẫn Vatican đi sai hướng. Họ là những người vô cùng tài năng, và những Giáo sĩ hết sức tận tụy. Họ chỉ nhận thức sai điều này".

Vatican đã mô tả "hiệp ước" như là một thỏa thuận tạm thời, mà các quan chức Giáo hội và Trung Quốc đã ký kết vào tháng 9 năm ngoái. Vatican đã không công bố nội dung văn bản của thỏa thuận cũng như không cung cấp chi tiết về những điều mà nó đòi hỏi. Tin tức cho biết thỏa thuận sẽ phác thảo những thủ tục rõ ràng để đảm bảo các giám mục Công giáo được bầu bởi cộng đồng Công giáo ở Trung Quốc và được ĐGH phê chuẩn trước khi được bổ nhiệm.

Trong phiên điều trần, Sri Lanka cũng đã nhận được một sự tập trung chú ý. Một loạt các vụ đánh bom phối hợp xảy ra vào dịp lễ Phục sinh năm nay đã làm thiệt mạng 259 người. Các tín hữu Công giáo được thông báo rằng "không nên đến nhà thờ vì sự an toàn của họ. Một số nhà thờ của họ được bảo vệ bởi các thành viên của quân đội", ông Brown Brownback nói, và đồng thời cho biết rằng "họ rất tức giận trước chủ đích của chính phủ".

Lần đầu tiên, Pakistan đã bị Bộ Ngoại giao



Hoa Kỳ trích dẫn là "quốc gia cần được quan tâm đặc biệt", theo tham luận viên Nadine Maenza, phó Chủ tịch Ủy ban Tự do Tôn giáo Quốc tế Hoa Kỳ, người cho biết rằng bà muốn thấy sự chỉ định này cần phải tiếp tục.

"Bốn mươi người đang phải chịu án tử hình ở Pakistan" do luật băng bó của nước này, bà Maenza nói. "Họ đã chứng kiến việc vũ khí hóa các luật này cùng với những vấn đề mà chúng đã gây ra cho đất nước".

Ấn Độ, nơi giáp ranh với cả Pakistan và Trung Quốc, cũng xứng đáng với tình trạng tương tự, theo tham luận viên David Curry, chủ tịch của tổ chức 'Open Door USA', một phái bộ phi hệ phái ủng hộ các Kitô hữu bị đàn áp tại hơn 70 quốc gia nơi mà Kitô giáo bị ngăn cản hoặc bị áp bức về mặt xã hội hoặc pháp lý.

Trong xếp hạng các quốc gia đàn áp Kitô hữu của tổ chức của mình, Ấn Độ đứng vị trí thứ 10 trong danh sách", ông Curry nói. "Khi quý vị có các quốc gia chẳng hạn như Iran ở vị trí thứ 9 và Syria ở vị trí thứ 11, điều đó sẽ cho quý vị biết về mức độ của cường độ" của việc đàn áp tôn giáo ở Ấn Độ.

Giữa bối cảnh của những tin tức tồi tệ, đại sứ Brownback đã đề cập đến một tin tức tốt lành.

Các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất "đã thực hiện một hoạt động đột phá trong năm nay khi họ tổ chức chuyến viếng thăm đầu tiên của Giáo Hoàng trên bán đảo Ả Rập", ông Brownback nói.

“Và tại Uzbekistan “một trong những quốc gia mà chúng tôi đã cộng tác một cách rất chặt chẽ”, ông Brownback ghi nhận - “họ đã phóng thích 13.000 tù nhân chính trị và tôn giáo... Họ đã ghi nhận thêm một số nhà thờ và hiện đang có một đạo luật về tự do tôn giáo mà họ hiện đang xem xét”. (Minh Tuệ) (theo Crux)

Tân Tổng thư ký Caritas quốc tế

Một người Pháp gốc Ấn độ đã được bầu làm tân Tổng thư ký tổ chức Caritas quốc tế, đó là Ông Aloysius John.

Ông John đã được bầu lên hôm 28.5 vừa qua, ngày chót trong đại hội thứ 21 của Caritas quốc tế ở Roma và kế nhiệm ông Michel Roy, người Canada, vừa mãn hai nhiệm kỳ tổng cộng là 8 năm.

Ông Aloysius John năm nay 62 tuổi có gia đình và 3 người con, và từng làm giám đốc phân bộ phát triển cơ chế và khả năng xây dựng của Caritas quốc tế.

Trước đó, Đại hội đã tái cử ĐHY Luis Antonio Tagle, TGM Manila Philippines, trong chức vụ Chủ tịch Caritas quốc tế.

Trong tuyên ngôn chung kết sau đại hội 4 năm 1 lần, tất cả các thành viên Caritas quốc tế đã tái khẳng định quyết tâm “xây dựng một thế giới trong đó Thiên Chúa được nhìn nhận như tình thương, công lý và hòa bình; và trong đó tình liên đới bao trùm, ôm ấp tất cả mọi người, và làm sao để không còn những người bị gạt ra



ngoài lề, bị khai thác hoặc lạm dụng”, trong thế giới ấy mọi người được sống trong phẩm giá và toàn thể công trình sáng tạo của Chúa được gìn giữ như căn nhà chung của nhân loại”.

Tổ chức Caritas quốc tế quy tụ 165 tổ chức Caritas quốc gia. Đại diện cho GHCG Việt Nam tham dự đại hội vừa qua là Đức Cha Tôma Aquino Vũ Đình Huệ, GM giáo phận Bùi Chu, Chủ tịch Ủy ban bác ái xã hội thuộc HĐGM Việt Nam (G. Trần Đức Anh OP - Vatican)

Trao giải thưởng Hoà bình Thế giới Pax Christi 2019

Tối thứ Tư, ngày 26.6, Giải Hòa bình Thế giới Pax Christi 2019 được trao cho Các Luật sư châu Âu ở Lesbos.

Pax Christi là một phong trào hòa bình Công giáo quốc tế với 120 tổ chức thành viên trên toàn thế giới nhằm thúc đẩy hòa bình, tôn trọng nhân quyền, công lý và hòa giải trên toàn thế giới. Giải thưởng được trao cho các cá nhân và tổ chức, những người có lập trường vì hòa bình, công bằng và bất bạo động ở nhiều khu vực khác nhau trên thế giới.

Các Luật sư châu Âu ở Lesbos là một trong số rất ít những nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ pháp lý trên đảo Lesbos của Hy Lạp, được thành lập vào tháng 6 năm 2016 bởi “Hội đồng Tòa án và các Hội Luật Châu Âu” (CCBE) và Hiệp hội luật sư Đức (DAV). Các tổ chức này đại diện cho các toà án và các hội luật của 32 quốc gia thành viên và 13 quốc gia liên kết và các quan sát viên khác trên khắp châu Âu, với hơn một triệu luật sư châu Âu.

Kể từ đó, cùng với một đội ngũ nhỏ nhân viên thường trực, gần 150 luật sư tình nguyện giúp người tị nạn đã hỗ trợ pháp lý miễn phí cho hơn 9.000 người, hầu hết đến từ Syria, Iraq hoặc Afghanistan.

Các luật sư Châu Âu ở Lesbos đã viết thông cáo nhân dịp nhận giải này rằng: “Chúng tôi hết sức vui mừng vì công việc của chúng tôi nhằm duy trì sự thượng tôn pháp luật, bảo vệ quyền con người và đảm bảo quyền tiếp cận công lý cho những người tị nạn trên đảo Lesbos đã được

ghi nhận theo cách này và hy vọng rằng nó sẽ giúp nâng cao nhận thức về tầm quan trọng trong việc đảm bảo cho người tị nạn có thể tiếp cận sự hỗ trợ pháp lý trong tiến trình thủ tục tị nạn của họ.” (Văn Yên, SJ - Vatican)



Để giải quyết nạn đói và tình trạng mất an ninh lương thực

Hôm qua thứ Năm 27 tháng 6, ĐTC Phanxicô đã phát biểu với khoảng 500 tham dự viên tham gia Hội nghị chung lần thứ 41 của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc (FAO) có trụ sở tại Roma.

Hôm thứ Năm 27.6, ĐTC Phanxicô đã kêu gọi sự hợp tác của tất cả mọi người để giải quyết “những tai họa của nạn đói và tình trạng mất an ninh lương thực” trên thế giới, mà nguyên nhân, theo Ngài, nằm ở việc thiếu tinh thần bác ái, thiếu sự quan tâm và ý chí chính trị xã hội.

Hoan nghênh khoảng 500 tham dự viên tham gia Hội nghị chung lần thứ 41 tại Vatican của Tổ chức Nông nghiệp Liên hợp quốc (FAO) có trụ sở tại Rome, ĐTC Phanxicô đã thu hút sự chú ý đặc biệt đến hai Mục tiêu phát triển bền vững đầu tiên của Chương trình nghị sự 2030 “không nghèo nàn” và “không đói kém”.

Phát biểu với nhóm bằng tiếng Tây Ban Nha bản ngữ của mình, vị Giáo hoàng người Argentina đã kêu gọi việc giải quyết các nguyên nhân cơ bản

của việc thiếu thực phẩm và việc tiếp cận với nước uống. ĐTC Phanxicô đổ lỗi thảm kịch này cho “việc thiếu tinh thần bác ái, thiếu sự quan tâm về phía nhiều cá nhân và thiếu một ý chí chính trị xã hội ít ỏi để tôn vinh các nghĩa vụ quốc tế”.

Việc thiếu thực phẩm và nước, ĐTC Phanxicô chỉ ra, không phải là vấn đề nội bộ và duy nhất của các quốc gia nghèo nhất và dễ bị tổn thương nhất, mà là mối bận tâm của mỗi chúng ta. Ngài cho biết rằng trách nhiệm thuộc về tất cả chúng ta trong việc làm tăng hoặc giảm bớt nỗi khổ đau của nhiều anh chị em của chúng ta, những người đau kêu khóc trong tuyệt vọng, mà chúng ta được mời gọi để lắng nghe tiếng kêu khóc của họ.

Một cách thức để chống lại nạn đói và tình trạng mất an ninh lương thực, ĐTC gợi ý, đó chính là giảm bớt việc lãng phí thức ăn và nước uống. Điều này, theo ĐTC Phanxicô, kêu gọi việc tăng cường nhận thức đối với vấn đề và ý thức trách nhiệm xã hội lớn hơn, đồng thời gọi đó là một hành động làm chứng để thế hệ trẻ sẽ truyền lại cho các thế hệ tương lai ngõ hầu “bi kịch xã hội này không còn có thể được dung thứ”.

Thu hút sự chú ý đối với “mối liên hệ rõ ràng giữa sự bất ổn môi trường, tình trạng mất an ninh lương thực và các phong trào di cư”, ĐTC Phanxicô nhấn mạnh rằng con số những người tị nạn gia tăng trên khắp thế giới trong những năm gần đây cho thấy vấn đề của một quốc gia cũng chính là vấn đề của cả gia đình nhân loại.

Vì lý do này, ĐTC Phanxicô nói, sự phát triển nông nghiệp cần được thúc đẩy ở những khu vực dễ bị tổn thương nhất, tăng cường khả năng phục hồi và bền vững của đất đai. ĐTC Phanxicô cho biết điều này có thể đạt được, một mặt, bằng cách đầu tư vào việc phát triển công nghệ, và mặt khác, bằng cách đưa ra các chính sách phát triển dựa trên sự đổi mới và tinh thần liên đới.

ĐTC Phanxicô kêu gọi các chính phủ, các doanh nghiệp, các học viện, các tổ chức xã hội dân sự và cá nhân hỗ trợ và hợp tác với FAO và các tổ chức quốc tế khác để đảm bảo rằng tất cả mọi người, đặc biệt là những người nghèo nhất, được tiếp cận với các mặt hàng cơ bản.

Về vấn đề này, ĐTC Phanxicô tái khẳng định



cam kết của Tòa Thánh trong nỗ lực toàn cầu nhằm xóa bỏ nạn đói trên toàn thế giới và đồng thời đảm bảo một tương lai tốt đẹp hơn cho hành tinh của chúng ta cũng như cho toàn thể nhân loại.

FAO, vốn đi đầu trong các nỗ lực quốc tế chống lại nạn đói trên thế giới, được đại diện tại buổi hội kiến ĐGH, trong số những nhân vật khác, bởi Tổng giám đốc sắp mãn nhiệm, ông Jose Graziano da Silva, cũng như người kế nhiệm của ông, ông Qu Dongyu của Trung Quốc, người sẽ nhậm chức vào ngày 1 tháng 8 sắp tới. (Minh Tuệ)

Tổng thống Irak chào mừng ý muốn viếng thăm của ĐTC

Tổng thống Irak, Ông Barham Salih, chào mừng ước muốn của ĐTC viếng thăm Irak và gọi đây sẽ là một biến cố có tầm quan trọng lịch sử.

Phủ Tổng thống Irak cho biết như trên hôm 13.6.2019, cùng ngày Tổng thống Salih tiếp kiến ĐHY Louis Raphael Sako, Thượng Phụ giáo chủ Công Giáo Candê.

Trước đây, nhiều lần ĐTC lấy làm tiếc vì chưa thể viếng thăm Irak do tình trạng an ninh tại đây, nhưng hôm 10.6 vừa qua, ngài đã công khai bày tỏ ý chí viếng thăm Irak vào năm 2020 tới đây. Lời tuyên bố của ĐTC đã gây phấn khởi nơi nhân dân Irak, nhất là các tín hữu Kitô tại nước này.

Kitô hữu là dân Irak bản xứ

Trong buổi tiếp kiến ĐHY Sako, Tổng thống

Salih đã chào mừng ước muốn của ĐTC và bắt đầu thảo luận về công cuộc chuẩn bị. Ông cũng nhấn mạnh rằng các tín hữu Kitô là "dân bản xứ" của Irak đã góp phần quan trọng vào việc phát triển văn hóa của đất nước.

Số tín hữu Kitô tại Irak liên tục suy giảm từ sau năm 2003 khi quân đội Mỹ và đồng minh bắt đầu tấn công Irak và sau đó là cuộc chiến của lực lượng gọi là "Nhà nước Hồi giáo IS"

Mỹ tịch thu 16 tấn ma túy trị giá hơn một tỷ USD

Nhà chức trách Mỹ cho biết đây là một trong những vụ thu giữ ma túy lớn nhất lịch sử nước này. 16 tấn cocaine, có giá trị ước tính một tỷ USD, ngày 18.6 được tìm thấy trong 7 container trên tàu chở hàng MSC Gayane đậu tại cảng Packer Marine Terminal của Philadelphia. Con tàu đang chuẩn bị rời cảng để tới châu Âu. Trước đó, nó đã đi qua các cảng Chile, Panama và Bahamas.

"Đây là một trong những vụ tịch thu ma túy lớn nhất lịch sử nước Mỹ", William McSwain, luật sư tại quận Đông Philadelphia, viết trên Twitter. "Thủy thủ đoàn đã bị bắt và đối mặt với các cáo buộc liên bang".

Những hình ảnh được truyền thông địa phương đăng tải cho thấy rất nhiều phương tiện của Cơ quan Hải quan và Biên phòng Mỹ xuất hiện ở cảng Packer Marine Terminal và 4 đặc vụ đã lên tàu MSC Gayane.

Nhà chức trách Mỹ hồi tháng ba tịch thu 1,5 tấn cocaine tại cảng Newark, New York. Đây là số ma túy lớn nhất tịch thu được ở cảng này trong vòng 25 năm. Theo một báo cáo năm 2018, Cơ quan Phòng chống Ma túy Mỹ (DEA) cho biết lượng cocaine được sử dụng tại Mỹ vẫn tiếp tục tăng trong năm 2016 và 2017. 93% số ma túy đến từ Colombia, 4% đến từ Peru. Số vụ chết vì sử dụng ma túy quá liều mỗi ngày tại Mỹ năm 2017 đã lên tới 197 người. (Theo AFP)

Indonesia có thêm một đại học Công giáo

Ngày 26.05 vừa qua, Bộ trưởng Giáo dục của Indonesia đã khánh thành một trường đại học

Công giáo trên đảo Flores, là nơi có đông người Công giáo nhất tại Indonesia. Đại học này sẽ do giáo phận Ruteng điều hành.

Indonesia là quốc gia Hồi giáo lớn nhất thế giới, trong đó chỉ có 8 triệu Kitô hữu trên tổng số 230 triệu dân. Trước đây, nước này được biết đến với tinh thần khoan dung, nhưng trong những năm gần đây, nước này trở nên khó khăn đối với Kitô hữu, đặc biệt đối với các linh mục. Do đó việc thành lập một đại học Công giáo tại quốc gia này là điều vô cùng quan trọng.

Trong lễ khánh thành, Bộ trưởng Mohamed Nasir nhấn mạnh rằng qua việc thành lập đại học này, Giáo hội Công giáo và chính quyền địa phương quan tâm đến việc phát triển giáo dục trong vùng. Ông cũng cho biết, chính quyền trung ương khuyến khích phát triển đại học để tất cả các người trẻ được có nền giáo dục chất lượng, đặc biệt là cổ vũ sự bao dung và chống chủ nghĩa cực đoan.

Đức cha Silvestro San, giám quản tông tòa của giáo phận Ruteng, nhấn mạnh rằng đại học là trách nhiệm của Giáo hội trong việc giáo dục các thế hệ tương lai và trợ giúp các chương trình để cải tiến chất lượng về nguồn nhân lực.

Cha John Boylon, hiệu trưởng của đại học cho biết, cộng đoàn Công giáo đã chờ đợi rất lâu để có một đại học.

Đại học Công giáo mới có khoảng 4000 sinh viên, với 80% các em đến từ các gia đình nghèo.



Indonesia được các nhà truyền giáo người Hà Lan và Bồ Đào Nha truyền giảng Tin Mừng và các trường và cơ sở y tế Công giáo hiện diện trên khắp nước. Tại đây có 8 đại học Công giáo, chưa kể đại học mới Flores. Việc thành lập một đại học Công giáo trong bối cảnh Kitô giáo đang gặp khó khăn bách hại tại Indonesia chứng tỏ rằng Giáo hội Công giáo vẫn tiếp tục hoạt động mục vụ giữa rất nhiều khó khăn.

Năm 2018, ngân hàng Vatican chỉ lời được 17,5 triệu Euro

Trong năm 2018, Ngân hàng Vatican, quen gọi là "Viện Giáo Vụ" (IOR), lời được 17 triệu 500 ngàn Euro, mặc dù thị trường tài chính giao động mạnh mẽ.

Kết quả này cho thấy có sự giảm sút tiền lời là 14 triệu 400 ngàn Euro so với số lời 31 triệu 900 ngàn Euro trong năm 2017 trước đó.

Những con số trên đây được ghi trong phúc trình thường niên của Ngân hàng Vatican công bố hôm 11.6 vừa qua. Theo đó, trong năm ngoái, ngân hàng này đã phục vụ gần 15 ngàn khách hàng (14.953) có nguồn tài chánh là 5 tỷ Euro, tức là giảm 300 triệu Euro so với năm 2017. Trong ngân khoản vừa nói của các khách hàng có 3 tỷ 200 triệu Euro là tiền tiết kiệm họ ký thác nơi Viện Giáo Vụ. Phúc trình cho biết do những con số thị trường tài chánh, lãi suất vẫn còn rất thấp. Trong tiến trình giảm bớt các chi phí, ngân hàng Vatican đã giảm bớt chi phí xuống còn 16 triệu Euro, so với 18 triệu 700 ngàn Euro hồi với năm 2017.

Trong năm 2018, ngân hàng Vatican tiếp tục thực hiện các cuộc đầu tư nhằm hỗ trợ sự phát triển của các nước nghèo nhất, tôn trọng những chọn lựa phù hợp với việc thực hiện một tương lai lâu bền cho các thế hệ tương lai. Ngoài ra ngân hàng cũng góp phần thực hiện nhiều hoạt động có lợi ích xã hội, qua những hiến tặng tài chánh, hoặc với những điều kiện dễ dàng cho sử dụng các bất động sản thuộc ngân hàng vào những mục tiêu xã hội.

Trong những năm qua, ngân hàng Vatican đã thực hiện một tiến trình cải tổ sâu rộng theo các tiêu chuẩn quốc tế, đặc biệt nhằm bài trừ nạn rửa



tiền. Tất cả các tài khoản của các khách hàng đều được thanh lọc và có một số tài khoản bị đóng (Rei 11.6.2019) (G. Trần Đức Anh OP)

Quốc hội Mêhicô bác bỏ dự luật hợp pháp phá thai và hôn nhân đồng tính

Một phần trong sáng kiến cải cách hiến pháp, đang tìm cách hợp pháp hóa phá thai và hôn nhân đồng tính ở Mêhicô, đã không được cơ quan lập pháp của quốc gia thông qua.

Dự luật bình đẳng giới tính đã được tranh luận và phê duyệt ở cả hai viện của Quốc hội Mêhicô ngày 23.05. Dự luật đó yêu cầu một nửa nhân sự làm việc trong các dịch vụ xã hội là phụ nữ.

Bác bỏ quyền phá thai và hôn nhân đồng tính. Porfirio Muñoz Ledo, chủ tịch Hạ viện và là thành viên của Phong trào Tái sinh Quốc gia, đã đề xuất rằng dự luật thiết lập quyền phá thai và hôn nhân đồng tính. Tuy nhiên, những đề xuất này không được đưa vào phiên bản cuối cùng của dự luật vì không được ủng hộ rộng rãi.

Dự luật cần ít nhất 17 bang phê chuẩn để có hiệu lực.

Rodrigo Iván Cortés, chủ tịch của phong trào Mặt trận Quốc gia vì Gia đình, nhận xét rằng “sáng kiến của Porfirio Muñoz Ledo là Hộp Pandora, vì dưới bề tiền của sự bình đẳng giới tính, những gì nó đưa ra là những yếu tố của một

tâm thức giữa thai và lý thuyết về giống thậm chí mạnh mẽ hơn”. Ông cũng cho biết: “Đối với Mặt trận Quốc gia vì Gia đình, chúng tôi đang có một chiến dịch để nói với Muñoz Ledo rằng Mêhicô không cần thêm văn hóa của cái chết. Mêhicô không cần các ý thức hệ thực dân, được áp đặt lên nó, ví dụ như giới tính. Những gì Mêhicô cần là một nền văn hóa sự sống và gia đình”.

Kỷ lục Women’s World Cup: Mỹ thắng Thái Lan 13 bàn không gỡ

Cầu thủ Megan Rapinoe, đội trưởng của đội tuyển nữ Hoa Kỳ ăn mừng cùng đồng đội trong trận thắng đội tuyển nữ Thái Lan với tỷ số 13. 0. (Hình: Robert Cianflone/Getty Images)



REIMS, Pháp - Hôm Thứ Ba, 11 Tháng Sáu, đội tuyển bóng đá nữ của Hoa Kỳ gặp đội tuyển Thái Lan trong trận đầu tiên của bảng F, giải Vô địch Thế Giới Bóng Đá Nữ (Women’s World Cup) diễn ra tại sân vận động Auguste.Delaune Stadium ở Reims, thuộc miền Đông nước Pháp.

Đội Mỹ đang là đương kim vô địch Women’s World Cup 2015 nên là đây là một đội đáng đề chừng. Tuy vậy, không ai có thể đoán được kết quả của trận đấu này.

Vào phút thứ 12 của trận đấu, đội Mỹ ghi bàn thắng đầu tiên. Sau đó lần lượt ghi thêm 12 bàn vào lưới đội Thái Lan. Bàn thắng thứ 13 được ghi vào phút thứ 87 của trận đấu.

Trong lịch sử của World Cup nữ, đây là trận đấu “một chiều” duy nhất từ trước đến nay, với 13 bàn không gỡ.

Trong trận đấu này, riêng nữ cầu thủ Alex Morgan đã lần lượt ghi được 5 bàn trong tổng số 13 bàn của đội tuyển Mỹ.- Thiện Lê

Tín Giáo Hội

Giáo hội Indonesia, những cơ hội và thách thức

Với gần 90% dân số theo Hồi giáo tại một đất nước hơn 260 triệu người, Indonesia là quốc gia có số tín hữu Hồi giáo đông nhất thế giới. Tuy nhiên, Indonesia không tuyên bố là một quốc gia Hồi giáo.

Ngày 11 tháng 6 vừa qua, các giám mục Indonesia đã đến Roma để viếng mộ hai thánh Phêrô và Phaolô và thăm Toà Thánh trong chuyến viếng thăm Ad Limina. Nhân dịp này, chúng tôi xin gửi đến quý vị một vài nét về Giáo hội Công giáo tại Indonesia.

Đất nước Indonesia rộng 1 triệu 900 ngàn kilômét vuông với dân số khoảng 262 triệu người theo thống kê năm 2017. Xét theo tỉ lệ phần trăm theo tôn giáo thì Hồi giáo chiếm đa số với 88%, Kitô giáo khoảng 10% trong đó chỉ 3,12% Công giáo. Và một thiểu số còn lại theo Ấn giáo, Phật giáo và đạo thờ vật linh. Với số tín hữu Hồi giáo như thế, Indonesia là nước có số người theo Hồi giáo đông nhất thế giới.

Theo thống kê năm 2016, số tín hữu Công giáo ở Indonesia khoảng 8 triệu, thuộc 5 giáo tỉnh và 1 giáo hạt quân đội. Chủ tịch HĐGM Indonesia là Đức Cha Ignatius Suharyo Hardjoatmodjo, TGM giáo phận Jakarta.

Sơ lược lịch sử

Công cuộc loan báo Tin Mừng trên quần đảo Indonesia bắt đầu với các tàu buôn của người Bồ Đào Nha và người Hà Lan vào thế kỷ 16. Năm 1534 những người Bồ Đào Nha thiết lập việc truyền giáo Công giáo tại đảo Maluku, đến năm 1546, thánh Phanxicô Xaviê đã viếng thăm các

đảo Sulawesi và Maluku. Đến cuối thế kỷ 16, người Hà Lan đến và truyền giáo Tin lành Calvin.

Công giáo bị cấm mãi đến đầu thế kỷ 19, các nhà truyền giáo Công giáo mới trở lại. Sau đó, các sơ Dòng Orsoline mở một ngôi trường ở Jakarta. Các vùng truyền giáo được giao cho các tu sĩ Dòng Tên. Các sơ dòng Phansinh mở một cô nhi viện tại Trung Java.

Năm 1897, một cha Dòng Tên, người Hà Lan, Franciscus Georgius Josephus van Lith (1863 - 1926), thành lập một cử điểm truyền giáo ở Trung Java. Ngài là một nhà giáo dục vĩ đại, đã thành lập nhiều trường học từ đó sinh ra những nhân cách trỗi vượt của Indonesia, trong đó có Đức cha Soegijapranata, Dòng Tên, giám mục bản xứ đầu tiên của đất nước.

Năm 1924, tại Jakarta, lần đầu tiên tất cả các giám mục Indonesia họp nhau.

Trong những năm Indonesia bị Nhật Bản chiếm đóng (1942-1946), hầu hết các nhà thừa sai bị cầm tù hoặc đưa đến các trại tập trung. Nhiều người đã chết trong những trại này.

Đến năm 1950, quan hệ ngoại giao giữa Toà Thánh và Indonesia được thiết lập. Đức Giáo Hoàng Phaolô VI đã viếng thăm Jakarta năm 1970 trong chuyến tông du đến Đông Á và Châu Đại Dương. Sau đó, ĐGH Gioan Phaolô II cũng đã viếng thăm Indonesia năm 1989. Gần đây nhất, năm 2015, ĐHY Pietro Parolin, Quốc vụ khanh Toà Thánh đã viếng thăm chính thức Indonesia và có nhiều hoạt động về đối thoại liên



tôn, cộng tác văn hoá, xuất bản và giáo dục.

Đời sống Giáo hội

Các giám mục Indonesia đặc biệt chú ý đến những người trẻ, để họ giữ vai trò chính trong việc tuyên xưng Chúa Kitô trong xã hội đa văn hóa của Indonesia và trở nên “tác nhân thay đổi” công lý và hòa bình trên đất nước của họ.

Trong tinh thần này, các giám mục đã phát động Ngày Giới trẻ Indonesia từ năm 2012, được tổ chức mỗi 4 năm, quy tụ những người Công giáo trẻ từ khắp nơi của Indonesia. Chủ đề được chọn cho 2 lần Ngày giới trẻ Indonesia 2012 và 2016 lần lượt là “100% Công giáo, 100% Indonesia” và “Niềm vui của Tin mừng trong xã hội đa nguyên Indonesia”. Không chỉ có Ngày giới trẻ quốc gia, Indonesia cũng lần đầu tiên đăng cai tổ chức Ngày Giới trẻ Châu Á năm 2017.

Cùng với giới trẻ, các giám mục cũng muốn phát huy vai trò hàng đầu của các gia đình Công giáo trong việc loan báo Tin Mừng trong xã hội đa nguyên Indonesia. Đây là kết quả Đại hội Quốc gia của Giáo hội Công giáo Indonesia về gia đình (tại Sagki 2015) với chủ đề: “Gia đình Công giáo, Tin Mừng của Hy vọng. Ôn gọi và sứ mạng của gia đình trong Giáo hội và xã hội Indonesia đa nguyên”. Đây cũng là cơ hội khẳng định sự quan tâm của Giáo hội đối với các vấn đề và đau khổ của các gia đình Indonesia và tái khẳng định vai trò chủ chốt của gia đình trong xã hội.

Các hướng mục vụ của Giáo hội Indonesia được đặt theo chỉ dẫn của Đức Thánh Cha Phanxicô trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng và mô hình Giáo hội đi ra, trong bối cảnh phức tạp và đa dạng về tôn giáo, văn hóa và xã hội. Vì thế, Giáo hội Indonesia tăng cường việc đối thoại liên tôn và thúc đẩy các sáng kiến bác ái.

Giáo hội trong xã hội



Sự hiện diện của Giáo hội Công giáo tại Indonesia là một sự hiện diện thiểu số, nhưng năng động và đang phát triển. Hiện nay, với hơn 8 triệu tín hữu, tương đương với chỉ hơn 3% dân số, Giáo hội đang tiếp tục phát triển. Sự hiện diện của người Công giáo trên đất nước cũng không đồng nhất: một mặt, có các giáo phận Ende, Ruteni, Atambua và Larantuka thì gần như hoàn toàn là Công giáo, mặt khác ở thái cực ngược lại, có ít nhất tám giáo phận trong đó cộng đồng Công giáo không quá 1% dân số.

Mặc dù chỉ là một số nhỏ, nhưng cộng đồng Công giáo Indonesia là một thực thể sống động và năng động, với ơn gọi phát triển ở nhiều khu vực khác nhau và các tín hữu nhận được sự chăm sóc mục vụ một cách đầy đủ. Họ cũng tham gia tích cực vào đời sống xã hội, kinh tế và chính trị của đất nước. Một trong những dấu chỉ rõ ràng nhất của sức sống này đến từ lĩnh vực hoạt động mạnh nhất: đó là giáo dục. Các trường Công giáo ở Indonesia luôn có được một danh tiếng tuyệt vời và các sinh viên Hồi giáo cũng theo học tại các trường này.

Với những đóng góp và được ghi nhận về các hoạt động xã hội, y tế, văn hóa và giáo dục, tôn trọng các nhóm sắc tộc và văn hóa khác nhau, Giáo hội Indonesia cũng hiện diện tích cực trong các chủ đề tranh luận của đất nước. Từ việc liên tục kêu gọi chống lại án tử hình, đến việc phản đối việc hợp pháp hóa phá thai, hay việc liên tục tố cáo về tham nhũng hoành hành. Giáo hội

Indonesia cũng dẫn thân tích cực trong việc bảo vệ môi trường, bảo vệ tích cực các nguyên tắc Pancasila chống lại mọi chủ nghĩa cực đoan. Các giám mục không làm ngơ trong việc lên tiếng trước các vấn đề khác nhau của xã hội Indonesia. Đóng góp quan trọng này đã được nhấn mạnh trong hội nghị toàn thể của HĐGM Indonesia tháng 11 năm 2018, dành riêng về đề tài ơn gọi của Giáo hội trong đất nước.

Thách đố giữa tinh thần bao dung và chủ nghĩa cực đoan

Với dân số hơn 260 triệu người, trong số đó có gần 90% dân số theo Hồi giáo, Indonesia là quốc gia có số tín hữu Hồi giáo đông nhất thế giới. Dù đa số Hồi giáo, nhưng Indonesia không tuyên bố là một quốc gia Hồi giáo, nhưng được thành lập dựa trên Pancasila, năm nguyên tắc được ghi trong Hiến pháp (đức tin vào một Thiên Chúa tối cao; công bằng và dân sự; đoàn kết; dân chủ lãnh đạo bằng sự khôn ngoan; công bằng xã hội) bảo đảm tự do của tất cả mọi người.

Trên thực tế, xã hội Indonesia là đa tôn giáo, đa sắc tộc và đa văn hóa, đến nỗi tiêu ngữ của quốc gia là “thống nhất trong đa dạng”, một đặc thù đã góp phần tạo nên bản chất lịch sử của đạo Hồi ở nước này, vốn luôn được sử dụng để cùng chung sống trong sự đa nguyên.

Cộng đồng Công giáo cũng được hưởng nhờ

từ tinh thần bao dung này. Điều này được khẳng định bởi mối quan hệ tốt đẹp giữa Giáo hội và Nhà nước Indonesia, với quan hệ ngoại giao từ năm 1950 và được đánh dấu bởi hai chuyến viếng thăm của ĐGH Phaolô VI năm 1970 và của Đức Gioan Phaolô II năm 1989. Hơn nữa, trong thời gian hiện tại, sự hợp tác trong các lĩnh vực giáo dục và văn hóa được đẩy mạnh. Trong số những điều được nhắc đến, sự hòa hợp này là điều được nhấn mạnh trong chuyến viếng thăm của ĐHY Pietro Parolin, Quốc vụ khanh Tòa Thánh trong chuyến viếng thăm chính thức Indonesia năm 2015.

Tuy nhiên, khó khăn và xung đột cũng không thiếu. Các luật lệ khác nhau của hệ thống pháp luật Indonesia trừng phạt các nhóm thiểu số và vì lý do này, họ cũng đã bị Giáo hội chỉ trích. Đây là trường hợp của luật lạm dụng về tội báng bổ, luật về xây dựng nơi thờ phượng (được quy định bởi hai nghị định năm 1969 và từ năm 2006), thường được sử dụng để ngăn chặn hoặc tự ý đóng cửa các cơ sở tôn giáo, và luật hôn nhân, chỉ công nhận giá trị hợp pháp cho các cặp đôi theo nghi lễ và luật lệ của một tôn giáo duy nhất, do đó cấm kết hôn hỗn hợp. Thêm vào các quy tắc này là các biện pháp khác nhau được chính quyền địa phương áp dụng: từ năm 1999, hơn 150 quy định hạn chế mới về tôn giáo đã được đưa ra.

Mối đe dọa chính đối với hòa bình và hòa hợp tôn giáo đến từ sự truyền bá chủ nghĩa Hồi

giáo cực đoan (cũng được cổ vũ bởi các nhà thuyết giáo nước ngoài), đã làm cho các cuộc xung đột giáo phái dâng lên ở các khu vực khác nhau của quần đảo, lộ ra mạng lưới khủng bố địa phương liên kết với al-Qaeda và gần đây là nhà nước Hồi giáo IS. Các mạng lưới khủng bố này đã tuyên bố chịu trách nhiệm về nhiều cuộc tấn công đổ máu kể từ đầu những năm 2000.



Nhiều báo cáo khác nhau, bao gồm cả những báo cáo của Trung tâm nghiên cứu về Hồi giáo - “Viện Wahid”, cho thấy sự leo thang bạo lực và phân biệt đối xử đối với các nhóm tôn giáo thiểu số, kể cả đối với Kitô hữu.

Hầu hết các vi phạm xảy ra ở tỉnh Tây Java, ở Sumatra, tại khu vực đô thị của Jakarta và ở tỉnh tự trị Aceh. Tỉnh tự trị Aceh là nơi duy nhất luật Hồi giáo Sharia có hiệu lực và được áp dụng ngày càng khắc khe và độc đoán, nhiều nơi thờ phượng đã bị đóng cửa, bởi vì chúng “bất hợp pháp”, do áp lực của chủ nghĩa cực đoan địa phương.

Các hệ luận của chủ nghĩa cực đoan Hồi giáo đã được đánh dấu tại đảo Maluku trong cuộc xung đột đẫm máu giữa năm 1999 và 2001 liên quan đến các cộng đồng Kitô giáo (Tin lành) và Hồi giáo do sự hiện diện của phong trào cực đoan Laskhar Jihad. Các nhóm Hồi giáo, trong số những người khác, đóng vai trò chính trong chiến dịch bạo lực chống lại thống đốc Jakarta, ông Basuki Tjahaja Purnama, là một Kitô hữu gốc Hoa, bị buộc tội báng bổ và do đó bị kết án vào năm 2017.

Trong số các nhóm cực đoan năng nổ nhất ở nước này, phải kể đến “Diễn đàn Hồi giáo Umat” và “Mặt trận Hồi giáo Pembela” hay còn gọi là “Mặt trận của những người bảo vệ Hồi giáo”. Trước chủ nghĩa cực đoan lan rộng tại nước này, cũng có một số đáng kể những người Hồi giáo, các nhà lãnh đạo và trí thức ôn hòa cởi mở để đối thoại. Đây là một dẫn thân tích cực được Giáo hội Công giáo chia sẻ như là một trong những ưu tiên của mình trong việc thúc đẩy đối thoại liên tôn và các nguyên tắc hòa hợp của Pancasila - Văn Yên, SJ - Vatican.

Á CHÂU

Một Giám Mục Trung quốc thà bị bách hại chứ không gia nhập Hội Công giáo yêu nước

Đức Cha Vinh Sơn Quách Hi Cẩm (Guo Xijin), GM phụ tá giáo phận Mân Đông (Mindong) tỉnh Phúc Kiến, bên Trung Quốc, sẵn sàng chịu bách



hại cùng với các LM không được nhà nước công nhận, hơn là gia nhập Hội Công Giáo Yêu Nước và ép buộc các LM phải nhập Hội này. Hãng tin Asia News, truyền đi từ Roma hôm 18.6.2019, cho biết như trên, trích thuật nguồn tin từ giáo phận Mân Đông.

Sau khi Tòa Thánh ký hiệp định tạm thời với nhà nước Trung Quốc và bãi bỏ vạ tuyệt thông đối với Đức Cha Vinh Sơn Chiêm Tư Lộc (Zhan Silu), nguyên là GM được nhà nước công nhận tại giáo phận này. Còn Đức Cha Quách Hi Cẩm, vốn được Tòa Thánh công nhận, theo lời yêu cầu của ĐTC, chấp nhận từ GM chính tòa Mân Đông trở thành GM Phụ tá của Đức Cha Chiêm Tư Lộc.

Mặt trận tổ quốc và Ban Tôn giáo chính phủ Trung Quốc đòi Đức Cha Cẩm phải ký một tuyên ngôn trong đó nhà nước yêu cầu ngài phải vâng phục Đức GM mới của giáo phận, và nhất là phải tuân hành luật pháp nhà nước Trung Quốc, chấp nhận các nguyên tắc độc lập của Giáo Hội tại đây và gia nhập Hội Công Giáo yêu nước.

Đức Cha Quách Hi Cẩm đã ký vào văn kiện trong đó ngài chấp nhận vâng phục GM mới của giáo phận, và tuân hành luật pháp quốc gia, nhưng không theo các nguyên tắc Giáo Hội độc lập và không nhập Hội yêu nước, vì các nguyên tắc của Hội này không thể dung hợp với đức tin Công Giáo, như ĐGH Biển Đức 16 đã khẳng định trong thư gửi các tín hữu Công Giáo Trung Quốc hồi năm 2007.

Với việc ký văn kiện đó, Nhà Nước Trung Quốc đã công nhận Đức Cha Quách Hi Cẩm và

ngài đã công khai cử hành Thánh Lễ làm phép đầu thừ năm Tuần Thánh năm nay. Nhưng Mặt trận tổ quốc không muốn công bố văn kiện vừa nói, và đòi tất cả các LM hăm trú trong giáo phận Mân Đông phải ký văn kiện gia nhập Hội Công Giáo yêu nước, và tạo cho các LM cảm tưởng chính Đức Cha Hi Cẩm cũng đã ký văn kiện gia nhập. Trước tình trạng đó, Đức Cha Vinh Sơn Hi Cẩm đã phản đối và tuyên bố chẳng thà không được nhìn nhận là GM, hơn là thấy các LM của mình bị nhà nước ép buộc phải gia nhập Hội Công Giáo yêu nước.

Theo hãng tin Asia News, vấn đề nảy sinh là vì cả hiệp định ký kết giữa Tòa Thánh và Trung Quốc không được công bố. Hiệp định này dự trù các LM và GM phải tuân phục luật lệ của Trung Quốc, nhưng coi việc gia nhập Hội yêu nước là điều tùy ý. Tuy nhiên cơ quan này, với mục đích kiểm soát Giáo Hội, đòi các LM và GM phải gia nhập Hội. Tại nhiều tỉnh, trong đó có tỉnh Phúc Kiến, nhà nước phát động chiến dịch buộc các LM và GM gia nhập Hội Công Giáo yêu nước, nếu không sẽ bị loại, không được thi hành sứ vụ.

Để đòi quyền tự do cho bản thân và các LM thuộc quyền, Đức Cha Quách Hi Cẩm đã viết một thư trong đó ngài rút lại đơn xin Nhà Nước Trung Quốc nhìn nhận là GM và gửi đến Ban công an tỉnh Phúc Kiến, Ban tôn giáo tỉnh và ĐGM Chiêm Tư Lộc.

Trong thư Đức Cha giải thích lý do và viết: "Chính phủ đã quyết định bách hại các LM từ khước ký đơn gia nhập Hội yêu nước. Nếu tôi không có khả năng bảo vệ các LM ấy, và việc tôi được công nhận là GM Phụ tá chẳng phải là điều bổ công. Tôi sẵn sàng chịu bách hại cùng với các LM khác" (G. Trần Đức Anh OP .Vatican)

Trung Quốc vừa bách hại GHCG vừa đồng thời hoan nghênh thỏa thuận với Vatican

Một tài liệu do chính quyền Phúc Kiến phát hành yêu cầu các linh mục giáo xứ và các nhà chức trách tôn giáo cấm trẻ vị thành niên đến nhà thờ và tham dự các khóa đào tạo; từ chối các mối quan hệ với những người Công giáo nước ngoài;

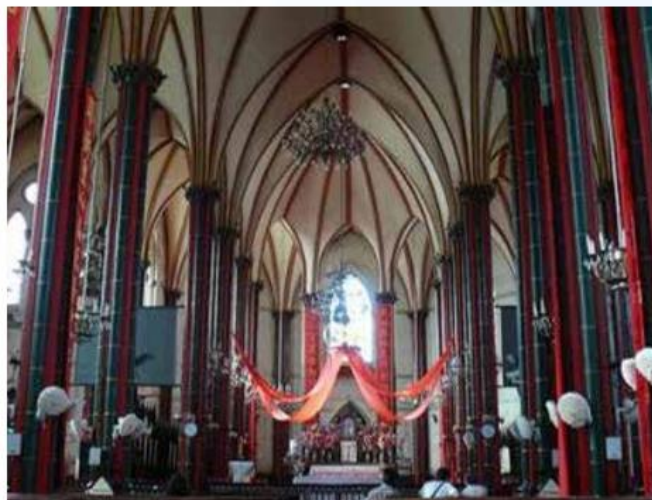
kiểm chế bất kỳ động lực truyền giáo nào. Trong khi đó, "Toàn cầu Thời báo" tán dương Triển lãm Bảo tàng Vatican và đăng một số bài diễn thuyết về "ĐGH Phanxicô" và "tình hữu nghị" giữa Trung Quốc và Vatican. Đối với Bắc Kinh, các thỏa thuận với Tòa Thánh đi đôi với việc bóp nghẹt Giáo hội.

Trong khi những tin tức đầy nồng nhiệt đang lan truyền về triển lãm Bảo tàng Vatican "lần đầu tiên" tại Bắc Kinh (cho đến ngày 7 tháng 7), hoặc về hội nghị "chưa từng có" của đại học Bắc Kinh về ĐGH Phanxicô, AsiaNews đang nhận được những báo cáo về sự bóp nghẹt nham hiểm và tiếm tiến đối với Giáo hội Trung Quốc, cả cộng đồng chính thức lẫn cộng đồng hăm trú. Những hành động bóp nghẹt này nhân danh thuật ngữ "độc lập" mà các giám mục và linh mục chính thức phải cúi đầu và thậm chí ngay cả cộng đồng hăm trú cũng phải tuân thủ nếu như họ muốn thực thi sứ vụ của mình.

Chính phủ Trung Quốc coi "độc lập" như là sự bác bỏ sự ảnh hưởng của "các thế lực ngoại bang", bao gồm cả Tòa Thánh (hay như họ nói: Vatican), và sự từng phục đối với các quy định của nhà nước về các hoạt động tôn giáo, thậm chí ngay cả khi những chỉ thị được đưa ra trái ngược với Tin Mừng. Theo cách này, các linh mục và giám mục, chính thức hoặc hăm trú, hiện đang bị cô lập khỏi GHCG toàn cầu và bị ràng buộc mọi bề, mặc dù được ban cho quyền tự do thờ phượng tối thiểu (vẫn bị kiểm soát!), bị tước đoạt hết tất cả mọi sức mạnh truyền giáo.

Một ví dụ đáng ngạc nhiên được nhìn thấy





trong một tài liệu gửi từ Phúc Kiến, có tựa đề “Thư cam kết đối với những người chịu trách nhiệm về những nơi thờ phượng và những người sống đời tận hiến”. Linh mục có thể trở thành mục tử và thực thi sứ vụ của mình, trong giới hạn được cho phép, chỉ khi họ ký vào tài liệu, nếu không họ sẽ không được thi hành sứ vụ và có thể bị gửi trở về nhà. Điều tương tự đối với các nữ tu, “những người sống đời tận hiến” (tại Trung Quốc, chính phủ không cho phép đời sống tôn giáo của nữ giới).

Trong số đó, những yêu cầu đáng chú ý nhất là:

Tuân thủ thực tế rằng người ta phải “cấm nhập trẻ vị thành niên bước vào nhà thờ” hoặc “không tổ chức các khóa đào tạo cho trẻ vị thành niên”. Làm thế nào lương tâm của một linh mục lại có thể tuân theo chỉ thị này? Trong Tin Mừng, Chúa Giêsu nói với các môn đệ “Hãy để trẻ nhỏ đến với Thầy” (Mt 19:14). Hơn nữa, chỉ thị đó cũng trái với hiến pháp Trung Quốc vốn bảo đảm tự do tôn giáo mà không đặt ra bất kỳ giới hạn nào về độ tuổi.

Nhân danh sự độc lập, “tẩy chay một cách có ý thức sự can thiệp của người nước ngoài; không liên lạc với các cường quốc nước ngoài, không chào đón người nước ngoài, không chấp nhận các cuộc phỏng vấn, các khóa đào tạo hoặc lời mời tham dự hội nghị ở nước ngoài”. Trên thực tế: vẫn tiếp tục bị cô lập và không chia sẻ đức tin với những người Công giáo khác sống trên khắp thế giới. Điều này cũng trái ngược với các Công ước của Liên Hợp Quốc về tự do tôn giáo và

quyền công dân, mà Bắc Kinh cũng đã ký ngày 5 tháng 10 năm 1998, nhưng lại không bao giờ phê chuẩn.

Một loạt các giới hạn đối với việc truyền giáo: không được ca hát khi không được sự cho phép; không được phô trương - thậm chí ngay cả ở nhà mình! - “những tuyên ngôn và biểu hiệu” có “nội dung truyền giáo”; bạn không thể đăng tải những nội dung về các chủ đề mang tính tôn giáo trên mạng trực tuyến ...

Những sự việc đang xảy ra tại Phúc Kiến hiện cũng đang xảy ra tại Hà Nam, Hồ Bắc, Chiết Giang. Chính vì áp lực này đối với “sự độc lập” - vốn chính là sự hủy diệt dưới sự kiểm soát của Hiệp hội Yêu nước - mà Đức Giám mục Vinh Sơn Quách Tích Kim (Guo Xijin), Giám mục phụ tá Địa phận Mân Đông, đã rút đơn xin công nhận từ chính phủ: việc được công nhận đồng nghĩa với việc giết chết Giáo hội.

Tất cả những điều này hiện đang diễn ra trong khi thỏa thuận giữa Trung Quốc và Vatican được hoan nghênh ở Ý và Trung Quốc, và dường như đang chinh phục vùng đất mới. “Hoàn cầu Thời báo” (19.06.2019), một tờ báo liên kết với cơ quan chính thức của Đảng Cộng sản Trung Quốc, tuyên bố rằng “lần đầu tiên”, Bảo tàng Vatican đã trưng bày các hiện vật trong một cuộc triển lãm được tổ chức tại Bắc Kinh, kéo dài đến 7 Tháng 7. Ngoài ra, “lần đầu tiên”, một hội nghị đã được tổ chức “về ĐGH Phanxicô và tầm nhìn của Ngài” tại Đại học Bắc Kinh, được theo đuổi bởi 40 tham dự viên và bởi giáo sư Benoit Vermader thuộc Dòng Tên; lần đầu tiên, một hội nghị đã được tổ chức tại Học viện Khoa học Xã hội tại thủ đô Trung Quốc về “Phát triển tình hữu nghị - Quan điểm về quan hệ Trung.Vatican”, bởi Linh mục Antonio Spadaro, thuộc Dòng Tên, giám đốc tổ chức “Catholic Civilization”.

Dường như Trung Quốc nhìn thấy mối quan hệ với Vatican và sự kiểm soát đối với Giáo hội hiện đang tiến triển trên hai đường song song: điều này không liên quan gì đến điều kia. Quả thực, họ có thể hoan nghênh “tình thân hữu với ĐGH Phanxicô” và đồng thời bóp nghẹt và loại bỏ Giáo hội địa phương, “độc lập” với Vatican,

thông qua một con mồi đang chết dần chết mòn trước các quy định của Trung Quốc.

Dưới đây là bản dịch hoàn chỉnh của tài liệu Phúc Kiến (bản dịch của AsiaNews)

Thư cam kết đối với những người chịu trách nhiệm về những nơi thờ phượng và những người sống đời tận hiến

Theo “Quy định về các vấn đề tôn giáo” và các luật liên quan khác, “Danh sách trách nhiệm của những người đứng đầu Ủy ban hành chính của các cơ sở tôn giáo và những người sống đời tận hiến” và “Danh sách những điều bị nghiêm cấm đối những người đứng đầu Ủy ban hành chính của các cơ sở tôn giáo và những người sống đời tận hiến”, với tư cách là người quản lý (những người sống đời tận hiến) của, tôi hứa sẽ cam kết:

Yêu quê hương tổ quốc và yêu tôn giáo, học hỏi nghiên cứu và có ý thức tuân thủ các chính sách về các vấn đề tôn giáo của Đảng và pháp luật và các quy định của Nhà nước, có ý thức thực hiện các hoạt động tuân thủ theo luật pháp và các quy định, nghiêm cấm trẻ vị thành niên bước vào nhà thờ.

Nhân danh sự độc lập, tự chủ và tự quản, có ý thức tẩy chay sự can thiệp của người nước ngoài; không tiếp xúc với các cường quốc nước ngoài, không tiếp đón người nước ngoài, không chấp nhận bất kỳ phái đoàn nào từ các cộng đồng tôn giáo hoặc tổ chức nước ngoài, không chấp nhận các cuộc phỏng vấn, các khóa đào tạo hoặc lời mời tham dự các cuộc hội nghị ở nước ngoài, không vi phạm các quy định của nhà nước bằng cách chấp nhận các cuộc quyên góp quốc gia và quốc tế.

Không tiếp thị hoặc phân phối các tài liệu tôn giáo được in không phép.

Có ý thức chấp nhận sự kiểm tra và kiểm soát của cấp trên và chủ động công bố các báo cáo hàng tháng.

Nhấn mạnh việc Hán Hóa, để có ý thức thực hành các giá trị cơ bản của chủ nghĩa xã hội; tôn trọng văn hóa và truyền thống địa phương, phát huy văn hóa và truyền thống dân tộc, không

truyền bá những tư tưởng ủng hộ chủ nghĩa cực đoan, không tài trợ cho các hoạt động cực đoan.

Không tổ chức các khóa học đào tạo cho trẻ vị thành niên, không thực hiện các hoạt động tôn giáo trực tuyến, quảng bá ờn gọi hoặc đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật.

Không can thiệp vào công việc quản lý đối với các vấn đề làng xã hoặc các chính trị gia, không can thiệp vào cuộc sống riêng tư và cá nhân của người khác.

Trong trường hợp không có giấy phép, các cộng đồng chẳng hạn như các nhóm mục vụ, các ca đoàn và ban nhạc không thể tổ chức các sự kiện công cộng, cũng như không được, với lý do viếng thăm người đau yếu bệnh tật, truyền giáo ở những nơi công cộng chẳng hạn như các bệnh viện.

Không được treo áp phích và các biểu hiệu bên ngoài và trên mái nhà với mục đích truyền giáo.

Không lắp đặt hệ thống loa âm thanh ở bên ngoài và hệ thống loa bên trong không được làm phiền cư dân địa phương, trong trường hợp vi phạm, phải tự nguyện chấp nhận các biện pháp trừng phạt của Văn phòng Tôn giáo. (Minh Tuệ) (theo Asia News)

Tổng thống Rivlin của Do Thái gặp những người đứng đầu của các Giáo Hội tại Giêrusalem

Vào ngày 3.6.2019, Tổng thống Israel, Reuven Rivlin đã gặp những người đứng đầu giáo hội Jerusalem tại tu viện St Saviour, trụ sở của Giám hộ Thánh Địa. Tổng thống Rivlin đã được chào đón với một





bài hát Magnificat (Linh hồn tôi ngợi khen Chúa) của bộ tứ gồm Cha giám đốc Alberto Pari, phó giám đốc Giuliana Mettini và các sinh viên Eleonora Lue và Tareq Wahba, với phần phụ họa dương cầm của Maria Spitkovski. Tiếp theo đó là phần giới thiệu của thư ký giám hộ là Cha David Grenier. Cha đã chào đón tất cả những người có mặt gọi lại kỷ niệm 800 năm Dòng Phansinh hiện diện tại Thánh Địa. Cha Francesco Patton, Phụ trách Giám hộ Thánh Địa, sau khi chính thức chào đón những người có mặt, đã tập trung vào tầm quan trọng của cuộc họp, gọi lên hình ảnh của các lễ hội gần đây để mô tả về ngày hôm nay Giêrusalem. Trong khi các Kitô hữu đang tổ chức lễ Phục sinh, những người Do Thái cử hành Pesach, Druze với EnNabiShu'eib và những người Hồi giáo bắt đầu Ramadan. Cha Patton sau đó bày tỏ lòng biết ơn của ngài đối với việc bảo vệ liên tục về tự do tôn giáo, thay mặt mọi người nhấn mạnh đến lo ngại về sự hiện diện ngày càng tăng của các nhà lãnh đạo tôn giáo và các lực lượng chính trị không ủng hộ hòa bình và đối thoại nhưng gia tăng chia rẽ. Kết luận, Cha Patton cũng bày tỏ mối quan tâm đối với tình trạng của các Kitô hữu trong lãnh thổ của vùng Gaza lân cận. Trong bài phát biểu, Tổng thống Rivlin đã nhấn mạnh ngay từ đầu tầm quan trọng của ngày lễ Shavuot sắp tới của người Do Thái trùng với Chúa Thánh Thần hiện xuống của các Kitô hữu. Ông nói: “Nhà nước Israel, với tư cách là người bảo vệ thành phố Giêrusalem, trực tiếp cam kết bảo vệ tự do tôn giáo và an toàn cho các cộng

đồng tín hữu ở Giêrusalem và toàn bộ Israel trong việc thực hiện các hoạt động của họ. Kitô hữu, Hồi giáo và Do Thái sẽ luôn có quyền tự do thờ phượng mà Nhà nước sẽ không thỏa hiệp. Tổng thống Rivlin kết luận với lời chúc mừng về thỏa thuận gần đây cho việc phục hồi Mộ Thánh, đảm bảo sự giúp đỡ trong mọi cách có thể. (Lm. Nguyễn Tất Thắng OP)

Hành hương “Ngọn gió Hòa bình 2019” xung quanh khu phi quân sự ở Triều Tiên

Ủy ban Hòa giải Dân tộc Triều tiên của tổng giáo phận Seoul bắt đầu cho ghi danh tham gia cuộc Hành hương “Ngọn gió Hòa bình 2019”. Đây là cuộc hành hương của người trẻ trên toàn thế giới vì hòa bình, xung quanh khu vực phi quân sự, bao gồm các tỉnh Goseong, Yanggu, Cheolwon e Yeoncheon.

Cuộc hành hương được Ủy ban Hòa giải Dân tộc Triều tiên của tổng giáo phận Seoul tổ chức, với sự tài trợ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Cơ hội Bình đẳng. Đây là một lời mời gọi chia sẻ, suy nghĩ và đồng hành vì hòa bình tại một nơi là chứng tích của đau khổ trong lịch sử vì chiến tranh ở Triều Tiên, và đồng thời là kho tàng sinh thái.

Trong cuộc hành hương đi bộ, từ 16.22.08, sẽ có những hội nghị, thảo luận và chia sẻ kinh nghiệm giữa các tham dự viên, gồm những người trẻ trong độ tuổi từ 19-27 tuổi.

Từ năm 2012, năm “Ngọn gió Hòa bình” được thành lập, các nhóm người trẻ từ các quốc gia khác nhau như Lào, Mêhicô, Malta, Hoa kỳ, Ấn độ, Trung quốc và Pakistan, với những bối cảnh chính trị, văn hóa và tôn giáo khác nhau, quy tụ tại khu phi quân sự để chia sẻ kinh nghiệm của họ, cầu nguyện cho hòa bình thế giới và trên bán đảo Triều Tiên.

Vào dịp khai mạc năm 2018, ĐHY Andrew Yeom Soo-jung, Tổng GM của Seoul, đã mời gọi các bạn trẻ như sau: “Cha muốn rằng các con, những người trẻ khao khát hòa bình ở Triều Tiên và vùng xung quan, có thể có cơ hội suy nghĩ về hòa bình và chia sẻ với nhau khi thực hiện

cuộc hành hương đi bộ tại khu phi quân sự, nơi luôn rất khó khăn để thăm viếng”. (Hong Thủy)

Au Châu

ĐTC công bố đề tài Ngày Quốc Tế giới trẻ tại Lisboa 2022

ĐTC công bố đề tài Ngày Quốc Tế giới trẻ năm 2022 tại Lisboa, Bồ đào nha, là "Đức Maria đứng dậy và vội vã lên đường" (Luca 1,39).

Ngài tuyên bố như trên trong buổi tiếp kiến 350 bạn trẻ, trong đó có 250 đại biểu trẻ đến từ 109 quốc gia, vừa kết thúc Diễn đàn giới trẻ quốc tế lần thứ 11, do Bộ giáo dân, gia đình và sự sống, tổ chức trong 3 ngày qua (19.22.6) tại trung tâm của dòng Camêlô ở Ciampino gần Roma, với mục đích thăng tiến việc thực thi Thượng HĐGM năm 2018 về đề tài "Người trẻ, đức tin và sự phân định ơn gọi". Trong số các tham dự viên có 1 người Việt là anh Lưu Văn Tính, thuộc Giáo phận Sài Gòn.

ĐTC cho biết trong cuộc lễ hành liên đại lục của các bạn trẻ, ngài đã chọn đề tài vừa nói. Và trong 2 năm trước Ngày Quốc Tế giới trẻ tại Lisboa, ngài mời gọi giới trẻ suy tư về các câu Kinh Thánh: "Hỡi người trẻ, tôi nói với anh, hãy đứng dậy! (Luca 7,14) và câu Chúa nói trong sách Tông đồ công vụ đoạn 26 câu 16: "Hãy đứng lên, Ta đặt ngươi làm chứng nhân về những gì ngươi đã thấy".

ĐTC nói: "Qua những điều đó, tôi cũng muốn lần này có một sự hòa hợp lớn giữa hành trình tiến về Ngày Quốc Tế giới trẻ ở Lisboa và hành trình sau Thượng HĐGM về giới trẻ. Các bạn đừng làm ngơ không nghe tiếng Chúa đang thúc đẩy các bạn đứng lên và đi theo những con đường Chúa đã chuẩn bị cho các bạn. Như Mẹ Maria và cùng với Mẹ, mỗi ngày các bạn hãy trở thành những người mang niềm vui của Chúa và tình thương của Người".

Trước đó, trong phần đầu của bài huấn dụ, ĐTC ví các bạn trẻ vừa tham dự Diễn đàn quốc tế giới trẻ như những môn đệ trên đường Emmaus, được mời gọi mang ánh sáng của Chúa Kitô vào trong đêm đen của thế giới. Ngài nói: "Các bạn



trẻ thân mến, các bạn được kêu gọi trở thành ánh sáng trong đêm đen của bao nhiêu người đồng lứa tuổi chưa được biết niềm vui của đời sống mới trong Chúa Giêsu".

ĐTC nhận xét rằng "niềm vui mà chúng ta không chia sẻ với người khác thì không phải là niềm vui chân thực... Chúng ta đặc biệt gặp gỡ Chúa Giêsu trong cộng đoàn và qua những nẻo đường thế giới. Hễ chúng ta càng mang Chúa đến cho tha nhân, thì chúng ta càng cảm thấy sự hiện diện của Chúa trong đời sống chúng ta. Và tôi chắc chắn rằng các bạn sẽ làm điều đó khi các bạn trở về nguyên quán của mình... và như các bạn biết, ngọn lửa, để không tắt ngúm, nó phải lan ra, phải trải rộng. Vì thế các bạn hãy nuôi dưỡng và làm lan rộng ngọn lửa của Chúa Kitô ở trong tâm hồn các bạn!"

Diễn đàn Quốc tế giới trẻ đã khai diễn từ ngày 19.6.2019, với chủ đề là "Hành trình Thượng HĐGM về giới trẻ và ảnh hưởng của sinh hoạt này trong các giáo hội địa phương".

Hiện diện trong diễn đàn này cũng có ĐHY Kevin Farrell, Bộ trưởng Bộ giáo dân, gia đình và sự sống, cũng như của ĐHY Baldisseri, Tổng thư ký Thượng HĐGM, cha Giacomo Costa, Tổng thư ký đặc biệt của Thượng HĐGM về giới trẻ đã thuyết trình. Trong những ngày họp, các bạn trẻ đã lắng nghe các chuyên gia và các bạn trẻ khác, rồi có những cuộc hội thảo và trao đổi trong các nhóm. (G. Trần Đức Anh)

ĐTC tiếp 500 bác sĩ Công Giáo quốc tế

ĐTC mời gọi các bác sĩ Công Giáo, noi gương Chúa Giêsu, quan tâm chăm sóc bệnh nhân, khích lệ, an ủi, nâng đỡ và mang lại hy vọng cho họ.

Ngài đưa ra lời kêu gọi trên đây trong buổi tiếp kiến sáng ngày 22.6.2019 dành cho 500 thành viên Liên đoàn quốc tế các Hiệp Hội bác sĩ Công Giáo, nhân dịp lễ Thánh Hiến Liên đoàn cho Thánh Tâm Chúa Giêsu.

Trong bài huấn dụ nhân dịp này, ĐTC gọi lại những cử chỉ và cách thức của Chúa Giêsu khi chăm sóc các bệnh nhân và những người đau khổ: Chúa đến gần, động chạm, đối thoại, khởi sự một hành trình tha hóa, an ủi, hòa giải và chữa lành cho những người bệnh. Chúa không bao giờ chỉ chữa trị một phần, nhưng toàn diện con người; Chúa cũng kêu gọi và sai đi.

ĐTC nói: “Chúng ta phải nhớ, chữa trị có nghĩa là tôn trọng hồng ân sự sống từ khởi đầu cho đến lúc kết thúc. Chúng ta không phải là sở hữu chủ: sự sống được ủy thác cho chúng ta và các bác sĩ là những người phục vụ sự sống.. Phương thức hành động của một bác sĩ Công Giáo là liên kết khả năng nghề nghiệp chuyên môn với khả năng cộng tác và luân lý đạo đức nghiêm túc. Và tất cả những điều ấy có lợi cho các bệnh nhân cũng như cho môi trường nơi anh chị em hoạt động. Chúng ta biết rằng rất nhiều khi chất lượng của một khu vực trong nhà thương không hề tại có nhiều máy móc và dụng cụ, nhưng tùy thuộc mức độ nghề nghiệp chuyên môn và tình người của bác sĩ trưởng và của toán bác sĩ hoạt động trong khu vực” (G. Trần Đức Anh)

Hơn 111 triệu Euro giúp các Giáo Hội đau khổ

Trong năm 2018, Tổ chức bác ái quốc tế “Trợ giúp các Giáo Hội đau khổ” đã quyên góp được hơn 111 triệu 108 ngàn Euro để trợ giúp Giáo Hội nghèo túng, bị áp bức và bị bách hại trên thế giới.

Trong phúc trình thường niên công bố hôm 20.6.2019, Tổ chức bác ái quốc tế này cho biết việc quyên góp đã tiến hành qua trụ sở trung ương

của Hội ở Taunus bên Đức và 23 trụ sở quốc gia, với sự đóng góp của hơn 330 ngàn ân nhân.

Nhờ ngân khoản nói trên, 5.019 dự án tại 139 nước đã được tài trợ. Giống như trong những năm gần đây, phần lớn các dự án vừa nói tại Phi châu, 27%, tiếp đến là Trung Đông 25%, một miền được gia tăng trợ giúp trong những năm qua. Thực vậy, kể từ Mùa Xuân Ảp hồi năm 2011 cho đến nay, Tổ chức Trợ giúp các Giáo Hội đau khổ đã dành tổng cộng 92 triệu Mỹ kim để tài trợ các dự án ở Trung Đông, trong số này nguyên trong năm 2018, có hơn 18 triệu Euro.

Hàng ngàn tín hữu Kitô Trung Đông di tản và tị nạn đã được trợ giúp và ngân khoản cho công tác này là lên tới hơn 12% tổng số tài trợ năm ngoái. Ngoài ra có chiến dịch tái thiết nhà cửa cho các tín hữu Kitô, cụ thể là gần 1.480 gia cư. Đứng đầu trong số các nước được trợ giúp ở Trung Đông là Siria, tiếp đến là Irak.

Cả các tín hữu Kitô tại Ấn độ và Ucraina cũng như Cộng hòa Dân Chủ Congo cũng được tài trợ nhiều trong năm ngoái.

Trợ giúp xây cất thánh đường và trung tâm mục vụ. Có hơn 23 triệu 200 ngàn Euro được tổ chức Trợ giúp các Giáo Hội đau khổ dành cho các dự án xây cất 2.470 nhà ở, nhà nguyện, thánh đường, tu viện, chủng viện và trung tâm mục vụ.

Tiếp đến là các ý lễ: năm ngoái gần 40.570 Linh mục tại các vùng nghèo đã được Tổ chức bác ái Công Giáo quốc tế này trợ giúp bằng các ý lễ: Tổng cộng năm ngoái có 1 triệu 421 ngàn ý lễ được các LM nghèo cử hành theo ý nguyện của các ân nhân xin lễ.





Sau cùng, trong năm 2018, Tổ chức Trợ giúp các Giáo hội đau khổ đã tài trợ công cuộc đào tạo gần 11.820 chủng sinh, và hỗ trợ học bổng cho 4.370 linh mục sinh viên (G. Trần Đức Anh)

Một linh mục Thụy sĩ gốc Ba Lan mừng 80 năm linh mục

Hôm 25.06 vừa qua, cha Josef Pospiech 103 tuổi đã mừng 80 năm ngày thụ phong linh mục.

Cha Pospiech sinh năm 1915 tại Ba Lan và đã sống suốt thế kỷ 20 với những biến động của nó. Năm 1934, Pospiech theo học tại Đại học Jagiellonia nổi tiếng ở Krakow, và đậu thạc sĩ Thần học luân lý. Năm 1939, anh được thụ phong linh mục và làm cha xứ. Sau khi Đức Quốc xã chiếm đóng Ba Lan, cha Pospiech nhập ngũ vào năm 1941. Là một người lính lo về ý tế, cha đã chữa trị cho những người bị thương, thông báo cho các gia đình cái chết của thân nhân của họ. Và dù cho bị cấm, ngài đã ban các bí tích cuối cùng cho những người hấp hối.

Khi chiến tranh kết thúc, cha Pospiech trở thành người vô gia cư và bị ảnh hưởng thể lý vì những năm chiến tranh, nhưng vẫn không đánh mất đức tin. Ngài được điều trị tại vùng Ruhr và các bác sĩ ở đây khuyên ngài nên ở lại vùng miền núi Thụy Sĩ. Năm 1953, cha chuyển đến Arossa và làm cha xứ ở Kloten. Năm 1971, cha bị nhồi máu cơ tim nên không làm cha sở nữa nhưng chỉ làm tuyên úy bệnh viện ở Brigue.

Từ năm 1976, cha Pospiech chính thức nghỉ hưu nhưng vẫn tiếp tục công việc mục vụ tại các nơi cha cư trú. Cha cũng thường xuyên giảng

trong các khóa tĩnh tâm tại Flüeli.Ranft. Vào năm 2015, nhân dịp sinh nhật lần thứ 100 của cha, ĐGH Phanxicô đã ban tước đức ông cho cha. Hiện nay cha sống tại Paulusheim ở Visp. Tuy sức khỏe thể lý giảm sút, cha vẫn giữ một đầu óc sắc bén. (Hong Thủy)

Một tử kinh Mân Côi cầu nguyện cho các linh mục

Chương trình đọc Kinh Mân Côi liên tục toàn cầu nhằm đọc một tử Kinh Kính Mừng vào ngày 28.06, lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu, để cầu cho sự thánh hóa các linh mục. Chương trình này là một hình thức “chuỗi Mân Côi sống”.

Marion Mulhall, người mà 25 năm trước đã cảm thấy được mời gọi “cổ vũ cho chức linh mục bằng mọi giá” và được thúc đẩy thành lập Hội tông đồ linh mục thế giới, đã thành lập và tổ chức chương trình này. Bà nói: “Tất cả gia đình thế giới sẽ liên kết với nhau vào thứ Sáu và cầu nguyện cho sự thánh hóa các linh mục của chúng ta”.

Năm nay chương trình đọc Kinh Mân Côi liên tục toàn cầu được tổ chức ở các địa điểm tại hơn 70 quốc gia. Chương trình được sắp xếp với thời gian đọc kinh Mân Côi ở mỗi nơi là nửa giờ. Chương trình bắt đầu với các mẫu nhiệm mùa Vui ở Nam Hàn, sau đó các mẫu nhiệm Sự Sáng được đọc ở Nga, rồi tại Trung quốc đọc mẫu nhiệm mùa Thương, tiếp đến là Ấn độ, Việt Nam, các nước tiểu vương quốc A rập, Uganda, Israel, và nhiều nước trên khắp châu Âu và châu Mỹ. Tại Roma, một chuỗi Mân Côi được đọc vào lúc 6 giờ chiều để cầu nguyện cho ĐTC Phanxicô và ý nguyện của ngài.

Bà Muhall chia sẻ: “10 năm trước, khi chúng tôi bắt đầu chương trình đọc kinh Mân Côi tiếp sức, chúng tôi có 24 địa điểm tại 24 quốc gia cho 24 giờ đồng hồ. Năm nay chúng tôi có 255 địa điểm ở mọi nơi trên trái đất. Cả thế giới cầu nguyện trong suốt một ngày.”

Năm ngoái có 700 triệu kinh Kính Mừng được đọc và có 12 đến 14 triệu người tham gia cầu nguyện. Bà Muhall nói: Đức Mẹ luôn luôn dõi nhìn các người con linh mục của Mẹ và luôn yêu

cầu chúng ta cầu nguyện cho những người con yêu quý nhất của Mẹ.” (Hong Thủy)

Một linh mục có 4 người con linh mục

Một linh mục nhưng có 4 con trai. Và cả 4 người đều là linh mục. Đây là câu chuyện khó tin về cha Probo Vaccarini. Vào thứ ba 04.6.2019 nhân dịp cha tròn 100 tuổi chính Đức cha Francesco Lambiasi sẽ cử hành thánh lễ mừng sinh nhật cho cha tại Nhà thờ Chính tòa thuộc Giáo phận Rimini, Italia.

Cha Probo sinh 04.6.1919 và như những người bạn cùng tuổi cha đã trải qua thời kỳ kinh hoàng của chiến tranh. Trở về từ Nga Probo đã kết hôn và có 7 người con. Bốn người con trai sau đó đều trở thành linh mục. Người vợ yêu dấu qua đời khi ông 51 tuổi, và ông quyết định dâng thân hơn trong Giáo hội, trở thành thừa tác viên giúp lễ, sau đó phó tế và nhận lãnh sứ vụ hướng dẫn giáo xứ Thánh Matthêu ở Venti, thành phố Rimini của cha.

Cha Probo là một người sùng kính Cha Thánh Pio, người mà cha Probo đã biết và thường xuyên gặp gỡ. Cha Probo cho biết cha đã nghe một tiếng gọi trong một Thánh lễ ở Đền thánh Piô ở San Giovanni Rotondo. Và thế là vào năm 1988, ở tuổi 69, được Tòa thánh cho phép và được các con khuyến khích, Probo Vaccarini trở thành linh mục. Cha nói trong một cuộc phỏng vấn do tạp chí của Giáo phận thực hiện: “Tôi là một người cha và người chồng, trước khi trở thành linh mục. Giờ đây tôi cảm thấy như một linh mục mới được chịu chức”.



Tại giáo xứ San Martino ở Venti cha Probo là một cha xứ như mọi cha xứ khác: cử hành thánh lễ, đám tang, đám cưới, rửa tội, giải tội. Vào thứ ba, tại Nhà thờ chính tòa Rimini, sẽ có một lễ lớn cho toàn thể giáo phận Rimini, Giáo phận có mối liên kết chặt chẽ với vị linh mục đặc biệt này. Những người con linh mục của cha sẽ đến với cha: cha Francesco (hiện đang ở giáo phận Terni); cha Giovanni, cha xứ ở Miramare; cha Giuseppe ở Borghi và cha Gioacchino, ở Montetauro, cũng ở Rimini.

Có bốn anh em là linh mục đã là một trường hợp hiếm hoi. Nhưng trường hợp một linh mục có 4 người con linh mục chắc chắn cho tới nay là duy nhất. (Ngọc Yến)

Quyển sách mới về các bài giảng của Đức Phanxicô ở Nhà nguyện Thánh Marta

cath.ch, 2019.06.19

Nhà sách Vatican sẽ xuất bản một quyển sách gồm các bài giảng từ ngày 3. 9. 2018 đến ngày 28. 2. 2019. Đức Phanxicô giảng các bài giảng này trong thánh lễ buổi sáng tại Nhà nguyện Thánh Marta. Ngày 19. 6, trang mạng Il Sismografo cho biết, tập sách này gồm một loạt các bài giáo lý và chủ đề xét mình là một trong các chủ đề chính của Đức Phanxicô.

Tập sách có tên “Chiêm niệm và phục vụ” (Contemplazione e servizio) được phát hành vào ngày 14. 6. 2019 là tập sách thứ mười hai trong cùng loạt ấn bản: “Lời Đức Phanxicô” (Le parole di Papa Francesco). Đức Giám mục Ý Giacomo Morandi, tổng thư ký Bộ Giáo lý Đức tin viết lời tựa quyển sách.

Theo Giám mục Giacomo Morandi, văn phong của Đức Phanxicô trong tác phẩm này là cách nói của “một người cha quay về với con mình để giải thích Lời Chúa một cách đơn giản và sâu đậm”.

Mỗi buổi sáng Đức Phanxicô đều dâng thánh lễ ở Nhà nguyện Thánh Marta ở tầng trệt trong tòa nhà ngài ở. Từ ngày ngài được bầu chọn, thánh lễ mỗi buổi sáng tại đây là dịp quan trọng của các cuộc hẹn. Hàng ngàn đơn xin dự thánh lễ này, nhưng số chỗ hạn chế nên mỗi ngày chỉ



có khoảng năm mươi người được tham dự. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch) Nguồn: phanxico.vn

Vương cung Thánh đường Sagrada Familia được phép hoàn tất công trình sau 137 năm

Vào năm 2016, chính quyền phát hiện rằng Vương cung Thánh đường Thánh Gia chưa bao giờ được cấp giấy phép kể từ khi bắt đầu xây dựng công trình vào năm 1882. Cách đây 137 năm, kiến trúc sư Antoni Gaudi đã xin phép thành phố nhưng không nhận được câu trả lời. Bây giờ, Hội đồng thành phố đã khắc phục sự bất thường và đã trao giấy phép cho Ủy ban phụ trách hoàn thành việc xây dựng nhà thờ Công Giáo, dự kiến vào năm 2026. Vương cung Thánh đường Thánh Gia được hàng triệu du khách đến tham quan mỗi năm vì đã trở thành biểu tượng của thành phố Barcelona. Công trình được thiết kế bởi Gaudi, kiến trúc sư nổi tiếng người Catalan còn được biết đến với Park Guell. Vương cung Thánh đường Thánh Gia được công nhận là di sản thế giới của UNESCO năm 2005. Theo ủy ban phụ trách kết thúc công trình, Antoni Gaudi đã hỏi thành phố Sant Marti, một ngôi làng hiện do Barcelona thành lập, để xin giấy phép xây dựng vào năm 1885, nhưng ông chưa bao giờ có câu trả lời. Cuối cùng, việc xây dựng trở thành hợp pháp sau 137 năm. Giấy phép xây dựng mới xác nhận rằng Vương cung Thánh đường sẽ được hoàn thành vào năm 2026, với chiều cao tối đa là 172 mét và tổng ngân sách là 374 triệu euro. Việc xây dựng công trình, được tài trợ độc quyền

bởi sự đóng góp và vé vào cửa, sẽ kết thúc vào năm 2026, trùng với một trăm năm Gaudi qua đời vì bị xe điện đâm. Vương cung Thánh đường là di tích được ghé thăm nhiều nhất ở Barcelona, với 4,5 triệu người vào năm 2017 và là một trong những điểm chính thu hút khách du lịch của Tây Ban Nha. (Lm. Nguyễn Tấn Thắng OP)

Mười điều răn của Đức Phanxicô gửi các sứ thần Tòa Thánh



cath.ch, 2019.06.13

Ngày thứ năm 13.6, Đức Phanxicô tiếp các đại diện Tòa Thánh ở Phòng Clémentine của Dinh Tông Tòa, ngài đưa ra các điều lệ về thái độ và hành vi của một sứ thần phải theo. Để trả lời các câu hỏi của các sứ thần, Đức Phanxicô đã đưa bản “điều lệ” ngài đã soạn sẵn nói về các thái độ và cách ứng xử của một nhà ngoại giao Tòa Thánh.

1. Sứ thần là người của Chúa: Một sứ thần phải cam kết theo Chúa “trong tất cả và cho tất cả”. Trong một tinh thần quảng đại, người sứ thần phải chấp nhận khó khăn do đức tin gây ra. Không được để “tinh thần thế gian” thắng thế, nhưng luôn giữ tâm hồn dành cho những người kém may mắn, lắng nghe mà không phán xét. Nếu sứ thần không giữ nguyên tắc này thì họ “làm hại chính họ và người khác, đi lệch đường và làm hại Giáo hội”.

2. Sứ thần là người của Giáo hội: Theo Đức Phanxicô, người đại diện Tòa Thánh là “người tội lỗi xấu” khi họ ngược đãi các cộng sự viên và

nhân viên mà theo lẽ họ phải đối xử như “người cha, người mục tử”. Ngài nói tiếp: “Thật xấu khi thấy sứ thần đi tìm xa hoa, y phục và vật dùng hàng hiệu”. Là người của Giáo hội phải sống khiêm tốn, phải can đảm bảo vệ những gì mình giảng dạy, phải phát triển tình thân hữu với cộng đoàn địa phương vì đó là gia đình mình.

3. Sứ thần là người sốt sắng làm việc tông đồ: Trước hết, nhà ngoại giao Tòa Thánh là người loan báo Tin Mừng. Nhiệm vụ chính của sứ thần là vinh danh Chúa, tránh nguội lạnh, tránh “các tính toán chính trị, ngoại giao” cũng như lối nói cho đẹp lòng mọi người. Theo Đức Phanxicô, chỉ có lòng nhiệt thành làm việc tông đồ mới tránh được “nạn ung thư vì tuyệt vọng”.

4. Sứ thần là người giải hòa, luôn “công minh và khách quan”. Nếu sứ thần khép kín mình trong tòa sứ thần thì sẽ “phản bội” sẽ là “trở ngại” cho sứ mạng hòa giải của mình. Trên thực tế, sứ thần phải là “hình ảnh công giáo, phổ quát” của Giáo hội bên cạnh các cộng đoàn địa phương.

5. Sứ thần là người của giáo hoàng: Đây là “điều răn” được Đức Phanxicô triển khai dài nhất. Ngài công nhận, ai cũng có các dề dặt riêng hay thiếu thiện cảm, nhưng một sứ thần không thể là người đạo đức giả, vì sứ thần là cầu nối giữa người đại diện Chúa Kitô và những người mình gặp. Sứ thần phải luôn “mềm dẻo, sẵn sàng, khiêm tốn, có tinh thần nghề nghiệp cao” và chấp nhận một đời sống nay đây mai đó. Sứ mạng của sứ thần là đến nơi mà giáo hoàng không thể đến.

Cũng không “thích ứng” nếu sứ thần chỉ trích giáo hoàng sau lưng, có “blog hay đôi khi tham



dự vào các nhóm nghịch với Giáo triều, với Giáo hội La Mã”. Nếu Đức Phanxicô không nhắc đến tên ai, nhưng rõ ràng đây là trường hợp sứ thần Carlo Maria Vigano, sứ thần tại Mỹ từ năm 2011 đến năm 2016, tác giả của nhiều bài khẳng định giáo hoàng và Giáo triều đã biết các vụ lạm dụng của hồng y McCarrick từ lâu.

6. Sứ thần là người của sáng kiến : Nếu sứ thần phải thích ứng với các đòi hỏi thì họ phải từ chối sự “cứng nhắc” về mặt tinh thần, thiêng liêng và nhân bản như thái độ giả hình của con tắc kè. Sứ thần phải là người “tích cực hiếu kỳ, đầy năng động”. Đứng trước nghịch cảnh, họ không bối rối, nhưng phản ứng trong tinh thần tích cực và bình thản. Thái độ này đòi hỏi phải theo Chúa Kitô và các thánh Tông đồ.

7. Sứ thần là người tuân phục: Theo Đức Phanxicô, chỉ có tự do mới có thể thật sự tuân phục và chỉ có tuân phục Tin Mừng mới làm cho mình tự do thật sự. Theo ngài, “tuân phục Chúa không thể tách ra việc tuân phục Giáo hội và cấp trên”. Một sứ thần không sống theo đức tính này là “làm chứng ngược”, dù trái với cái nhìn riêng của mình.

8. Sứ thần là con người của cầu nguyện: Đức Phanxicô nhắc đến ý của Đức Phaolô.VI (1963.1978), “gia tài quý nhất” của các sứ thần là Chúa Kitô, các sứ thần phải hiệp thông, loan báo và giới thiệu Chúa Kitô. Như thế cầu nguyện là “lương thực” hàng ngày. Không có đời sống cầu nguyện thì sẽ không rọi sáng những gì mình làm, các đại diện Tòa Thánh chỉ là những “công chức bình thường, luôn bất bình và bất mãn”.

9. Sứ thần là người của đức ái năng động: Để thực hiện ơn gọi “người cha và mục tử”, nhà ngoại giao phải thực hiện các công việc bác ái, đặc biệt cho những người nghèo nhất, những người sống bên lề. Đức bác ái này phải “nhưng không”, nhất là đối với các món quà. Đức Phanxicô xin các sứ thần không được nhận các món quà đắt tiền hoặc họ phải cho vào các công việc từ thiện. “Nhận quà đắt tiền không bao giờ biện minh cho việc dùng nó”.

10. Sứ thần phải là người khiêm tốn: “Điều răn” cuối cùng là sống khiêm tốn như hồng y

Rafael Merry del Val (1865.1930) đã viết trong “kinh cầu khiêm tốn” của mình, ngài là sứ thần và là hồng y Quốc Vụ Khanh. Kinh cầu này gồm 16 lời cầu xin thoát khỏi các cám dỗ danh dự, ưu tiên, kính trọng hay sợ sỉ nhục, các lời cầu xin khác giúp để phục vụ người khác thay vì cho chính mình. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch)
 Nguồn: phanxico.vn

Vatican nhắm xe hơi điện

fr.aleteia.org, Ban biên tập, 2019.06.12

Đức Phanxicô và xe Opel Ampera.e

Nhà cung cấp điện lực Ý Enel X đã ký một hợp đồng để lắp đặt ổ cắm xe điện bên trong quốc gia nhỏ bé này.

Sắp tới đây xe giáo hoàng sẽ là xe điện? Khoảng hai mươi ổ cắm cho xe hơi điện sẽ được nhà cung cấp Enel X đặt bên trong nội thành Vatican để nhân viên có thể dùng cho xe hơi điện của họ. Sự hợp tác này được thực hiện trước khi các xe của Bưu điện được đổi qua điện hay loại xe vừa dùng điện vừa dùng xăng.

Hợp đồng này là một giai đoạn bổ túc trong cam kết của Vatican dùng năng lượng tái tạo. Từ năm 2008, 2.400 tấm pin mặt trời đã được lắp đặt trên mái của Hội trường Phaolô VI, cung cấp khoảng 20% lượng điện tiêu thụ trong nội thành Vatican. Năm 2010, Quốc gia nhỏ bé nhất thế giới này là nhà sản xuất năng lượng mặt trời lớn nhất thế giới tính theo đầu người: không dưới 200 watt mỗi giờ cao điểm. Quyết định lắp đặt các tấm pin mặt trời này đã làm cho Đức Bênêđictô XVI có biệt danh “giáo hoàng xanh”.

Năm 2012 hãng xe Renault đã giới thiệu cho



Đức Bênêđictô XVI hai chiếc xe điện được trang bị đặc biệt, Ông Carlos Ghosn khi đó là giám đốc điều hành công ty Renault.Nissan đã đích thân tặng Đức Bênêđictô XVI.

Tháng 2 năm 2017, ông Jochen Wermuth, nhà sáng lập công ty tư vấn đầu tư Wermuth Asset Management đã tặng Đức Phanxicô chiếc xe điện Nissan Leaf, ông cho biết: “Việc ĐGH dùng xe 100% điện là một điều tốt cho thế giới. Ngài sẽ làm gương cho các nhà lãnh đạo Quốc gia khác, cũng như mọi người noi theo”.

Tháng 5 năm 2017, ông Karl Thomas Neumann, giám đốc điều hành hãng xe Opel đã tặng Đức Phanxicô chiếc xe Opel Ampera.e đầu tiên của Ý. Chiếc xe Ampera.e có thể chạy hoàn toàn bằng điện trong vòng 520 cây số, như thế là đã quá nhiều cho Quốc gia nhỏ bé này.

Các xe điện được tặng cho giáo hoàng đánh dấu quyết tâm của Vatican mong muốn khu vực này là khu vực không có CO2 trên thế giới. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch) Nguồn: phanxico.vn

Mỹ Châu

Các Giám Mục Hoa Kỳ đòi phải hành động trước cái chết thương tâm của cha con người di dân El Salvador

Trước thảm kịch chết đuối của hai cha con người El Salvador trên đường tìm vào Hoa Kỳ, các Giám mục Hoa Kỳ hợp nhất với ĐTC trong sự đau buồn và đòi hỏi phải hành động.

Trong một thông cáo, ĐHY Daniel DiNardo of Galveston.Houston, Giám mục giáo phận Galveston.Houston, chủ tịch HĐGM Hoa Kỳ, và Đức cha Joe Vasquez của Austin, chủ tịch Ủy ban Di dân của HĐGM Hoa kỳ, đã tố cáo hậu quả của chính sách di dân.

Các Đức cha viết: “Tấm ảnh này kêu gào lên đến trời đòi công lý. Tấm ảnh làm cho các nhà chính trị phải im tiếng. Ai có thể nhìn vào tấm ảnh này và không thấy hậu quả của những thất bại của tất cả chúng ta để tìm ra một giải pháp nhân đạo và chính đáng cho cuộc khủng hoảng nhập cư?”.

“Thật đáng buồn, tấm ảnh này cho thấy tình



cảnh hàng ngày của anh chị em chúng ta. Không chỉ tiếng khóc của họ vang lên đến trời. Nó kêu đến chúng ta. Và bây giờ nó phải đến với chính phủ liên bang.”

Các Đức cha cũng lên tiếng về tình trạng quá tải và thiếu vệ sinh không thể chấp nhận được tại các trại giam giữ người tị nạn và nói rằng những điều kiện sống tồi tệ này không thể được sử dụng như những công cụ răn đe. Các ngài kêu gọi Quốc hội cho phép gia tăng chi phí để đáp ứng nhu cầu của trẻ em bị giam giữ, cũng như nâng cao tiêu chuẩn và giám sát cho các cơ sở ở biên giới phía Nam. (Hong Thủy - Vatican)

Tuyên bố cuối Hội nghị thượng đỉnh các thẩm phán Liên Mỹ Châu

Không thể sống trong hòa bình và dân chủ khi các tiến trình chính trị và xã hội lại tước đi quyền của người dân và hủy hoại môi trường.

Từ ngày 3-4.6 vừa qua tại diễn ra hội nghị thượng đỉnh của các thẩm phán Liên Mỹ Châu về các quyền xã hội và học thuyết Phanxicô. Hội nghị tập trung vào các quyền xã hội, kinh tế và văn hoá. Kết thúc, Hội nghị đã ra một tuyên bố được ký bởi ĐTC Phanxicô và những người tham dự.

Nội dung của tuyên bố ghi nhận trước hết về tình trạng xuống cấp của các hệ thống lập quy quốc gia và quốc tế, đặc biệt là sự xuống cấp trong việc thực thi toàn cầu các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa. Do quá trình toàn cầu của sự phân hoá xã hội làm kéo theo sự bất công và

bạo lực mang tính cơ cấu. Theo một cách thức chưa từng có, một nhóm thiểu số ngày càng ít lại đang tích lũy của cải của thế giới, làm giảm đi phúc lợi và nhân phẩm của hàng triệu con người. Đồng thời, hệ thống kinh tế toàn cầu hiện tại làm ít hoặc không làm gì để giữ cho môi trường ổn định, do đó góp phần gây nên sự suy thoái toàn diện đến hiện hữu con người.

Tuyên bố của các Thẩm phán tối cao ghi: “Những giáo huấn và gương sáng của ĐTC Phanxicô khiến chúng ta phải tự hỏi và khuyến khích chúng ta xem xét lại cách chúng ta tiếp cận với sứ mạng tư pháp, bất kể niềm tin tôn giáo cá nhân.

Các thẩm phán tối cao Liên Mỹ Châu tuyên bố: “Chúng tôi coi điều trên là thiết yếu đối với các nước, phải công nhận hiệu lực vô điều kiện của các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa; đồng thời sửa đổi các chính sách về ngân sách nhằm làm cho các hoạt động được công bằng và hợp lý, làm sao để các mục đích phải được tuân thủ một cách nghiêm ngặt.”

Tuyên ngôn cũng ghi nhận: “không thể sống trong hòa bình và dân chủ khi các tiến trình chính trị và xã hội lại tước đi quyền của người dân và hủy hoại môi trường.” Do đó, cần phải “chống lại mọi nỗ lực khai thác tư pháp nhằm hạn chế Nhân quyền trong các kịch bản chính trị và kinh tế, làm mất đi chức năng tư pháp và phá hủy nền dân chủ.”

Tuyên bố cũng đề cập đến ảnh hưởng của các hệ thống truyền thông trong việc gây sức ép trên tiếng nói của công chúng. Như thế, truyền thông làm mất đi bản chất của mình. Tuyên bố kết thúc với lời yêu cầu các đồng nghiệp thẩm phán của Châu Mỹ nỗ lực dẫn thân vì phẩm giá con người, vì hoà bình toàn cầu và hiện thực hóa quyền con người trong mọi khía cạnh. (CSR_3384_2019) (Văn Yên SJ.)

Costa Rica muốn buộc các linh mục tiết lộ bí mật tòa giải tội

Tổng thống Carlos Alvarado của Costa Rica đã kêu gọi quốc gia Trung Mỹ này thảo luận về điều luật buộc các linh mục Công giáo báo với

chính quyền khi họ nghe hối nhân xưng tội lạm dụng trẻ em và ấu dâm.

Dự luật này do đại biểu Enrique Sanchez, một thành viên của đảng trung tả của tổng thống, đề xướng, nhằm sửa đổi điều khoản 206 của bộ luật hình sự của Costa Rica.

Dự luật quy định, yêu cầu các giáo sĩ cũng như những người có liên hệ với những người trẻ phải báo cáo các cáo buộc lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên. Theo đó, các linh mục không báo cáo những gì họ nghe được trong tòa giải tội về lạm dụng tình dục trẻ em sẽ bị phạt tiền. Dự luật này sẽ được Quốc hội xem xét. Luật hiện hành của Costa Rica chỉ quy định các giáo viên và các chuyên viên y tế buộc phải báo cáo việc lạm dụng tình dục trẻ em.

Ông Sanchez giải thích rằng dự luật này bao gồm những nơi quy tụ các trẻ em, từ các tổ chức thể thao, đến văn hóa và tôn giáo, và ông nói rằng nghĩa vụ báo cáo chính quyền không giới hạn những điều nghe trong tòa giải tội nhưng cả những điều ngoài tòa giải tội. Theo ông, dự luật này dựa trên Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em, trong đó khẳng định rằng quyền của trẻ vị thành niên vượt trên đặc quyền của luật sư, khách hàng và quyền trẻ em vượt lên trên học thuyết tôn giáo, bao gồm cả ấn tín tòa giải tội được GHCG công nhận.

Đáp lại dự luật này, Đức Tổng GM Jose Rafael Quiros của giáo phận San Jose, thủ đô Costa Rica, đã khẳng định theo giáo luật của Hội Thánh: “Ấn tòa giải tội không thể bị vi phạm; những điều được nói trong tòa không thể bị tiết lộ”. Người phát ngôn của HĐGM Costa Rica nhận định rằng dự luật này đe dọa quyền tự do tôn giáo nhưng không làm điều gì để bênh vực công lý. (Hồng Thủy - Vatican)

Caritas Cuba: Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, xây dựng nền văn minh tình thương

“Cha người, Đấng thấu suốt mọi bí ẩn, sẽ trả công cho người” (Mt 6,1). Đây là đoạn Tin Mừng được Caritas Cuba lấy làm khẩu hiệu cho chiến dịch năm nay. Chiến dịch kéo dài trong 4 tháng,

từ tháng sáu đến tháng 9. Mục tiêu nhằm nâng cao nhận thức của mọi người về những vấn đề xã hội.

Bà Maritza Sánchez Abillud, Giám đốc Caritas cho biết: “Chúng tôi muốn gọi lên một suy tư về xu hướng đang phát triển trong xã hội, đó là chủ nghĩa cá nhân. Và hơn thế nữa chúng tôi muốn giúp mọi người nhận ra sự cần thiết xây dựng một nền văn minh tình thương khởi đi từ những gì căn bản nhất của con người.

Trong các cộng đoàn Kitô của 11 giáo phận trong cả nước, xổ số và những hoạt động khác sẽ được thực hiện để giáo dục và gây quỹ. Quỹ có được sẽ dùng cho những chương trình khác nhau, đặc biệt cho nhóm những người dễ bị tổn thương. Mặc dù tình hình kinh tế của phần lớn người dân không được thuận lợi, nhưng trong năm 2018 đã có 400 cộng đoàn và 13 nhóm thuộc các dự án tham gia.

Giám đốc Caritas nhấn mạnh đến việc dẫn thân của Caritas giáo phận, đặc biệt của các tình nguyện viên và cộng tác viên của các giáo xứ và các cộng đoàn. Bà cho biết “Qua các lá thư và bài giảng, các vị mục tử, giám mục, linh mục không chỉ hỗ trợ liên quan đến khía cạnh vật chất mà còn liên quan đến phần không kém quan trọng đó là mục tiêu giáo dục của chiến dịch (Ngọc Yến)

Chuyện lạ bốn phương: Linh mục Venezuela dâng lễ thu hút như siêu sao ca nhạc hát



Cha Luis Antonio Salazar, linh mục Dòng Anh Em Hèn Mọn đã rất nổi tiếng sau khi xây dựng một mạng xã hội để rao giảng Kinh Thánh trên Instagram.

Ngài còn nổi tiếng hơn nữa sau khi tham gia vào các cuộc biểu tình chống tên độc tài Nicolás Maduro và công khai ủng hộ cho lãnh tụ đối lập Juan Guaido. Ngài tham gia các cuộc biểu tình chống chính phủ trong lớp áo dòng của mình. Người ta có thể thấy ngài ban phép lành cho những người biểu tình; và một lúc sau cũng có thể thấy cảnh ngài bị cảnh sát rượt chạy chung với người dân.

Cha Salazar nói: “Nếu mọi người ra đường, bạn cũng phải ra đường với họ. Như thế, mới gọi là đồng hành”.

Cha Salazar được kể là một người rất đẹp trai. Thực tế là ngài đã từng tham gia vào cuộc thi sắc đẹp dành cho nam giới tại Caracas trước khi đi tu.

Hai năm trước đây, cha Salazar đã bắt đầu sử dụng iPhone của mình để quay một loạt video với tên gọi là “Sống Phúc Âm” một chương trình truyền hình hiện đại về thần học phát vào mỗi thứ Bảy, lôi cuốn hơn 30,000 người theo dõi trên Instagram.

Các video của ngài thường dài không quá một phút thảo luận về một loạt các đề tài như sự bình an nội tâm, cuộc thương khó Chúa Kitô, tội lỗi. Gần đây hơn là các đề tài về công lý và hòa bình cũng như sự tham gia vào cuộc sống chính trị của người Công Giáo.

Các thánh lễ về công lý và hòa bình của ngài mỗi cuối tuần lôi cuốn hàng ngàn những người trẻ là những người thích được chụp hình selfie chung với ngài sau các thánh lễ.

Carol Alvarez, 23 tuổi, sinh viên, người phải cuộc bộ mỗi tuần hơn 10km để tham dự các thánh lễ của cha Salazar trong một nhà thờ treo đầy các ảnh tượng Đức Mẹ, nói.

“Đối với tôi, ngài là linh mục siêu sao nhạc rock, vị linh mục của ngàn năm mới này” - Đặng Tự Do

PHI CHÂU

Giáo hội Kenya kêu gọi việc trợ giúp những người tị nạn

Thư ký HĐGM Công giáo Kenya (KCCB), Linh mục Daniel Rono, đặc biệt kêu gọi người dân Kenya và các tín hữu Công giáo, chung sống hòa bình và đồng thời trợ giúp những người tị nạn trong các cộng đồng của họ. Linh mục Daniel Rono đã chia sẻ điều đó nhân dịp kỷ niệm Ngày Tị nạn Thế giới, diễn ra trong tuần này.

Trong bài giảng của mình trong lễ kỷ niệm nhằm đánh dấu Ngày Tị nạn Thế giới tại giáo xứ Ngôi Lời tại Nairobi vào tuần này, Linh mục Rono chia sẻ rằng tất cả mọi người đều có trách nhiệm toàn cầu trong việc thúc đẩy một xã hội gắn kết, việc cùng nhau chung sống hòa bình và trợ giúp những người tị nạn do tính dễ bị tổn thương của họ.

Các cuộc xung đột tạo ra những người tị nạn và khiến người khác đau khổ và khiến họ phải rời bỏ nhà cửa của mình cửa, dẫn tới việc họ phải sống tứ tán trên khắp thế giới, Linh mục Rono nói. Linh mục Rono kêu gọi việc hội nhập nội bộ, lòng bác ái và tinh thần khoan dung, đồng thời cho biết thêm rằng ĐTC Phanxicô coi thế giới như là một không gian hòa bình, nơi mà tất cả mọi người cần phải tương tác với nhau trong hòa bình, đồng thời gạt bỏ tất cả mọi sự khác biệt của họ.

Linh mục Rono cũng cầu nguyện cho các tổ chức và các nhóm chẳng hạn như Liên Hợp Quốc (UNCHR) và Dịch vụ tị nạn Dòng Tên (JRS), vốn có trách nhiệm trong việc làm việc với những người tị nạn. Linh mục Rono cầu nguyện để họ tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình một cách trung thành với sự cam kết và dẫn thân.



Linh mục Rono cũng kêu gọi tất cả mọi người có tthành tâm hiện chí sẵn sàng hỗ trợ các tổ chức này về mặt tài chính.

Trong khi đó, Tổng thư ký Hiệp hội các HDGM Thành viên tại Đông Phi (AMECEA), Linh mục Anthony Makunde, đã bày tỏ lòng biết ơn đối với Kenya vì đã rộng mở cánh cửa cho những người tị nạn, đồng thời nói rằng đất nước này là một mẫu gương tuyệt vời về tinh thần hiếu khách. Linh mục Anthony Makunde cũng đã bày tỏ lòng biết ơn đối với các tổ chức và cá nhân cung cấp các dịch vụ và hỗ trợ cho những người tị nạn.

Chiến tranh, bạo lực và đàn áp chính là những động lực chính dẫn đến một số lượng kỷ lục những người chạy trốn khỏi quê hương xứ sở của mình và trở thành những người tị nạn.

Theo nghiên cứu hàng năm mới nhất ‘Global Trends’ do Cao Ủy Liên Hiệp Quốc về người Tị nạn (UNHCR) công bố, báo cáo rằng hiện có 70,8 triệu trẻ em, phụ nữ và nam giới buộc phải rời bỏ quê hương xứ sở vào cuối năm 2018. Đây chính là con số cao nhất từ trước đến nay trong lịch sử 70 năm của UNCHR.

Báo cáo về người tị nạn, tuy nhiên, cho biết nó được khuyến khích bởi sự quảng đại hào phóng và sự liên đới được thể hiện bởi các cộng đồng chủ nhà, những người thường cũng đang gặp khó khăn về kinh tế. (Minh Tuệ) (theo Vatican News

Hai triệu tín hữu Hồi Giáo và Kitô Giáo hành hương đến Tu viện ở Smalut tại Ai Cập

Hai triệu tín hữu Kitô giáo và Hồi giáo đã thực hiện một cuộc hành hương để khấn cầu Đức Mẹ Maria can thiệp vì an ninh và hòa bình tại vùng đất Ai cập. Họ đã tham gia vào nghi thức phụng vụ dịp lễ Chúa Giêsu lên trời trong những ngày qua tại tu viện Deir Al Tayr ở Smalut. Tu viện là một trong những di tích lớn nhất với chiều cao 45 mét. Nhiều hầm mộ cổ trở thành nhà thờ. Có 3 nhà thờ sát nhau. Kitô hữu đến Petra vào thế kỷ thứ 3 và thứ 4 sau khi dân Nabataen di cư sang nơi khác. Các tín hữu của cộng đồng Kitô giáo và Hồi giáo viếng thăm tu viện trong tuần lễ này vì tu viện



được biết đến với nhà thờ cổ được đục chạm ở trung tâm của phần phía đông ngọn núi. Cuộc hành hương đến tu viện tạo thành giai đoạn thứ hai, được gọi là “Con đường Thánh Gia“, hành trình kết hợp những nơi mà Đức Mẹ, thánh Giuse và Hài nhi Giêsu đi qua khi họ lánh nạn ở Ai Cập để thoát khỏi bạo lực của Hêrôđê. Mỗi năm, 35 triệu người hành hương đi trên con đường này. Một tháng sau lễ Chúa Phục sinh và cho đến lễ Chúa lên trời, trẻ em của các gia đình Kitô hữu được rửa tội ở Smalut trong hang động nơi Thánh Gia tìm ra nơi ẩn náu. Các cử hành trong tuần qua là sáng kiến được thêm vào, biểu lộ tính đặc trưng cho mối quan hệ truyền thống giữa Kitô hữu Ai Cập và Hồi giáo. ĐGH Phanxicô đã đến Ai Cập vào năm 2017 và nói về chuyến viếng thăm tông đồ của ngài trong buổi gặp chung các khách hành hương ngày 4 tháng 10 năm 2017: “Tôi cảm kích nhớ đến chuyến thăm tông đồ của tôi tại vùng đất tốt của bạn và dân tộc hào phóng của nó; là vùng đất nơi thánh Giuse, Đức Trinh Nữ Maria, Chúa Giêsu Hài Đồng và nhiều ngôn sứ đã sống, vùng mảnh đất được chúc phúc qua nhiều thế kỷ bởi dòng máu quý giá của các vị tử đạo và các vị công chính; vùng đất của chung sống và hiếu khách; vùng đất của gặp gỡ, lịch sử và văn minh“ (Lm. Nguyễn Tất Thắng OP) (Nguồn: Agenzia fides)

ĐTC tiếp kiến các GM Angola và Sao Tomé Príncipe

Trong tuần này, các GM Angola và Săo Tomé

Tín Giáo Hội

Principe đang có mặt tại Roma, hành hương viếng mộ hai thánh Tông Đồ Phêrô Phaolô và thăm Tòa Thánh.

Angola ở mạn nam Phi châu, rộng gần 1 triệu rưỡi cây số vuông, gần gấp 5 Việt Nam, nhưng dân số chưa được 30 triệu người, phần lớn thuộc bộ tộc Bantu và ngôn ngữ chính thức là tiếng Bồ đào nha.

Các tín hữu Công Giáo chiếm 57% dân số toàn quốc, 15% theo Tin Lành thuộc nhiều hệ phái, trong khi đó có 28% theo các đạo cổ truyền của Phi châu và có khoảng 3% là tín đồ Hồi giáo. Giáo hội tại Angola có 5 tổng giáo phận và 14 giáo phận, hợp với giáo phận duy nhất tại São Tomé thành một Hội Đồng GM duy nhất, cùng nói tiếng Bồ.

São Tomé là một quần đảo rộng 1 ngàn cây số vuông và có gần 200 ngàn dân cư, và cũng là nước dùng tiếng Bồ đào nha.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho Đài Vatican, hôm 17.6, sau cuộc gặp gỡ của các GM với ĐTC, Đức Cha Dionisio Hisiilenapo, GM giáo phận Namibe, cho biết Angola đang phải đương đầu với bao nhiêu thách đố. Cuộc chiến tranh giữa chế độ mác xít vô thần trước đây với các lực lượng kháng chiến vẫn còn để lại những hậu quả bi thảm: nửa triệu người chết và 4 triệu người phải tản cư.

Trong bối cảnh đó, GHCG tại nước này đề ra và theo đuổi hai mục tiêu chính là hòa giải và tái thiết các tế bào xã hội. Những mục tiêu đó đi kèm việc đáp ứng các thách đố khác về mặt giáo dục và y tế, tái truyền giảng Tin Mừng, kế hoạch mục vụ cho giới trẻ cũng như cho người già, ngoài ra có việc đào tạo các LM.

Đức Cha Dionisio cho biết trong cuộc gặp gỡ sáng ngày 17.6 với ĐTC, các GM Angola có ấn tượng rất đẹp về sự đơn sơ của Ngài, đây thực là một giờ phút ân phúc và huynh đệ. Tất cả mọi người đều có cơ hội nói và đặt câu hỏi. Đức Cha cũng kể rằng ĐTC Phanxicô đặc biệt tỏ ra gần gũi các linh mục và các gia đình, đặc biệt là những tấn công trên thế giới chống lại gia đình. Trong bối cảnh đó, ngài khuyến khích các GM Angola đặc biệt quan tâm đáp lại những nhu cầu và thách đố từ phía các linh mục và gia đình (G. Trần Đức Anh OP -Vatican)

Tình hình tự do tôn giáo tại Eritrea trở nên tồi tệ

Hơn ba mươi Kitô hữu, là các thành viên của các Giáo hội Tin Lành Ngũ Tuần, đã bị lực lượng an ninh bắt giữ trong những ngày gần đây. Cảnh sát bắt giữ họ khi họ đang tập trung cầu nguyện ở ba nơi khác nhau ở thủ đô Asmara. Trên giấy tờ, chính phủ Eritrea công nhận tự do tôn giáo. Nhưng trên thực tế, chính quyền chỉ công nhận bốn tôn giáo: Chính Thống Giáo, Công Giáo và Tin Lành Luther Eritrea. Tín hữu của ba hệ phái Kitô này chiếm 50% dân số. 48% dân số Eritrea theo Hồi giáo Sunni. Các nhóm tôn giáo khác được coi là “bất hợp pháp” vì chính phủ coi họ là các công cụ của ngoại bang. Các nhân viên cảnh sát đã thực hiện các cuộc đột kích liên tục vào nhà riêng nơi các tín đồ của các tôn giáo không được công nhận, đặc biệt là các Kitô hữu Tin Lành Ngũ Tuần, gặp nhau để cầu nguyện. Họ chỉ được thả ra khi ký giấy cam kết chối bỏ đức tin của mình. Chính quyền ở Asmara cũng có những thái độ cứng rắn ngay cả với những tôn giáo được công nhận. Giáo hội Chính thống phải chịu sự can thiệp mạnh mẽ của chính quyền. Năm 2007, Thượng phụ Antonios, người chỉ trích Tổng thống Isayas Afeworki, đã bị chính phủ phế truất vào năm 2007 và bị quản thúc tại gia kể từ đó. Sau đó, chính phủ áp đặt Abuna Dioskoros lên làm Thượng Phụ. Vị này đã chết vào năm 2015 khiến cho Chính Thống Giáo Eritrea bị trống tòa từ đó đến nay. GHCG Eritrea cũng sống trong một điều kiện



khó khăn. Trên thực tế, chính quyền yêu cầu toàn quyền kiểm soát tất cả các tổ chức có nguồn gốc tôn giáo, như các trường tư thục, các phòng khám y tế và các trại trẻ mồ côi, là các tổ chức đang hỗ trợ một cách không thể phủ nhận được cho người dân Eritrea đang bị giam cầm trong nghèo đói. Các công việc bác ái là một lĩnh vực trong đó GHCG đóng góp rất mạnh, nhưng đó cũng là một lĩnh vực phải trải qua sự kiểm soát liên tục và gắt gao của nhà cầm quyền. Các tổ chức Hồi giáo có phần dễ thở hơn, nhưng cũng chịu những áp lực nhất định. Năm 2017, đề xuất đóng cửa một trường đại học Hồi giáo đã gây ra một cuộc biểu tình gay gắt. Các sinh viên đã xuống đường biểu tình và các cuộc biểu tình đã bị cảnh sát đàn áp rất dã man. Ngoài các cuộc đàn áp tôn giáo, theo các tổ chức phi chính phủ lo lắng việc bảo vệ nhân quyền như Tổ chức Ân xá Quốc tế và Human Rights Watch, nhà cầm quyền Eritrea là một nhà nước thực hiện những chính sách đàn áp các nhóm chính trị và xã hội đối lập một cách có hệ thống. Xã hội Eritrea vẫn còn trong tình trạng quân sự hóa cao, ngay cả khi không có bất kỳ lo ngại chiến tranh với các quốc gia láng giềng. (Đặng Tự Do)

Chiến dịch quyền góp của các Giám mục Zambia giúp người dân bị đói

Các Giám mục Zambia đã phát động một chiến dịch quyền góp 9 triệu đô la để mua thực phẩm phân phối cho các vùng xa xôi của đất nước bị hạn hán và lũ lụt.

Nhiều gia đình không có gì để ăn và họ ăn các loại trái cây hoang dại để sống sót. Trong buổi họp báo tại thủ đô Lusaka hôm 19.06, Đức cha Evans Chinyemba của giáo phận Mongu, nằm tại nơi là một trong những vùng bị thiệt hại nhất, đã cho biết như trên. Ngài nói: “Điều này chắc chắn sẽ làm suy giảm tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe của hầu hết mọi người, đặc biệt là trẻ em và nếu không cấp thiết hành động, chúng ta có thể bắt đầu có những người chết vì đói”.

Theo thống kê của chính phủ, gần 419 ngàn gia đình bị ảnh hưởng bởi hạn hán. Đức cha



Evans cho biết, những nơi mà các đại diện của Giáo hội viếng thăm, có “79% mùa màng bị thiệt hại do thiếu nước, 13% do lũ lụt, trong khi 4% bị thiệt hại vừa do lũ lụt vừa do hạn hán”.

Đức cha cho biết: “Dân chúng đang bị đói và thiếu nước sạch và một số gia đình không có đủ lương thực để sống hết năm. Tại miền nam và tây, và một số vùng của miền đông và trung, và tỉnh Lusaka, mùa màng hầu như mất trắng. Các gia đình ở các vùng này không thu hoạch được gì để giúp họ sống sót cho đến mùa tới và nhiều gia đình đã bị đói.”

Theo Đức cha Evans, HĐGM, qua Caritas Zambia và các tổ chức cứu trợ khác của Giáo hội, nhắm giảm bớt tình trạng đói kém với mục tiêu là 42 ngàn gia đình rất cần sự giúp đỡ. Ngài cũng kêu gọi chính quyền nhanh chóng trợ giúp bằng cách tuyên bố nạn đói tại các vùng của đất nước là một thảm họa; ngài kêu gọi các chính trị gia đừng lợi dụng sự tuyệt vọng của mọi người về lương thực. (Hồng Thủy- Vatican)

ÚC CHÂU

Các GM Australia viếng thăm Tòa Thánh

Trong những ngày này, các GM Australia có mặt tại Roma để viếng mộ hai thánh Tông đồ Phêrô và thăm Tòa Thánh, từ ngày 24 đến 30.6. Trước đó các GM tham dự cuộc tĩnh tâm từ ngày 17 đến 22 tháng 6. Lần chót các GM Australia về Roma hành hương và thăm Tòa Thánh hồi năm 2011.

Đức TGM Chủ tịch HĐGM Mark Coleridge,

cũng là GM giáo phận Brisbane, nói rằng: "đây cũng là cơ hội để các GM Australia thắt chặt mối dây hiệp thông với ĐGH Phanxicô và cũng là lần đầu tiên chúng tôi gặp gỡ ngài trong tư cách là HĐGM. Cuộc gặp gỡ diễn ra trong một thời điểm có nhiều chao đảo và chúng tôi tìm đến Ngài trong tư cách là người kế vị Thánh Phêrô, để ngài củng cố chúng tôi trong đức tin".

Trong cuộc gặp gỡ với ĐTC, các GM Australia sẽ trình bày những thông tin và quan điểm về các giáo phận liên hệ, lắng nghe những suy tư của ĐGH về Giáo Hội bao quát hơn.

Các GM Australia cũng sẽ gặp các cơ quan của Tòa Thánh, để cảm thông và cộng tác với nhau. Các cuộc thảo luận sẽ xoay quanh các phúc trình sâu rộng mà mỗi giáo phận gửi về Tòa Thánh để chuẩn bị cho cuộc viếng thăm này.

Ngày 29.6, trong khuôn khổ cuộc hành hương, Đức Cha Peter Comensoli, tân TGM giáo phận Melbourne, sẽ cùng với các vị tân TGM chính tòa khác, đồng tế với ĐTC trong thánh lễ làm phép các dây Pallium, biểu tượng quyền của vị TGM đứng đầu giáo tỉnh và sự hiệp thông với ĐTC.

Cuộc tĩnh tâm chung của các GM Australia trong thời gian ở Italia cũng nhằm để chuẩn bị cho Công đồng toàn quốc Australia vào năm 2020. Tu Huynh Ian Cribb, dòng Tên, đang hướng dẫn cuộc tĩnh tâm, với sự nhấn mạnh đặc biệt về nhu cầu phân định và ý nghĩa sự phân

định theo Công Giáo, vốn là một khía cạnh chủ yếu trong tiến trình Công đồng toàn quốc Australia và các khóa họp của Công đồng này (G. Trần Đức Anh OP - Vatican)

Các giám mục Australia viếng thăm Ad Limina

Ngày 24.6, ĐTC Phanxicô tiếp kiến các giám mục của HĐGM Australia trong chuyến viếng thăm Ad Limina, thăm mộ hai thánh tông đồ Phêrô và Phaolô.

Đây là lần đầu tiên các giám mục Australia gặp ĐTC Phanxicô trong tư cách là HĐGM. Lần viếng thăm Ad Limina gần đây nhất là năm 2011 với ĐTC Benedictô XVI.

Theo thống kê năm 2016, số người Công giáo tại Australia là 6 triệu 591 ngàn, tương đương 27,1% dân số.

GHCG Australia từ truyền thống đã đóng góp lớn trong lãnh vực giáo dục và xã hội tại nước này, với hệ thống giáo dục Công giáo và nhiều dự án hỗ trợ người nghèo của Caritas, đặc biệt trong việc chăm sóc mục vụ cho những người di dân.

Việc gia tăng tục hoá là một thách đố lớn đối với Giáo hội tại Australia, đồng thời việc xử lý những vụ lạm dụng tính dục cũng là một vấn đề nan giải tại nước này. (Văn Yên, SJ - Vatican)



Ủy ban Phụng Tự giải thích quy định về Giảng lễ, Đặt tay và Rửa nước phép

1- Theo giáo luật (điều 767, 1), việc giảng lễ chỉ dành riêng cho tư tế hoặc phó tế. Vậy, một linh mục có được phép đưa những người làm chứng lên chia sẻ trong phần bài giảng của mình không?

Thực hành đưa những người làm chứng lên chia sẻ trong phần bài giảng thuộc về phạm trù “giáo dân thuyết giảng”. Đúng là theo giáo luật (điều 767, 1) và được Quy chế Tổng quát Sách lễ Rôma [2002] (số 66) cũng như Huấn thị Bí tích Cưu độ [2004] (các số 64-66; 161) nhắc lại, việc giảng lễ chỉ dành riêng cho tư tế hoặc phó tế và không bao giờ trao cho một giáo dân. Thế nhưng, tín hữu giáo dân lại được phép “chia sẻ” trong thánh lễ [chứ không phải giảng lễ] qua những hướng dẫn và làm chứng của họ bằng việc suy niệm Lời Chúa, giải thích bản văn Kinh Thánh hoặc thuyết trình. Tuy nhiên, ngay cả bài giảng lễ của LM và PT cũng không được xem như thời gian dành cho các ngài chia sẻ chứng tá cá nhân với những câu chuyện riêng tư của mình mà bài

giảng lễ phải diễn tả đức tin của GH (Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, Chỉ Nam Giảng Lễ, số 6), bởi vậy, phải thật cẩn trọng khi đưa người làm chứng trong thánh lễ và tuân giữ những gì nói tiếp dưới đây:

Thực hành này phải được HĐGM cho phép. Chẳng hạn HĐGM Hoa Kỳ chỉ cho phép giáo dân chia sẻ trong một vài trường hợp như: khi vắng hay thiếu hụt giáo sĩ, khi đòi hỏi phải sử dụng một ngôn ngữ khác biệt hoặc liên quan đến lãnh vực thuộc về chuyên môn hay kinh nghiệm của giáo dân, nhưng không bao giờ giáo dân được giảng trong thánh lễ (USCCB Decree, 13/12/2001, BCL Newsletter 37 [2001] 49-50). Nếu như HĐGM không ra chỉ thị về vấn đề này, thì phải tuân theo các quy luật liên quan đến việc giảng thuyết được ban hành bởi ĐGM giáo phận (Bộ Giáo Luật, số 756#2; 772#1);

Nếu thấy cần để một giáo dân lên thông báo tin tức hay trình bày một chứng từ đời sống kitô hữu cho các tín hữu tụ họp trong nhà thờ/ nhà nguyện, cách chung nên làm việc này ngoài thánh lễ. Nhưng mà, vì những lý do nghiêm

trọng, được phép trình bày loại thông báo hay chứng từ này khi linh mục đã đọc xong lời nguyện Hiệp Lễ chứ không được đưa họ lên làm chứng trong phần bài giảng của thánh lễ. Tuy vậy, một việc làm như thế không được trở thành thói quen, nghĩa là thuộc trường hợp ngoại lệ chứ không phải thường lệ. Hơn



nữa, việc chia sẻ và làm chứng phải mang hình thức ngắn gọn, phải luôn luôn hòa hợp với các quy tắc phụng vụ, được trình bày trong những dịp đặc biệt mà thôi (chẳng hạn như ngày của chủng viện, ngày bệnh nhân, v.v...), cũng như không được xem nó như là một sự thăng tiến chính thức của hàng giáo dân.



Đồng thời, những thông báo và chứng từ này không được có những đặc tính có thể làm lẫn lộn chúng với bài giảng lễ, và cũng như không là nguyên nhân để loại bỏ hoàn toàn bài giảng (Xc. Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích, Huấn thị Bí tích Cửu độ, các số 74, 161; Bộ Giáo sĩ và Các Bộ khác, Huấn thị liên bộ về một số vấn đề liên quan đến việc giáo dân cộng tác vào sứ vụ của các linh mục, Ecclesiae de mysterio, 15/08/1997, số 3: AAS 89 (1997), 852-877)

Người chia sẻ hay làm chứng phải là một tín hữu công giáo vì theo Bộ Giáo Luật: (1) Những người giảng Lời Chúa, trước hết hãy trình bày những điều cần phải tin và phải làm nhằm vinh danh Chúa và cứu rỗi nhân loại; (2) Cũng phải trình bày cho tín hữu giáo thuyết Hội Thánh dạy về nhân phẩm và tự do của con người, về sự duy nhất và sự vững bền cùng những trách vụ của gia đình, về những bổn phận của những người công dân sống trong xã hội, và cả về việc điều hành những việc trần thế theo trật tự Chúa đã ấn định (điều 768).

Chỉ đôi khi giáo dân mới chia sẻ trong thánh lễ với trẻ em trong trường hợp thánh lễ đó có ít người lớn tham dự nhất là khi vị giảng lễ tự thấy rằng mình khó có thể thích ứng hay đồng cảm với tâm trí của trẻ em. Việc chia sẻ này được sự đồng ý của cha sở hay quản nhiệm nhà thờ trên căn bản là quyền ban phép thực thụ cho thực hành này chỉ thuộc thẩm quyền của các Đấng

Bản Quyền sở tại mà thôi [như đã nói ở số 1) trên], và luôn luôn là ad actum, chứ không thuộc quyền ai khác, kể cả các linh mục hay phó tế (Bộ Phụng Tự, Hướng dẫn Thánh lễ với Trẻ em, 01/11/1973, AAS 66 [1974], 24; Huấn thị Bí tích Cửu độ, số 161). Và chỉ thỉnh thoảng giáo dân mới chia sẻ như một phần phụ thêm vào bài giảng lễ của LM hay PT hoặc có thể thay thế cho bài giảng lễ khi vị giảng lễ (LM hoặc PT) bị ngăn trở về thể lý hay luân lý. Vì dầu sao, sự trợ giúp này không được dự liệu để đảm bảo cho người giáo dân tham dự đầy đủ hơn, nhưng, tự bản tính, nó là bổ sung và tạm thời; còn bổn phận đầu tiên của những người có chức thánh vẫn là rao giảng Lời Chúa cho dân Chúa nhằm thánh hóa họ và để tôn vinh Thiên Chúa (Bộ Giáo Luật, số 213; 756#2; 757; 762 và 772#1; Huấn thị Bí tích Cửu độ, số 151).

2- Nghi thức đặt tay có ý nghĩa gì trong các cử hành phụng vụ? Việc Rảy Nước phép trong nghi thức phụng vụ được phép thực hiện như thế nào?

A- Nghi thức đặt tay có ý nghĩa gì trong các cử hành phụng vụ?

Hành động đặt tay bằng cách đặt một tay hay hai tay trên một ai đó hay trên một vật thể nào đó là cử chỉ mang ý nghĩa bí tích. Vì thế, cử

điều này được vị chủ sự cử hành phụng vụ sử dụng trong nhiều nghi thức phụng vụ với những ý nghĩa như sau:

Nài xin Chúa Thánh Thần ngự xuống (x. Cv 8,17.19-20; 19,6) thánh hóa lễ phẩm bánh và rượu [trong phần Kinh Nguyên Thánh Thể] để trở nên Mình và Máu Chúa Kitô hoặc diễn tả việc ban phép lành trọng thể cho đoàn dân trong thánh lễ nhưng hai tay của vị chủ tế phải giơ cao hơn những trường hợp khác (Xc. Lễ nghi Giám mục, số 105;106).

Sai đi hay trao ban một sứ vụ (x. Cv 6,2-6; 13,2-3; 12Tm 4,14; 2Tm 1,6): như diễn ra trong nghi thức phong chức PT, LM và GM (QCSL, số 4). Cử điệu đặt tay của Đức Giám mục chủ phong trên các tiến chức bấy giờ diễn tả mối tương quan hiệp thông giữa tiến chức với Thiên Chúa và Hội Thánh để nhờ sự nâng đỡ của Thiên Chúa và cộng tác của toàn thể Hội Thánh họ có thể vươn tới Đấng Tuyệt Đối cũng như hoàn thành sứ vụ được trao phó.

Ban ơn tha thứ và hòa giải (1Tm 5,22).

Chữa lành (x. Mt 7,32; 8,23-24; Mc 16,17-18; Lc 4,40; 13,13; Cv 28,8): như trong phép xức dầu bệnh nhân. Trong trường hợp có số đông bệnh nhân muốn lãnh nhận bí tích này thì không cần LM đặt tay trên từng người mà chỉ đặt tay trên một bệnh nhân đại diện thôi (Sách Lễ nghi Giám mục, số 653). Cử điệu này nhằm 2 mục đích: [i] Cầu nguyện cho tâm hồn và thân xác người bệnh

được mạnh mẽ trước những đau đớn và thử thách hiện tại họ phải đương đầu; [ii] Cộng đồng Hội Thánh chia sẻ gánh nặng họ đang phải mang và như muốn nói với bệnh nhân rằng họ không cô đơn khi phải mang vác những gánh nặng như thế.

B- Việc Rảy Nước phép trong nghi thức phụng vụ được phép thực hiện như thế nào?

Nước thánh biểu trưng cho sự thanh tẩy. Trong bí tích Rửa tội, người ta chìm, rảy hoặc đổ nước trên thụ nhân bởi nước được coi là chất liệu chính yếu của bí tích này (x. Ga 3,5). Nước thánh là một phụ tích, vì thế được dùng để rảy trên người, trên vật thể và nơi chốn tùy nghi thức như dấu hiệu dùng trong việc ban phép lành và mang nhiều ý nghĩa khác nhau.

Rảy nước thánh trên các tín hữu nhắc nhở họ về bí tích Tái sinh đã lãnh nhận nhờ đó họ sẽ cùng chết, mai táng và phục sinh với Chúa Kitô, nghĩa là được thông dự vào cuộc chiến thắng của Chúa Kitô trên tội lỗi và sự chết; nghi thức này cũng đề cao “chức tư tế cộng đồng của tín hữu” và nhấn mạnh đến mối liên hệ giữa bí tích Rửa tội và việc tham dự thánh lễ của họ.

Việc rảy nước thánh trên vật thể và nơi chốn khi làm phép nhắc nhở chúng ta sử dụng các thực thể ấy vào mục đích tốt đẹp theo thánh ý Chúa Cha.

Với ý nghĩa như vậy, việc rảy nước thánh được phép thực hiện trong nhiều trường hợp, ví dụ như:

Ngày Chúa nhật, nhất là trong mùa Phục sinh, thay vì hành động thống hối thường lệ, đôi khi có thể làm phép và rảy nước thánh trên dân (xc. phần phụ lục II của Sách lễ Rôma 2002, 177-181; QCSL 51). Trong lễ Đêm Vọng Phục sinh, các tín hữu được rảy nước thánh



sau khi lập lại những lời cam kết của bí tích Rửa tội.

Trong nghi thức an táng, việc rảy nước thánh trên thi hài của tín hữu cũng nhắc nhở bí tích Thánh tẩy người đó đã lãnh nhận và nhờ bí tích này họ được đưa vào đời sống vĩnh cửu.

Trong lễ cưới, linh mục làm phép nhấn cưới với nước thánh không chỉ như một hành vi thanh tẩy mà còn là một dấu hiệu “sương rơi từ trên”. Sương rơi xuống mặt đất sẽ làm trở sinh sự sống và phong nhiêu, do đó, ý nghĩa của việc làm phép nhấn là hồng phúc của Thiên Chúa sẽ xuống trên đôi hôn nhân và sự phồn thịnh sẽ đến với gia đình họ.

Làm phép và rảy nước thánh trên ảnh tượng thánh; vật dụng thánh dùng trong phụng vụ; lá trong ngày lễ Lá; tro trong ngày thứ tư lễ Tro, nến trong thánh lễ dâng Chúa vào đền thánh (2/2) ...

Những điểm sau đây cần lưu ý khi rảy nước thánh trong thánh lễ:

Nghi thức rảy nước thánh thay cho hành động thống (QCSL 51) chỉ được phép diễn ra trong thánh lễ, chứ không bên ngoài thánh lễ như trong hình thức thánh lễ ngoại thường.

Nếu một giáo xứ lớn với khá đông người tham dự Thánh lễ và phải mất nhiều thời gian mới rảy xong, nên sử dụng thêm nhiều bình chứa khác. Các thừa tác viên sẽ chia nhau rảy trong khu vực được phân công cho mình với một giúp lễ cầm bình nước thánh đi theo.

Không rảy nước thánh từ phía sau lưng dân chúng.

Đừng bao giờ làm nghi thức rảy nước thánh quá long trọng đến nỗi làm lu mờ việc cử hành Phụng vụ Lời Chúa và Phụng vụ Thánh Thể.

Chủ đề của bài thánh ca đi kèm nghi thức rảy nước thánh phải liên quan đến ý nghĩa của nước, bí tích Thánh tẩy hay công cuộc canh tân đời sống.[14]

Ủy ban Phụng tự trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam

Tháng 3 năm 2019



Xc. Peter Elliott, *Ceremonies of the Modern Roman Rite*, số 191.

Xc. Antonio Donghi, *Words and Gesture in the Liturgy*, 49.

Xc. Edward McNamara, “Healing Masses” từ *The ZENIT Daily Dispatch* © Innovative Media, Inc. (21/07/2009).

Xc. Antonio Donghi, *Words and Gesture in the Liturgy*, 50.

Hiến Chế Tín Lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, số 10.

Xc. Edward Foley, “The Structure of the Mass, Its Elements and Its Parts”, trong ed. Edward Foley, *A Commentary on the General Instruction of the Roman Missal* (Collegeville, MN: A Pueblo/ The Liturgical Press, 2007), 142.

Xc. Antonio Donghi, *Words and Gesture in the Liturgy*, dg. William McDonough, Dominic Serra, Ted Bertagni (Collegeville, MN: Liturgical Press, 2009), 48.

Xc. Emilio Higglesden, “Signs and Symbols: A Reflection”, *Faith* – Vol. 117, No. 4, 1990.

Xc. Ibid.

Xc. Edward McNamara, “Phó tế hoặc thừa tác viên giáo dân rảy nước thánh được không?”, dg. Nguyễn Trọng Đa, từ *Zenit.org* (24/05/2016).

Xc. Denis C. Smolarski, *Q & A: The Mass* (Chicago: Liturgy Training Publications, 2002), 6-7.

[14] Dominic Thuần, sss, *Cử hành Thánh lễ* (Hoa Kỳ: Dân Chúa, 1994), 32.

THƯ GỬI CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA VỀ MỘT SỐ LƯU Ý TRONG ĐỜI SỐNG ĐỨC TIN

Anh Chị Em thân mến,

Trong Hội nghị thường niên kỳ I-2019 của Hội đồng Giám mục Việt Nam, chúng tôi đã nhận được những thông tin, thắc mắc, kể cả những lời than phiền và phê phán về một số sự việc liên quan đến cử hành Phụng vụ và các thực hành đạo đức tại nơi này, nơi khác. Nay, với trách nhiệm mục tử, chúng tôi gửi thư này đến anh chị em, để đồng hành và giúp anh chị em sống đức tin một cách đúng đắn theo giáo huấn của Hội Thánh.

1. Nhìn chung, có thể nói, sinh hoạt đạo đức của người Công giáo Việt Nam rất phong phú, được thể hiện ở những khía cạnh sau đây:

Chuyên tâm tham dự các cử hành Phụng vụ, tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu và Lòng Chúa thương xót, sùng kính Đức Trinh Nữ Maria và các Thánh, đặc biệt Thánh Cả Giuse và các Thánh Tử đạo Việt Nam. Cùng với tâm tình yêu mến Chúa, người tín hữu Việt Nam cũng thể hiện lòng hiếu thảo với các bậc tiền nhân, qua việc cầu nguyện cho người đã qua đời, chăm sóc mộ phần và tưởng nhớ trong các ngày giỗ.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng thấy hiện nay đang

tồn tại và có chiều hướng gia tăng những hiện tượng và những cách thực hành đạo đức không xứng hợp, cụ thể là: tin dị đoan, ma thuật, bói toán; phổ biến những tư tưởng lệch lạc như Sứ điệp từ trời, Lòng Mẹ thương xót...; lạm dụng một số cử hành đạo đức của Hội Thánh như Lòng Chúa thương xót, đặc sủng chữa lành bệnh nhân, đặt tay cầu nguyện...

Trước tình hình trên, dựa trên giáo huấn của Hội Thánh, nhất là hai văn kiện “Hướng dẫn về lòng đạo đức bình dân và Phụng vụ” của Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích (Tháng 12-2001), và “Hướng dẫn việc cầu nguyện xin ơn chữa lành” của Bộ Giáo lý Đức tin (Tháng 9-2000), chúng tôi muốn đưa ra những định hướng mục vụ sau đây.

Về Phụng vụ và lòng đạo đức bình dân

2. Phụng vụ là việc thờ phượng chính thức của Hội Thánh, do các thừa tác viên hợp pháp cử hành nhân danh Hội Thánh, nhằm tôn vinh Thiên Chúa, xây dựng Hội Thánh và thánh hoá con người.. Cử hành Phụng vụ gồm Bảy Bí tích, Phụng vụ Các giờ kinh và các Á bí tích.

Lòng đạo đức bình dân thường bị hiểu sai là “thứ yếu”, là “tầm thường”, nhưng thật ra, đây là cảm thức đức tin của Dân Chúa, được Chúa Thánh Thần soi dẫn, biểu hiện qua các hình thức đạo đức đa dạng, tiếp nhận những tinh hoa của





các nền văn hoá. Các việc đạo đức bình dân cũng thường gắn kết với Năm Phụng vụ, qua việc tôn thờ Thiên Chúa Ba Ngôi, sùng kính Đức Maria và các Thánh, cầu nguyện cho người đã qua đời, hành hương đến các nơi thánh...

Phụng vụ và lòng đạo đức bình dân có mối tương quan rất chặt chẽ với nhau. Phụng vụ là nguồn mạch và chóp đỉnh của lòng đạo đức bình dân. Vì thế, lòng đạo đức bình dân phải hoà hợp với Phụng vụ, bắt nguồn từ Phụng vụ và dẫn người tín hữu đến với Chúa.

3. Trong thực tế, tại một số địa phương, kỷ luật Phụng vụ chưa được tôn trọng đúng mực. Những thực hành đạo đức bình dân cũng có những lạm dụng tùy tiện, gây hoang mang nơi người tín hữu và xáo trộn nơi các cộng đoàn đức tin. Vì thế, để chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc và cổ vũ lòng đạo đức bình dân chân chính, chúng tôi xin anh chị em lưu ý những điểm sau đây:

- Phải tránh những thực hành mê tín dị đoan, bói toán, lợi dụng lòng tin đơn thành của người tín hữu để trục lợi.
- Đừng quá coi trọng những hình thức đạo đức bình dân mà coi nhẹ cử hành Phụng vụ.
- Không được sử dụng, phổ biến các tài liệu có nội dung nghịch với đức tin Kitô giáo.
- Phải tôn trọng kỷ luật của Hội Thánh và quy định của Đấng Bản quyền liên quan đến Phụng vụ và việc đạo đức bình dân. Những kinh nguyện

được sử dụng công khai và thường xuyên phải được Bản quyền địa phương cho phép.

- Cần hòa hợp những biểu hiện bên ngoài của lòng đạo đức bình dân với tình cảm chân thật trong tâm hồn, tránh những thực hành theo thói quen, trống rỗng.

Về đặc sủng chữa lành

4. Bệnh tật luôn là một sự dữ. Vì thế, việc chữa lành bệnh tật là dấu chỉ sứ vụ giải thoát của Đấng Cứu thế và

là biểu tượng của sự chữa lành con người toàn diện, gồm thân xác và linh hồn. Trong cuộc sống trần thế, Đức Kitô đã chữa lành nhiều người khỏi nhiều thứ bệnh tật, thế nhưng ơn giải thoát cuối cùng lại được thực hiện bằng chính sự đau khổ tự nguyện của Chúa trong cuộc tử nạn và phục sinh. Như vậy, Ngài mang đến cho bệnh tật và đau khổ của con người một ý nghĩa và giá trị cứu độ: Mọi người đều có thể hiệp thông vào sự đau khổ sinh ơn cứu độ của Ngài bằng việc chấp nhận những bệnh tật và đau khổ của bản thân mình.

Theo ý hướng đó, Hội Thánh luôn cầu nguyện xin ơn sức khoẻ cho các bệnh nhân, đặc biệt qua Thánh lễ, Kinh nguyện và Bí tích Xức dầu Bệnh nhân. Chúa cũng ban cho Hội Thánh đặc sủng chữa lành bệnh tật. Tuy nhiên đặc sủng này được trao ban không phải vì vinh quang và trục lợi cá nhân, nhưng để xác nhận và củng cố sứ vụ rao giảng Tin Mừng. Cũng thế, việc cầu nguyện không loại trừ việc sử dụng những phương pháp y học để phục hồi sức khỏe và gìn giữ sự sống cho bệnh nhân.

5. Hiện nay, tại một số nơi đang có những hình thức cầu nguyện và đặt tay xin ơn chữa lành. Về vấn đề này, chúng tôi xin anh chị em lưu ý mấy điểm sau đây:

- Mọi tín hữu đều được tự do cầu nguyện xin ơn chữa lành. Tuy nhiên, khi việc cầu nguyện

xin ơn chữa lành có tính cách cộng đồng, nhất là trong nhà thờ, thì cần được các thừa tác viên có chức thánh hướng dẫn.

- Các Kinh nguyện Phụng vụ xin ơn chữa lành phải được cử hành theo đúng Sách Nghi Thức Rôma. Trong giáo phận, mọi cử hành Phụng vụ xin ơn chữa lành đều phải có phép rõ ràng của Bản quyền Giáo phận. Giám mục giáo phận có quyền ban hành các quy luật cho những cử hành Phụng vụ xin ơn chữa lành, cũng như từ chối những cử hành này vì lý do chính đáng..

- Không được phép đưa các nghi thức chữa lành vào Thánh lễ và các cử hành Phụng vụ. Không được lẫn lộn các buổi cầu nguyện không thuộc Phụng vụ với những cử hành Phụng vụ. Phải tránh các hình thức mang tính cuồng loạn, chứng nhân giả, diễn kịch hoặc kích động cảm xúc.

- Việc sử dụng các phương tiện truyền thông, nhất là trực tuyến, trong các cử hành xin ơn chữa lành, thuộc Phụng vụ hoặc không thuộc Phụng vụ, đều phải được Giám mục giáo phận cho phép.

- Trong các cử hành xin ơn chữa lành, nếu ơn được chữa lành xảy ra cho người tham dự, thì phải giữ sự thận trọng cần thiết và tường trình sự việc cho thẩm quyền Hội Thánh.

- Giám mục giáo phận có bốn phận giám sát việc thực hành các buổi cầu nguyện xin ơn chữa lành; đồng thời có quyền can thiệp khi có những lạm dụng gây tai tiếng cho cộng đoàn tín hữu.

Anh chị em thân mến,

Lòng đạo bình dân được nhìn nhận là “kho tàng vô giá của Hội Thánh” (Đức Bênêđictô XVI). Tuy nhiên, vì lòng đạo bình dân nghiêng về cảm nhận hơn là suy lý, quan tâm đến biểu tượng hơn là lô-gích, nên cũng dễ bị lệch lạc, kể cả bị khai thác vì chủ ý trục lợi. Đồng thời, tại một số nơi, những hình thức cầu nguyện và đặt tay xin ơn chữa lành chưa thể hiện ý nghĩa sâu xa của mầu nhiệm cứu độ trong

Đức Kitô và sứ vụ rao giảng Tin Mừng. Chính vì thế, Hội Thánh đưa ra những chỉ dẫn được trình bày tóm tắt trong thư này. Xin anh chị em vui lòng đón nhận, suy nghĩ và chia sẻ cho nhau những chỉ dẫn trên, để các thực hành đạo đức của chúng ta thật sự “diễn tả niềm khao khát Thiên Chúa”, đem lại an bình trong tâm hồn, duy trì sự hiệp nhất trong Hội Thánh, và là khí cụ loan báo Tin Mừng Nước Trời.

Chúng ta cùng nhìn lên Đức Maria, Mẹ Hội Thánh, xin Mẹ dẫn dắt chúng ta sống đức tin tông truyền và nguyện xin ân sủng Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta, tình yêu của Chúa Cha, và ơn thông hiệp của Chúa Thánh Thần, ở cùng tất cả anh chị em.

Làm tại trụ sở Hội đồng Giám mục Việt Nam, Lễ kính Đức Trinh Nữ Maria - Mẹ Hội Thánh, ngày 10 tháng 06 năm 2019.

Đã ký và đóng dấu

Giám mục Gioan Đỗ Văn Ngân

Chủ tịch Ủy ban Giáo lý Đức tin

Tổng Giám mục Giuse Nguyễn Chí Linh

Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam

<http://hdgmvietnam.com/chi-tiet/hoi-dong-giam-muc-viet-nam-thu-gui-cong-dong-dan-chua-ve-mot-so-luu-y-trong-doi-song-duc-tin-35055>



Nói về lòng Chúa thương xót nơi một số người Việt

Không biết Kinh thương xót có từ ngày nào, nhưng từ ngày “Đức Bà đi viếng Bà Thánh Isave”, tín hữu Kitô giáo đã biết kêu cầu lòng Chúa thương xót rồi, qua lời kinh bất hủ của Trinh Nữ Thụ Thai cất lên tại Ein Karim, nơi thân mẫu Tiên Hô Tẩy Giả đứng chào đón người chị em họ của mình: “Suscepit Israel puerum suum, recordatus misericordiae, sicut locutus est ad patres nostros, Abraham et semini eius in saecula” (Chúa độ trì Israen, tôi tổ của Người, như đã hứa cùng cha ông chúng ta, vì Người nhớ lại lòng thương xót dành cho tổ phụ Ápraham và cho con cháu đến muôn đời).

Và sau đó, trong Tin Mừng về Người Con của Trinh Nữ Thụ Thai, nhiều lần ta được nghe những lời nài van thương xót đầy cảm kích và sự hạ cố nhiệt tình của Người Con này trước những nài van ấy. Chuyện người đàn bà Canaan còn đó nài nỉ Người chữa lành cho đứa con gái: “Lạy Ngài là con vua Đa-vít, xin rủ lòng thương tôi!” (Mt 15:22). Rồi chuyện người đàn ông, sau biến cố hiển dung trên núi Tabo, đến van xin Người chữa lành đứa con trai: “Thưa Ngài, xin thương xót con trai tôi” (Mt 17:15). Và lời cầu xin thương xót tha tội mà không triều giáo hoàng nào đã phản ánh rõ nét bằng triều giáo hoàng Phanxicô: “Lạy Chúa, xin thương xót con vì con là kẻ tội lỗi!” của người thu thuế (Lc 18:13).

Và chính Người Con ấy nói nhiều đến lòng thương xót, liệt kê nó vào một trong các điều chính của Hiến Chương Nước Trời (Các Mối Phúc): “Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương” (Mt 5:7).

Các môn đệ của Người dần bước theo Thầy không quên giáo lý nền tảng ấy, không vị nào không nói đến lòng thương xót. Không lạ gì, Giáo Hội, từ rất sớm, đã dùng Thánh Vịnh làm nòng cốt cho các giờ kinh phụng vụ trong ngày của mình. Các Thánh vịnh này liên tiếp nói đến lòng thương xót (ít nhất 28 Thánh vịnh minh nhiên nói



đến nó, có Thánh vịnh nói đến nó 3 lần).

Và trong Thánh Lễ, Kinh Thương Xót được đặt ngay ở phần đầu, liền sau nghi thức thú tội. Đã đành Kyrie eleison (Xin Chúa thương xót) vốn có từ Cựu Ước, nhưng được đưa vào phụng vụ từ lúc nào, thì chưa có tài liệu nào xác minh. Chỉ biết là rất sớm. Theo Bách Khoa Từ Điển Công Giáo ấn bản 1914, thì phái Arrian đã trưng dẫn nó vào thế kỷ thứ hai: “Khi khấn nài Thiên Chúa, chúng ta đọc Kyrie Eleison (Diatribae Epicteti, II, 7)”.

Nguyên lai không phải là điều quan trọng, chỉ biết trong Giáo Hội Công Giáo “Kyrie eleison” trở thành lời van vì khôn nguôi trên môi miệng tín hữu hết từ đời này qua đời nọ. Và tín hữu nào cũng tin vào sức mạnh hay lực đẩy của lời van vì này, vì quả tình không có lòng Chúa thương xót, đến hơi thở, họ cũng sẽ không có.

Tuy nhiên đến đầu thế kỷ 20 thì “lòng Chúa

thương xót” gặp trở ngại. Chuyện này thì ai cũng đã thấy với việc nữ tu Faustina Kowalska, người Ba Lan, bị giáo quyền bác bỏ điều bà cho biết là việc sùng kính Lòng Chúa Thương Xót.

Ai cũng biết hai chủ đề chính của lòng sùng kính trên là tín thác vào lòng nhân từ bất tận của Chúa Kitô và biểu lộ lòng thương xót đối với người khác, bằng cách hành động như máng chuyển lòng Chúa thương xót cho họ.

Không giáo quyền nào chống lại hai nguyên tắc vô cùng chính thống này. Trái lại, toàn bộ giáo hội Ba Lan hỗ trợ việc sùng kính Lòng Chúa Thương Xót của bà. Và việc sùng kính này không những mở rộng khắp nơi trên lãnh thổ Ba Lan mà còn được truyền bá sang Hoa Kỳ và được các vị Giáo Hoàng, kể cả Đức Piô XII, chúc lành.

Nhưng qua thời Đức Gioan XXIII, các trước tác của bà về Lòng Chúa Thương Xót chính thức bị liệt vào loại sách cấm của Tòa Thánh: ngày 6 tháng 3 năm 1959, Văn Phòng Thánh (nay là Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin) ra tuyên bố cấm lưu hành “các hình ảnh và trước tác cổ vũ lòng sùng kính Lòng Chúa Thương Xót dưới các hình thức được nữ tu Faustina đề xuất”.

Rất tiếc chúng tôi không có bản văn lệnh cấm trên, nên không biết Văn Phòng Thánh dựa vào các lý do chi để ra lệnh như vậy. Chỉ biết Lệnh cấm đó mãi đến tháng 4 năm 1978 mới được Văn Phòng Thánh chính thức hủy bỏ vì cho rằng lệnh cấm dựa trên bản dịch sai. Có người cho rằng không hẳn thế, mà còn vì các khó khăn thần học như việc nữ tu nói rằng Chúa Giêsu hứa hoàn toàn tha tội nhờ một số hành vi sùng kính mà không nói rõ ơn tha thứ phải được tiếp nhận một cách trực tiếp hay qua việc lãnh nhận các bí tích. Đàng khác, còn là vì đã quá tập chú vào bản thân nữ tu Faustina. Cũng có người nói vì mẫu các tia sáng phát ra từ Hình Chúa Giêsu là mẫu cờ cộng sản Ba Lan!

Công vận động để bãi bỏ lệnh cấm đó là của Tổng Giám Mục Krakow lúc đó, Hồng Y Karol Wojtyła, người không lâu sau đó được bầu làm giáo hoàng, lấy tên là Gioan Phaolô II. Chính ngài đã phong chân phúc và sau đó hiển thánh cho nữ tu Faustina Kowalska và lập ra Chúa Nhật Lòng Thương Sót như ước nguyện của Nữ Tu. Khởi nói, việc sùng kính Lòng Thương Xót Chúa phát triển rất nhanh và cùng khắp Giáo Hội hoàn cầu. Lòng sùng kính này càng được củng cố hơn nữa khi Đức Phanxicô lấy lòng thương xót làm nét biểu tượng cho toàn bộ chính sách của ngài. Không biết người ta có nên gọi triều giáo hoàng của ngài là triều giáo hoàng của lòng thương xót hay không. Nhưng phần ngài, ngài có một câu định nghĩa hết sức sâu sắc về Thiên Chúa: Tên Thiên Chúa Là Thương Xót (bài giáo lý ngày 13 tháng 1, 2016).

Người Việt Nam cũng rầm rộ hưởng ứng việc sùng kính này. Có điều lạ là tại nhiều nơi, nó được cử hành song song với các thực hành, tự bản chất, ít có liên hệ đến Lòng Chúa Thương Xót, như đặt tay trên đầu người ta khiến một số người ngã xuống, không biết có người đỡ không, nhưng theo đứa cháu của chúng tôi, thì cái ngã này “chẳng đau chút nào”. Và thường thì thực hành này kéo dài còn hơn cả thực hành sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. Và người ta đến không hẳn vì Lòng Chúa Thương Xót mà vì nghi





dụng tại nơi nghỉ “sabatico”.

Rồi cha vận động để ra khỏi Dòng Thánh Thể và xin gia nhập tổng giáo phận Sài Gòn, nơi rất may, đã có sự thay đổi vị lãnh đạo, không còn là Đức Hồng Y Phạm Minh Mẫn nữa mà là Đức Tân Tổng Giám Mục Bùi Văn Đọc. Vị sau không những cho Cha Long gia nhập giáo phận của mình, còn cho phép cha thi hành thừa tác vụ Lòng Chúa Thương Xót như lúc ở nhà thờ Chí Hòa và có lần đã tới tận Giáo Điểm Tin Mừng để

cử hành Thánh Lễ.

Qua các video trên youtube, ai cũng thấy sự đông đúc ngày một gia tăng tại Giáo Điểm Tin Mừng với hình thức phụng vụ pha trộn nhiều hình thức sinh hoạt có thể nói rất linh động. Nhưng cốt yếu vẫn có phần chia sẻ chứng từ về những chuyện lạ lùng nhận được do tham dự việc tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót dưới sự hướng dẫn của Cha Long và việc đặt tay cầu nguyện của Cha Long. Hình thức mục vụ pha trộn này không được vị giám quản hiện nay của tổng giáo phận Sài Gòn là Đức Cha Đỗ Mạnh Hùng chấp nhận. Nên ngài đã cùng 8 linh mục cố vấn chính thức và trực tiếp cảnh cáo cha Long nhất là trong hai vụ việc: cho người nào bất cứ lên làm chứng trên bục giảng và việc đặt tay cầu nguyện. Có nguồn tin cho hay: Cha Long không nghiêm chỉnh tuân theo chỉ đạo này.

Cha Long được nhiều người ủng hộ, trong đó, nổi tiếng hơn cả có thể là linh mục Đinh Bình Định, người một đạo từng ở trong ban chỉ đạo cùng với linh mục Trần Hữu Thanh chống tham nhũng Nguyễn Văn Thiệu vào ngay lúc miền Nam sắp rơi vào tay Cộng Sản.. Có người cho rằng Cha Đinh Bình Định không nắm vững vấn đề khi nói rằng nói về lòng thương xót không cần phải phép tắc gì cả. Đúng như thế, tôi có thể nói nhăng nói quạ về Lòng Chúa Thương xót,

thức này. Đây là việc đã xảy ra tại Sydney mà bản thân chúng tôi được mục kích. Hồi ấy, Cha Nguyễn Văn Luân, Dòng Chúa Cứu Thế từ Mỹ qua Sydney giảng về Lòng Chúa Thương Xót. Nghi thức kéo dài từ hồi chiều. Vợ chồng chúng tôi tham dự từ lúc đầu. Người thưa thớt, chỉ ngồi hết mấy hàng ghế trên. Nhưng đến tối, khoảng 8 giờ trở đi, thì nhà thờ không còn một chỗ trống. Rất tiếc vợ chồng chúng tôi không đủ kiên nhẫn nên về trước. Không có dịp để chứng kiến cảnh người ngã diễn ra tới tận nửa đêm hôm đó.

Ở Việt Nam, nơi tổ chức việc sùng kính Lòng Chúa Thương Xót nổi tiếng hơn cả là Nhà Thờ Chí Hòa, do Cha Trần Đình Long hướng dẫn. Lúc đó, ngài còn thuộc Dòng Thánh Thể. Người ta kể số người tham dự rất đông, có đến hàng chục ngàn và cha thường mời một số người lên chia sẻ chứng từ phần lớn về những điều lạ lùng xảy đến với họ nhờ tham dự việc sùng kính Lòng Chúa Thương Xót do Cha Long hướng dẫn. Mấy năm sau, Tổng Giám Mục Sài Gòn là Đức Hồng Y Phạm Minh Mẫn và Giám Tỉnh Dòng Thánh Thể Việt Nam, Cha Phan Ngọc Trợ, ra lệnh cho Cha Long chấm dứt mục vụ Lòng Chúa Thương Xót tại Nhà Thờ Chí Hòa và đi Hoa Kỳ nghỉ “sabatico” mà không minh nhiên trình bày các lý do trong chi tiết. Khiến nhiều người thắc mắc và chính cha Long cũng cho rằng việc làm của ngài không có chi đáng trách cả, nên đã đem ra áp

chẳng cần ai cho phép. Nhưng nói trong nhà thờ, nhất là trong thánh lễ và trong tư cách đại diện của Giáo Hội thì khác hẳn. Nhà thờ đâu phải của tôi. Thánh Lễ đâu phải của tôi. Cộng đoàn tín hữu đâu phải của tôi để tôi có thể múa gây vườn hoang.

Tuy nhiên, rất nhiều người đã lên tiếng về hình thức cử hành phụng vụ Lòng Chúa Thương Xót của Cha Long. Gần đây nhất có Ông Lê Hải Nam, sử dụng Facebook, viết nhiều bài không ngần ngại phê phán, không phải việc giảng giải về Lòng Chúa Thương Xót của Cha Long, mà về các hành động như làm chứng và đặt tay trong cử hành phụng vụ của ngài là sai trái về phụng vụ và tín lý và tác phong coi thường cảnh cáo của vị giám mục giám quản hiện nay của tổng giáo phận Sài Gòn là tác phong của Satan.

Dĩ nhiên, Ông Lê Hải Nam hơi quá đáng khi dùng chữ Satan ở đây. Việc ấy nên dành cho một mình Chúa. Nhưng phải dùng đến chữ ấy chứng tỏ nỗi bức xúc ghê gớm của Ông. Nỗi bức xúc này, như ông nói, có thể có cơ sở ở chỗ kẻ thù của Giáo Hội sắp sửa tung ra đòn sử dụng trường hợp Cha Long để chứng minh chúng ta dùng tôn giáo lừa đảo dân chúng.

Không biết Ông Lê Hải Nam dựa vào đâu để đưa ra viễn ảnh trên. Nhưng hình như Hội Đồng Giám Mục Việt Nam linh cảm thấy một điều gì đó rất trầm trọng, nên đã phải ra một tuyên bố đầu tháng Sáu này nêu ra những đường hướng tổng quát về lòng sùng kính bình dân nhất là các hình thức cầu nguyện chữa lành. Song song, Ủy Ban Phụng Tự của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam ra một bản hướng dẫn chuyên nói đến việc làm chứng và đặt tay. Hai cơ quan này không rảnh rỗi để khơi khơi cùng một lúc ra hai tuyên bố nghiêm trọng như thế. Họ phải linh cảm thấy một điều gì trầm trọng.

Bài báo ngoại quốc

Hai bản tuyên bố trên lẽ dĩ nhiên không đề cập đến những trường hợp cụ thể như trường hợp Cha Long. Nhưng một tạp chí ngoại quốc là tờ Crux của John Allen Jr (<https://cruxnow.com/church-in-asia/2019/06/17/vietnams-healing-masses-showcase-tension-between-charisma-authority>) không ngại nối kết vụ Cha Long với tuyên bố của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam này.

Tờ báo cho rằng Việt Nam đã trở thành trận tuyến mới nhất của các căng thẳng lâu dài nhất của Đạo Công Giáo, trận tuyến giữa các chiều kích đặc sủng và định chế của Giáo Hội, khi các Giám Mục Công Giáo của xứ sở đã hành động để ngăn chặn việc sử dụng mê tín bình dân và các thực hành gần như ma thuật trong phụng vụ.

Các Giám Mục cảnh cáo rằng các thực hành tôn giáo và ma thuật bình dân có thể gây “gây hoang mang nơi người tín hữu và xáo trộn nơi các cộng đoàn đức tin” và nhấn mạnh rằng kỷ luật và qui tắc phụng vụ của Giáo Hội phải được tuân giữ.

Trong số nhiều điều khác, các Giám Mục xem ra đặc biệt lưu tâm tới sự lạm dụng việc sùng kính Lòng Chúa Thương Xót, có liên hệ với vị nữ tu Ba Lan đầu thế kỷ 20 là Thánh Nữ Faustina Kowalska và được phổ biến dưới thời Thánh Gioan Phaolô II.

Một hình thức rất phổ biến của việc sùng



kính Lòng Chúa thương xót ở Việt Nam liên quan đến “các Thánh Lễ chữa lành” thu hút hàng ngàn người sùng mộ, với nhiều người cho rằng được phục hồi kỳ lạ khỏi nhiều hình thức bệnh tật và dị dạng.

Trong văn kiện mới của mình, các giám mục nói rằng những lời cầu nguyện để được chữa lành không nên loại trừ việc dùng các phương pháp y học để chữa bệnh. Các ngài cũng nhấn mạnh rằng các buổi cầu nguyện chữa bệnh phải được lãnh đạo bởi các thừa tác viên thụ phong, không nên diễn ra trong Thánh lễ và các nghi thức phụng vụ khác, và “Phải tránh các hình thức mang tính cuồng loạn, chứng nhân giả, diễn kịch hoặc kích động cảm xúc”.

Tờ báo cũng cho rằng mối quan tâm của các viên chức Giáo Hội về lòng đạo bình dân, đặc biệt các thái quá trong việc cho rằng đã được phép lạ và chữa lành, có một lịch sử lâu dài. Vào tháng 9 năm 2000, lịch sử này lên cao độ với một văn kiện đặc biệt của Tòa Thánh mang tên “Chỉ thị về những lời cầu nguyện xin được Thiên Chúa chữa lành”.

Nói một cách tổng quát, Chỉ Thị này quy định rằng các quy tắc thông thường cho việc cử hành Thánh lễ không được đặt qua một bên để nhường chỗ cho việc chữa lành và trừ quỷ; các buổi cầu nguyện chữa bệnh ngoài phụng vụ phải có sự chấp thuận của giám mục; và những cá nhân có đặc sủng được cho là có một “hồng ân” chữa lành không được thay thế các bí tích như cách thức căn bản để phân phát ơn thánh

Tờ báo nhận định: trong khi xung đột giữa thẩm quyền đặc sủng và định chế có thể bùng phát ở bất cứ đâu, nó có xu hướng đặc biệt phổ biến ở các nước đang phát triển nơi niềm tin vào siêu nhiên, bao gồm các phép lạ, mạnh mẽ hơn.

Theo dữ liệu của Diễn đàn Pew, trong khi



chỉ có 29% người Hoa Kỳ báo cáo rằng họ đã chứng kiến sự chữa lành thần thiêng, thì 56% người Guatemala, 71% người Kenya, 62% người Nigeria và 44% người Ấn Độ tuyên bố đã chứng kiến như vậy. Trong khi “phong trào đặc sủng” có thể là trò trưng bày (niche) ở bắc bán cầu, thì các chuyên gia nói rằng hầu hết ở khắp nam bán cầu, nó ít nhiều là một nền chính thống trên thực tế.

Tuyên bố mới của các giám mục Việt Nam dường như là kết quả của những căng thẳng đã được hình thành từ từ trong thời gian qua

Tờ Crux tường trình thêm: Vào tháng Tư, Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng, giám quản Tổng giáo phận Sài Gòn, đã khuyên răn một linh mục địa phương nổi tiếng tên là Cha Giuse Trần Đình Long không được để cho các tín hữu phát biểu các lời chứng được chữa lành và được phép lạ tại bục giảng trong Thánh lễ, một thực hành mà Cha Long vốn làm tại Giáo Điểm Tin Mừng trong thành phố hơn một thập niên nay.

Theo báo cáo của UCAN, Cha Long cử hành hàng ngày việc sùng kính Lòng Chúa thương xót, thu hút hàng ngàn người đến Giáo Điểm, bất kể niềm tin tôn giáo của họ là gì.

Cha Long cũng bị cấm đặt tay lên đầu bệnh nhân như một phần của lời khẩn cầu xin chữa lành bệnh tật, với lý do nó có thể tạo ra “sự hiểu lầm về chữa bệnh nơi những người sùng kính Lòng Chúa Thương Xót”.

Về những điểm khác, các giám mục Việt Nam cũng cảnh cáo về những điều các ngài cho là sự gia tăng trong việc người bình dân trông cậy vào các thực hành như bói toán, nghĩa là đoán trước tương lai, và “nghệ thuật đen”, thường chỉ việc đặt những lời nguyện rửa lên kẻ thù hoặc đối thủ.

Các giám mục kêu gọi người Công Giáo ở Việt Nam chấp nhận các chỉ thị mới của các ngài “để các thực hành đạo đức của chúng ta thật sự diễn tả niềm khao khát Thiên Chúa, đem lại an bình trong tâm hồn, duy trì sự hiệp nhất trong Hội Thánh, và là khí cụ loan báo Tin Mừng Nước Trời”.

Nhân dịp này, tờ Crux cũng nhắc nhở: Việt Nam hầu như không phải là quốc gia duy nhất ở các nước đang phát triển nơi các giám mục địa phương đang vật lộn để kiểm soát biên giới giữa đức tin tôn giáo và ma thuật.

Vào tháng 8 năm 2006, chẳng hạn, các giám mục Công Giáo Nam Châu Phi, bao gồm Nam Phi, Swaziland và Botswana, đã đưa ra một thư mục vụ cảnh cáo các linh mục của họ không được làm việc phụ trội như các thầy thuốc phù thủy và thầy bói. Nhiều người ở Nam Châu Phi chạy đến với các sangomas, hoặc những người chữa bệnh truyền thống, để chữa bệnh, xua đuổi tà ma và thậm chí cải thiện đời sống tình dục của họ, và một số linh mục dường như đã thấp nhập vai trò đó vào các nhiệm vụ mục vụ khác của họ.

Michael Katola, một giảng viên về thần học mục vụ tại Đại học Đông Phi ở Kenya, đã lập luận rằng Giáo Hội Công Giáo nên tham gia vào bản năng tâm linh đằng sau những thực hành như vậy hơn là gạt bỏ chúng.

Katola nói: “Điều quan trọng đối với Giáo hội là hiểu được nỗi sợ hãi của người ta, và không quy kết họ là mê tín. Phép phù thủy là một thực tại; nó không phải là mê tín. Nếu chúng ta không tin vào sự hiện hữu của phép phù thủy như một thứ Satan giáo, thì chúng ta không thể đối phó với nó”.

Phải chăng Cha Long cũng nghĩ như thế?

<http://www.vietcatholicnews.net/News/Html/250984.htm> - Vũ Văn An

Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm, Hồng Ân Thánh Hiến

Giáo xứ nơi tôi phục vụ, có Nữ Tu Maria Lê Thị Ba, 84 tuổi, kỷ niệm 60 năm Khấn dòng. Đây là dịp đặc biệt nên tôi đến tham quan và dâng lễ tại hội dòng với 179 năm lịch sử hiện diện nơi đất Thủ Thiêm. Từ Trung tâm Mục vụ Sài Gòn qua cầu Thủ Thiêm đến đại lộ Mai Chí Thọ đi chừng 1 km rẽ trái vào khoảng 500m là đến Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm. Giữa đô thị sầm uất, những tòa nhà cao tầng tứ phía, Hội dòng khiêm tốn ẩn mình giữa những vườn cây xanh mát, nhiều dãy nhà cổ kính rộng thoáng, các vườn hoa nở rộ đủ sắc màu, những vườn cỏ xanh um tươi mát.

Hội dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm được thiết lập năm 1840 tại Thủ Thiêm. Thời vua Minh Mạng, đạo bị bách hại dữ dội, nhất là trong cuộc nổi dậy của Lê Văn Khôi năm 1833, chính quyền bắt hại đạo dữ dội hơn, tàn phá các nhà thờ, tu viện. Nhiều Tu viện bị phá hủy hoàn toàn, chính vì thế các nữ tu của các Tu viện này đã chạy tứ tán khắp nơi. Một số gặp nhau ở Thủ Thiêm và dừng chân ở đây vào khoảng năm 1840. Nhưng chẳng được bao lâu, chị em lại phải đi lánh nạn, tá túc ở Xóm Chiếu, Rạch Chông,... vì tình hình an ninh quá bất ổn, quân Pháp chuẩn bị tiến vào Sài Gòn, bên cạnh đó, vùng Thủ Thiêm lại bị cọp beo hoành hành dữ dội.

Năm 1859, sau khi Pháp chiếm đánh Sài Gòn, tình hình tương đối ổn định, Đức cha Lefèbvre đã nhờ một số linh mục đi tìm và quy tụ các chị





em nữ tu đang lánh nạn khắp nơi trong địa phận của ngài về Thủ Thiêm để tiếp tục sống Ôn gọi tu trì. Ba nữ tu tiên khởi là chị Giuse, Matta và Maria Phước thuộc Hội dòng Mến Thánh Giá Tân Triều và Lái Thiêu. Năm 1833, vua Minh Mạng ra sắc dụ cấm đạo nghiêm ngặt, hai Hội dòng Mến Thánh Giá Tân Triều và Lái Thiêu bị giải tán, chị em tản mát mỗi người một nơi. Theo dòng người di tản, một số chị em chọn Thủ Thiêm làm nơi trú ngụ và tái lập nếp sống tu trì.

Sáng nay 14 tháng 6 năm 2019, Đức Cha Gioan Đỗ Văn Ngân, Giám Mục Phụ Tá Giáo Phận Xuân lộc đến chủ tế thánh lễ tạ ơn tại nguyện đường Hội Dòng Mến Thánh Giá Thủ Thiêm. Có 40 cha đồng tế đến từ nhiều giáo phận. Toàn thể hội dòng và cộng đoàn phụng vụ hân hoan mừng 2 Nữ tu Ngọc Khánh, 3 Nữ Tu Kim Khánh, và 7 Nữ Tu Ngân Khánh Khấn dòng.

Ngày lễ tạ ơn mừng Ngọc Khánh, Kim khánh và Ngân Khánh hôm nay có 3 điểm nhấn. Một điểm dừng: nhìn lại để tạ ơn. Từ đời sống đức tin đến sự phát triển, nhớ lại tất cả mà tạ ơn Chúa. Một điểm nhấn, nhắm vào hiện tại để thấy rõ lòng đạo đức, lòng yêu mến Chúa, lòng yêu mến Giáo hội của hội dòng. Một điểm tái khởi hành, trong tinh thần yêu thương hiệp nhất hòa hợp tin cậy và truyền giáo.

Đức cha Gioan giảng lễ. Ngài khởi đi từ 3 bài đọc Thánh kinh và suy niệm về ơn gọi dâng hiến là chọn phần tốt nhất. Các Di đã chọn điều mà Chúa đã nói với Maria, chọn phần tốt nhất cho đời của mình. Vậy trải qua, nhớ lại 60 năm trước, 50 năm trước, 25 năm về trước chúng ta đã

thưa với Chúa thưa với Giáo hội sự chọn lựa của mình...Hội dòng là một cộng đoàn có linh đạo đặc biệt, có sức sống và nền tảng của hội dòng là Hội thánh của Chúa. Hội dòng nằm trong Hội thánh của Chúa. Chính các tông đồ là nền tảng của Hội thánh nhận lãnh Chúa Thánh Thần từ Đấng Phục Sinh để mang hơi thở phục sinh phả vào trong nhân loại làm nên các tín hữu qua bí tích thánh tẩy và quy tụ một số tín hữu có những đặc sủng để thành lập nên các hội dòng với linh đạo riêng để sống ơn phục sinh của mình...

Sau bài giảng, quý Nữ tu tiên lên, quý gối và lập lại lời tuyên khấn... Đức Giám Mục đọc lời nguyện chúc trên quý Nữ tu mừng lễ.

Cuối thánh lễ Chị Tổng phụ trách dâng lời tri ân Đức cha quý cha và cộng đoàn. Đáp từ, Đức cha Gioan chia vui với hội dòng và ngài nói là rất vinh dự đến dâng lễ tạ ơn với Hội dòng có hơn 175 năm hình thành và phát triển, hiện diện dọc dài thời gian thăng trầm như dấu chứng lịch sử, dấu chứng sự hiện diện của Chúa nơi mảnh đất Thủ Thiêm này. Sau bài ca kết lễ, những tấm hình kỷ niệm được ghi lại trong khoảnh khắc đáng yêu của ngày hôm nay. Bữa tiệc đầm ấm tình gia đình trong nhà cơm hội dòng. (Lm Giuse Nguyễn Hữu An)

Bế Mạc Năm Thánh mừng 300 năm thành lập Hội Dòng Mến Thánh Giá Huế (1719.2019)

300 năm một dấu ấn ân tình

Kết dệt bằng máu thánh và hy sinh

Nuôi dưỡng con bằng thần khí thánh linh

Cho con sống, yêu thương và phục vụ

Và giờ đây đoàn chúng con quy tụ

Dâng lên Ngài lời cảm mến tri ân...!

Trong tâm tình cảm tạ và tri ân, ngày 13-15.6.2019, Hội dòng Mến Thánh Giá Huế đã tổ chức chương trình bế mạc Năm Thánh mừng 300 năm thành lập Hội dòng, với chủ đề “Về nguồn - Tri ân - Lên đường”.

Ngày 13.6.2019: Từ sáng sớm, bầu khí cộng đoàn Nhà Mẹ Hội Dòng đã nhộn nhịp với công việc của ngày đại lễ và hân hoan chào đón chị em từ các nơi trở về. Dưới cái nắng tháng Sáu



gay gắt của xứ Huế, những gương mặt lấm tấm mồ hôi nhưng niềm vui vẫn rạng ngời.

Vào lúc 15g30, tiếng nhạc vang lên báo hiệu giờ họp mặt bắt đầu. Chị em quy tụ về Hội Trường, dưới sự trình bày của Chị Tổng Phụ trách Anna Lê Thị Hương, cùng nhau nhìn lại Năm Thánh với muôn hồng ân đã lãnh nhận và những hoa trái đã trở sinh.

Sau giờ Kinh Chiều và cơm tối đầm ấm bên nhau, chị em nhóm họp theo lớp Khấn Dòng, chia sẻ những ân sủng mỗi người đã lãnh nhận trong lịch sử ơn gọi đời mình, để tạ ơn Chúa cùng với Hội dòng trong dòng chảy lịch sử 300 năm thành lập.

Niềm vui bên nhau được nối dài, nhưng trầm lắng và linh thiêng bên Thánh Thể Chúa. Chị em dâng trào tâm tình tạ ơn ân huệ dạt dào của Thiên Chúa suốt 300 năm qua và tri ân sâu xa Đức Cha Pierre Lambert de la Motte - Đấng Sáng lập Dòng, Cha Pierre de Sennemand - đấng thiết lập Tu viện Mến Thánh Giá đầu tiên tại Huế, các vị Chủ Chăn khả kính, các bậc tiền nhân cùng tất cả những ai đã lưu dấu tình thương và công đức trên lịch sử hình thành và phát triển của Hội dòng. Tâm tình tạ ơn và tri ân thôi thúc chị em lên đường, viết tiếp trang sử của Hội dòng theo tinh thần và linh đạo của Đấng Sáng lập. Nhiệt huyết ấy được chị em thể hiện qua việc thấp sáng ngọn nến trên tay và lần lượt đặt trên đôi Thánh Giá.

Ngày 14.6.2019: Tiếp nối tâm tình tri ân, sáng hôm nay, chị em kính viếng phần mộ của các Bà các Chị tại Thợ Đức và nghĩa trang Thiên Thai.

Những bó hoa tươi thắm cùng với nén hương trầm được dâng lên quý Bà quý Chị, tỏ lòng biết ơn sâu xa công ơn cao dày một đời tiêu hao để gây dựng và thăng tiến Hội dòng.

Bầu khi hân hoan, vui mừng của ngày áp Lễ Bế mạc Năm Thánh trở nên sâu lắng, linh thiêng nhưng rực sáng qua giờ diễn nguyện. Trang sử 300 năm của Hội dòng Mến Thánh Giá Huế được lần giở từng trang, khởi đi từ năm 1719 tại Thợ Đức, trải qua các giai đoạn hình thành và phát triển, biến mất và hồi sinh, hiệp nhất và canh tân, tách chia và nối kết, củng cố và thăng tiến cho đến hôm nay. Dòng lịch sử 300 năm thấm đẫm máu đào và tinh thần chiến đấu kiên cường của những người tình Thập giá. Dòng lịch sử mà trên đó Thiên Chúa đã “viết những nét thẳng trên những đường cong”, làm tuôn chảy hai nhánh sông là Hội dòng Mến Thánh Giá Phan Thiết và Hội dòng Mến Thánh Giá Bà Rịa. Bằng những giai điệu tình tế và ý nhị, giờ diễn nguyện đã dẫn cộng đoàn lướt qua trang sử 300 năm được ghi đậm dấu ấn tình yêu vô biên của Thiên Chúa và lòng say mến Thánh Giá Chúa Kitô của bao tâm hồn.

Ngày 15.6.2019: Vào lúc 06g30, cộng đoàn quy tụ và hướng về đôi Thánh Giá để cùng với chị em Mến Thánh Giá Huế cử hành nghi thức tri ân Thánh Giá Con Thiên Chúa và Đấng Sáng lập Dòng.

Đỉnh cao của tâm tình tạ ơn 300 năm thành lập Hội dòng Mến Thánh Giá Huế là Thánh Lễ Bế mạc Năm Thánh vào lúc 07g00.

Thánh Lễ do Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, Tổng Giám mục Huế, Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam chủ tế, với sự hiện diện quý báu của Đức Cha Phanxicô Xaviê Lê Văn Hồng, nguyên Tổng Giám mục Huế, Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Độ, Giám mục Thái Bình, Chủ tịch Ủy ban Tu sĩ, cùng quý linh mục, quý Chị đại diện Ban Điều hành Liên Dòng Mến Thánh Giá, quý Bề Trên, quý Tu sĩ trong và ngoài Giáo phận, quý chị Hội dòng Mến Thánh Giá Phan Thiết và Mến Thánh Giá Bà Rịa, quý thân nhân, ân nhân, quý Hội đồng Giáo xứ, quý đại diện các ban ngành, quý anh chị em Hiệp hội Mến Thánh

Giá Tại thế... Sự phong phú về thành phần tham dự Thánh Lễ làm sáng lên sự hiệp thông sâu xa trong tình Chúa và tình người.

Trong bầu khí thánh thiêng, chị Isave Nguyễn Thị Ý, Phó Tổng Phụ trách Hội dòng Mến Thánh Giá Huế đại diện chị em trong Hội dòng trình bày những hoa trái thiêng thiêng đã trở sinh trong Năm Thánh, để cộng đoàn cùng hiệp ý tạ ơn Thiên Chúa.

Mở đầu Thánh Lễ, Đức TGM Giuse gọi lời chào thân ái đến từng thành phần dân Chúa đang hiện diện cùng lời chúc mừng long trọng đến chị em Mến Thánh Giá Huế trong dịp Mừng kỷ niệm 300 năm thành lập Hội dòng. Tâm tình của Đức TGM Giuse được tiếp nối trong bài giảng lễ. Có thể nói, bài chia sẻ của ngài xoay quanh hai chữ “Tri ân”. Khởi đi từ tâm tình tri ân của Mẹ Maria đối với Thiên Chúa: “Linh hồn tôi tạ ơn Chúa và lòng tôi hớn hờ vui mừng vì Thiên Chúa Đấng cứu độ tôi...” , Đức TGM Giuse đưa dẫn cộng đoàn vào sự hiệp thông với chị em Mến Thánh Giá Huế để tạ ơn Thiên Chúa khi nhìn lại 300 năm lịch sử của Hội dòng và nhận ra sự hiện diện của Ngài trong dòng lịch sử ấy. Ngài cũng nhấn mạnh đến lòng tri ân, trân trọng và yêu quý Đấng Sáng lập, Đấng thiết lập Phước viện Mến Thánh Giá đầu tiên tại Huế, đặc biệt đối với các bậc tiền nhân là những người đã gây dựng và thăng tiến Hội dòng bằng máu, mồ hôi và ngay cả cái chết. Đức TGM Giuse sánh ví lịch sử Hội dòng Mến Thánh giá Huế với một cô gái Huế xinh đẹp say mê Thánh Giá, kiên cường trong mọi hoàn cảnh và giữa những thăng trầm thử thách



vẫn ôm lấy Thánh Giá như một điểm tựa vững chắc cho cuộc đời. Ngài cũng nhấn nhủ rằng bề mặt Năm Thánh không khép lại trang sử nhưng là điểm xuất phát mới. Vậy nên, từ sau Thánh Lễ này, chị em sẽ đi vào ngày mai với niềm tin tưởng con đường chị em đang đi là con đường chính nghĩa và Đức Giêsu Kitô luôn là mục tiêu, là tâm điểm và cùng đích của chị em.

Trước khi Thánh Lễ kết thúc, Chị Tổng Phụ trách đại diện chị em trong Hội dòng dâng lời cảm ơn lên Đức TGM Giuse, quý Đức Cha, quý Cha và cộng đoàn.

Năm Thánh mừng 300 năm Hội dòng Mến Thánh Giá Huế hiện diện trong lòng Giáo phận Huế đã khép lại, nhưng xin cho hoa trái của Năm Thánh tiếp tục trở sinh trong cuộc sống và sứ mạng của chị em. Ước gì dòng chảy ân sủng của Năm Thánh giúp chị em được thêm son sắt với Đức Kitô Chịu Đóng Đinh, để hân hoan viết tiếp trang sử mới của Hội dòng bằng những truyền thống và nét đặc thù của linh đạo Mến Thánh Giá, cho ý định nhiệm mầu mà Thiên Chúa đã mạc khải qua Đấng Sáng lập được lưu giữ cách tinh tuyền và thực thi cách hữu hiệu trong mọi thời đại. (Hội Dòng Mến Thánh Giá Huế)

Ngày Gặp mặt TNTT Phát Diệm lần thứ VII: Bước đi trong Ánh Sáng

Hồi 15g15, ngày 20.06.2019, Đức Cha Giuse Nguyễn Năng, giám mục giáo phận Phát Diệm, đã long trọng chủ sự Thánh lễ Tạ ơn. cao điểm của Ngày gặp mặt Thiếu Nhi Thánh Thể (TNTT) lần thứ VII; cùng đồng tế với Ngài, có cha tổng đại diện, đông đảo quý cha, quý thầy sáu và sự hiện diện của rất nhiều tu sĩ, quý thầy chủng sinh, tu sinh và nhất là khoảng hơn 7000 em TNTT trong giáo phận.

1. Một bầu khí sôi động

Đối với các em thiếu nhi, đây thực sự là ngày mừng lễ Bốn Mạng TNTT được mong chờ sau một năm học vất vả, để được cùng nhau quy tụ bên Chúa Giêsu Thánh Thể: cùng nhau vui chơi, cùng thi Giáo lý.Văn nghệ, cùng lắng nghe vị Cha chung giáo phận, cùng tìm hiểu ơn gọi,

cùng châu Thánh Thể và nhất là cùng hiệp dâng Thánh lễ Tạ ơn.

Đây cũng là những nội dung chính được lên kế hoạch chu đáo cho Ngày gặp mặt do Ban giáo lý, kết hợp các ban ngành, hội đoàn...cùng phối hợp thực hiện. Toàn bộ chương trình đã được truyền hình trực tuyến trên kênh youtube và nhất là trên mạng xã hội đã thu hút hàng chục ngàn lượt theo dõi và chia sẻ.

Dù thời tiết mùa hè miền Bắc khá oi bức, nhiệt độ ngoài trời lúc cao điểm theo dự báo là 36 độ C, nhưng ai nấy đều cảm nhận một bầu khí sôi động nơi quảng trường càng nồng nhiệt hơn với những gương mặt TNTT “cháy hết mình” cho Chúa Giêsu Thánh Thể trong những lời ca tiếng hát.

2. Những chữ “ăn” thú vị

Trong giờ huấn dụ vào 9g15 ban sáng, khởi đi từ chủ đề ngày hội **BƯỚC ĐI TRONG ÁNH SÁNG**, với điểm nhấn siêng năng tham dự Thánh Lễ, rước Lễ, viếng Thánh Thể, Đức Cha Giuse đã dọn ra cho các em thiếu nhi một bữa ăn tinh thần xoay quanh chữ **ĂN** vừa thú vị vừa cụ thể và ý nghĩa sâu sắc.

Hướng về các em TNTT, Đức Cha nhấn mạnh nếu các em hết lòng yêu mến Chúa Giêsu Thánh Thể như thánh Gêrôđô mà Ngài vừa kể, Chúa sẽ là nguồn sức sống cho các em. Đức Cha đã liệt kê ra những cái “ăn” làm ngộ độc tâm hồn: ăn độc, ăn hại, ăn bẩn, ăn gian, ăn vụng, ăn tham, ăn trộm, ăn cắp...Khi ăn những thứ đó, các em sớm muộn sẽ bị “ăn đòn” và không ăn Chúa được nữa ! Ngài nhấn mạnh chỉ khi các em biết ăn “nhiều”, ăn Mừng Thánh Chúa, các em mới thực sự được phát triển lành mạnh.

3. Những cái đói trong đời

Trong bài giảng lễ Tạ ơn ban chiều, khởi đi từ bài Tin Mừng (Lc 9, 11.17) Đức Cha đã dẫn giải cho các em hiểu ý nghĩa phép lạ hóa bánh ra nhiều và Ngài gọi lên cho các em hiểu biết về 4 thứ **ĐÓI** trong đời sống.

. **Đói bụng:** Người ta nói Việt Nam có khoảng 26 triệu trẻ em dưới 17 tuổi, trong đó, có 7 triệu người nghèo, có một số đông là đói. Vậy thì làm



sao ? Ví dụ, ở đây 7 nghìn người, có 100 người đói. Vậy 7 ngàn người này có giúp được cho 100 người đói không ? Được, Chúa chưa cần làm phép lạ, chỉ cần chúng ta góp lại, là đã đủ cho họ rồi ! Từ đó, Ngài quả quyết, chỉ cần chúng ta bớt một chút, bớt chi tiêu là có thể giúp cho các bạn bớt đói khổ.

. **Đói kiến thức:** Nhiều em nghèo đói không có tiền đi học. Không đi học thì cứ khổ mãi. Năm ngoái, ở Việt Nam có tới 1.200.000 em không được đến trường hoặc bỏ học. Đức Cha mời gọi: Vậy thì 5 chiếc bánh và hai con cá, chúng con có thể giúp các bạn đi học, từ một hi sinh nhỏ có thể làm nên chuyện lớn.

. **Đói tình thương :** Người ta nói Việt Nam có khoảng 176 ngàn trẻ em mồ côi cha mẹ. Nhiều gia đình bố mẹ bỏ nhau, cãi nhau, các em bị bỏ rơi. Ai sẽ làm cho các em đó được no tình thương ? Trước khi Chúa làm phép lạ, Chúa hỏi các con có bao nhiêu. Cũng vậy, chúng con chơi với nhau

thấy có những bạn buồn, bị bỏ rơi...Chính chúng con cho các bạn được no tình thương !

. Đối Chúa : Đức Cha kể sự kiện năm 2013, bên Mỹ, một phi hành gia của trung tâm vũ trụ NASA tên là Mike Hopkins, một người tân tòng. Là phi hành gia vũ trụ, ông muốn đưa Mình Thánh Chúa lên không trung trong chuyến du hành 24 tuần. Cha xứ cho ông 6 Mình Thánh Chúa để ông bay vào vũ trụ. Mỗi tám ông bẻ ra làm bốn. Như vậy, mỗi tuần ông đều được rước lễ. Sau khi bước ra khỏi phi thuyền, ông cảm thấy sung sướng vì có Chúa đi theo. Từ trên không trung, ông hát vang lời chúc tụng Chúa.

Khép lại Ngày gặp mặt, Đức Cha nhấn nhủ các em đừng để mình bị nhiễm thói “ăn độc, ăn hại, ăn cắp, ăn gian, ăn bẩn...” và Ngài mời gọi các em ý thức về những cơn đói trong đời sống, nhất là đói Chúa! (BTT giáo phận Phát Diệm)

Đức Tổng Giám mục Giuse Vũ Văn Thiên lên đường sang Rôma nhận Dây Pallium

Lúc 17g00 ngày 23.6.2019, Đức TGM Giuse Vũ Văn Thiên đã rời Tòa Tổng Giám mục Hà Nội lên đường sang Rôma nhận Dây Pallium.

Cầu nguyện với Đức TGM Giuse tại Nhà nguyện Fatima trước giờ lên đường, có sự hiện diện của Đức cha Lôrenxô Chu Văn Minh, Cha Tổng đại diện Antôn Nguyễn Văn Thắng, quý cha, quý sơ và một số anh chị em giáo dân.

Ngỏ lời với cộng đoàn hiện diện, Đức TGM Giuse đã chia sẻ về mục đích chuyến đi của ngài tới Roma lần này. Theo ngài đây là một chuyến

hành hương đến với Rôma - thủ đô của Giáo hội. Rôma là cội nguồn của đức tin công giáo, nơi có mộ của Thánh Phê-rô và thánh Phao-lô, nơi có Đức Thánh Cha hiện diện. Vì vậy ngài khẳng định: đến với Rôma, “Chúng tôi là khách hành hương” với tâm tình cảm mến và tri ân.

Ngài đã giải thích đôi điều về ý nghĩa dây Pallium và mời gọi cộng đoàn cầu nguyện cho chuyến đi của đoàn, cầu nguyện cho sứ vụ của ngài trên mảnh đất Tổng Giáo phận Hà Nội.

Tháp tùng Đức TGM Giuse trong chuyến đi có cha thư ký Gioan Nguyễn Văn Toàn.

Theo thông lệ, ngày 29.6 hằng năm Đức Giáo hoàng làm phép dây Pallium và trao cho các Đức Tân Tổng Giám mục được bổ nhiệm trong năm qua trên toàn thế giới.

Dây Pallium là dây được làm bằng lông chiên. Dây được choàng trên vai của vị Tổng Giám mục mỗi khi các ngài cử hành Phụng vụ. Dây nhắc nhớ vị Tổng Giám mục về sứ vụ mục tử của mình. Giống như Chúa Giê-su, vị mục tử nhân lành đã vác chiên trên vai, vị Tổng Giám mục cũng luôn phải thi hành sứ vụ chăm sóc đàn chiên, tìm kiếm chiên lạc và vác chúng về một đàn chiên duy nhất.

Thánh lễ tại Roma do Đức Thánh Cha chủ tế lúc 14g30 giờ Việt Nam ngày 29.6.2019 được truyền hình trực tiếp trên kênh Vatican tiếng Việt. Truyền Thông Tổng Giáo phận Hà Nội tiếp phát sóng trên trang tonggiaophanhanoi.org: <https://www.youtube.com/watch?v=9jqIXAdB1V0N> Nguồn: (TGP Hà Nội)

Thánh lễ tạ ơn khai mạc Mùa kỷ niệm mừng 50 năm sứ vụ truyền giáo J'Rai

Trong tâm tình kính yêu Mẹ, Mẹ của những người con dân tộc, Mẹ của núi rừng A'Mi đầy yêu thương và luôn dõi bước theo đoàn con trong từng miếng ăn giấc ngủ, chúng con ở giữa núi rừng, bao nhiêu thú dữ đang rình rập chờ chực để cướp đi sinh mạng, chúng con tạ ơn Chúa vì đã ban cho chúng con A'Mi Maria. Tất cả là nhờ Mẹ.

Trung tâm truyền giáo AYUN PA 27.06.2019





- Chương trình chuẩn bị mừng kỷ niệm 50 năm sứ vụ J'rai vào 10.10.2019 bước sang ngày thứ hai. Hôm nay cũng là Lễ chính ngày DCCT tôn kính Mẹ Hằng Cứu Giúp.

Sau một đêm diễn nguyện bên ánh lửa hồng. Sáng 27.06.2019, cộng đoàn cùng nhau cung nghinh Mẹ Hằng Cứu Giúp. 6g30 rước kiệu Mẹ lần lượt theo từng buôn làng, tất cả nghiêm trang vào nhà thờ, và lần lượt những ai có kinh nghiệm về sự cứu giúp của Mẹ Maria trong cuộc đời, đứng lên chia sẻ để cộng đoàn cùng hiệp ý tạ ơn Chúa với Mẹ.

10g00 chương trình hành hương kính ĐMHCG được bắt đầu. Trong tâm tình kính yêu Mẹ, Mẹ của những người con dân tộc, Mẹ của núi rừng. A'Mị đầy yêu thương và luôn dõi bước theo đoàn con trong từng miếng ăn giấc ngủ. Chúng con ở giữa núi rừng, bao nhiêu thú dữ đang rình rập chờ chực để cướp đi sinh mạng, chúng con tạ ơn Chúa vì đã ban cho chúng con A'Mị Maria. Tất cả là nhờ Mẹ.

Trong Thánh Lễ có cha Giuse Trần Sĩ Tín chủ tế, cha Giuse Trần Minh Chính Bề Trên cộng đoàn đông tế và đông đảo các cha trên vùng truyền giáo Tây Nguyên cùng đồng tế trong Thánh Lễ hôm nay. Ý thức sự trợ giúp của Mẹ Maria trong sứ vụ J'rai này, cha Giuse Sĩ Tín nhắc nhở mọi người cùng tạ ơn Chúa với Mẹ. Dưới chân thập giá của Chúa Giêsu có Mẹ Maria. Trong cơn khổ nhục nhất của cuộc đời, có Mẹ Maria bên cạnh để nâng đỡ. Công cuộc truyền giáo Tây Nguyên, chính Mẹ đã tham gia và ban nhiều ơn lành cho anh chị em J'rai, còn chúng tôi tuy là có nhiệm vụ "làm cho mọi người biết Mẹ" như lời mời gọi của Đức Thánh Cha, nhưng với sức nhỏ hèn, chúng tôi cũng không làm gì được nhiều, tất cả chỉ nhờ Mẹ. Và giờ đây chúng ta không còn cô đơn nữa, vì chính Chúa trên thập giá đã ban Mẹ cho chúng ta, và chúng ta vui mừng vì có Mẹ Hằng Cứu Giúp chúng ta. Xin cho mỗi người trong chúng ta tin tưởng và chạy đến với Mẹ, cùng với Mẹ mà tạ ơn Thiên Chúa đã ban cho chúng ta hồng ân được biết Chúa 50 năm qua.

Cha Bề Trên Giuse Trần Minh Chính trong bài giảng lễ cũng nhắc lại rằng: Trên thập giá Chúa Giêsu đã long trọng tuyên bố "Đây là con Bà... và đây là Mẹ của con". Ý thức được điều đó, cha Giuse Sĩ Tín ngay từ những ngày đầu tiên của sứ vụ J'rai, cha đã lập hội Legio là hội có Mẹ Maria đồng hành. cho nên hôm nay chúng ta cùng với Mẹ tạ ơn Chúa đã cho chúng ta biết Chúa và cho chúng ta có một người Mẹ. Chúng ta cũng tiếp tục cầu nguyện cho sứ vụ truyền giáo được nối tiếp các vị tiền bối mà loan báo Tin Mừng của Chúa cho những anh chị em còn chưa biết Chúa. Xin Chúa và Mẹ Maria chúc lành cho chúng ta. (Truyền thông Tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam).

Đc Đinh Đức Đạo được bổ nhiệm là thành viên Bộ Giáo dục Công giáo

ĐTC Phanxicô đã bổ nhiệm Đc cha Giuse Đinh Đức Đạo, Giám mục giáo phận Xuân Lộc, làm thành viên Bộ Giáo dục Công giáo.

Sáng ngày 6.6, Đức Thánh Cha Phanxicô

đã bổ nhiệm bốn thành viên mới cho Bộ Giáo dục Công giáo. Bốn thành viên mới gồm Đức Hồng y Joseph William Tobin, Tổng giám mục Newark (Hoa Kỳ); ĐHY Désiré Tsarahazana, Tổng giám mục Toamasina (Madagascar); ĐHY Luis Francisco Ladaria Ferrer, Tổng trưởng Bộ Giáo lý Đức tin và Đức cha Giuse Đình Đức Đạo, giám mục giáo phận Xuân Lộc.

Trong số bốn thành viên mới, Đức cha Giuse Đình Đức Đạo là giám mục duy nhất không phải là hồng y. Ngài đã từng có kinh nghiệm phục vụ nhiều năm tại Roma với nhiều chức vụ khác nhau. Đức cha Giuse Đình Đức Đạo hiện là Chủ tịch Ủy ban Giáo dục Công giáo thuộc HĐGMVN (nhiệm kỳ 2013.2016 và 2016.2019), và hiện nay ngài cũng là viện trưởng Học viện Công giáo Việt Nam.

Bộ Giáo dục Công giáo có nhiệm vụ thông truyền và đảm bảo thực hiện giáo dục Công giáo theo đường hướng của Tòa Thánh tại các trường, học viện, các cơ sở thuộc thẩm quyền Giáo hội. (Rei 6.6.2019) (Văn Yên, SJ - Vatican)

Làm phép Trung Tâm Hành Hương tại giáo xứ Chính Tòa

Sáng Chúa nhật kính Mình Máu Thánh Chúa Kitô (23.6.2019), Đức TGM Giuse Vũ Văn Thiên đã làm phép Trung tâm Hành Hương (TTHH) của Giáo xứ Chính Tòa. Đây sẽ là nơi đón tiếp và hướng dẫn tất cả những khách hành hương đến viếng thăm ngôi Nhà thờ Chính Tòa của Tổng giáo phận Hà Nội.

Ngày sau Thánh lễ 08g00 do Đức TGM Giuse



chủ sự, ngài đã cùng với Cha Tổng Đại Diện Anton Nguyễn Văn Thắng - Chính xứ Chính Tòa, quý Cha, thầy Phó tế, quý Sơ và đông đảo cộng đoàn dân Chúa hiện diện trước khu vực TTHH mới để làm phép và khai trương trung tâm.

Ngỏ lời với cộng đoàn tham dự, Đức TGM Giuse đã khẳng định: TTHH của Giáo xứ Chính Tòa giống như một ngôi nhà chung, một điểm dừng nghỉ cho khách hành hương, không phân biệt công giáo hay lương dân, khách du lịch trong nước hay nước ngoài. Cánh cửa luôn mở của TTHH sẽ là dấu chỉ lòng hiếu khách, đồng thời biểu lộ tinh thần truyền giáo, đức tin Công giáo sẽ luôn được trao truyền cho hết những ai ngang qua TTHH này.

Sau đó, Đức TGM Giuse đã dâng lời cầu nguyện và rảy nước phép thánh hóa toàn bộ TTHH.

TTHH Giáo xứ Chính Tòa được xây dựng dọc theo phía hông trái của Nhà thờ Chính Tòa, bao gồm hai khối nhà kính. Một khối nhà dành cho khu vực đón tiếp khách hành hương; một khối nhà dành để bày bán đồ lưu niệm về Nhà thờ Chính Tòa, các ảnh tượng, vật phẩm công giáo do các sơ Dòng Phaolô Thiện Bản phụ trách. Cha Tổng đại diện cùng Ban mục vụ giáo xứ đã nỗ lực trong gần một năm qua để thi công hoàn thiện khu TTHH mới này vừa hiện đại, tiện ích lại vừa đảm bảo mỹ quan hài hòa với không gian cổ kính của Nhà thờ Chính tòa.

Giờ đón tiếp tại TTHH:

Buổi sáng: 08h00 - 11h00

Buổi chiều: 14h00 - 17h00 (Chúa nhật 14h00 - 18h30) Nguồn: TGP Hà Nội

Về bên Đức Mẹ Núi Bồng, Bắc Giang

Năm nay lễ kỷ niệm sinh nhật lần thứ 5 (6.2014.6.2019) Tông đoàn Gioan Phaolô 2 chọn Đức Mẹ Núi Bồng thuộc xứ An Tràng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang là địa điểm tổ chức. Tương truyền, Bắc Giang có 100 quả núi thiêng mà Núi Bồng là nơi linh thiêng nhất vì là nơi cư trú của con đại bàng mẹ. Đức Mẹ Núi Bồng mới được xây dựng năm 2015 (ảnh trên).



Thời tiết Hà Nội bão nắng nóng 40 độ và tối có mưa giông. Chúng tôi cũng lo đêm vắng nghe, đốt lửa trại sẽ bị ảnh hưởng nhưng thật may đến Núi Bồng, trời mát dịu lại lác đác có mưa và tối thì tạnh ráo. Cha Giuse Đỗ Đình Tư, Giám đốc và Bề trên Học viện dòng Chúa Cứu thế là Chủ tịch và Linh hướng của Tông đoàn cũng bay từ Sài Gòn ra dự cùng với 160 anh chị em của Tông đoàn. Đường vào Núi Bồng có nhiều ngã ba nhưng giáo xứ cho căng nhiều khẩu hiệu chào mừng đoàn nên không phải hỏi thăm, cứ theo đường có băng rôn mà đi.

Cha FX Nguyễn Huy Liệu, chính xứ An Tràng cùng Ban hành giáo đã có mặt để chào mừng đoàn. Sau lời giới thiệu của cha Giuse, cha FX. đã giới thiệu vắn tắt về mình cũng như giáo xứ. Cha quê ở tận Phúc Yên, sinh năm 1969 nhưng năm 1972, nhà bị trúng bom. Ông nội và mấy người thân bị chết nhưng cha 3 tuổi chỉ bị vùi đất nhưng vẫn sống sót. Cha theo phục vụ cha Phaolô Phạm Đình Tụng (sau này là Hồng Y TGM Hà Nội). Rồi vào chủng viện, thành linh mục và được cử đi học nước ngoài. Nhưng do bệnh tật phải về nước và TGM Bắc Ninh cử cha về An Tràng năm 2013. Nơi đây 71 năm không có linh mục nên giáo dân chỉ con chừng 100 người song cũng khô khan, nguội lạnh.

Đất nhà thờ 12.000m² bị dân chia nhau làm nhà. Cha mua lại 2 nhà được hơn 1000m² làm nhà thờ nhỏ xít chỉ đủ chỗ cho chừng 40.50 người. Nhà của cha cũng vậy. Việc đầu tiên cha lo là làm 2 nhà máy nước sạch để cung cấp cho người dân có nước sạch để dùng, rồi làm đường

đi lại. Có một ngôi mộ của nhà sư chôn ở cạnh đường và nghe nói vị sư này bị ma nhập nên dân cứ đổ rác vào ngôi mộ để yểm. Cha cho cải táng và chôn cất tử tế. Để dân có nơi chôn cất, cha cho dọn bãi rác. Nhưng cứ dọn bữa sau người ta lại đổ. Cha vận động vài người đưa mộ người thân về đặt ở đây và làm biển đề: Nơi yên nghỉ của tổ tiên, xin đừng đổ rác. Vậy là không ai đổ nữa. Bây giờ là nghĩa trang nhân dân thôn Nguyễn.

Cha có một ân nhân cho chiếc xe 7 chỗ. Cha nói, bất cứ ai không kể lương giáo có nhu cầu dùng xe chở người đi viện, cha cho mượn. Không có tài xế, cha giúp luôn. Vậy là chiếc xe thành xe cứu thương, lúc chở bà bầu đi đẻ, lúc chở bệnh nhân cấp cứu. Còn ngày thứ bảy, Chúa Nhật, chiếc xe như một gánh hát lưu động chở Ban hành giáo, người hát lễ, máy điện, tăng âm ... đến địa điểm dâng lễ. Khi chọn Núi Bồng dựng tượng Đức Mẹ thì diện tích cũng chật hẹp lắm. Bây giờ vừa có người hiến đất, vừa mua thêm cũng được 4ha rồi. Ngày 21.10.2017, Đức cha Cosma Hoàng Văn Đạt, Giám mục Bắc Ninh đã về chủ sự đặt viên đá đầu tiên xây dựng nhà thờ Toàn Thanh ở chân Núi Bồng nhưng cha thấy nhu cầu nơi cư trú cho khách hành hương cấp bách hơn nên đã cho xây nhà đa năng có thể đủ chỗ cho vài trăm khách và cũng có thể hội họp, dâng lễ.

Sau thánh lễ Tạ ơn cùng đồng tế với cha Giuse, cha FX lấy xe máy chở tôi về thăm xứ An Tràng mà cha nói vui là nhà thờ chính tòa và Tòa Giám mục An Tràng. Có khoảng 100 em nhiều lứa tuổi đang học vũ điệu “ca ngợi Chúa Kitô” để tối tham gia văn nghệ với Tông đoàn. Cha cho biết, hè về đây là sân chơi cho trẻ cả lương và giáo. Cha đang muốn làm một sân bóng cho giới trẻ nữa. Tháp chuông ở đây, tôi chưa từng thấy ở đâu. Chỉ có hai cột xi măng nhỏ cao chừng 2 m là treo 2 quả chuông cả tây và nam. Phòng khách nhỏ nhưng lúc nào cũng mở và trên bàn có cả bánh mỳ, mì ăn liền vài loại trái cây và ai đói cũng có thể lấy ăn. Cha đang nuôi 5 trẻ mồ côi bây giờ cũng học cấp 2, 3 rồi ra dáng trai tráng lắm. Cảm mến cha trẻ yêu dân nên nhiều người đã tìm về đạo. Có tới 500 người gia nhập đạo nên

năm 2015, Đức TGML. Girelli đã đến đây động viên. Ngày Đức TGM đến lại đúng lúc sửa điện thế là mất điện. Cha gọi điện cho lãnh đạo đường để người dân hiểu làm rằng chính quyền gây khó khăn với đoàn Tòa thánh. Tỉnh cho người mang máy phát điện về phục vụ ngay.

Chính quyền đề nghị làm sổ đỏ đất nhà xứ nhưng cha đề nghị lui lại và làm đơn xin lại đất nhà thờ. Nhưng cha nói rõ, làm điều này, chúng tôi cũng thấy khó xử, chính quyền cũng khó xử và người dân đang cư trú ở đất cũ của nhà thờ cũng ấ náy nên xin chính quyền cấp cho chúng tôi mảnh đất mới để làm nhà thờ. Sau mấy lần thương thảo, bây giờ mảnh đất 8.000m2 cấp cho nhà thờ đã có quyết định rồi. Cha đưa tôi ra khu đất hiện đang trồng lúa. Bây giờ còn chút thủ tục chuyển đổi nữa là xong. Sẽ có đường lớn từ tỉnh lộ 31 vào nhà thờ trong tương lai. Tôi cũng cầu mong cho ước nguyện của giáo xứ sớm thành sự thực.

Trong buổi sinh hoạt tổng kết 5 năm thành lập cho thấy Tông đoàn ngày càng lớn mạnh đã có 49 người tuyên khấn và năm nay có thêm 11 thành viên nữa nhưng số tham gia sinh hoạt thường xuyên có tới cả trăm. Nhiệm vụ chính của Tông đoàn là truyền giáo cũng có kết quả. Đã có 100 người gia nhập đạo qua công sức của Tông đoàn. Mỗi năm, Tông đoàn cũng quyên góp cả trăm triệu làm từ thiện cho nơi khó khăn. Tông đoàn cũng trao học bổng cho sinh viên nghèo chăm ngoan mỗi năm từ 100 đến 200 triệu đồng. Mọi người cùng thảo luận tìm ra giải pháp để nâng cao hiệu quả truyền giáo như làm sổ cẩm nang về đạo Công Giáo để tuyên truyền, lập các tổ truyền giáo và cả quỹ truyền giáo nữa.

Buổi tối, Tông đoàn tổ chức dâng hoa kính Đức Mẹ Núi Bồng, sau đó là đêm văn nghệ mừng Tông đoàn 5 tuổi. Đã có 5 tiết mục được trao giải. Cha xứ An Tràng đã tặng 5 đội 5 pho tượng Đức Mẹ Bắc Ninh với nón quai thao quan họ rất quê hương. Tông đoàn cũng quyên góp tặng lại cha xứ 70 triệu đồng để xây dựng Núi Bồng. Sau chương trình văn nghệ là đêm đốt lửa trại vui nhộn. Mọi người cùng với các em thiếu nhi Thánh thể An Tràng nối vòng tay nhảy múa

quanh đồng lửa. Đêm về khuya, mọi người cùng thắp nến dâng lên lời cầu nguyện với Chúa, với Đức Mẹ mong sao cho mọi người hăng say hơn, nhiệt thành hơn với việc loan báo Tin mừng. Cha Chủ tịch ban phép lành cho mọi người khi kết thúc buổi cầu nguyện. Cha xứ chuẩn bị sẵn bao khoai, ngô để mọi người nướng ăn đêm.

Sáng lễ Hiện Xuống, cha Chủ tịch đã dâng lễ Tạ ơn trọng thể cho Tông đoàn. 11 thành viên mới đã tuyên khấn. Trong bài giảng, cha Chủ tịch mong ngọn lửa Chúa Thánh thần sẽ đốt nóng nhiệt tình truyền giáo trong tất cả mọi người. Mọi người cùng chụp ảnh kỷ niệm dưới chân Đức Mẹ Núi Bồng. Sau bữa cơm chia tay, cha xứ An Tràng mời mọi người thăm giáo xứ. Ngài còn gửi tặng bánh đa Ké và mỗi nhà niêu cá rang quả trám. đặc sản ở đây để làm quà. Ngài còn đi xe ra tận đường 31 tiễn chúng tôi về Hà Nội và vẫy tay mãi khi xe khuất bóng mới thôi. (Triết Giang)



Tin Cộng Đoàn

Paris: Triển lãm ảnh Giáo hội Công giáo Việt Nam

Gần 50 bức ảnh về đời sống Giáo hội Công giáo Việt Nam qua ống kính nhiếp ảnh Jean-Marie Dufour được triển lãm tại Hội thừa sai Paris. Triển lãm ảnh có tên: “L’Eglise au Vietnam, une fille aînée de l’Eglise en Asie - Giáo hội tại Việt Nam, trưởng nữ của Giáo hội Á Châu”, bắt đầu từ ngày thứ Bảy ngày 24/11/2018.

Trở về sau 6 tháng tình nguyện viên tại Việt Nam, Jean-Marie Dufour đã trở lại mảnh đất nhiều nét duyên thầm này để thực hiện dự án. Đồng hành với anh là nhà báo Frédéric Mounier, phóng viên tờ nhật báo Công giáo “La Croix” tại Pháp.

Triển lãm kéo dài gần một năm với lời giới thiệu: Nhìn về quá khứ, Giáo hội Việt Nam mang hình ảnh của những cuộc bách hại, nhà thờ đóng cửa, ơn gọi tu trì bị cản bước. Một Giáo hội “chui” được đánh dấu bởi những cuộc chiến và ý thức hệ vô thần. Tuy nhiên, tìm về những điều sâu xa, sau những gập gờ từ Bắc vào Nam, chúng ta ấn tượng bởi sức sống phi thường của những cộng đoàn ngày nay. Đó là hình dáng một “Trường nữ Á Châu” của Giáo hội hoàn vũ.

Tại phòng triển lãm có chiếu phim tài liệu về Giáo hội Việt Nam do đài KTO phối hợp cùng nhà MEP thực hiện. Bên cạnh triển lãm, nhiều bạn trẻ tình nguyện của Hội thừa sai Paris tại Việt Nam còn tổ chức đêm tiệc trắng hàng năm để gây quỹ cho các dự án.



Hội thừa sai Paris (Société des Missions étrangères de Paris - MEP) được thành lập từ thế kỷ thứ 17 do sáng kiến của cha Đắc Lộ, về việc xin các vị thừa sai cho miền Viễn Đông. Hai vị Giám mục sáng lập của Hội là François Pallu và Pierre Lambert de la Motte, người sau này đã thành lập Dòng Mến Thánh Giá tại Việt Nam.

Cho tới nay, Hội thừa sai Paris vẫn tiếp tục viết trang sử truyền giáo tại miền đất Á Châu với lớp trẻ tình nguyện viên hàng năm. “Nhà MEP” vẫn là nơi nâng đỡ nhiều thế hệ linh mục tu sĩ Việt Nam học tập tại Pháp.

Trụ sở chính của Hội nằm tại 128 Rue du Bac, Paris. Tại đây có phòng bảo tàng về các Thánh tử đạo, dấu ấn truyền giáo tại Châu Á. Trong đó có nhiều hiện vật, sách và tranh ảnh về Các Thánh tử đạo Việt Nam. (An Duyên - Tình nguyện viên Vatican News - Paris)

Bằng thị giác và thính giác trái tim tâm hồn

Ngày chính của Đại hội Công giáo Việt Nam nước Đức là ngày Chúa Nhật 9.6.19. Ngày này cũng là ngày cùng với toàn thể Giáo hội mừng kính lễ Đức Chúa Thánh Thần hiện xuống.

Ngày xưa sau khi Chúa Giêsu trở về trời, Đức mẹ và các Tông đồ tụ tập ở nhà tiệc ly cầu nguyện và Đức Chúa Thánh Thần vào ngày mừng lễ Ngũ Tuần, theo tập tục đạo Do Thái, đã hiện xuống ban ân đức cho Đức mẹ, và các Thánh Tông đồ.

Người Công giáo Việt Nam nước Đức tổ chức Đại hội hằng năm tụ họp lại cầu nguyện và lắng nghe lời Chúa, lắng nghe tiếng Chúa nói trong tâm hồn và cùng lắng nghe nhau.

Văn hào người Pháp De Saint Exupery trong cuốn tiểu thuyết Le petit prince - Der kleine Prinz, đã có suy tư đối thoại: “Người ta chỉ nhìn tốt bằng con mắt của trái tim tâm hồn những gì là nền tảng sâu xa. Những điều đó người ta không thể nhìn thấu được bằng đôi con mắt thị giác thường được.”

Dựa trên suy tư này, chúng ta cũng có thể suy diễn rộng thêm ra “Người ta chỉ nghe tốt bằng con tim, những gì là nền tảng sâu xa. Những điều đó không thể nghe được bằng đôi tai thính giác thường được!”



Đôi tai, đôi con mắt là cơ quan, món quà tặng quý báu cao cả được Trời cao tạo dựng ban cho mỗi con người để thu nhận những diễn biến ở trong đời sống. Nhưng trái tim nơi mỗi con người không chỉ đóng vai trò là cơ quan quan trọng trung tâm luân chuyển máu sự sống trong thân thể con người, mà trái tim còn đóng vai trò nối liền những diễn biến dấu hiệu bên ngoài với tâm khảm nội tâm sâu thẳm bên trong con người nữa.

Trong đời sống đức tin cũng vậy, lẽ dĩ nhiên cần nghe và nhìn những gì xảy diễn ra trong nếp sống phụng vụ, mục vụ bằng đôi tai thánh giác, bằng đôi con mắt thị giác. Nhưng con mắt, đôi tai trái tim tâm hồn cũng rất quan trọng, để nghe, nhìn ngắm được tiếng Thiên Chúa nói trong tâm hồn, những sứ điệp Thiên Chúa gửi hiển thị qua những dấu chỉ ngoài thiên nhiên.

Lắng nghe bằng trái tim tâm hồn ví tựa được như một đồng tiền các nhỏ, để nghe nhận lời nói to lớn quan trọng còn ẩn dấu hay chỉ âm thầm nhỏ nhẹ không phát thành âm thanh. Nhưng đó lại là lời chất chứa tình yêu mang lại niềm vui sâu thẳm cùng là hướng chỉ dẫn cho đời sống vươn lên.

Buổi sáng sau giờ ăn sáng, từ 08.30 giờ đến 10.30 giờ là giờ thuyết giảng về đề tài Hãy lắng nghe cho mọi người lớn trong phòng hội, và cũng là thời gian các linh mục ban phép bí tích giải tội cho những ai muốn lãnh nhận. Vì ngày này có nhiều linh mục đến cùng dâng thánh lễ ngời tòa giải tội và có nhiều người có nhu cầu xưng tội.

11.00 thánh lễ trọng thể mừng kính Đức Chúa Thánh Thần là cao điểm của ba ngày đại hội. Vào ngày này có khoảng ba tới bốn ngàn người

trở về tham dự thánh lễ trọng thể.

Song song với thánh lễ ở phòng hội lớn còn có thánh lễ cho trẻ em và các bạn trẻ ở căn phòng nhà nguyện trong khuôn viên Đại hội. Thánh lễ này được tổ chức cử hành bằng tiếng Đức và theo cung cách cho trẻ em bạn trẻ do một số linh mục trẻ phụ trách.

Đức Chúa Thánh Thần là nguồn sức sống, niềm vui tươi phấn khởi cho thiên nhiên, cho con người. Nơi đời sống cùng khả năng của các trẻ em bạn trẻ chiếu lan tỏa sức sống vươn lên cho ngày mai. Đời sống họ phát triển tựa như bông Hoa hồng Chúa Thánh Thần (Pfingstrose) bung nở vườn mình khoe hương sắc cánh hoa tươi thắm trong thiên nhiên.

Sau thánh lễ Misa là giờ nghỉ ăn trưa và cùng gặp gỡ nhau. Đây là dịp thuận tiện cho nhiều người trong năm hay từ nhiều năm không gặp được nhau, có dịp tay bắt mặt mừng hàn huyên nói chuyện hỏi thăm nhau, cùng nhau nâng chén mừng vui.

Đại Hội Công giáo hằng năm mang đậm màu sắc không khí đạo đức, nhưng cũng là cơ hội để mọi người có dịp đến gặp gỡ nhau, bắc cầu quen thân với nhau. Khía cạnh này cũng là khía cạnh đạo đức tình người.

Buổi chiều ngày Chúa nhật trong phòng hội lớn vị thuyết giảng tiếp tục thuyết trình, giải đáp các thắc mắc của nhiều người nêu ra. Đang khi các bạn trẻ có sinh hoạt riêng ca hát hay thể thao.

16.30 giờ là giờ cầu Thánh Thể, và sau đó là giờ ăn bữa tối. Những ai ghi tên tham dự Đại hội ba ngày nhận được phần ăn sáng, trưa và chiều tối. Những người chỉ đến tham dự ngày Chúa nhật cũng có sẵn hàng quán bán đồ ăn hay họ tự mang theo.

Buổi chiều tối lúc 19.00 giờ đến 24.00 giờ là phần văn nghệ góp chung vui do các Cộng đoàn cùng tổ chức.

Mừng kính lễ Đức Chúa Thánh Thần với tâm hồn rộn ràng phấn khởi vui mừng, nhưng đồng thời cũng hướng con mắt cùng đôi tai lắng nghe tiếng Chúa nói trong tâm hồn, cùng qua những dấu chỉ trong thiên nhiên, và nói lên tâm tư nguyện cầu:

“Lạy Chúa Thánh Thần,

xin hà hơi vào tâm hồn con, để con suy tư điều chân chính thánh thiện,

xin thúc đẩy con con làm điều thiện hảo tốt lành, xin gợi hứng để con biết yêu mến điều tốt đẹp mỹ miều, xin ban ân đức để con biết gìn giữ những gì là chân-thiện mỹ, xin gìn giữ con để con đừng bao giờ lạc xa điều chân thiện mỹ."

(Thánh Augustino)

Lễ Đức Chúa Thánh Thần hiện xuống. (Lm. Daminh Nguyễn ngọc Long)

Xin sai Thánh Thần Chúa xuống trên chúng con

Trong nếp sống đức tin, người Công giáo hằng cầu nguyện: Lạy Chúa, xin sai Thánh Thần Chúa xuống trên chúng con!

Lời cầu nguyện này là tâm tình khẩn xin mỗi khi người tín hữu Chúa Kitô đọc kinh nguyện: "Chúng con lạy ơn Đức Chúa Thánh Thần thiêng liêng sáng láng vô cùng, chúng con xin Đức Chúa Thánh Thần xuống đầy lòng chúng con là kẻ tin cậy Đức Chúa Trời, và đốt lửa kính mến trong lòng chúng con, chúng con xin Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Thánh Thần xuống.".... Rồi hằng năm cùng với toàn thể Giáo hội mừng kính trọng thể đại lễ Đức Chúa Thánh Thần hiện xuống, 50 ngày sau lễ Chúa Giêsu phục sinh.

Và trong đời sống đức tin, trước khi bước vào tuổi trưởng thành, các bạn trẻ lãnh nhận Bí Tích Thêm Xức: 07 ơn Đức Chúa Thánh Thần giúp củng cố đức tin vào Chúa, mà ngày xưa lúc còn thơ bé đã lãnh nhận khi tiếp nhận Bí Tích Rửa tội.

Hôm Chúa nhật 02.06.2019 Đức Cha Dominikus Schwaderlapp, Giám mục phụ tá Tổng giáo phận Koeln, đã đến Giáo đoàn Đức mẹ Lavang Koeln-Aachen, ban Bí tích Thêm Xức cho 75 bạn trẻ Việt Nam.

07 ân đức Chúa Thánh Thần giúp tâm hồn đời sống đức tin cho người tín hữu Chúa Kitô sức mạnh có niềm vui tươi phấn khởi làm chứng cho Thiên Chúa trong đời sống: "Anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người ngự xuống trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giê-ru-sa-lem, trong khắp các miền Giu-đê, Sa-ma-ri và cho đến tận cùng trái

đất." (Công vụ các Tông đồ 1,8).

Bí tích Thêm sức là một trong bảy bí tích Bí tích của Giáo hội Công giáo. Bí tích này cùng với Bí tích Rửa tội và Bí tích Mình Thánh Chúa là ba bí tích khai tâm trong đời sống đức tin người Công giáo.

Lần nước Bí tích rửa tội dẫn đưa con người gia nhập sống trong Giáo hội Công giáo của Chúa Kitô ở trần gian.

Bí tích Thêm sức củng cố đức tin vào Chúa ngày trước đã lãnh nhận khi tiếp nhận bí tích rửa tội. Ân đức Chúa Thánh Thần giúp họ sống là nhân chứng là người thuộc về Chúa Kitô cho tình yêu Chúa ở trần gian.

Và Bí Tích Mình Thánh Chúa là nguồn lương thực sức sống cho đức tin vào Chúa của người Công giáo trên con đường đời sống ở trần gian.

Dịp này Đức Cha Schwaderlapp cũng chúc lành cho các 06 đôi vợ chồng có kỷ niệm hôn phối 65 năm, 60 năm, 50 năm, 40 năm, 25 năm và 20 năm: Xin dâng lời tạ ơn Thiên Chúa - Te Deum laudamus! đã ban cho chúng con cơ hội thuận tiện tốt đẹp ngày mừng lễ Thêm sức của thế hệ bạn trẻ con cháu, và thế hệ Ông Bà Cha Mẹ cùng mừng kỷ niệm hôn phối.

Xin chúc mừng các Bạn Trẻ ngày nhận lãnh Bí Tích Thêm Sức. Cầu chúc các Bạn khỏe mạnh, lòng tràn ngập niềm vui phấn khởi với việc sống đức tin, và với việc học hành xây dựng đời sống.

Xin chúc mừng các Ông Bà, Cha Mẹ có kỷ niệm thánh đức mừng kỷ niệm Bí tích hôn phối.

Sự trung thành của các Ông Bà, Anh Chị với nhau trong quãng đường đời sống hôn nhân từ



Tín Cộng Đoàn

hàng chục năm qua là chứng từ nói lên sâu đậm tình nghĩa vợ chồng tay trong tay luôn có nhau.

Và là hoa quả gương sáng tốt lành cho con cháu gia đình, cho thế hệ người trẻ, cùng cho tình yêu của Thiên Chúa trên trần gian.

Chúc lành của Chúa từ trời cao luôn hằng gìn giữ che chở gia đình con cháu các Ông Bà, các Anh Chị khỏe mạnh và đạt được thành công. (Lm. Daminh Nguyễn ngọc Long)

Hướng Đạo Bình Lâm Hải Ngoại họp mặt 2019

Nam Cali - Sau những ngày tháng dài sống gió dâu bể, khi cuộc sống tạm ổn định tại Hoa Kỳ, Trưởng Nguyễn Vũ Trường, Nguyên Liên Đoàn trưởng Hướng Đạo Bình Lâm thuộc vùng Gia Kiệm Đốc Mơ đã liên lạc được vài ba anh em Hướng đạo sinh cũ hiện đang sinh sống tại California. Kể đó được biết anh Thanh đã bị bệnh nặng chỉ chờ ngày về chầu cụ Baden Powell. Trưởng Trường đã cố gắng liên lạc được một vài anh em, gom góp một ít quà và giao cho anh Đại thăm viếng và hỗ trợ tinh thần anh Thanh. Sau khoảng 3 tháng thì anh Thanh đã bỏ cuộc chơi. Kể từ đó, trưởng Trường đã gặp được chừng 8 anh em và trưởng Mai Ngọc Oánh sau gần 50 năm cố gắng tìm kiếm. Năm 2017, anh em quyết định thực hiện một ngày hội ngộ nhân dịp liên trường Long Khánh họp mặt tại San Jose. Lần này quy tụ được khoảng 15 người kể cả các "bề trên". Thật quá vui mừng, anh em đã khơi lại ngọn lửa yêu thương thân thiết như anh em một nhà của tinh thần Hướng Đạo. Cuộc hội ngộ kéo dài 3 ngày do anh Mai Ngọc Oánh đảm trách. Lần này, có sự hiện diện của Đức Ông Nguyễn Văn Phương, trưởng cố vấn Nguyễn Xuân Hoàng Quân. Cuối ngày hội ngộ, anh em đã chọn được ban đại diện, Tuyên Úy, Cố vấn, Thủ Quỹ, Thư Ký và quyết định tổ chức Hội Ngộ lần II tại Houston, Texas. Cuối tháng 10, năm 2018 anh em đã tụ về Houston, Texas để tham dự Bình Lâm Hội Ngộ Kỷ II do các anh Trữ và anh Vũ Kiệm, chủ lò đậu hũ Hương Xuân nổi tiếng tại Houston, đảm trách. Sau ngày bế mạc, một số anh em còn lưu lại để có một cuộc du ngoạn câu



cá và thăm viếng đồng quê tại Palacios thật lý thú, vui vẻ và đầy ắp kỷ niệm. Quả thực Hướng Đạo một ngày là Hướng Đạo cả đời. Trong buổi họp kết thúc, mặc dầu đã đồng ý là 2 năm 1 lần, anh chị em đã quyết định thực hiện hội nghị kỷ III năm tới 2019 tại miền Nam California. Thế là giữa tháng Sáu, anh chị em lại tề tựu về Nam Cali. Ngay từ 3 ngày trước, anh chị Oánh và anh Trường đã bay về Orange County để kết hợp với anh Đại, Hưởng, Chung, Trụ và Cư để chuẩn bị cho ngày hội ngộ. Đại hội kỷ III đã được khai mạc vào chiều thứ Sáu ngày 14 tháng 6 với sự hiện diện của đông đủ các anh chị em cùng bữa tiệc thân hữu mừng ngày hội ngộ. Đến ngày thứ Bảy 15/6 là ngày chính hội, nghi thức chào cờ đã được thực hiện trọng thể. Câu chuyện dưới cờ được LM Trần Công Nghị, đồng sáng lập liên đoàn Bình Lâm với cha Trần Phú, chia sẻ. Ngài nhắc nhở lại bối cảnh và thời kỳ đầu thành lập. Ngoài Đ.Ô. Phương, tuyên úy của HĐ Bình Lâm không về được vì lý do sức khỏe, các anh chị em khác đều tề tựu đông đủ gồm cha Trần Công Nghị, trưởng Đình Hồng Phong, Nguyễn Xuân Dậu, trưởng cố vấn Nguyễn Xuân Hoàng Quân. Tổng số anh chị em ở địa phương và các tiểu bang bay về được gần 30 người. Thật là một kỳ tích vượt bậc. Dù các anh chị em ít nhất đã ngoài lục tuần nhưng vẫn sinh hoạt ca hát vui chơi hăng say như thời niên thiếu. Có thể nói được rằng không có một tổ chức nào sau 50 năm gặp nhau lại gần bó thân tình được như vậy. Đúng là: "Hướng Đạo Sinh là bạn khắp mọi người và coi các HĐS khác như anh em ruột thịt". Đó là vài nét về việc thành hình tổ chức Hướng Đạo Bình Lâm Hải Ngoại với trưởng ban điều hành hiện là trưởng Mai Ngọc Oánh. (Westminster, ngày 18-6-2019) (Gấu Tháo vát)